

DỰ THẢO

## QUY CHẾ QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP BẮC Á

## CHƯƠNG I.

## QUY ĐỊNH CHUNG

**Điều 1. Đối tượng và phạm vi điều chỉnh**

1. Quy chế này quy định các nội dung về vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc; trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông; đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ BAC A BANK và các quy định hiện hành khác của pháp luật.

2. Quy chế này áp dụng đối với các bộ phận trong cơ cấu tổ chức của BAC A BANK được quy định tại Điều lệ BAC A BANK, bao gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và các cơ quan, đơn vị liên quan khác của BAC A BANK.

**Điều 2. Giải thích từ ngữ**

Các từ hoặc thuật ngữ, nếu không được giải thích khác đi trong Quy chế này, có nghĩa như được định nghĩa tại Điều lệ BAC A BANK.

**Điều 3. Các nguyên tắc quản trị cơ bản<sup>1</sup>**

Quy chế này được xây dựng trên cơ sở những nguyên tắc quản trị cơ bản sau đây:

1. Tuân thủ các quy định có liên quan của pháp luật và Điều lệ BAC A BANK;
2. Bảo đảm cơ chế quản trị, điều hành BAC A BANK hợp lý, hiệu quả và hướng tới áp dụng đầy đủ các thông lệ, chuẩn mực quốc tế;
3. Bảo đảm hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, nâng cao trách nhiệm của Hội đồng quản trị đối với BAC A BANK và cổ đông;
4. Bảo đảm quyền của cổ đông, đối xử bình đẳng giữa các cổ đông;
5. Tôn trọng và bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của các bên có quyền lợi liên quan trong quản trị BAC A BANK;
6. Công bố thông tin kịp thời, đầy đủ, chính xác và minh bạch hoạt động của BAC A BANK; bảo đảm cổ đông được tiếp cận thông tin công bằng.

**Điều 4. Cơ cấu tổ chức quản lý BAC A BANK<sup>2</sup>**

<sup>1</sup> Điều 40 Luật Chứng khoán 2019

<sup>2</sup> Khoản 1 Điều 32 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi bổ sung 2017

1. Đại hội đồng cổ đông;
2. Ban kiểm soát;
3. Hội đồng quản trị;
4. Tổng giám đốc.

## **CHƯƠNG II.**

### **CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

#### **Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông<sup>3</sup>**

Ngoài các quyền và nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ BAC A BANK và quy định pháp luật có liên quan, cổ đông còn có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

1. Được đối xử bình đẳng; được bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của mình. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu nó các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp BAC A BANK có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và công bố đầy đủ cho cổ đông;

2. Được tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường do BAC A BANK công bố theo quy định của pháp luật;

3. Cổ đông lớn không được lợi dụng ưu thế của mình gây ảnh hưởng đến các quyền, lợi ích của BAC A BANK, của các cổ đông khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ BAC A BANK; có nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 6. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Đại hội đồng cổ đông hoạt động qua cuộc họp thường niên, cuộc họp bất thường hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ BAC A BANK.

2. Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần, trong thời hạn 04 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính<sup>4</sup>. Trong trường hợp cần thiết, việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên có thể được gia hạn theo hướng dẫn của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (nếu có).

3. Thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát phải tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên để trả lời các câu hỏi của cổ đông tại cuộc họp (nếu có); trường hợp bất khả kháng không tham dự được, thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát phải báo cáo bằng văn bản với Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Trường hợp báo cáo kiểm toán, báo cáo tài chính năm của BAC A

<sup>3</sup> Khoản 1 Điều 41 Luật Chứng khoán 2019

<sup>4</sup> Khoản 1 Điều 59 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi bổ sung 2017 các tổ chức tín dụng

BANK có các khoản ngoại trừ trọng yếu, ý kiến kiểm toán trái ngược hoặc từ chối, BAC A BANK phải mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của BAC A BANK dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận nêu trên có trách nhiệm tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của BAC A BANK<sup>5</sup>.

4. Đại hội đồng cổ đông bất thường được triệu tập trong một số trường hợp nhất định theo quy định tại Điều lệ BAC A BANK và pháp luật hiện hành.

#### **Điều 7. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải lập Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông dựa trên Danh sách người sở hữu chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền do Trung tâm lưu ký chứng khoán/Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam cung cấp. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không được sớm hơn 10 (mười) ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông<sup>6</sup>. BAC A BANK phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng<sup>7</sup>.

2. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại, số và ngày đăng ký cổ đông của từng cổ đông.

3. Cổ đông có quyền kiểm tra, tra cứu, trích lục, sao chép tên và địa chỉ liên lạc của cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông; yêu cầu sửa đổi những thông tin sai lệch hoặc bổ sung những thông tin cần thiết về mình trong danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông.

#### **Điều 8. Chương trình và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải lập danh sách cổ đông có quyền dự họp và biểu quyết; chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu cuộc họp và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp; xác định thời gian, địa điểm họp và gửi thông báo mời họp đến các cổ đông có quyền dự họp. Chương trình và nội dung họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc.

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông thuộc đối tượng được triệu tập họp Đại hội

<sup>5</sup> Khoản 4 Điều 273 Nghị định 155/2020/NĐ-CP

<sup>6</sup> Khoản 1 Điều 141 Luật Doanh nghiệp 2020

<sup>7</sup> Khoản 1 Điều 273 Nghị định 155/2020/NĐ-CP



đồng cổ đông quy định tại điều lệ BAC A BANK có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến BAC A BANK chậm nhất 03 (ba) ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, số và ngày đăng ký cổ đông tại BAC A BANK, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp<sup>8</sup>.

3. Việc trả lời kiến nghị nêu tại khoản 2 điều này được thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ BAC A BANK.

### **Điều 9. Mời họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 21 (hai mươi một) ngày trước ngày khai mạc<sup>9</sup>.

Thông báo mời họp phải có tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; tên, địa chỉ liên lạc của cổ đông, thời gian, địa điểm họp và những yêu cầu khác đối với người dự họp.

Thông báo mời họp được gửi bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử của BAC A BANK.

2. Kèm theo Thông báo mời họp là các tài liệu có liên quan theo quy định tại Điều lệ BAC A BANK. Việc gửi tài liệu họp theo thông báo mời họp có thể thay thế bằng đăng tải lên trang thông tin điện tử của BAC A BANK. Trường hợp này, thông báo mời họp phải ghi rõ nơi, cách thức tải tài liệu.

### **Điều 10. Quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp, ủy quyền bằng văn bản cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 2 Điều này. Việc ủy quyền được thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ BAC A BANK.

2. Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây:

- a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b) Ủy quyền cho một người khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;
- c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo hướng dẫn của BAC A BANK phù hợp với quy định của pháp luật;

<sup>8</sup> Khoản 2 Điều 142 Luật Doanh nghiệp 2020

<sup>9</sup> Khoản 1 Điều 143 Luật Doanh nghiệp 2020



d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử.

#### **Điều 11. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết<sup>10</sup>.

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết.

3. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông dự họp và tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp.

4. Chỉ có Đại hội đồng cổ đông mới có quyền thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại Điều 8 quy chế này và Điều lệ BAC A BANK.

#### **Điều 12. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông<sup>11</sup>**

1. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến được quy định tại Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông, phù hợp với quy định của pháp luật. Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập; trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số; trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trường Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp. Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.

3. Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông; đề cử ban kiểm phiếu để Đại hội đồng cổ đông thông qua.

<sup>10</sup> Khoản 1 Điều 145 Luật Doanh nghiệp 2020

<sup>11</sup> Điều 146 Luật Doanh nghiệp 2020

4. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

5. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không được dừng cuộc họp để những người đến muộn đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

6. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc chủ tọa cuộc họp có thể yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác. Trường hợp có cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh, người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc chủ tọa cuộc họp có quyền trục xuất cổ đông hoặc người đại diện nói trên ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;

7. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:

- a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
- b) Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
- c) Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

8. Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại khoản 7 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.

### **Điều 13. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông<sup>12</sup>**

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác.

2. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung biên bản tiếng Việt và tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.

3. Chủ tọa và thư ký cuộc họp cùng những thành viên khác ký tên trong biên

<sup>12</sup> Điều 150 Luật Doanh nghiệp 2020



bản phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

4. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bế mạc cuộc họp. BAC A BANK thực hiện công bố thông tin Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật có liên quan và theo quy định nội bộ của BAC A BANK về công bố thông tin.

#### **Điều 14. Điều kiện để Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua<sup>13</sup>**

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:

- a) Sửa đổi, bổ sung Điều lệ của BAC A BANK;
- b) Thông qua phương án thay đổi mức vốn điều lệ; thông qua phương án chào bán cổ phần, bao gồm loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ chào bán;
- c) Quyết định đầu tư, mua, bán tài sản của BAC A BANK có giá trị từ 20% trở lên so với vốn điều lệ của BAC A BANK ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;
- d) Quyết định việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý, giải thể hoặc yêu cầu Tòa án mở thủ tục phá sản BAC A BANK;

2. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

3. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày thông qua; việc gửi Nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của BAC A BANK.

#### **Điều 15. Hợp Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức họp trực tuyến/Hợp trực tiếp kết hợp với trực tuyến**

1. Căn cứ theo tình hình thực tế, Hội đồng quản trị quyết định triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo hình thức họp trực tuyến hoặc họp trực tiếp kết hợp với trực tuyến.

2. Việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thông qua các hình thức nêu tại khoản 1 Điều này được quy định cụ thể tại Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông của BAC A BANK và theo quy định của pháp luật đảm bảo nguyên tắc sau:

<sup>13</sup> Khoản 2, khoản 3 Điều 59 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi bổ sung 2017 và Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020



a. BAC A BANK sử dụng phương tiện điện tử để truyền tải hình ảnh, âm thanh thông qua hệ thống internet cho phép cổ đông ở nhiều địa điểm khác nhau có thể theo dõi diễn biến của Đại hội đồng cổ đông, thảo luận và biểu quyết các vấn đề của cuộc họp;

b. Cổ đông tham dự họp trực tuyến phải chuẩn bị và sử dụng thiết bị họp trực tuyến phù hợp, có kết nối internet để đảm bảo theo dõi được diễn biến của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến;

c. Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến theo hình thức sử dụng tài khoản truy cập được BAC A BANK cấp cho từng cổ đông để đăng nhập vào hệ thống tham dự họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến theo Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông của BAC A BANK;

d. Cổ đông thực hiện thảo luận theo hướng dẫn của Chủ tọa trong quá trình diễn ra họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến;

e. Cổ đông thực hiện biểu quyết thông qua hệ thống bỏ phiếu điện tử theo quy định của BAC A BANK;

f. Hình thức cổ đông đăng ký tham dự họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử có giá trị pháp lý như tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

**Điều 16. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông<sup>14</sup>**

Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của BAC A BANK, trừ trường hợp phải thực hiện biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật và Điều lệ BAC A BANK.

2. Thủ tục lập và công bố thông tin về danh sách cổ đông để triển khai thủ tục lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản thực hiện tương tự như thủ tục lập và công bố thông tin về danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điều lệ BAC A BANK và quy chế này.

3. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi bằng phương thức bảo đảm đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất là 10 (mười) ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến.

4. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu và được gửi cho các cổ đông

<sup>14</sup> Điều 149 Luật Doanh nghiệp 2020

theo trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều lệ BAC A BANK.

5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý BAC A BANK. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

#### **Điều 17. Hiệu lực của Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông**

1. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông có hiệu lực kể từ ngày được thông qua hoặc từ thời điểm hiệu lực ghi tại Nghị quyết đó.

2. Các nội dung đã được thông qua tại các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trước đó chưa được thực hiện, Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại kỳ họp thường niên gần nhất. Trường hợp có thay đổi nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị phải trình Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất thông qua trước khi thực hiện<sup>15</sup>.

3. Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua Nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

4. Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bế mạc cuộc họp hoặc kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu đối với trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản, tất cả các Nghị quyết/Quyết định được Đại hội đồng cổ đông thông qua phải được gửi đến Ngân hàng Nhà nước để báo cáo về kết quả cuộc họp<sup>16</sup>. BAC A BANK thực hiện công bố thông tin Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật có liên quan và quy định nội bộ của BAC A BANK về công bố thông tin.

#### **Điều 18. Chi phí liên quan đến họp Đại hội đồng cổ đông**

Tất cả chi phí cần thiết để triệu tập và tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông sẽ được BAC A BANK chi trả. Các cổ đông khi tham dự họp Đại hội đồng cổ đông phải tự chịu các chi phí, kể cả chi phí ăn ở đi lại.

### **CHƯƠNG III.**

#### **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

#### **Điều 19. Cơ cấu tổ chức và vai trò của Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị của BAC A BANK, có toàn quyền nhân danh BAC A BANK quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của BAC A BANK không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

<sup>15</sup> Khoản 2 Điều 272 Nghị định 155/2020/NĐ-CP

<sup>16</sup> Điều 61 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi bổ sung 2017

2. Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên Hội đồng quản trị theo phương thức bầu dồn phiếu phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ BAC A BANK. Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị.

3. Hội đồng quản trị của BAC A BANK có không ít hơn 05 thành viên và không quá 11 thành viên, số lượng thành viên Hội đồng quản trị cụ thể sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định phù hợp với yêu cầu hoạt động trong từng thời kỳ. Cơ cấu thành phần của Hội đồng quản trị, số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập đảm bảo theo quy định của pháp luật và Điều lệ BAC A BANK<sup>17</sup>.

4. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 05 năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị theo nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị được bổ sung hoặc thay thế là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Hội đồng quản trị của nhiệm kỳ mới tiếp quản công việc.

Trường hợp số thành viên Hội đồng quản trị không đủ hai phần ba tổng số thành viên của nhiệm kỳ hoặc không đủ số thành viên tối thiểu theo quy định tại khoản 3 Điều này thì trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày không đủ số lượng thành viên, BAC A BANK phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.

5. Hội đồng quản trị có Thư ký để giúp việc. Chức năng, nhiệm vụ của Thư ký do Hội đồng quản trị quy định.

#### **Điều 20. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị**

1. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định pháp luật và Điều lệ BAC A BANK.

2. Thành viên Hội đồng quản trị không được đồng thời là người quản lý của tổ chức tín dụng khác, trừ trường hợp tổ chức này là công ty con của BAC A BANK hoặc là thành viên của Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng đó và/hoặc thành viên Hội đồng quản trị trên 05 (năm) công ty khác<sup>18</sup>.

Chủ tịch Hội đồng quản trị không được đồng thời là người điều hành của BAC A BANK và của tổ chức tín dụng khác; Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó giám đốc) hoặc các chức danh tương đương của doanh nghiệp khác<sup>19</sup>.

3. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều

<sup>17</sup> Khoản 1 Điều 62 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi bổ sung 2017

<sup>18</sup> Khoản 1 Điều 34 Luật Các tổ chức tín dụng và Khoản 3 Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP

<sup>19</sup> Điều 34 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi bổ sung 2017



kiện theo quy định tại Điều lệ BAC A BANK và quy định pháp luật có liên quan.

**Điều 21. Trình tự, thủ tục đề cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị**

1. Trước khi tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 30 ngày, Hội đồng quản trị thông báo cho các cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông về số lượng thành viên dự kiến được bầu, bổ sung vào Hội đồng quản trị; trong đó dự kiến số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập; đồng thời thông báo các điều kiện, tiêu chuẩn phải đáp ứng đối với các chức danh được bầu để các cổ đông đề cử người giữ chức danh này theo quy định của pháp luật.

2. Trên cơ sở danh sách đề cử của các cổ đông đối với các chức danh này, Hội đồng quản trị thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn; lập danh sách ứng cử viên đối với các chức danh dự kiến bầu và gửi Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản. Trường hợp các cổ đông không đề cử đủ số lượng ứng cử viên đối với thành viên Hội đồng quản trị (bao gồm cả thành viên Hội đồng quản trị độc lập), hoặc các ứng cử viên không đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định, Hội đồng quản trị đương nhiệm sẽ đề cử ứng cử viên bổ sung, thay thế đối với các chức danh này.

3. Đối với các ứng cử viên không đảm bảo điều kiện theo quy định, Hội đồng quản trị thông báo cho cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử của ứng viên này biết rõ lý do.

4. Danh sách dự kiến những người được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị phải được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản trước khi bầu các chức danh này. Những người được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị của BAC A BANK phải thuộc danh sách đã được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận.

5. Đại hội đồng cổ đông quyết định số lượng thành viên Hội đồng quản trị được bầu và tiến hành bầu những người có tên trong danh sách ứng cử viên đã được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận. BAC A BANK có thể lập danh sách đề cử và tiến hành bầu riêng thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Trong trường hợp này, việc bầu thành viên Hội đồng quản trị độc lập được tiến hành như việc bầu các thành viên Hội đồng quản trị khác.

6. Thành viên Hội đồng quản trị bắt đầu thực hiện nhiệm vụ kể từ khi Đại hội đồng cổ đông bầu các chức danh này và tiếp quản công việc; phải chịu trách nhiệm cá nhân đối với nhiệm vụ của mình trong thời gian đương nhiệm.

7. Trong thời hạn tối đa 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông bầu các thành viên Hội đồng quản trị, BAC A BANK phải có văn bản thông báo cho Ngân hàng Nhà nước danh sách những người được bầu và các chức danh nêu

trên<sup>20</sup>.

8. BAC A BANK công bố thông tin theo quy định của pháp luật có liên quan và quy định nội bộ của BAC A BANK về công bố thông tin đối với nội dung liên quan đến việc bầu thành viên Hội đồng quản trị<sup>21</sup>.

**Điều 22. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị<sup>22</sup>**

1. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.

2. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại và chi phí hợp lý khác mà họ chi trả khi thực hiện nhiệm vụ được giao.

**Điều 23. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị tổ chức họp ít nhất mỗi quý 01 lần. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị, thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, lập biên bản họp Hội đồng quản trị thực hiện theo Điều lệ BAC A BANK, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**Điều 24. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị**

1. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua theo quy định tại Điều lệ BAC A BANK; Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị BAC A BANK và theo quy định của pháp luật.

2. Nội dung Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị phải được gửi đến Ban kiểm soát để giám sát thực hiện và Ban Tổng giám đốc để biết, thực hiện sau khi ban hành.

**CHƯƠNG IV.**

**BAN KIỂM SOÁT**

**Điều 25. Cơ cấu tổ chức và vai trò của Ban kiểm soát**

1. Ban kiểm soát là cơ quan kiểm tra, giám sát của BAC A BANK; thực hiện kiểm toán nội bộ; kiểm soát, đánh giá việc chấp hành các quy định của pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ và nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

<sup>20</sup> Khoản 3 Điều 51 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi bổ sung 2017

<sup>21</sup> Khoản 1 Điều 274 Nghị định 155/2020/NĐ-CP

<sup>22</sup> Khoản 2 Điều 163 Luật Doanh nghiệp 2020



2. Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên Ban kiểm soát theo phương thức bầu dồn phiếu phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ BAC A BANK. Ban kiểm soát bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng Ban kiểm soát.

3. Số lượng thành viên và nhiệm kỳ của Ban kiểm soát thực hiện theo quy định tại Điều lệ BAC A BANK. Trưởng Ban kiểm soát phân công công việc cho các thành viên Ban kiểm soát và giám sát chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ được phân công của thành viên Ban kiểm soát.

4. Ban kiểm soát xây dựng, ban hành và thực hiện Quy chế tổ chức và hoạt động của mình trên cơ sở những quy định có liên quan của pháp luật và Điều lệ BAC A BANK.

#### **Điều 26. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát<sup>23</sup>**

1. Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện theo Điều lệ BAC A BANK và quy định pháp luật có liên quan.

2. Trưởng Ban kiểm soát không được đồng thời là thành viên Ban kiểm soát, người quản lý của tổ chức tín dụng khác.

Thành viên Ban kiểm soát không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau:

a. Thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành, nhân viên của BAC A BANK hoặc công ty con của BAC A BANK hoặc nhân viên của doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc của BAC A BANK là thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành hoặc là cổ đông lớn của doanh nghiệp đó;

b. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, người điều hành của doanh nghiệp mà thành viên Ban kiểm soát của doanh nghiệp đó đang là thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành tại BAC A BANK;

c. Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó Giám đốc) và chức danh tương đương với tổ chức tín dụng khác.

#### **Điều 27. Trình tự và thủ tục đề cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát**

1. Trước khi tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 30 ngày, Hội đồng quản trị thông báo cho các cổ đông có quyền dự họp về số lượng thành viên dự kiến được bầu, bổ sung vào Ban kiểm soát; đồng thời thông báo các điều kiện, tiêu chuẩn phải đáp ứng đối với các chức danh được bầu để các cổ đông đề cử người giữ các chức danh này theo quy định của pháp luật.

2. Trên cơ sở danh sách đề cử của các cổ đông đối với các chức danh này, Hội

<sup>23</sup> Khoản 2 và Khoản 3 Điều 34 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi bổ sung 2017



đồng quản trị thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn; lập danh sách ứng cử viên đối với các chức danh dự kiến bầu và gửi Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản. Trường hợp các cổ đông không đề cử đủ số lượng ứng cử viên đối với thành viên Ban kiểm soát, hoặc các ứng cử viên không đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định, Ban kiểm soát đương nhiệm sẽ đề cử ứng cử viên bổ sung, thay thế đối với các chức danh này để Hội đồng quản trị thông qua.

3. Đối với các ứng cử viên không đảm bảo điều kiện theo quy định, Hội đồng quản trị thông báo cho cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử của ứng viên này biết rõ lý do.

4. Danh sách dự kiến những người được bầu làm thành viên Ban kiểm soát phải được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản trước khi bầu các chức danh này. Những người được bầu làm thành viên Ban kiểm soát của BAC A BANK phải thuộc danh sách đã được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận.

5. Đại hội đồng cổ đông quyết định số lượng thành viên Ban kiểm soát được bầu và tiến hành bầu những người có tên trong danh sách ứng viên đã được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận.

6. Thành viên Ban kiểm soát bắt đầu thực hiện nhiệm vụ kể từ khi Đại hội đồng cổ đông bầu các chức danh này và tiếp quản công việc; phải chịu trách nhiệm cá nhân đối với nhiệm vụ của mình trong thời gian đương nhiệm.

7. Trong thời hạn tối đa 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông bầu các thành viên Ban kiểm soát, BAC A BANK phải có văn bản thông báo cho Ngân hàng Nhà nước danh sách những người được bầu và các chức danh nêu trên<sup>24</sup>.

8. BAC A BANK công bố thông tin theo quy định của pháp luật có liên quan và quy định định nội bộ của BAC A BANK về công bố thông tin đối với nội dung liên quan đến việc bầu thành viên Ban kiểm soát<sup>25</sup>.

#### **Điều 28. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát<sup>26</sup>**

1. Thành viên Ban kiểm soát được trả thù lao, thưởng theo công việc và được hưởng các lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hàng năm của Ban kiểm soát căn cứ vào số ngày làm việc dự tính, số lượng và tính chất của công việc và mức thù lao bình quân hàng ngày của thành viên;

2. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này

<sup>24</sup> Khoản 3 Điều 51 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi bổ sung 2017

<sup>25</sup> Điều 285 Nghị định 155/2020/NĐ-CP

<sup>26</sup> Điều 172 Luật Doanh nghiệp 2020, Điều 59 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi bổ sung 2017

không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hàng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

#### **Điều 29. Trình tự, thủ tục tổ chức họp Ban Kiểm soát**

1. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Ban kiểm soát, thông qua Quyết định của Ban kiểm soát, lập Biên bản họp Ban kiểm soát thực hiện theo Điều lệ BAC A BANK, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát.

2. Trong các cuộc họp của Ban kiểm soát, Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề trong trường hợp cần thiết<sup>27</sup>.

#### **Điều 30. Quyết định của Ban kiểm soát**

Quyết định của Ban kiểm soát được thông qua theo quy định tại Điều lệ BAC A BANK và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát.

### **CHƯƠNG V.**

#### **CÁC ỦY BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

#### **Điều 31. Các Ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị<sup>28</sup>**

Hội đồng quản trị có thể thành lập các Ủy ban để giúp Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ BAC A BANK để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình, bao gồm nhưng không giới hạn các Ủy ban sau:

- a. Ủy ban Quản lý rủi ro;
- b. Ủy ban Nhân sự.

1. Hội đồng quản trị quyết định nhiệm vụ và quyền hạn cụ thể, số lượng và tiêu chuẩn, điều kiện thành viên của các Ủy ban này, cơ chế làm việc của các Ủy ban phù hợp với quy định của pháp luật và của Ngân hàng Nhà nước.

### **CHƯƠNG VI.**

#### **TỔNG GIÁM ĐỐC**

#### **Điều 32. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với Tổng giám đốc**

1. Tổng giám đốc phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ BAC A BANK.

2. Các trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ:

Tổng giám đốc không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng khác, trừ

<sup>27</sup> Điều 289 Nghị định 155/2020/NĐ-CP

<sup>28</sup> Điều 43 Luật các tổ chức tín dụng

trường hợp tổ chức đó là công ty con của BAC A BANK<sup>29</sup>.

**Điều 33. Trình tự và thủ tục lựa chọn, miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng giám đốc**

1. Hội đồng quản trị xem xét và quyết định bổ nhiệm một trong số các thành viên Hội đồng quản trị làm Tổng giám đốc hoặc thuê Tổng giám đốc theo quy định của pháp luật. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định nhưng không quá 05 năm. Tổng giám đốc có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

2. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng giám đốc được thực hiện quy định của pháp luật, Điều lệ BAC A BANK.

3. Người dự kiến được bổ nhiệm làm Tổng giám đốc phải là người được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản trước khi bổ nhiệm. Hội đồng quản trị phải có văn bản thông báo cho Ngân hàng Nhà nước người được bổ nhiệm làm Tổng giám đốc trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày bổ nhiệm<sup>30</sup>.

4. BAC A BANK thực hiện thủ tục công bố thông tin về bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng giám đốc theo các quy định có liên quan.

**Điều 34. Tiền lương và lợi ích khác của Tổng giám đốc<sup>31</sup>**

Tổng giám đốc được trả lương và tiền thưởng. Tiền lương của Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định.

**CHƯƠNG VII.**

**PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Điều 35. Nguyên tắc phối hợp**

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng giám đốc phối hợp hoạt động theo nguyên tắc sau:

1. Luôn trung thành vì lợi ích chung của BAC A BANK;
2. Tuân thủ nghiêm túc các quy định có liên quan của Pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của BAC A BANK;
3. Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ; công khai; minh bạch;
4. Phối hợp làm việc với tinh thần trách nhiệm cao nhất, trung thực, hợp tác và thương lượng chủ động phối hợp tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn (nếu có) vì lợi ích chung của BAC A BANK.

<sup>29</sup> Khoản 3 Điều 34 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi bổ sung 2017

<sup>30</sup> Khoản 3 Điều 51 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi bổ sung 2017

<sup>31</sup> Điều 163 Luật Doanh nghiệp 2020



### **Điều 36. Phối hợp giữa Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc**

Hội đồng quản trị hướng dẫn cụ thể về mối quan hệ phối hợp giữa Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong từng thời kỳ đảm bảo các nguyên tắc cơ bản sau:

1. Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

2. Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ quản trị Ngân hàng phù hợp quy định tại Điều lệ BAC A BANK, Quy chế này và quy định nội bộ của BAC A BANK. Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc.

3. Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban Tổng giám đốc tổ chức triển khai đầy đủ các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, các quy định của Điều lệ BAC A BANK, quy định của pháp luật, việc thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước và quản trị, giám sát mọi hoạt động của BAC A BANK, phù hợp với quy định pháp luật.

4. Tổng giám đốc BAC A BANK hoặc người được Tổng giám đốc ủy quyền chịu trách nhiệm báo cáo Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

5. Hội đồng quản trị được quyền yêu cầu Ban Tổng giám đốc và các đơn vị báo cáo thực hiện việc cung cấp thông tin, chấp hành chế độ báo cáo nhằm thực hiện chức năng quản trị, kiểm soát theo quy định tại Điều lệ, quy định nội bộ của BAC A BANK, phù hợp với quy định của pháp luật.

### **Điều 37. Phối hợp giữa Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát**

1. Hội đồng quản trị phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi cho các thành viên Ban kiểm soát trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

2. Hội đồng quản trị bảo đảm quyền của Ban kiểm soát được tiếp cận, cung cấp thông tin, tài liệu, quyền tham gia các cuộc họp được triệu tập theo quy định của Hội đồng quản trị;

3. Ban kiểm soát phối hợp và thông tin kịp thời cho Hội đồng quản trị về kết quả giám sát, kiểm toán nội bộ, tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị đối với các nội dung báo cáo, tài liệu của Ban kiểm soát trước khi trình Đại hội đồng cổ đông hoặc cung cấp, công bố cho các đơn vị bên ngoài BAC A BANK.

### **Điều 38. Phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát và Ban Tổng giám đốc**

1. Ban Tổng giám đốc phối hợp và tạo điều kiện cho Ban kiểm soát thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật và điều lệ BAC A BANK;

2. Ban Tổng giám đốc đảm bảo quyền được tiếp cận thông tin, tài liệu của Ban

kiểm soát;

3. Ban kiểm soát phối hợp và thông tin cho Ban Tổng giám đốc về kết quả giám sát, kết quả kiểm toán nội bộ, tham khảo ý kiến của Ban Tổng giám đốc đối với các nội dung báo cáo, tài liệu của Ban kiểm soát trước khi trình Đại hội đồng cổ đông hoặc cung cấp/công bố cho các đơn vị bên ngoài BAC A BANK.

## **CHƯƠNG VIII.**

### **ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG, KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Điều 39. Đánh giá hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và Tổng giám đốc**

1. Hội đồng quản trị sẽ tiến hành đánh giá hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh do Hội đồng quản trị bổ nhiệm.

2. Trưởng Ban kiểm soát sẽ tiến hành tổ chức việc đánh giá hoạt động của thành viên Ban kiểm soát và đề xuất hình thức khen thưởng, kỷ luật để Hội đồng quản trị tổng hợp trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.

Trưởng Ban kiểm soát đánh giá kết quả hoạt động của các cán bộ thuộc bộ máy giúp việc của Ban kiểm soát theo quy định của BAC A BANK và đề xuất hình thức khen thưởng, kỷ luật để trình Hội đồng quản trị xem xét, quyết định.

3. Tổng giám đốc sẽ tiến hành đánh giá hoạt động của các chức danh do Tổng giám đốc bổ nhiệm.

#### **Điều 40. Tiêu chí đánh giá hoạt động**

Tiêu chí đánh giá hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thành viên Ban Tổng giám đốc bao gồm:

1. Kết quả thực hiện công việc được giao gồm mức độ hoàn thành, khối lượng, chất lượng, hiệu quả công việc của cá nhân và sự phát triển, kết quả hoạt động của đơn vị;

2. Việc tuân thủ và chấp hành Điều lệ BAC A BANK, chủ trương, chính sách của BAC A BANK và quy định pháp luật;

3. Tinh thần học tập nâng cao trình độ, tinh trung thực, cầu thị trong công việc. ý thức tổ chức, kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong công việc được giao và vị trí đang đảm nhiệm;

4. Khả năng quản lý, phong cách, thái độ trong quản lý công việc;

5. Đoàn kết, phối hợp trong đơn vị và mức độ tin nhiệm với nhân viên.

#### **Điều 41. Xếp loại đánh giá**

Căn cứ vào kết quả đánh giá, việc xếp loại thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thành viên Ban Tổng giám đốc được thực hiện theo quy định nội bộ của Ngân hàng do Hội đồng quản trị ban hành có hiệu lực trong từng thời kỳ.

#### **Điều 42. Khen thưởng**

1. Các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thành viên Ban Tổng giám đốc có thành tích trong việc quản trị, điều hành Ngân hàng và các nhiệm vụ khác được giao sẽ được xem xét, khen thưởng theo quy định của pháp luật và BAC A BANK.

2. Các hình thức khen thưởng, tiêu chuẩn cụ thể về hình thức khen thưởng, trình tự, thủ tục khen thưởng sẽ được thực hiện theo Quy chế thi đua khen thưởng của BAC A BANK trong từng thời kỳ.

#### **Điều 43. Kỷ luật**

1. Các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thành viên Ban Tổng giám đốc trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình mà vi phạm quy định khác có liên quan của pháp luật, Điều lệ BAC A BANK và các quy định khác có liên quan của BAC A BANK thì tùy theo tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật và/hoặc BAC A BANK.

2. Hội đồng quản trị có thẩm quyền quyết định kỷ luật đối với các chức danh do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Tổng giám đốc có thẩm quyền quyết định kỷ luật đối với các chức danh do Tổng giám đốc bổ nhiệm. Ban kiểm soát có thẩm quyền quyết định kỷ luật đối với các chức danh do Ban kiểm soát bổ nhiệm.

3. Nguyên tắc xử lý vi phạm kỷ luật, các hình thức xử lý vi phạm kỷ luật, trình tự, thủ tục xử lý vi phạm kỷ luật sẽ được thực hiện theo quy định nội bộ của BAC A BANK có hiệu lực trong từng thời kỳ.

### **CHƯƠNG IX.**

#### **NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ BAC A BANK**

##### **Điều 44. Tiêu chuẩn của người phụ trách quản trị BAC A BANK<sup>32</sup>**

1. Hội đồng quản trị của BAC A BANK bổ nhiệm ít nhất 01 người phụ trách quản trị BAC A BANK để hỗ trợ công tác quản trị tại BAC A BANK. Người phụ trách quản trị BAC A BANK có thể kiêm nhiệm làm Thư ký Hội đồng quản trị theo quy định của Luật doanh nghiệp.

2. Người phụ trách quản trị BAC A BANK không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp thuận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của BAC A BANK.

<sup>32</sup> Khoản 1 và Khoản 2 Điều 281 Nghị định 155/2020/NĐ-CP



**Điều 45. Quyền và nghĩa vụ của người phụ trách quản trị BAC A BANK<sup>33</sup>**

1. Tư vấn cho Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa BAC A BANK và cổ đông;
2. Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;
3. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
4. Tham dự các cuộc họp;
5. Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với luật pháp;
6. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát;
7. Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của BAC A BANK;
8. Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;
9. Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ BAC A BANK;
10. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ BAC A BANK.

**Điều 46. Trường hợp miễn nhiệm Người phụ trách quản trị BAC A BANK**

Việc miễn nhiệm Người phụ trách quản trị BAC A BANK thực hiện theo quy định nội bộ của BAC A BANK do Hội đồng quản trị ban hành có hiệu lực trong từng thời kỳ phù hợp với quy định của pháp luật.

Thông báo về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị BAC A BANK theo quy định pháp luật chứng khoán và quy định nội bộ của BAC A BANK.

**CHƯƠNG X.**

**NGĂN NGỪA XUNG ĐỘT LỢI ÍCH**

**Điều 47. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi của người quản lý doanh nghiệp**

1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc phải công khai các lợi ích liên quan theo quy định của pháp luật và Điều lệ BAC A BANK.
2. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thành viên Ban Tổng giám đốc, và những người có liên quan của các thành viên này không được sử

<sup>33</sup> Khoản 3 Điều 281 Nghị định 155/2020/NĐ-CP

dùng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác.

3. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thành viên Ban Tổng giám đốc có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa BAC A BANK, công ty con, công ty do BAC A BANK nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với chính thành viên đó hoặc với những người có liên quan của thành viên đó theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch của các đối tượng nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, BAC A BANK phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.

4. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với hợp đồng, giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của pháp luật và Điều lệ BAC A BANK.

5. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thành viên Ban Tổng giám đốc và những người có liên quan của các thành viên này không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của BAC A BANK hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.

#### **Điều 48. Giao dịch với người có liên quan**

1. Khi tiến hành giao dịch với người có liên quan, BAC A BANK phải ký kết hợp đồng bằng văn bản theo nguyên tắc bình đẳng, tự nguyện.

2. BAC A BANK áp dụng các biện pháp cần thiết để ngăn ngừa cổ đông và những người có liên quan tiến hành các giao dịch làm thất thoát vốn, tài sản hoặc các nguồn lực khác của BAC A BANK.

#### **Điều 49. Đảm bảo quyền hợp pháp của người có quyền lợi liên quan đến BAC A BANK**

1. BAC A BANK phải thực hiện trách nhiệm với cộng đồng và người có quyền lợi liên quan đến BAC A BANK theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ BAC A BANK.

2. BAC A BANK phải tuân thủ các quy định pháp luật về lao động, môi trường và xã hội.

### **CHƯƠNG XI.**

#### **CÔNG BỐ THÔNG TIN**

##### **Điều 50. Công bố thông tin**

Hội đồng quản trị có trách nhiệm xây dựng, ban hành quy định và tổ chức công bố thông tin theo đúng quy định pháp luật hiện hành và quy định nội bộ BAC A BANK.

**CHƯƠNG XII.**  
**XỬ LÝ VI PHẠM**

**Điều 51. Xử lý vi phạm**

Mọi trường hợp vi phạm Quy chế này sẽ được cấp có thẩm quyền của BAC A BANK xem xét và xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật, quy định của BAC A BANK. Trong trường hợp hành vi vi phạm của người đó gây thiệt hại cho BAC A BANK, người vi phạm phải bồi thường thiệt hại cho BAC A BANK theo quy định.

**CHƯƠNG XIII.**  
**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 52. Điều khoản thi hành**

Việc sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Quy chế này do Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

**Trần Thị Thoảng**



**DỰ THẢO****BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT****Về kết quả hoạt động năm 2020 và định hướng, kế hoạch hoạt động năm 2021****Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông của Ngân hàng TMCP Bắc Á**

Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng, Luật doanh nghiệp, Nghị định 155/2020/NĐ-CP, Điều lệ và các quy định nội bộ của Ngân hàng TMCP Bắc Á, Ban Kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Bắc Á về hoạt động và kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao năm 2020 và trọng tâm công tác năm 2021 của Ban Kiểm soát như sau:

**I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2020****1. Tổng kết các cuộc họp của Ban Kiểm soát**

Trong năm 2020, Ban Kiểm soát đã tổ chức họp định kỳ ít nhất mỗi quý một lần theo quy định tại Điều lệ Ngân hàng TMCP Bắc Á. Ngoài ra, Ban Kiểm soát thường xuyên trao đổi, đánh giá đối với các vấn đề liên quan đến việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của ngân hàng phục vụ cho mục đích kiểm soát của Ban Kiểm soát.

Thông qua hoạt động kiểm soát, Ban Kiểm soát đã đưa ra các ý kiến, kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban điều hành về các biện pháp tăng cường kiểm soát, giảm thiểu rủi ro, đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động và hoàn thành tốt nhiệm vụ kinh doanh của Ngân hàng TMCP Bắc Á trong năm 2020.

**2. Công tác kiểm toán nội bộ**

Ban Kiểm soát đã giám sát, chỉ đạo Ban kiểm toán nội bộ (KTNB) triển khai hoạt động kiểm toán theo quy định tại Thông tư 13/2018/TT-NHNN ngày 18/05/2018 của Ngân hàng Nhà nước, nhưng do ảnh hưởng của dịch Covid 19 phải giãn cách xã hội nên công tác kiểm toán định kỳ theo chương trình kế hoạch bị ảnh hưởng, tuy nhiên công tác giám sát từ xa được chú trọng và quan tâm hơn, với những kết quả đạt được của Ban kiểm toán nội bộ năm 2020 đã đóng góp vào sự ổn định và an toàn trong toàn hệ thống Ngân hàng.



### **3. Hoạt động giám sát tình hình hoạt động, tình hình tài chính**

Trước diễn biến phức tạp dịch bệnh Covid 19 năm 2020, Ban Kiểm soát thường xuyên nắm bắt diễn biến dịch bệnh, các chỉ đạo của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước để linh hoạt triển khai, thực hiện công tác giám sát đầy đủ, kịp thời, có chất lượng các nội dung theo quy định của pháp luật, Ngân hàng Nhà nước và Điều lệ Ngân hàng TMCP Bắc Á, kết quả cho thấy:

- Về công tác phòng chống dịch và hỗ trợ khách hàng phát triển kinh tế, thông qua việc quán triệt triển khai tuân thủ đầy đủ và nghiêm ngặt về công tác phòng chống dịch Covid 19 trong nội bộ Ngân hàng và trong quá trình tiếp xúc thực hiện giao dịch với khách hàng, ban hành các văn bản nội bộ và triển khai thực hiện Thông tư số 01/2020/TT-NHNN ngày 13/03/2020 của Ngân hàng Nhà nước.

- Hoàn thành 12/14 chỉ tiêu định lượng và hầu hết các chỉ tiêu định tính về nâng cao năng lực quản trị điều hành, năng lực quản trị rủi ro, năng lực tài chính và quy mô hoạt động.

- Thực hiện thẩm định BCTC 06 tháng đầu năm 2020 và cả năm 2020, thống nhất với ý kiến và kết quả của Công ty kiểm toán độc lập: Kết quả thực hiện cho thấy các BCTC đã phản ánh đầy đủ, trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Ngân hàng TMCP Bắc Á.

- Ngoài ra, Ban Kiểm soát thực hiện một số chức năng, nhiệm vụ khác như: Hoàn thành tốt chức năng nhiệm vụ lập, lưu giữ và cập nhật danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn và người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Bắc Á theo quy định.

### **4. Giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc**

Ban Kiểm soát đã thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện các định hướng và mục tiêu kinh doanh của Ngân hàng TMCP Bắc Á được ĐHĐCĐ thông qua. Nhìn chung, trong năm 2020, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc đã thực hiện chỉ đạo, điều hành hoạt động kinh doanh của Ngân hàng TMCP Bắc Á theo đúng định hướng và các mục tiêu chiến lược, đảm bảo thực hiện đúng lộ trình và mục tiêu đề ra, cụ thể:

- Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị được ban hành đều phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Ngân hàng TMCP Bắc Á và đã góp phần đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả hoạt động Ngân hàng.

- Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc được phân công phân nhiệm rõ ràng, hoạt động tích cực, đưa ra các quyết định quản trị kịp thời và hiệu quả, kết quả hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh toàn hàng năm 2020 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua đều đạt vượt mức đề ra và các chỉ tiêu an toàn hoạt động đảm bảo đúng theo quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019 của Ngân hàng Nhà nước.

#### **5. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cổ đông**

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, các cán bộ quản lý khác của Ngân hàng TMCP Bắc Á và Ban Kiểm soát đã phối hợp hoạt động, trao đổi thông tin đảm bảo nguyên tắc tuân thủ các quy định của pháp luật, của nội bộ ngân hàng và vì lợi ích chung của toàn hệ thống. Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện hoạt động giám sát, kiểm toán nội bộ của ngân hàng.

Các thành viên Ban Kiểm soát được Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các đơn vị trong hệ thống cung cấp tài liệu và thông tin cần thiết phục vụ công việc của Ban kiểm soát. Định kỳ Ban kiểm soát đã gửi tới Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc kết quả giám sát, kết quả kiểm toán nội bộ tại các đơn vị; Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã xem xét, chỉ đạo các cá nhân, đơn vị liên quan triển khai các nội dung kiến nghị, đề xuất của Ban Kiểm soát góp phần nâng cao chất lượng, an toàn và hiệu quả trong hoạt động của Ngân hàng TMCP Bắc Á.

#### **6. Giao dịch với các bên liên quan**

Trong năm 2020 phát sinh giao dịch tiền gửi của 02 công ty con của Ngân hàng TMCP Bắc Á (Công ty Kiều Hối, và Công ty AMC), thành viên Hội đồng quản trị, một số thành viên Ban Tổng giám đốc, và phát sinh dịch vụ tư vấn, hoàn thiện hồ sơ niêm yết cổ phiếu của Ngân hàng TMCP Bắc Á trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội với Công ty cổ phần Chứng khoán Việt (trong đó thành viên Hội đồng quản trị là người quản lý doanh nghiệp).

Tất cả các giao dịch giữa Ngân hàng TMCP Bắc Á và những người có liên quan của Ngân hàng được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và các quy định nội bộ của Ngân hàng.

#### **7. Kinh phí thù lao của Ban Kiểm soát**

Thù lao của Ban Kiểm soát năm 2020 được thực hiện theo phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông.

### **II. KIẾN NGHỊ VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2021**



## **1. Kiến nghị của Ban Kiểm soát**

- Thúc đẩy tăng trưởng tín dụng phù hợp, đúng định hướng, an toàn, hiệu quả các dự án, ngành nghề áp dụng công nghệ cao trong sản xuất lâm-ngư nghiệp, các lĩnh vực chế biến, công nghiệp phụ trợ, y tế giáo dục và các sản phẩm dịch vụ bán lẻ.

- Tăng cường công tác giám sát hoạt động cho vay để đảm bảo chất lượng tín dụng, triển khai quyết liệt các biện pháp xử lý nợ xấu, thu hồi nợ tiềm ẩn rủi ro, nợ ngoài bảng thông qua Công ty AMC và các đơn vị kinh doanh nhằm gia tăng kết quả hoạt động kinh doanh.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác huy động vốn thị trường 01 với quy mô và tăng trưởng phù hợp với tình hình sử dụng vốn, ưu tiên tăng trưởng kỳ hạn dài, nguồn vốn giá rẻ để duy trì ổn định nguồn vốn và đảm bảo hiệu quả kinh doanh.

- Thúc đẩy hoạt động dịch vụ để tăng tỷ trọng thu nhập dịch vụ trong tổng thu nhập thuần thông qua đẩy mạnh phát triển các sản phẩm dịch vụ bán lẻ đến từng đơn vị kinh doanh trong toàn hệ thống như cải tiến, đa dạng hóa và tăng tính tiện ích các sản phẩm dịch vụ, tăng doanh số và thu phí bảo lãnh, đẩy mạnh hoạt động dịch vụ và bán bảo hiểm theo chương trình hợp tác đã ký kết với Dai-ichi.

- Chuẩn bị đầy đủ nguồn lực để xây dựng Ngân hàng số phù hợp với sự phát triển của thị trường và của Ngân hàng TMCP Bắc Á.

- Tiếp tục đầu tư để phát triển hệ thống công nghệ thông tin, duy trì hệ thống hoạt động ổn định, an toàn, bảo mật. Xây dựng có lộ trình về đầu tư hạ tầng, xây dựng hệ thống lõi, hệ thống phần mềm khai thác thông tin theo kịp tốc độ phát triển ngân hàng và có các phương án dự phòng giảm thiểu rủi ro của hệ thống công nghệ thông tin.

- Nâng cao công tác quản trị rủi ro, Kiểm toán nội bộ để ngăn ngừa, cảnh báo và đưa ra các biện pháp chấn chỉnh, phòng ngừa kịp thời.

## **2. Định hướng, kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021**

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát, tình hình nhân sự Ban kiểm toán nội bộ và kế hoạch kinh doanh của Ngân hàng TMCP Bắc Á, Ban Kiểm soát xây dựng trọng tâm công tác năm 2021 như sau:

- Tiếp tục công tác giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, NHNN và Điều lệ Ngân hàng TMCP Bắc Á trong việc quản trị, điều hành. Đồng thời giám sát tình hình tuân thủ Nghị quyết ĐHĐCĐ, giám sát quản lý cấp cao theo Thông tư 13/2018/TT-NHNN ngày

18/05/2018, và các văn bản sửa đổi, bổ sung Thông tư 13 và giám sát khác theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước.

- Ban hành, sửa đổi, bổ sung quy định nội bộ của Ban Kiểm soát, Ban kiểm toán nội bộ phù hợp với các quy định nội bộ của Ngân hàng và phù hợp với các quy định của pháp luật.

- Thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ của Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều lệ Ngân hàng TMCP Bắc Á như: Chỉ đạo triển khai công tác kiểm toán nội bộ theo chương trình kiểm toán hoạt động năm 2021 đã được phê duyệt, báo cáo về công tác kiểm toán nội bộ năm 2021 và xây dựng chương trình kiểm toán năm 2022 gửi Ngân hàng Nhà nước theo quy định.

- Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2021 và cả năm 2021 của Ngân hàng TMCP Bắc Á theo đúng quy định; báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả thẩm định báo cáo tài chính, đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cần trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

- Đề xuất, kiến nghị ĐHĐCĐ phê duyệt tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán/soát xét báo cáo tài chính và hệ thống kiểm soát nội bộ năm 2022.

- Tiếp tục bổ sung, tăng cường nhân sự và đào tạo nâng cao trình độ chất lượng cán bộ Kiểm toán nội bộ nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về hoạt động kiểm toán, giám sát.

- Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo quy định của pháp luật, tại Điều lệ Ngân hàng TMCP Bắc Á và theo đề xuất của Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Bắc Á.

*Trên đây là báo cáo về kết quả hoạt động năm 2020 và định hướng, kế hoạch hoạt động năm 2021 của Ban Kiểm soát, Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Bắc Á Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 xem xét và thông qua.*

*Ban Kiểm soát trân trọng báo cáo và kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp./*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT;
- Tổng giám đốc;
- Lưu: HC, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**TRƯỞNG BAN**

**Phạm Hồng Công**

## QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

## Chương I:

## QUY ĐỊNH CHUNG

## Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về cơ cấu tổ chức nhân sự, nguyên tắc hoạt động, quyền hạn, nghĩa vụ, quy trình làm việc và các mối quan hệ công tác của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Bắc Á nhằm thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị theo Điều lệ BAC A BANK và các quy định của pháp luật có liên quan, để đảm bảo vai trò lãnh đạo hiệu quả của Hội đồng quản trị trong tổ chức và hoạt động của toàn hệ thống BAC A BANK.
2. Quy chế này được áp dụng cho Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị BAC A BANK.

## Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây có nghĩa như sau:
  - a. **"BAC A BANK"**: Là Ngân hàng thương mại cổ phần Bắc Á;
  - b. **"Điều lệ BAC A BANK"**: Là Điều lệ tổ chức và hoạt động của BAC A BANK, được sửa đổi, bổ sung từng thời kỳ;
  - c. **"Đại hội đồng cổ đông" hoặc "ĐHĐCĐ"**: Là Đại hội đồng cổ đông, gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết - cơ quan quyết định cao nhất của BAC A BANK;
  - d. **"Hội đồng quản trị" hoặc "HĐQT"**: Là Hội đồng quản trị của BAC A BANK;
  - e. **"Luật Các tổ chức tín dụng"**: Là Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16/06/2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 20 tháng 11 năm 2017;
  - f. **"Giám sát của quản lý cấp cao"**: Là việc giám sát của Hội đồng quản trị đối với kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro, đánh giá nội bộ về mức đủ vốn<sup>1</sup>;
  - g. **"Kiểm soát nội bộ"**: Là việc kiểm tra, giám sát đối với các cá nhân, bộ phận trong việc thực hiện cơ chế, chính sách, quy định nội bộ, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, văn hóa kiểm soát nhằm kiểm soát xung đột lợi ích, kiểm soát

<sup>1</sup> Khoản 2, điều 3, TT 13/2018/TT-NHNN



rủi ro, đảm bảo hoạt động của BAC A BANK đạt được các mục tiêu đề ra đồng thời tuân thủ quy định của pháp luật<sup>2</sup>;

- h. “**Quản lý rủi ro**”: Là việc nhận dạng, đo lường, theo dõi và kiểm soát rủi ro trong hoạt động của BAC A BANK<sup>3</sup>;
- i. “**Người điều hành**”: Bao gồm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc chi nhánh của BAC A BANK<sup>4</sup>;
- 2. Các thuật ngữ khác được sử dụng trong Quy chế này có nghĩa như trong Điều lệ BAC A BANK.

### **Điều 3. Vị trí, vai trò, nguyên tắc hoạt động**

- 1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị của BAC A BANK, có toàn quyền nhân danh BAC A BANK để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của BAC A BANK, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- 2. Hội đồng quản trị làm việc theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Thành viên HĐQT chịu trách nhiệm về phần việc được phân công và cùng chịu trách nhiệm trước ĐHCĐ, trước pháp luật về các văn bản, Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT đối với hoạt động và sự phát triển của BAC A BANK.

## **Chương II:**

### **CƠ CẤU TỔ CHỨC, BỘ MÁY HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

#### **Điều 4. Cơ cấu của Hội đồng quản trị**

- 1. Hội đồng quản trị của BAC A BANK phải có không ít hơn 05 (năm) thành viên và không quá 11 (mười một) thành viên, trong đó có ít nhất 01 (một) thành viên độc lập. Hội đồng quản trị phải có ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số thành viên là thành viên độc lập và thành viên không phải là người điều hành.
- 2. Cá nhân và người có liên quan của cá nhân đó hoặc những người đại diện vốn góp của một cổ đông là tổ chức và người có liên quan của những người này được tham gia Hội đồng quản trị, nhưng không được vượt quá 1/3 (một phần ba) tổng số thành viên HĐQT của BAC A BANK.
- 3. Trường hợp số thành viên của HĐQT không đủ 2/3 (hai phần ba) tổng số thành viên của nhiệm kỳ hoặc không đủ số thành viên tối thiểu theo quy định tại khoản 1 Điều này thì trong vòng 60 (sáu mươi) ngày, kể từ ngày không đủ số lượng thành viên, BAC A BANK phải bổ sung đủ số lượng thành viên HĐQT.

#### **Điều 5. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị**

<sup>2</sup> Khoản 3, Điều 3, TT 13/2018/TT-NHNN

<sup>3</sup> Khoản 4, Điều 3, TT 13/2018/TT-NHNN

<sup>4</sup> Khoản 32, Điều 4, Luật Các tổ chức tín dụng

1. Nhiệm kỳ của HĐQT là 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT theo nhiệm kỳ của HĐQT. Thành viên HĐQT có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
2. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT được bổ sung hoặc thay thế là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ HĐQT. Hội đồng quản trị của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi HĐQT của nhiệm kỳ mới tiếp quản công việc.

**Điều 6. Trình tự, thủ tục, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị**

Mọi trình tự, điều kiện, thủ tục, quy định liên quan đến bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh của thành viên Hội đồng quản trị sẽ theo quy định tại Điều lệ BAC A BANK và theo quy định của Pháp luật hiện hành.

**Điều 7. Bộ máy giúp việc Hội đồng quản trị**

1. **Văn phòng Hội đồng quản trị**
  - a. Văn phòng HĐQT là bộ phận giúp việc trực thuộc Hội đồng quản trị, chịu sự chỉ đạo trực tiếp của HĐQT, giúp HĐQT trong các công việc hành chính, văn phòng; tổng hợp thông tin; quản lý lưu trữ các hồ sơ/tài liệu/văn bản/giấy tờ gốc do HĐQT và/hoặc ĐHĐCĐ ban hành; thư ký; quản lý cổ đông và các hoạt động khác được phân công nhằm hỗ trợ và tham mưu cho HĐQT trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của HĐQT. Văn phòng HĐQT hoạt động trên nguyên tắc tuân thủ, tập trung, thực hiện các công tác theo chỉ đạo, điều động, phân công của HĐQT và tham mưu cho HĐQT hoàn thành các chức năng quản trị.
  - b. Chức năng, nhiệm vụ của Văn phòng HĐQT:
    - i. Tổ chức thực hiện công tác hành chính, văn phòng, tổng hợp thông tin, quản lý lưu trữ thông tin hồ sơ của ĐHĐCĐ, HĐQT;
    - ii. Thực hiện công tác thư ký trong các cuộc họp, buổi làm việc và các hoạt động khác theo sự phân công/chỉ đạo của HĐQT;
    - iii. Hỗ trợ HĐQT trong công tác quản lý cổ đông;
    - iv. Đầu mối tiếp nhận và xử lý thông tin liên quan đến quyền của cổ đông, truyền thông thông tin giữa cổ đông và HĐQT;
    - v. Phối hợp với các Khối/Phòng/Ban/Bộ phận chuyên môn của BAC A BANK để thực hiện những nhiệm vụ, công việc theo sự phân công, chỉ đạo của HĐQT;
    - vi. Các nhiệm vụ, công việc khác do HĐQT giao.
  - c. HĐQT quyết định quy mô, cơ cấu tổ chức hoạt động và số lượng chuyên viên làm việc tại Văn phòng HĐQT theo từng thời kỳ đảm bảo tuân thủ quy định nội bộ của BAC A BANK và theo quy định của pháp luật có liên quan (nếu có).

**2. Các Ủy ban giúp việc của Hội đồng quản trị**

- a. HĐQT thành lập và duy trì các Ủy ban giúp việc sau: Ủy ban quản lý rủi ro và Ủy ban nhân sự, mỗi ủy ban có ít nhất trên một phần hai (1/2) số thành viên có quyền biểu quyết là thành viên không phải người điều hành<sup>5</sup>. Ngoài các Ủy ban giúp việc trên, HĐQT có thể thành lập các Ủy ban giúp việc khác (nếu thấy cần thiết);

Một Ủy ban phải có tối thiểu 03 (ba) thành viên, gồm Trưởng ban là thành viên HĐQT và các thành viên khác do HĐQT quyết định, bổ nhiệm, miễn nhiệm. Một thành viên HĐQT chỉ được là Trưởng ban của một Ủy ban. Đối với Ủy ban quản lý rủi ro phải có tối thiểu 01 (một) thành viên là thành viên độc lập của Hội đồng quản trị BAC A BANK.<sup>6</sup>

- b. Cơ cấu, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn cụ thể của các Ủy ban này do HĐQT BAC A BANK quyết định phù hợp với quy định của pháp luật;
3. Ngoài các bộ máy giúp việc nêu trên, các Khối, Phòng, Ban tại Trụ sở chính, Chi nhánh và các đơn vị trực thuộc khác trong hệ thống thực hiện tham mưu, giúp việc cho HĐQT theo chức năng, nhiệm vụ được giao hoặc sử dụng dịch vụ tư vấn chuyên nghiệp (nếu cần thiết) để thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT.

**Chương III:**

**TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN; ĐƯƠNG NHIÊN MẤT TƯ CÁCH; MIỄN NHIỆM, BÃI NHIỆM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Điều 8. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị**

1. Thành viên HĐQT phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:
- a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 33 Luật Các tổ chức tín dụng và quy định của pháp luật khác có liên quan (nếu có);
- b. Có đạo đức nghề nghiệp;
- c. Có bằng đại học trở lên;
- d. Có ít nhất 03 (ba) năm là người quản lý, người điều hành của tổ chức tín dụng hoặc có ít nhất 05 (năm) năm là người quản lý, người điều hành của doanh nghiệp hoạt động trong ngành tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán hoặc của doanh nghiệp khác có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng tương ứng hoặc có ít nhất 05 (năm) năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán.

<sup>5</sup> Điểm a, khoản 1, Điều 9 Thông tư số 13/2018/TT-NHNN

<sup>6</sup> Khoản 2 Điều 25 Thông tư số 40/2011/TT-NHNN



2. Thành viên độc lập của HĐQT phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Khoản 1 Điều này và các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:
  - a. Không phải là người đã hoặc đang làm việc cho chính BAC A BANK hoặc Công ty con của BAC A BANK trong 03 (ba) năm liền kề trước đó;
  - b. Không phải là người hưởng lương, thù lao thường xuyên của BAC A BANK ngoài những khoản phụ cấp của thành viên HĐQT được hưởng theo quy định;
  - c. Không phải là người có vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em và vợ, chồng của những người này là cổ đông lớn của BAC A BANK, người quản lý hoặc thành viên Ban kiểm soát của BAC A BANK hoặc công ty con của BAC A BANK;
  - d. Không trực tiếp, gián tiếp sở hữu hoặc đại diện sở hữu từ 1% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của BAC A BANK, không cùng người có liên quan sở hữu từ 5% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của BAC A BANK;
  - đ. Không phải là người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của BAC A BANK tại bất kỳ thời điểm nào trong 05 (năm) năm liền kề trước đó;
  - e. Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật có liên quan (nếu có).

**Điều 9. Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ đối với Thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị**

1. Thành viên HĐQT BAC A BANK không được đồng thời là thành viên Ban kiểm soát BAC A BANK;
2. Thành viên HĐQT BAC A BANK không được đồng thời là người quản lý của tổ chức tín dụng khác, trừ trường hợp tổ chức này là công ty con của BAC A BANK hoặc là thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng đó;
3. Chủ tịch HĐQT BAC A BANK không được đồng thời là người điều hành của BAC A BANK và của Tổ chức tín dụng khác;
4. Chủ tịch Hội đồng quản trị BAC A BANK không được đồng thời là Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó giám đốc) hoặc các chức danh tương đương của doanh nghiệp khác.

**Điều 10. Đương nhiên mất tư cách thành viên Hội đồng quản trị**

1. Thành viên Hội đồng quản trị BAC A BANK sẽ đương nhiên mất tư cách thành viên HĐQT trong các trường hợp sau:
  - a. Mất năng lực hành vi dân sự, chết;

- b. Vi phạm quy định tại Điều 33 Luật Các tổ chức tín dụng về những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ;
  - c. Là người đại diện phần vốn góp của một tổ chức là cổ đông của BAC A BANK khi tổ chức đó bị chấm dứt tư cách pháp nhân;
  - d. Không còn là người đại diện phần vốn góp theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức;
  - đ. Bị trục xuất khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
  - e. Khi BAC A BANK bị thu hồi Giấy phép thành lập và hoạt động;
2. HĐQT BAC A BANK phải có văn bản báo cáo kèm theo tài liệu chứng minh về việc các đối tượng đương nhiên mất tư cách theo quy định tại khoản 1 Điều này gửi Ngân hàng Nhà nước trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày xác định được đối tượng trên đương nhiên mất tư cách và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của báo cáo này; thực hiện các thủ tục bầu, bổ nhiệm chức danh bị khuyết theo quy định của pháp luật và Điều lệ BAC A BANK;
3. Sau khi đương nhiên mất tư cách, thành viên HĐQT phải chịu trách nhiệm về các quyết định của mình trong thời gian đương nhiệm.

**Điều 11. Bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị**

- 1. Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT bị miễn nhiệm trong các trường hợp:
  - a. Bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
  - b. Có đơn xin từ chức gửi HĐQT;
  - c. Không tham gia hoạt động của HĐQT trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
  - d. Không đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Điều lệ BAC A BANK và theo quy định của pháp luật có liên quan;
  - đ. Thành viên độc lập của HĐQT không đảm bảo yêu cầu về tính độc lập;
  - e. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật có liên quan (nếu có).
- 2. Sau khi bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, thành viên HĐQT phải chịu trách nhiệm cá nhân về các quyết định của mình trong thời gian đương nhiệm;
- 3. Trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc, kể từ ngày thông qua quyết định miễn nhiệm, bãi nhiệm đối với các đối tượng theo quy định tại Khoản 1 Điều này, Hội đồng quản trị BAC A BANK phải có văn bản kèm theo tài liệu liên quan báo cáo Ngân hàng Nhà nước; đồng thời thực hiện các thủ tục bầu, bổ nhiệm chức danh bị khuyết theo quy định của pháp luật.<sup>7</sup>

<sup>7</sup> Khoản 3 Điều 36 Luật Các tổ chức tín dụng

## **Điều 12. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị**

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị (theo danh sách nhân sự dự kiến đã được NHNN chấp thuận bằng văn bản), BAC A BANK phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 (mười) ngày trước ngày khai mạc họp ĐHĐCĐ trên trang thông tin điện tử của BAC A BANK để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên HĐQT phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của BAC A BANK nếu được bầu làm thành viên HĐQT. Thông tin liên quan đến ứng cử viên HĐQT được công bố bao gồm:
  - a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
  - b. Trình độ chuyên môn;
  - c. Quá trình công tác;
  - d. Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty/tổ chức tín dụng khác);
  - e. Lợi ích có liên quan tới BAC A BANK và các bên có liên quan của BAC A BANK;
  - f. Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ BAC A BANK;
  - g. BAC A BANK phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty/tổ chức tín dụng mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên HĐQT, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên HĐQT (nếu có).
2. BAC A BANK phải thông báo cho Ngân hàng Nhà nước danh sách những người được bầu giữ chức danh thành viên HĐQT trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc, kể từ ngày được bầu<sup>6</sup>. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin có liên quan.

### **Chương IV:**

## **NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

### **Điều 13. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị**

1. Chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao;
2. Trình Đại hội đồng cổ đông quyết định, thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Cụ thể như sau:

<sup>6</sup> Khoản 3 Điều 51 Luật Các tổ chức tín dụng



- a. Thông qua định hướng phát triển của BAC A BANK;
- b. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ BAC A BANK;
- c. Phê chuẩn quy định về tổ chức và hoạt động của HĐQT;
- d. Quyết định số lượng thành viên HĐQT, Ban kiểm soát từng nhiệm kỳ; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, bầu bổ sung, thay thế thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát phù hợp với các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và Điều lệ của BAC A BANK;
- e. Quyết định mức thù lao, thưởng và các lợi ích khác đối với từng thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát và trên cơ sở ngân sách hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát đã được Đại hội cổ đông thông qua;
- f. Xem xét và xử lý theo thẩm quyền vi phạm của HĐQT, Ban kiểm soát gây thiệt hại cho BAC A BANK và cổ đông của BAC A BANK;
- g. Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý điều hành của BAC A BANK;
- h. Thông qua phương án thay đổi mức vốn điều lệ, thông qua phương án chào bán cổ phần, bao gồm loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ chào bán;
- i. Thông qua việc mua lại cổ phần đã bán;
- j. Thông qua phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi;
- k. Thông qua báo cáo tài chính hàng năm, phương án phân phối lợi nhuận sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác của BAC A BANK;
- l. Thông qua báo cáo của HĐQT về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao;
- m. Quyết định thành lập công ty con;
- n. Thông qua phương án góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác có giá trị từ 20% trở lên so với vốn điều lệ của BAC A BANK ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;
- o. Quyết định đầu tư, mua, bán tài sản của BAC A BANK có giá trị từ 20% trở lên so với vốn điều lệ của BAC A BANK ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;
- p. Thông qua các hợp đồng có giá trị trên 20% vốn điều lệ của BAC A BANK ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất giữa BAC A BANK với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, cổ đông lớn, người có liên quan của người quản lý, thành viên Ban kiểm soát, cổ đông lớn của BAC A BANK; công ty con, công ty liên kết của BAC A BANK;
- q. Quyết định việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý, giải thể hoặc yêu cầu Tòa án mở thủ tục phá sản BAC A BANK;
- r. Quyết định giải pháp khắc phục biến động lớn về tài chính của BAC A BANK;

3. Quyết định việc thành lập Chi nhánh, Phòng giao dịch, Văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp và quyết định các nội dung khác có liên quan đến mạng lưới hoạt động của BAC A BANK thuộc nhiệm vụ của HĐQT theo quy định của pháp luật;
4. Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy điều hành tại Trụ sở chính, Chi nhánh, Văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp và Công ty con của BAC A BANK theo đề nghị của Tổng giám đốc, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác;
5. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật, đình chỉ và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với các chức danh Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Thư ký Hội đồng quản trị và người quản lý, người điều hành khác theo quy định nội bộ của BAC A BANK.
6. Thông qua phương án góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác có giá trị dưới 20% (hai mươi phần trăm) vốn điều lệ của BAC A BANK ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;
7. Cử người đại diện quản lý phần vốn góp của BAC A BANK tại doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác;
8. Quyết định các khoản cấp tín dụng theo quy định tại khoản 7 Điều 128 của Luật Các tổ chức tín dụng, trừ các giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định tại điểm q khoản 2 Điều 59 Luật Các tổ chức tín dụng;
9. Quyết định đầu tư, giao dịch mua, bán tài sản của BAC A BANK từ 10% trở lên so với vốn điều lệ của BAC A BANK ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất, trừ các khoản đầu tư, giao dịch mua, bán tài sản của BAC A BANK quy định tại điểm p khoản 2 Điều 59 của Luật Các tổ chức tín dụng.
10. Thông qua các hợp đồng của BAC A BANK với công ty con, công ty liên kết của BAC A BANK; các hợp đồng của BAC A BANK với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, cổ đông lớn, người có liên quan của họ có giá trị bằng hoặc nhỏ hơn 20% (hai mươi phần trăm) vốn điều lệ của BAC A BANK ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất. Trong trường hợp này, thành viên có liên quan không có quyền biểu quyết.
11. Quyết định các khoản cấp tín dụng thuộc thẩm quyền của HĐQT quy định tại Khoản 1 Điều 127 Luật các TCTD<sup>9</sup> và Thông tư 22/2019/TT-NHNN, và các văn bản thay thế/sửa đổi/bổ sung các văn bản nêu trên trong từng thời kỳ<sup>10</sup>.
12. Quyết định chính sách quản lý rủi ro và giám sát việc thực thi các biện pháp phòng ngừa rủi ro của BAC A BANK;

<sup>9</sup> Khoản 3 Điều 127 Luật Các tổ chức tín dụng;

<sup>10</sup> Khoản 4 Điều 13 Thông tư số 22/2019/TT-NHNN.

13. Kiểm tra, giám sát, chỉ đạo Ban Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của BAC A BANK và việc thực hiện các quyết định, thực hiện các nhiệm vụ được phân công; đánh giá hàng năm về hiệu quả làm việc của Ban Tổng giám đốc và người quản lý khác; đồng thời xem xét những sai phạm (nếu có) của những vị trí quản lý trên gây thiệt hại cho BAC A BANK và nhanh chóng thực hiện các biện pháp khắc phục cần thiết;
14. Ban hành các quy định nội bộ liên quan đến tổ chức, quản trị và hoạt động của BAC A BANK phù hợp với các quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và pháp luật có liên quan (trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Ban kiểm soát hoặc của Đại hội đồng cổ đông);
15. Xem xét, phê duyệt Báo cáo thường niên;
16. Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán;
17. Quyết định giá chào bán cổ phần và trái phiếu chuyển đổi của BAC A BANK;
18. Quyết định mua lại cổ phần của BAC A BANK;
19. Quyết định lựa chọn tổ chức định giá chuyên nghiệp để định giá tài sản góp vốn không phải là tiền Việt Nam, ngoại tệ tự do chuyển đổi, vàng theo quy định của pháp luật;
20. Đề nghị Thống đốc Ngân hàng Nhà nước chấp thuận các vấn đề theo quy định của pháp luật;
21. Kiến nghị phương án phân phối lợi nhuận, mức cổ tức được trả trình ĐHĐCĐ; Quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
22. Ban hành văn bản dưới hình thức phù hợp để ủy quyền cho Tổng giám đốc thực hiện triển khai các quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT sau khi được phê duyệt chủ trương theo quy định tại Điều lệ BAC A BANK khi thấy cần thiết;
23. Chuẩn bị nội dung, tài liệu liên quan để trình ĐHĐCĐ quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ, trừ những nội dung thuộc nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Ban kiểm soát;
24. Duyệt chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị; chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ họp ĐHĐCĐ; triệu tập họp ĐHĐCĐ hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
25. Tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị;



26. Thông báo kịp thời cho Ngân hàng Nhà nước thông tin ảnh hưởng tiêu cực đến tư cách thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc;
27. Phê duyệt chủ trương cung cấp sản phẩm mới, hoạt động trong thị trường mới trên cơ sở đề xuất của Tổng giám đốc<sup>11</sup>;
28. Các nhiệm vụ, quyền hạn khác được ĐHĐCĐ giao thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ hoặc quy định tại Điều lệ BAC A BANK và quy định của pháp luật;
29. Hội đồng quản trị được sử dụng bộ máy, con dấu và các nguồn lực khác của BAC A BANK để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình
30. HĐQT thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Điều lệ BAC A BANK quy định. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.
31. Hội đồng quản trị có trách nhiệm tuân thủ đúng các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, quy định của Điều lệ BAC A BANK và của pháp luật. Trong trường hợp nghị quyết, quyết định do HĐQT thông qua trái với nghị quyết ĐHĐCĐ, quy định của Điều lệ BAC A BANK và/hoặc pháp luật gây thiệt hại cho BAC A BANK thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết, quyết định đó cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho BAC A BANK; thành viên phản đối thông qua nghị quyết, quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trong trường hợp này, cổ đông của BAC A BANK có quyền yêu cầu Tòa án đình chỉ thực hiện nghị quyết, quyết định nói trên.

**Điều 14. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường**

1. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:
    - a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của BAC A BANK;
    - b. Số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên tối thiểu quy định tại Điều lệ BAC A BANK và các văn bản pháp luật có liên quan;
    - c. Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 10% (mười phần trăm) tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất 06 (sáu) tháng;
    - d. Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;
    - e. Theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà Nước;
    - f. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật có liên quan
- Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.

<sup>11</sup> Đoạn (i) điểm b, khoản 1, Điều 26 TT 13/2016/TT-NHNN

2. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường  
Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày số lượng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban Kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu quy định tại điểm b Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại các điểm c, d và e khoản 1 Điều này<sup>12</sup>;
3. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây<sup>13</sup>:
  - a. Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp;
  - b. Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông;
  - c. Lập chương trình và nội dung cuộc họp;
  - d. Chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp;
  - e. Dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát;
  - f. Xác định thời gian và địa điểm họp;
  - g. Gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định Luật doanh nghiệp;
  - h. Các công việc khác phục vụ cuộc họp.

#### **Điều 15. Chủ tịch Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị bầu ra một Chủ tịch trong số các thành viên HĐQT theo nguyên tắc đa số.
2. Chủ tịch HĐQT có các quyền hạn và nhiệm vụ sau đây:
  - a. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT;
  - b. Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập và chủ tọa cuộc họp HĐQT;
  - c. Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của HĐQT;
  - d. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT;
  - e. Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
  - f. Bảo đảm các thành viên HĐQT nhận được thông tin đầy đủ, khách quan, chính xác và có đủ thời gian thảo luận các vấn đề mà HĐQT phải xem xét;
  - g. Chuẩn bị kế hoạch làm việc và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng quản trị. Nội dung phân công nhiệm vụ cụ thể của từng thành viên

<sup>12</sup> Khoản 2 Điều 140 Luật Doanh nghiệp năm 2020

<sup>13</sup> Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC

HĐQT phải được thể hiện dưới dạng văn bản và có chữ ký của Chủ tịch HĐQT

- h. Giám sát các thành viên HĐQT trong việc thực hiện nhiệm vụ được phân công và quyền, nghĩa vụ chung;
  - i. Ít nhất mỗi năm một lần, đánh giá hiệu quả làm việc của từng thành viên, các Ủy ban của HĐQT và báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả đánh giá này;
  - j. Thay mặt HĐQT ký các Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT; tổ chức thực hiện và giám sát hoặc tổ chức giám sát việc thực hiện các quyết định đó; Ký các văn bản khác để xử lý công việc thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT;
  - k. Đảm bảo việc HĐQT gửi báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo hoạt động của BAC A BANK, báo cáo kiểm toán và báo cáo kiểm tra của HĐQT trình ĐHCĐ thông qua;
  - l. Giám sát Tổng giám đốc trong việc thực hiện các Nghị quyết/ quyết định của HĐQT;
  - m. Các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ BAC A BANK.
3. Trường hợp Chủ tịch HĐQT có đơn từ chức hoặc bị bãi miễn, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị bãi miễn;
4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một trong số thành viên HĐQT thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch HĐQT; trường hợp không có người được ủy quyền, các thành viên HĐQT còn lại bầu một trong số các thành viên tạm thời thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch HĐQT theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của HĐQT.

#### **Điều 16. Quyền và Nghĩa vụ của Thành viên Hội đồng quản trị**

- 1. Thành viên HĐQT có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản pháp luật liên quan và Điều lệ BAC A BANK, đặc biệt là quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của BAC A BANK và của các đơn vị trong BAC A BANK;
- 2. Thực hiện quyền, nghĩa vụ của thành viên HĐQT theo đúng quy chế nội bộ của HĐQT và sự phân công của Chủ tịch HĐQT một cách trung thực, cẩn trọng vì quyền lợi tối cao của cổ đông và của BAC A BANK;
- 3. Xem xét báo cáo tài chính do kiểm toán viên độc lập chuẩn bị, có ý kiến hoặc yêu cầu người điều hành BAC A BANK, kiểm toán viên độc lập và kiểm toán viên nội bộ giải trình các vấn đề có liên quan đến báo cáo;



4. Đề nghị Chủ tịch HĐQT triệu tập cuộc họp HĐQT bất thường;
5. Thành viên HĐQT có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT, thảo luận và biểu quyết về các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT theo quy định của pháp luật và Điều lệ BAC A BANK, trừ trường hợp không được biểu quyết vì vấn đề xung đột lợi ích với thành viên đó. Chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và HĐQT về quyết định của mình;
6. Triển khai thực hiện Nghị quyết/ Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT;
7. Có trách nhiệm giải trình trước Đại hội đồng cổ đông, HĐQT về việc thực hiện nhiệm vụ được giao khi có yêu cầu;
8. Thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo kịp thời, đầy đủ với HĐQT các khoản thù lao mà họ nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác mà họ là người đại diện phần vốn góp của BAC A BANK;
9. Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của BAC A BANK theo quy định nội bộ của BAC A BANK và theo quy định của pháp luật;
10. Yêu cầu Ban Tổng giám đốc, người quản lý các Đơn vị trực thuộc BAC A BANK cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của BAC A BANK và các Đơn vị trực thuộc để thực hiện nhiệm vụ của mình;
11. Nghiên cứu, đánh giá tình hình, kết quả hoạt động và đóng góp vào định hướng phát triển, phương án kinh doanh của BAC A BANK trong từng thời kỳ;
12. Chịu trách nhiệm cá nhân trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông và HĐQT về các hoạt động của mình;
13. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi của các thành viên HĐQT:
  - a. Thành viên HĐQT phải công khai các lợi ích liên quan theo quy định tại Điều lệ BAC A BANK và các quy định pháp luật có liên quan.
  - b. Thành viên HĐQT không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho BAC A BANK vì mục đích cá nhân; không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác;
  - c. Thành viên HĐQT có nghĩa vụ thông báo cho HĐQT tại cuộc họp gần nhất các giao dịch giữa BAC A BANK, Công ty con, Công ty con do BAC A BANK nắm quyền kiểm soát trên 50% (năm mươi phần trăm) trở lên vốn điều lệ với chính thành viên đó hoặc với những người có liên quan tới thành viên đó theo quy định của pháp luật; giao dịch giữa BAC A BANK với công ty trong đó

thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 (ba) năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;

14. Thành viên Hội đồng quản trị không tham gia xem xét, phê duyệt các quyết định có rủi ro thuộc chức năng, nhiệm vụ của Tổng giám đốc, trừ trường hợp thành viên Hội đồng quản trị là Tổng giám đốc<sup>14</sup>;
15. Các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ BAC A BANK.
16. Thành viên HĐQT độc lập của BAC A BANK phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của HĐQT<sup>15</sup>.

#### **Điều 17. Vai trò thành viên Hội đồng quản trị độc lập**

1. Cung cấp và tham gia vào công việc của HĐQT dưới góc độ độc lập và không bị ràng buộc bởi tư tưởng nội bộ;
2. Đưa ra những ý kiến khách quan mang tính xây dựng vai trò của HĐQT
3. Tăng cường tính chặt chẽ, giám sát quy trình hoạt động của HĐQT và tạo nên sự hài hòa trong việc phối hợp kinh nghiệm, trình độ, năng lực chuyên môn của các thành viên HĐQT;
4. Vai trò, chức năng khác theo quy định của Pháp luật.

#### **Điều 18. Giám sát của quản lý cấp cao<sup>16</sup>**

1. Giám sát của quản lý cấp cao đối với kiểm soát nội bộ  
Hội đồng quản trị giám sát Tổng giám đốc trong việc:
  - a. Tổ chức thực hiện hoạt động kiểm soát, vận hành và duy trì hệ thống thông tin quản lý và cơ chế trao đổi thông tin;
  - b. Duy trì văn hóa kiểm soát và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của BAC A BANK;
  - c. Xử lý, khắc phục các tồn tại, hạn chế về kiểm soát nội bộ theo yêu cầu, kiến nghị của Ngân hàng Nhà nước, tổ chức kiểm toán độc lập và các cơ quan chức năng khác;
  - d. Xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm quy định nội bộ và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp;
  - đ. Các nội dung khác do Hội đồng quản trị quy định.
2. Giám sát của quản lý cấp cao đối với quản lý rủi ro  
Hội đồng quản trị giám sát Tổng giám đốc trên cơ sở đề xuất, tham mưu của Ủy ban quản lý rủi ro trong việc:
  - a. Xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách quản lý rủi ro;

<sup>14</sup> Bs theo tiết (i), điểm b, khoản 1, Điều 15, TT 13/2018/TT-NHNN

<sup>15</sup> Khoản 3 Điều 277 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP

<sup>16</sup> Điều 10, Điều 11, Điều 12 Thông tư 13/2018/TT-NHNN

- b. Xử lý, khắc phục các tồn tại, hạn chế về quản lý rủi ro theo các yêu cầu, kiến nghị của Ngân hàng Nhà nước, tổ chức kiểm toán độc lập và các cơ quan chức năng khác;
  - c. Các nội dung khác do Hội đồng quản trị quy định.
3. Giám sát của quản lý cấp cao đối với đánh giá nội bộ về mức đủ vốn
- Hội đồng quản trị giám sát Tổng giám đốc trong việc:
- a. Tổ chức thực hiện đánh giá nội bộ về mức đủ vốn;
  - b. Xử lý, khắc phục các tồn tại, hạn chế của đánh giá nội bộ về mức đủ vốn theo yêu cầu, kiến nghị của Ngân hàng Nhà nước, tổ chức kiểm toán độc lập và các cơ quan chức năng khác;
  - c. Các nội dung khác do Hội đồng quản trị quy định.

#### **Chương V:**

### **CHẾ ĐỘ HỌP VÀ THÔNG QUA QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

#### **Điều 19. Họp Hội đồng quản trị**

1. HĐQT tổ chức họp theo đúng trình tự được quy định tại Điều lệ và Quy chế này. Việc tổ chức họp HĐQT, chương trình họp và các tài liệu liên quan được thông báo trước cho các thành viên HĐQT theo đúng thời hạn quy định của pháp luật và Điều lệ BAC A BANK;
2. Trưởng hợp HĐQT bầu Chủ tịch thi cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ HĐQT để bầu Chủ tịch và ra các quyết định thuộc thẩm quyền phải được tiến hành trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử HĐQT nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất triệu tập. Trưởng hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên đã bầu theo nguyên tắc đa số để chọn một người trong số họ triệu tập họp HĐQT;
3. HĐQT có thể họp ít nhất mỗi quý một lần và có thể họp bất thường. Hội đồng quản trị họp tại trụ sở chính của BAC A BANK;
4. Chủ tịch HĐQT phải triệu tập cuộc họp HĐQT khi có một trong các trường hợp sau đây:
  - a. Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;
  - b. Có đề nghị của Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 (năm) người quản lý khác;
  - c. Có đề nghị của ít nhất hai thành viên của HĐQT;
 Đề nghị phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của HĐQT;
5. Chủ tịch hoặc thành viên HĐQT được Chủ tịch ủy quyền phải triệu tập họp HĐQT trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được một trong các đề nghị theo quy định tại khoản 4 Điều này. Trưởng hợp Chủ tịch



hoặc người được ủy quyền không triệu tập họp HĐQT theo đề nghị thì phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với BAC A BANK, trừ trường hợp không triệu tập họp được vì lý do bất khả kháng. Trong trường hợp này, người đề nghị họp HĐQT có quyền triệu tập họp HĐQT, các thành viên HĐQT dự họp bỏ phiếu bầu chủ tọa cuộc họp;

6. HĐQT có quyền ban hành quy định nội bộ về các trường hợp họp khẩn cấp, thời hạn thông báo và hình thức thông báo mời họp HĐQT trong trường hợp cần họp khẩn cấp;
7. Chủ tịch HĐQT hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất 03 (ba) ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Kèm theo thông báo mời họp phải có tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên HĐQT;

Thông báo mời họp được gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương thức điện tử hoặc phương thức khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại BAC A BANK;

8. Chủ tịch HĐQT hoặc người triệu tập phải gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban kiểm soát và Tổng giám đốc như đối với thành viên HĐQT;

Thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc không phải là thành viên HĐQT có quyền dự các cuộc họp của HĐQT, có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết;

9. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 (ba phần tư) tổng số thành viên trở lên dự họp;

Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành, nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

10. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

- a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp theo quy định tại khoản 14 Điều này.
- c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử.

Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch HĐQT

chậm nhất một giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp;

11. Nghị quyết, quyết định của HĐQT được thông qua nếu được đa số phiếu tán thành, bao gồm cả phiếu biểu quyết bằng văn bản và biểu quyết theo ủy quyền; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của người chủ tọa cuộc họp.
12. Thành viên HĐQT được ủy quyền cho người khác không phải là thành viên HĐQT dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên HĐQT chấp thuận.
13. HĐQT được quyền tổ chức các cuộc họp dưới các hình thức khác theo quy định của pháp luật hiện hành và phù hợp với quy định này.

**Điều 20. Biên bản họp Hội đồng quản trị**

1. Các cuộc họp của HĐQT phải được ghi vào sổ biên bản. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể cả bằng tiếng nước ngoài, có các nội dung chủ yếu sau đây:
  - a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
  - b. Thời gian, địa điểm họp;
  - c. Mục đích, chương trình và nội dung họp
  - d. Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;
  - e. Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;
  - f. Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;
  - g. Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
  - h. Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
  - i. Họ, tên, chữ ký của chủ tọa và thư ký cùng tất cả thành viên hoặc đại diện theo ủy quyền dự họp trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.
2. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, d, e, f, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.
3. Chủ tọa và thư ký và những người khác ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.
4. Trường hợp thành viên trực tiếp dự họp không ký vào biên bản thì phải ghi rõ lý do; nếu không ghi rõ lý do thì biểu quyết của thành viên đó đối với những nội dung tại cuộc họp coi như không có giá trị.



5. Biên bản cuộc họp HĐQT phải được lập bằng tiếng Việt và có thể bằng một tiếng nước ngoài, và hai bản này có giá trị pháp lý ngang nhau. Trường hợp hai biên bản này có sự khác biệt về nội dung thì được giải thích theo biên bản được lập bằng tiếng Việt.
6. Biên bản họp HĐQT và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ chính của BAC A BANK.

**Điều 21. Thông qua Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị**

1. HĐQT thông qua Nghị quyết/ Quyết định bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản, thư điện tử hoặc fax;
2. Quyền biểu quyết của thành viên HĐQT:
  - a. Trừ quy định tại điểm b khoản này, mỗi thành viên HĐQT tham dự cuộc họp HĐQT sẽ có một phiếu biểu quyết tại cuộc họp HĐQT. Nếu thành viên HĐQT không thể tham dự cuộc họp thì có thể ủy quyền biểu quyết của mình bằng văn bản cho một thành viên HĐQT khác (là đối tượng được phép tham gia biểu quyết) thực hiện biểu quyết thay;
  - b. Thành viên HĐQT không được biểu quyết về các hợp đồng, giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc người có liên quan tới thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của BAC A BANK và sự có mặt của thành viên đó không được tính vào số lượng đại biểu yêu cầu có mặt tại cuộc họp, đồng thời cũng không được nhận ủy quyền của thành viên HĐQT khác để tham gia biểu quyết vấn đề đó;
  - c. Nếu có nghi ngờ nào nảy sinh tại một cuộc họp liên quan đến quyền lợi của thành viên HĐQT hoặc liên quan đến quyền được biểu quyết của thành viên HĐQT và những nghi ngờ đó không được thành viên HĐQT đó tự nguyện giải quyết bằng cách chấp thuận từ bỏ quyền biểu quyết, thì nghi ngờ đó sẽ được chuyển tới Chủ tọa của cuộc họp quyết định;  
 Phán quyết của Chủ tọa liên quan đến vấn đề này có giá trị là quyết định cuối cùng trừ trường hợp khi bản chất hoặc mức độ quyền lợi, của thành viên HĐQT có liên quan đó chưa được công bố đầy đủ;
  - d. Thành viên HĐQT trực tiếp hoặc gián tiếp được hưởng lợi từ một hợp đồng hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đang dự kiến ký kết với BAC A BANK và biết bản thân là người có lợi ích trong đó có trách nhiệm công khai bản chất, nội dung của quyền lợi đó trong cuộc họp mà HĐQT lần đầu tiên xem xét vấn đề ký kết hợp đồng hoặc giao dịch này. Trường hợp một thành viên HĐQT không biết bản thân và người có liên quan có lợi ích vào thời điểm hợp đồng, giao dịch được ký với BAC A BANK, thành viên HĐQT này phải công khai các lợi ích liên quan tại cuộc họp đầu tiên của HĐQT được tổ chức sau khi thành



viên này biết rằng mình có lợi ích hoặc sẽ có lợi ích trong giao dịch hoặc hợp đồng liên quan;

3. Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT được thông qua nếu được đa số phiếu tán thành, bao gồm cả phiếu biểu quyết bằng văn bản và biểu quyết theo ủy quyền; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của người chủ tọa cuộc họp;
4. Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua hoặc từ ngày có hiệu lực được ghi rõ trong Nghị quyết/ Quyết định đó;

**Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản**

1. Chủ tịch HĐQT quyết định việc lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản.
2. Thư ký Hội đồng quản trị chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, các tài liệu cần thiết có liên quan đến nội dung xin ý kiến. Phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến địa chỉ liên lạc của từng thành viên HĐQT;
3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
  - a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp của BAC A BANK;
  - b. Mục đích lấy ý kiến;
  - c. Họ, tên và địa chỉ liên lạc của thành viên HĐQT;
  - d. Vấn đề cần lấy ý kiến;
  - đ. Phương án phát biểu, bao gồm: tán thành, không tán thành và không ý kiến;
  - e. Thời hạn gửi phiếu lấy ý kiến đã được trả lời về BAC A BANK;
  - g. Họ và tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị;
4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của thành viên HĐQT và gửi về BAC A BANK theo quy định của BAC A BANK;
5. Thư ký HĐQT kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự giám sát của tối thiểu một thành viên HĐQT độc lập. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
  - a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp của BAC A BANK;
  - b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến;
  - c. Tổng số phiếu biểu quyết gửi đi, tổng số phiếu biểu quyết thu về, số phiếu biểu quyết hợp lệ, số phiếu biểu quyết không hợp lệ. Biên bản phải có phụ lục danh sách thành viên HĐQT đã tham gia biểu quyết;
  - d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề được xin ý kiến, các vấn đề đã được thông qua;
  - đ. Họ, tên, chữ ký của người phụ trách kiểm phiếu, người giám sát;

6. Thư ký HĐQT tham gia vào việc lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của Biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác;
7. Biên bản kết quả kiểm phiếu kèm Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT thông qua dựa trên kết quả kiểm phiếu phải được gửi đến các thành viên Hội đồng quản trị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu;
8. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, toàn văn Nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của BAC A BANK;
9. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp HĐQT.

#### **Chương VI:**

### **CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC, THÙ LAO VÀ QUY ĐỊNH VỀ PHÂN CẤP, ỦY QUYỀN CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

#### **Điều 23. Chương trình làm việc của Hội đồng quản trị**

1. Các thành viên HĐQT trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao tiến hành xây dựng chương trình, kế hoạch công tác cụ thể và trình Chủ tịch HĐQT. Văn phòng HĐQT ra thông báo chương trình làm việc của Chủ tịch HĐQT và các thành viên HĐQT theo chỉ đạo của Chủ tịch HĐQT;
2. Chương trình làm việc của các Ủy ban của HĐQT do các Ủy ban xây dựng, trình Chủ tịch HĐQT phê duyệt.

#### **Điều 24. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Thành viên HĐQT được hưởng thù lao công việc và tiền thưởng do ĐHĐCĐ xem xét, quyết định trên cơ sở kết quả, hiệu quả kinh doanh và phù hợp với các quy định sau:
  - a. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên HĐQT và mức thù lao mỗi ngày. HĐQT dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của HĐQT do ĐHĐCĐ quyết định tại cuộc họp thường niên.
  - b. Thành viên HĐQT có quyền được thanh toán các chi phí ăn, ở, đi lại và chi phí hợp lý khác mà họ chi trả khi thực hiện nhiệm vụ được giao.
2. Thù lao của thành viên HĐQT được tính vào chi phí kinh doanh của BAC A BANK theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, các quy định khác có liên quan của pháp luật và tổng số tiền trả cho từng thành viên

HĐQT bao gồm thù lao, chi phí, hoa hồng, quyền mua cổ phần và các lợi ích khác được hưởng từ BAC A BANK phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hàng năm của BAC A BANK, đồng thời phải báo cáo ĐHCĐ tại cuộc họp thường niên.

**Điều 25. Phân cấp, ủy quyền của thành viên Hội đồng quản trị**

1. HĐQT phân cấp, ủy quyền bằng những hạn mức cụ thể cho Tổng giám đốc thực hiện nhiệm vụ điều hành hoạt động hàng ngày của BAC A BANK, trừ những nhiệm vụ, công việc thuộc quyền hạn hoặc thẩm quyền quyết định của HĐQT. Việc phân cấp, ủy quyền được thực hiện bằng biểu quyết của các thành viên HĐQT, được lập bằng văn bản dưới hình thức phù hợp với quy định của pháp luật theo đề nghị của Tổng giám đốc hoặc trong những trường hợp HĐQT thấy cần thiết;
2. Trường hợp có sự phân cấp, ủy quyền của HĐQT thì hạn mức tối đa thuộc phạm vi giải quyết của Tổng giám đốc trong điều hành là mức cao nhất mà pháp luật, Ngân hàng Nhà nước và Điều lệ BAC A BANK cho phép.

**Chương VII:**

**MỐI QUAN HỆ QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Điều 26. Nguyên tắc phối hợp trong công việc**

Hội đồng quản trị, thành viên HĐQT phối hợp trong quan hệ công tác theo nguyên tắc sau:

1. Luôn trung thành vì lợi ích của BAC A BANK;
2. Tuân thủ nghiêm túc các quy định có liên quan của pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ của BAC A BANK;
3. Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai, minh bạch;
4. Phối hợp làm việc với tinh thần trách nhiệm cao nhất, trung thực, hợp tác và thương xuyên chủ động phối hợp tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn (nếu có) vì lợi ích chung của BAC A BANK.

**Điều 27. Công khai các lợi ích liên quan**

1. Thành viên HĐQT phải kê khai cho BAC A BANK về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:
  - a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, mã số doanh nghiệp của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế mà mình và người có liên quan đứng tên sở hữu phần vốn góp, cổ phần hoặc ủy quyền, ủy thác cho cá nhân, tổ chức khác đứng tên từ 5% (năm phần trăm) vốn điều lệ trở lên;
  - b. Tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, mã số doanh nghiệp của doanh nghiệp mà mình và người có liên quan đang là thành viên Hội đồng



quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc).

2. Việc kê khai quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện bằng văn bản trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với BAC A BANK trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.
3. BAC A BANK phải công khai thông tin quy định tại khoản 1 Điều này định kỳ hằng năm cho ĐHĐCĐ và được niêm yết, lưu giữ tại trụ sở chính của BAC A BANK.
4. BAC A BANK phải thông báo bằng văn bản cho Ngân hàng Nhà nước các thông tin quy định tại khoản 1 Điều này trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày BAC A BANK nhận được thông tin công khai theo quy định tại khoản 2 Điều này.
5. Thành viên HĐQT nhân danh cá nhân hoặc nhân danh người khác để thực hiện công việc dưới mọi hình thức trong phạm vi công việc kinh doanh của BAC A BANK đều phải giải trình bản chất, nội dung của công việc đó trước HĐQT và chỉ được thực hiện khi được đa số thành viên còn lại của HĐQT chấp thuận; nếu thực hiện mà không khai báo hoặc không được sự chấp thuận của HĐQT thì tất cả thu nhập có được từ hoạt động đó thuộc về BAC A BANK.

#### **Điều 28. Mỗi quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị**

1. Quan hệ giữa các thành viên HĐQT là quan hệ phối hợp, các thành viên HĐQT có trách nhiệm thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công;
2. Trong quá trình xử lý công việc mà thành viên HĐQT được phân công chịu trách nhiệm chính, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực do thành viên HĐQT khác phụ trách mà cần có ý kiến của thành viên đó thì thành viên HĐQT chịu trách nhiệm chính phải chủ động phối hợp xử lý. Trong trường hợp giữa các thành viên HĐQT còn có ý kiến khác nhau thì thành viên chịu trách nhiệm chính báo cáo Chủ tịch HĐQT xem xét quyết định theo thẩm quyền hoặc tổ chức họp hoặc lấy ý kiến của các thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế này;
3. Trong trường hợp có sự phân công lại giữa các thành viên HĐQT thì các thành viên HĐQT phải bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu liên quan. Việc bàn giao này phải được lập thành văn bản và báo cáo Chủ tịch HĐQT về việc bàn giao đó.

#### **Điều 29. Mỗi quan hệ với Ban Tổng giám đốc**

1. HĐQT bảo đảm tạo mọi điều kiện thuận lợi về cơ chế, chính sách, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất để Ban Tổng giám đốc hoàn thành nhiệm vụ được giao;
2. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT có hiệu lực bắt buộc thi hành. Khi tổ chức thực hiện Nghị quyết/Quyết định của HĐQT, nếu phát hiện vấn đề không có lợi cho BAC A BANK thì Ban Tổng giám đốc có trách nhiệm đề nghị HĐQT xem xét, điều chỉnh cho phù hợp. Trường hợp, HĐQT không điều chỉnh lại Nghị quyết/Quyết định thì Ban Tổng giám đốc vẫn phải thực hiện nhưng có quyền bảo lưu ý kiến và kiến nghị lên ĐHCĐ;
3. Tổng giám đốc đồng thời là thành viên của HĐQT BAC A BANK có trách nhiệm báo cáo HĐQT các vấn đề có liên quan tới hoạt động điều hành kinh doanh của BAC A BANK.

**Điều 30. Mối quan hệ với Ban Kiểm soát, Kiểm toán nội bộ**

1. HĐQT có trách nhiệm hợp tác chặt chẽ và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các thành viên Ban kiểm soát trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của mình; đồng thời, có trách nhiệm chỉ đạo, giám sát việc chấn chỉnh và xử lý các sai phạm theo kiến nghị của Ban kiểm soát;
2. Chủ tịch HĐQT bảo đảm rằng thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến các thành viên HĐQT và các tài liệu kèm theo phải được gửi đến thành viên Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên HĐQT;
3. Ngoài các thông tin báo cáo theo định kỳ, thành viên Ban kiểm soát có thể đề nghị HĐQT cung cấp các thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của BAC A BANK;
4. HĐQT bảo đảm tất cả các bản sao thông tin về tài chính và các thông tin khác được cung cấp cho các thành viên HĐQT, cũng như các Nghị quyết/Quyết định và Biên bản họp HĐQT sẽ được cung cấp cho thành viên Ban kiểm soát cùng với việc cung cấp cho thành viên HĐQT.
5. Cơ chế phối hợp của HĐQT và Ban kiểm soát, kiểm toán nội bộ trong hoạt động kiểm soát nội bộ<sup>17</sup>:
  - a) HĐQT phối hợp với bộ phận kiểm toán nội bộ khi kiểm toán nội bộ về giám sát của quản lý cấp cao đối với HĐQT;
  - b) Hội đồng quản trị thực hiện các kiến nghị của Ban kiểm soát đối với HĐQT tại báo cáo kết quả kiểm toán nội bộ và thông báo cho Ban kiểm soát về kết quả thực hiện kiến nghị.

**Chương VIII:**

**CHẾ ĐỘ BẢO QUẢN VÀ SAO LƯU VĂN BẢN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

<sup>17</sup> Khoản 2, Điều 65 TT 13/2018/TT-NHNN

### **Điều 31. Lưu trữ hồ sơ Hội đồng quản trị**

1. Công tác lưu trữ bao gồm: các công việc về thu thập, bảo quản và tổ chức sử dụng hồ sơ, tài liệu hình thành trong quá trình hoạt động của HĐQT;
2. Các văn bản sau khi ban hành (bao gồm bản mềm và bản cứng) sẽ được lưu tại Văn phòng HĐQT 01 bộ gốc.
3. Cán bộ, nhân viên BAC A BANK thuộc Văn phòng HĐQT có trách nhiệm:
  - a. Bảo quản hồ sơ tài liệu, không tùy tiện cung cấp tài liệu cho tổ chức, cá nhân và đơn vị khác, thường xuyên kiểm tra và chống sự huỷ hoại tài liệu do thời tiết, côn trùng;
  - b. Phải sắp xếp hồ sơ tài liệu một cách khoa học để dễ quản lý, dễ nộp lưu, tìm kiếm khi cần, phải để tài liệu hồ sơ trong những túi đựng, cặp đựng hồ sơ.
4. Sử dụng tài liệu lưu trữ của HĐQT:
  - a. Các bộ phận/Khoá/Phòng/Ban và cá nhân thuộc BAC A BANK được phép xem, mượn tài liệu nhằm phục vụ cho mục đích công việc của Ngân hàng, phải có ý kiến của cấp lãnh đạo quản lý trực tiếp trước khi mượn tại Văn phòng HĐQT.
  - b. Cán bộ, nhân viên Văn phòng HĐQT có trách nhiệm tìm tài liệu cho các đối tượng được phép khai thác sử dụng và vào sổ theo dõi thời gian mượn, trả tài liệu.
  - c. Ngoài việc tuân thủ quy định tại Quy chế này thì cá nhân có nhu cầu sử dụng tài liệu lưu trữ của HĐQT và Cán bộ, nhân viên Văn phòng HĐQT còn phải tuân thủ quy định tại Quy định quản lý, lưu trữ hồ sơ, tài liệu về hệ thống kiểm soát nội bộ ban hành kèm theo quyết định 151/2018/QĐ-BACABANK ngày 12/12/2018 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có).

### **Điều 32. Sao lưu văn bản**

1. Các hình thức bản sao gồm: sao y bản chính, sao lục và trích sao.
2. Thể thức bản sao thực hiện theo quy định tại Phụ lục II Quy định về soạn thảo, ban hành và lưu trữ văn bản nội bộ ban hành kèm theo Quyết định số 55/2020/QĐ-BACABANK ngày 02/06/2020 của HĐQT BAC A BANK và các văn bản sửa đổi bổ sung nếu có của BAC A BANK trong từng thời kỳ.
3. Bản sao chụp (photocopy cả dấu và chữ ký của văn bản chính) không thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều này thì chỉ có giá trị thông tin, tham khảo.
4. Không được sao, chụp, chuyển phát ra ngoài BAC A BANK những ý kiến ghi bên lề văn bản. Trường hợp các ý kiến của Chủ tịch HĐQT hoặc của các thành viên HĐQT ghi trong văn bản cần thiết cho việc giao dịch, trao đổi công tác phải được thể chế hóa bằng văn bản hành chính.

### **Chương IX:**





## **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 33. Hiệu lực thi hành**

1. Trong trường hợp những quy định của pháp luật, Điều lệ BAC A BANK có liên quan đến hoạt động của HĐQT chưa được đề cập trong Quy chế này thì những quy định của Pháp luật, Điều lệ đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của HĐQT.
2. Trong trường hợp có sự khác nhau giữa Quy chế này và các quy định của Pháp luật và/hoặc của Điều lệ BAC A BANK thì các quy định của pháp luật và/hoặc của Điều lệ được ưu tiên áp dụng.
3. Các thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các đơn vị, cá nhân thuộc BAC A BANK chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này;
4. Việc sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy chế này do HĐQT quyết định trình Đại hội đồng cổ đông BAC A BANK phê chuẩn./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Trần Thị Thoảng**



## BẢNG PHỤ LỤC GIẢI TRÌNH RÀ SOÁT NỘI DUNG SỬA ĐỔI QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### A. Căn cứ pháp lý để rà soát:

#### 1. Các văn bản Pháp luật:

- Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010; Sửa đổi bổ sung năm 2017 (Sau đây gọi chung là "**Luật TCTD**");
- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 (Sau đây gọi là "**Luật Doanh nghiệp**");
- Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 (Sau đây gọi là "**Luật Chứng khoán**");
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán ("**Nghị định 155/2020/NĐ-CP**");
- Thông tư số 13/2018/TT-NHNN của Ngân hàng nhà nước ban hành ngày 18/05/2018 Quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và các văn bản sửa đổi bổ sung ("**Thông tư 13/2018/TT-NHNN**");
- Thông tư số 116/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính ban hành ngày 31/12/2020 Hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán ("**Thông tư 116/2020/TT-BTC**").

#### 2. Văn bản nội bộ BAC A BANK:

- Điều lệ BAC A BANK hiện hành;
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị ban hành theo Quyết định số 59/2020/QĐ/HĐQT-BACABANK của Hội đồng quản trị BAC A BANK ngày 24/06/2020 (Sau đây gọi là "**Quy chế HĐQT**");

### B. Nội dung rà soát:

STT	QUY CHẾ HIỆN HÀNH (*) (QĐ 59/2020/QĐ/HĐQT-BACABANK)	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (**) (Dự thảo Quy chế HĐQT)	CĂN CỨ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI
1	Điều 1: Phạm vi điều chỉnh	Điều 1: Phạm vi điều chỉnh <u>và đối tượng áp dụng</u>	

STT	QUY CHẾ HIỆN HÀNH (*)	1.1	Điều 2. Giải thích từ ngữ	2	2.1	Điều 4. Cơ cấu của Hội đồng quản trị	Điều 4. Cơ cấu của Hội đồng quản trị
	(QB 59/2020/QĐ/HĐQT-BACABANK)	<p>1. Quy chế này quy định về tổ chức, hoạt động, trách nhiệm, quy trình làm việc và các mối quan hệ công tác của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Bắc Á nhằm thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị theo Điều lệ BAC A BANK và các quy định của pháp luật, để đảm bảo vai trò lãnh đạo hiệu quả của Hội đồng quản trị trong tổ chức và hoạt động của toàn hệ thống BAC A BANK.</p>				<p>1.c. "DHBCD": Là Đại hội đồng cổ đông, cơ quan quyết định cao nhất của BAC A BANK</p>	<p>Bổ sung cụm từ "in đậm – gạch chân" tại điểm c Khoản 1 Điều 2 của Quy chế như sau:</p> <p>c. "<u>Đại hội đồng cổ đông</u>" hoặc "DHBCD": Là Đại hội đồng cổ đông (gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, cơ quan quyết định cao nhất của BAC A BANK;</p>
DE XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (**)	(Dự thảo Quy chế HĐQT)	<p>1. Quy chế này quy định về cơ cấu tổ chức nhân sự, nguyên tắc hoạt động, tách-nhiệm, quyền hạn, nghĩa vụ, quy trình làm việc và các mối quan hệ công tác của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Bắc Á nhằm thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị theo Điều lệ BAC A BANK và các quy định của pháp luật để đảm bảo vai trò lãnh đạo hiệu quả của Hội đồng quản trị trong tổ chức và hoạt động của toàn hệ thống BAC A BANK.</p> <p>2. Quy chế này được áp dụng cho Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị BAC A BANK.</p>		Điều 2. Giải thích từ ngữ			<p>Bổ sung cụm từ "in đậm – gạch chân" tại điểm c Khoản 1 Điều 2 của Quy chế như sau:</p> <p>c. "<u>Đại hội đồng cổ đông</u>" hoặc "DHBCD": Là Đại hội đồng cổ đông (gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, cơ quan quyết định cao nhất của BAC A BANK;</p>
CĂN CỨ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI		<p>Căn cứ quy định tại Khoản 1 Điều 1 Phụ lục III Mẫu Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC</p>				<p>Trong nội dung của Quy chế có sử dụng cả cụm từ "Đại hội đồng cổ đông";</p> <p>Căn cứ quy định tại Khoản 1 Điều 138 Luật Doanh nghiệp 2020.</p>	



STT	QUY CHẾ HIỆN HÀNH (*) (QĐ 59/2020/QĐ/HĐQT-BACABANK)	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (**) (Dự thảo Quy chế HĐQT)	CĂN CỨ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI
3.1	2. Cá nhân và người có liên quan của cá nhân đó hoặc những người đại diện vốn góp của một cổ đông là tổ chức và người có liên quan của những người này được tham gia Hội đồng quản trị, nhưng không được vượt quá 1/3 (một phần ba) tổng số thành viên HĐQT của BAC A BANK, trừ trường hợp là người đại diện phần vốn góp của Nhà nước.	<i>Lược bỏ cụm từ "in đậm – gạch ngang" tại Khoản 2 Điều 4 của Quy chế như sau</i>  2. Cá nhân và người có liên quan của cá nhân đó hoặc những người đại diện vốn góp của một cổ đông là tổ chức và người có liên quan của những người này được tham gia Hội đồng quản trị, nhưng không được vượt quá 1/3 (một phần ba) tổng số thành viên HĐQT của BAC A BANK, <del>trừ trường hợp là người đại diện phần vốn góp của Nhà nước.</del>	Để phù hợp với thực tiễn hoạt động của BAC A BANK, hiện nay không có người đại diện phần vốn góp của Nhà nước.
4	Điều 5. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị	Điều 5. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị	
4.1	1. Nhiệm kỳ của HĐQT là 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT theo nhiệm kỳ của HĐQT. Thành viên HĐQT có thể được bầu hoặc bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.	<i>Lược bỏ cụm từ được "in đậm - gạch ngang" tại Khoản 1 Điều 5 như sau:</i>  1. Nhiệm kỳ của HĐQT là 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT theo nhiệm kỳ của HĐQT. Thành viên HĐQT có thể được bầu <del>hoặc bổ nhiệm</del> lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.	Theo quy định của pháp luật có liên quan và quy định nội bộ của BAC A BANK, thành viên HĐQT của BAC A BANK chỉ tiến hành thủ tục bầu, mà không tiến hành thủ tục bổ nhiệm lại
5	Điều 6. Trình tự, thủ tục, bầu, bổ nhiệm, miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị	Điều 6. Trình tự, thủ tục, bầu, <del>bổ nhiệm</del> , miễn nhiệm, <u>bãi nhiệm</u> chức danh thành viên Hội đồng quản trị	
5.1	Mọi trình tự, thủ tục, quy định liên quan đến bầu,	<i>Bổ sung cụm từ "in đậm - gạch chân" và lược bỏ cụm từ "in đậm – gạch ngang" như sau:</i>  Mọi trình tự, thủ tục, quy định liên quan đến bầu,	Theo quy định của pháp luật có liên quan và quy định nội bộ của BAC A BANK, thành viên HĐQT của BAC A

STT	QUY CHẾ HIỆN HÀNH (*) (QĐ 59/2020/QĐ/HĐQT-BACABANK)	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (**) (Dự thảo Quy chế HĐQT)	CĂN CỨ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI
	bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh của thành viên Hội đồng quản trị sẽ theo quy định tại Điều lệ BAC A BANK và theo quy định của Pháp luật hiện hành.	<del>bổ nhiệm</del> , miễn nhiệm, <u>bãi nhiệm</u> các chức danh của thành viên Hội đồng quản trị sẽ theo quy định tại Điều lệ BAC A BANK và theo quy định của Pháp luật hiện hành.	BANK chỉ tiến hành thủ tục bầu, và bãi nhiệm mà không tiến hành thủ tục bổ nhiệm lại
6	<b>Điều 7. Bộ máy giúp việc Hội đồng quản trị</b>	<b>Điều 7. Bộ máy giúp việc Hội đồng quản trị</b>	
6.1	<p>1. Phòng Thư ký Hội đồng quản trị</p> <p>a. Phòng Thư ký HĐQT là bộ phận làm việc thường xuyên, chuyên trách giúp việc cho Hội đồng quản trị BAC A BANK. Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn, chỉ định, bổ nhiệm, bãi nhiệm thành viên làm việc tại Phòng Thư ký và quy định chức năng, nhiệm vụ của Phòng Thư ký theo quy định của pháp luật;</p> <p>b. Vai trò và nhiệm vụ của Phòng Thư ký HĐQT BAC A BANK bao gồm:</p> <p>i. Ghi chép và lập Biên bản các cuộc họp;</p> <p>ii. Tư vấn về trình tự, thủ tục các cuộc họp;</p> <p>iii. Tham dự các cuộc họp;</p> <p>iv. Đảm bảo các Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT phù hợp với quy định của Pháp luật;</p>	<p><i>Lược bỏ nội dung của Khoản 1 Điều 7 Quy chế về Phòng thư ký HĐQT, thay thế bằng nội dung khoản 1 Điều 7 Quy chế quy định về Văn phòng HĐQT như sau:</i></p> <p><b><u>1. Văn phòng Hội đồng quản trị</u></b></p> <p><b><u>a. Văn phòng HĐQT là bộ phận giúp việc trực thuộc Hội đồng quản trị, chịu sự chỉ đạo trực tiếp của HĐQT, giúp HĐQT trong các công việc hành chính, văn phòng; tổng hợp thông tin; quản lý lưu trữ các hồ sơ/tài liệu/văn bản/giấy tờ gốc do HĐQT và/hoặc ĐHĐCĐ ban hành; thư ký; quản lý cổ đông và các hoạt động khác được phân công nhằm hỗ trợ và tham mưu cho HĐQT trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của HĐQT. Văn phòng HĐQT hoạt động trên nguyên tắc tuân thủ, tập trung, thực hiện các công tác theo chỉ đạo, điều động, phân công của HĐQT và tham mưu cho HĐQT hoàn thành các chức năng quản trị.</u></b></p>	Đề xuất lược bỏ quy định về phòng thư ký và thay thế bằng nội dung quy định về VP HĐQT BAC A BANK để phù hợp với thực tiễn hoạt động của HĐQT BAC A BANK



STT	QUY CHẾ HIỆN HÀNH (*) (QĐ 59/2020/QĐ/HĐQT-BACABANK)	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (**) (Dự thảo Quy chế HĐQT)	CĂN CỨ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI
	<p>v. Lưu trữ các tài liệu văn bản của HĐQT hoặc liên quan đến HĐQT;</p> <p>vi. Thực hiện nhiệm vụ thư ký cho các thành viên HĐQT;</p> <p>vii. Các nhiệm vụ khác do HĐQT giao.</p> <p>c. Số lượng thành viên làm việc tại Phòng Thư ký HĐQT, chi phí hoạt động, tiền lương, tiền thưởng của Phòng Thư ký do HĐQT quyết định. Các chi phí này được hạch toán vào chi phí kinh doanh của BAC A BANK;</p> <p>d. Phòng Thư ký HĐQT có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật, Điều lệ BAC A BANK và Quy chế này;</p> <p>e. Thành viên Phòng Thư ký Hội đồng quản trị BAC A BANK không được đồng thời làm việc cho Công ty kiểm toán hiện đang kiểm toán cho BAC A BANK.</p>	<p><b>b. Chức năng, nhiệm vụ của Văn phòng HĐQT:</b></p> <p><u>i. Tổ chức thực hiện công tác hành chính, văn phòng, tổng hợp thông tin, quản lý lưu trữ thông tin hồ sơ của ĐHĐCĐ, HĐQT;</u></p> <p><u>ii. Thực hiện công tác thư ký trong các cuộc họp, buổi làm việc và các hoạt động khác theo sự phân công/chỉ đạo của HĐQT;</u></p> <p><u>iii. Hỗ trợ HĐQT trong công tác quản lý cổ đông;</u></p> <p><u>iv. Đầu mối tiếp nhận và xử lý thông tin liên quan đến quyền của cổ đông, truyền thông thông tin giữa cổ đông và HĐQT;</u></p> <p><u>v. Phối hợp với các Khối/Phòng/Ban/Bộ phận chuyên môn của BAC A BANK để thực hiện những nhiệm vụ, công việc theo sự phân công, chỉ đạo của HĐQT;</u></p> <p><u>vi. Các nhiệm vụ, công việc khác do HĐQT giao. HĐQT quyết định quy mô, cơ cấu tổ chức hoạt động và số lượng chuyên viên làm việc tại Văn phòng HĐQT theo từng thời kỳ đảm bảo tuân thủ quy định nội bộ của BAC A BANK và theo quy định của pháp luật có liên quan (nếu có).</u></p>	
6.2		Bổ sung cụm từ "in đậm – gạch chân" vào điểm a Khoản 2 Điều 7 của Quy chế:	Căn cứ quy định tại Khoản 2 Điều 25



STT	QUY CHẾ HIỆN HÀNH (*) (QĐ 59/2020/QĐ/HĐQT-BACABANK)	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (**) (Dự thảo Quy chế HĐQT)	CĂN CỨ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI
	2.a. HĐQT thành lập và duy trì các Ủy ban giúp việc sau: Ủy ban quản lý rủi ro và Ủy ban nhân sự, mỗi ủy ban có ít nhất trên một phần hai (1/2) số thành viên có quyền biểu quyết là thành viên không phải người điều hành. Ngoài các Ủy ban giúp việc trên, HĐQT có thể thành lập các Ủy ban giúp việc khác (nếu thấy cần thiết);	2.a. HĐQT thành lập và duy trì các Ủy ban giúp việc sau: Ủy ban quản lý rủi ro và Ủy ban nhân sự, mỗi ủy ban có ít nhất trên một phần hai (1/2) số thành viên có quyền biểu quyết là thành viên không phải người điều hành. Ngoài các Ủy ban giúp việc trên, HĐQT có thể thành lập các Ủy ban giúp việc khác (nếu thấy cần thiết). <u>Một Ủy ban phải có tối thiểu 03 (ba) thành viên, gồm Trưởng ban là thành viên HĐQT trị và các thành viên khác do HĐQT quyết định, bổ nhiệm, miễn nhiệm. Một thành viên HĐQT chỉ được là Trưởng ban của một Ủy ban. Đối với Ủy ban quản lý rủi ro phải có tối thiểu 01 (một) thành viên là thành viên độc lập của HĐQT BAC A BANK.</u>	Thông tư số 40/2011/TT-NHNN
7	Điều 8. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị	Điều 8. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị	
7.1	1. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:	<i>Đề xuất bổ sung cụm từ “in đậm – gạch chân” và lược bỏ cụm từ được “in đậm – gạch ngang” tại Khoản 1 Điều 8 của Quy chế</i>  1. Thành viên HĐQT phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau: <b>a. <del>Có đủ năng lực hành vi dân sự, không</del></b>	- <b>Điểm a Khoản 1 Điều 8:</b> Trong Luật các tổ chức tín dụng (Khoản 1 Điều 50) không có quy định về điều kiện “ <i>thành viên HĐQT phải có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối</i>

STT	QUY CHẾ HIỆN HÀNH (*) (QĐ 59/2020/QĐ/HĐQT-BACABANK)	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (**) (Dự thảo Quy chế HĐQT)	CĂN CỨ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI
	<p>a. Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý Ngân hàng theo quy định tại Khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp;</p> <p>b. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 43 Điều lệ BAC A BANK, Điều 33 Luật các Tổ chức tín dụng và quy định của pháp luật về quản trị ngân hàng;</p> <p>c. Có sức khỏe, có đạo đức nghề nghiệp, trung thực và hiểu biết pháp luật;</p> <p>d. Có bằng đại học trở lên.</p> <p>đ. Có ít nhất 03 năm là người quản lý, người điều hành của tổ chức tín dụng hoặc có ít nhất 05 năm là người quản lý, người điều hành của doanh nghiệp hoạt động trong ngành tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán hoặc của doanh nghiệp khác có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng tương ứng hoặc có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán.</p>	<p><del>thuộc đối tượng bị cấm quản lý Ngân hàng theo quy định tại Khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp;</del></p> <p>b. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 4 <del>Điều 43 Điều lệ BAC A BANK</del>, Điều 33 Luật các Tổ chức tín dụng và quy định của pháp luật <del>về quản trị ngân hàng khác có liên quan (nếu có)</del>;</p> <p>c. <del>Có sức khỏe</del>, Có đạo đức nghề nghiệp, <del>trung thực và hiểu biết pháp luật</del>;</p> <p>d. Có bằng đại học trở lên;</p> <p>đ. Có ít nhất 03 năm là người quản lý, người điều hành của tổ chức tín dụng hoặc có ít nhất 05 năm là người quản lý, người điều hành của doanh nghiệp hoạt động trong ngành tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán hoặc của doanh nghiệp khác có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng tương ứng hoặc có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán.</p>	<p><i>tượng bị cấm quản lý Ngân hàng theo quy định tại Khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp</i>".</p> <p>Hơn nữa trong Điều lệ BAC A BANK (Khoản 1 Điều 44 Điều lệ BAC A BANK) không có quy định điều kiện này. Do đó, đề xuất lược bỏ để đảm bảo tuân thủ các quy định của Luật các tổ chức tín dụng và phù hợp với quy định tại các văn bản nội bộ khác của BAC A BANK;</p> <p>- <b>Điểm b Khoản 1 Điều 8:</b> Lược bỏ nội dung viện dẫn đến quy định tại Điều lệ của BAC A BANK</p> <p>Lý do: Điều lệ BAC A BANK sẽ được rà soát và thực hiện sửa đổi/bổ sung hàng năm để phù hợp với tình hình thực tế của BAC A BANK và rà soát theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;</p>

STT	QUY CHẾ HIỆN HÀNH (*) (QB 59/2020/QĐ/HĐQT-BACABANK)	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (**) (Dự thảo Quy chế HĐQT)	CĂN CỨ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI
7.2	luật 2.e. Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp	Bổ sung nội dung điểm e khoản 2 Điều 8 Quy chế HĐQT hiện hành (tại Dự thảo là điểm a khoản 1 Điều 8) như sau: 2.e. Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật có liên quan (nếu có)	Bổ sung nội dung "Theo quy định của pháp luật có liên quan (nếu có)" để dự phòng trường hợp pháp luật có liên quan bổ sung các quy định hướng dẫn về điều kiện, tiêu chuẩn áp dụng đối với thành viên độc lập HĐQT.
8	Điều 10. Đường nhiên mất tư cách thành viên Hội đồng quản trị	Điều 10. Đường nhiên mất tư cách thành viên Hội đồng quản trị	
8.1	1.b.Vi phạm quy định tại Điều 43 Điều lệ BAC A BANK và Điều 33 Luật các tổ chức tín dụng về những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ; 1.b.Vi phạm quy định tại Điều 43 Điều lệ BAC A BANK và Điều 33 Luật các tổ chức tín dụng về những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ;	Lược bỏ cụm từ "in đậm – gạch ngang" tại điểm b khoản 1 Điều 10 Quy chế. <del>1.b.Vi phạm quy định tại Điều 43 Điều lệ BAC A BANK và Điều 33 Luật các tổ chức tín dụng về những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ;</del>	Lược bỏ nội dung viện dẫn quy định tại Điều lệ của BAC A BANK Lý do: Điều lệ BAC A BANK sẽ đối/bổ sung hàng năm để phù hợp với tình hình thực tế của BAC A BANK và rà soát theo yêu cầu của



STT	QUY CHẾ HIỆN HÀNH (*) (QĐ 59/2020/QĐ/HĐQT-BACABANK)	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (**) (Dự thảo Quy chế HĐQT)	CĂN CỨ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI
			cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
9	Điều 11. Bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị	Điều 11. Bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị	
9.1	1. Thành viên HĐQT bị bãi nhiệm, miễn nhiệm trong các trường hợp:	<i>Bổ sung cụm từ “in đậm – gạch chân” tại Khoản 1 Điều 11 Quy chế như sau:</i> 1. <b><u>Chủ tịch Hội đồng quản trị</u></b> , Thành viên HĐQT bị bãi nhiệm, miễn nhiệm trong các trường hợp:	Căn cứ quy định tại Khoản 1 Điều 36 Luật các tổ chức tín dụng, Chủ tịch HĐQT cũng có thể bị miễn nhiệm, bãi nhiệm
	1.d. Không đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Điều 45 Điều lệ BAC A BANK;	<i>Bổ sung cụm từ “in đậm – gạch chân” lược bỏ cụm từ “in đậm – gạch ngang” tại điểm d Khoản 1 Điều 11 Quy chế:</i> 1.d. Không đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại <b>Điều 45</b> Điều lệ BAC A BANK và theo quy định của pháp luật có liên quan;	Lược bỏ nội dung viện dẫn đến quy định tại Điều lệ của BAC A BANK <b>Lý do:</b> Điều lệ BAC A BANK sẽ được rà soát và thực hiện sửa đổi/bổ sung hàng năm để phù hợp với tình hình thực tế của BAC A BANK và rà soát theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
9.2	1.d. Thành viên độc lập của HĐQT không đảm bảo yêu cầu về tính độc lập quy định tại Điều 45 Điều lệ BAC A BANK và Khoản 2 Điều 9 của Quy chế này;	<i>Lược bỏ cụm từ “in đậm – gạch ngang” tại điểm d Khoản 1 Điều 11 Quy chế:</i> 1.d. Thành viên độc lập của HĐQT không đảm bảo yêu cầu về tính độc lập <del>quy định tại Điều 45 Điều lệ BAC A BANK và Khoản 2 Điều 9 của Quy chế này;</del>	Lược bỏ nội dung viện dẫn đến quy định tại Điều lệ của BAC A BANK <b>Lý do:</b> Điều lệ BAC A BANK sẽ được rà soát và thực hiện sửa đổi/bổ sung hàng năm để phù hợp với tình hình thực tế của BAC A BANK và rà soát theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

STT	QUY CHẾ HIỆN HÀNH (*) (QĐ 59/2020/QĐ/HĐQT-BACABANK)	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (**) (Dự thảo Quy chế HĐQT)	CĂN CỨ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI
9.3	1.e. Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;	Lược bỏ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khoản 1 Điều 36 Luật các Tổ chức tín dụng không quy định 02 trường hợp này trong quy định về miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT mà chỉ quy định chung chung các trường hợp khác do Điều lệ của các tổ chức tín dụng quy định (điểm e khoản 1 Điều 36 Luật các TCTD).</li> <li>- Căn cứ quy định tại Điều lệ BAC A BANK cũng không có quy định về 02 trường hợp này.</li> </ul>
9.4	1.f. Bị cơ quan quản lý nhà nước xác định là vi phạm nghiêm trọng các quy định về công khai các lợi ích có liên quan và nghĩa vụ của thành viên HĐQT;	Lược bỏ	
9.5	3. Trường hợp số thành viên HĐQT bị giảm quá 1/3 (một phần ba) so với tổng số thành viên HĐQT do Đại hội đồng cổ đông quyết định hoặc không đủ số thành viên HĐQT tối thiểu theo quy định của Điều lệ BAC A BANK, thì Hội đồng quản trị BAC A BANK phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn không quá 60 ngày, kể từ ngày số thành viên bị giảm quá 1/3 (một phần ba) và/hoặc không đủ số lượng thành viên theo quy định để bầu bổ sung thành viên HĐQT;	Lược bỏ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Khoản 3 Điều 11:</b> Quy định tại Khoản 3 Điều 11 của Quy chế hiện hành được viện dẫn căn cứ theo quy định tại điểm a Khoản 6 Điều 156 Luật doanh nghiệp năm 2014. Nội dung này về mặt ý nghĩa cũng tương đương với quy định tại Khoản 3 Điều 4 của Quy chế hiện hành (được viện dẫn căn cứ Khoản 3 Điều 43 Luật các TCTD). Do đó, đề xuất lược bỏ;</li> <li>- <b>Khoản 4 Điều 11:</b> Lược bỏ để phù hợp với đề xuất lược bỏ nội dung</li> </ul>
9.6	4. Trong các trường hợp khác, tại cuộc họp gần nhất Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên HĐQT đã bị miễn nhiệm, bãi	Lược bỏ	

STT	QUY CHẾ HIỆN HÀNH (*) (QĐ 59/2020/QĐ/HĐQT-BACABANK)	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (**) (Dự thảo Quy chế HĐQT)	CĂN CỨ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI
	nhiệm		Khoản 3 Điều 11
10	Không có quy định	Điều 12. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị	
10.1		<p><i>Đề xuất bổ sung vào Quy chế nội dung quy định về việc thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.</i></p> <p><u>1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị (theo danh sách nhân sự dự kiến đã được NHNN chấp thuận bằng văn bản), BAC A BANK phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 (mười) ngày trước ngày khai mạc họp ĐHĐCĐ trên trang thông tin điện tử của BAC A BANK để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên HĐQT phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của BAC A BANK nếu được bầu làm thành viên HĐQT. Thông tin liên quan đến ứng cử viên HĐQT được công bố bao gồm:</u></p> <p><u>a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;</u></p> <p><u>b. Trình độ chuyên môn;</u></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Căn cứ quy định tại Khoản 1 Điều 1 Phụ lục III Mẫu Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC;</li> <li>- Căn cứ quy định tại Khoản 3 Điều 51 Luật các tổ chức tín dụng.</li> </ul>



STT	QUY CHẾ HIỆN HÀNH (*) (QĐ 59/2020/QĐ/HĐQT-BACABANK)	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (**) (Dự thảo Quy chế HĐQT)	CĂN CỨ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI
		<p><u>c. Quá trình công tác;</u></p> <p><u>d. Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty/tổ chức tín dụng khác);</u></p> <p><u>e. Lợi ích có liên quan tới BAC A BANK và các bên có liên quan của BAC A BANK;</u></p> <p><u>f. Các thông tin khác (nếu có) theo quy định của pháp luật hiện hành.tại Điều lệ BAC A BANK;</u></p> <p><u>g. BAC A BANK phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty/tổ chức tín dụng mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên HĐQT, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên HĐQT (nếu có).</u></p> <p><u>2. BAC A BANK phải thông báo cho Ngân hàng Nhà nước danh sách những người được bầu giữ chức danh thành viên HĐQT trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày được bầu. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin có liên quan.</u></p>	
11	Điều 12: Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị	Điều 13: Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị	

STT	QUY CHẾ HIỆN HÀNH (*) (QĐ 59/2020/QĐ/HĐQT-BACABANK)	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (**) (Dự thảo Quy chế HĐQT)	CĂN CỨ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI
11.1	1. Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm trước các cổ đông về kết quả hoạt động của BAC A BANK và có các nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:	Lược bỏ nội dung khoản 1 Điều 12 Quy chế HĐQT hiện hành như sau: <del>1. Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm trước các cổ đông về kết quả hoạt động của BAC A BANK và có các nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:</del>	Ý kiến đề xuất: Lược bỏ nội dung này do không cần thiết.
11.2	1.2. Trình Đại hội đồng cổ đông quyết định, thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông quy định tại Điều 27 Điều lệ BAC A BANK: c. Phê chuẩn quy định về tổ chức và hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát; l. Thông qua báo cáo của HĐQT, Ban kiểm soát về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao;	Bổ sung cụm từ "in đậm – gạch chân", lược bỏ cụm từ "in đậm – gạch ngang" tại Điểm 1.2 và tiết c, tiết l Điểm 1.2 khoản 1 Điều 12 Quy chế như sau: 2. Trình Đại hội đồng cổ đông quyết định, thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. <u>Cụ thể như sau: quy định tại Điều 27 Điều lệ BAC A BANK:</u> c. Phê chuẩn quy định về tổ chức và hoạt động của HĐQT, <b>Ban kiểm soát</b> ; l. Thông qua báo cáo của HĐQT, <b>Ban kiểm soát</b> về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao;	- Lược bỏ nội dung viện dẫn đến quy định tại Điều lệ của BAC A BANK Lý do: Điều lệ BAC A BANK sẽ được rà soát và thực hiện sửa đổi/bổ sung hàng năm để phù hợp với tình hình thực tế của BAC A BANK và rà soát theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. - Lược bỏ cụm từ "Ban kiểm soát" để phù hợp với thực tiễn hoạt động của BAC A BANK hiện nay, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát và báo cáo của Ban kiểm soát BAC A BANK sẽ do Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ BAC A BANK thông qua

STT	QUY CHẾ HIỆN HÀNH (*) (QĐ 59/2020/QĐ/HĐQT-BACABANK)	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (**) (Dự thảo Quy chế HĐQT)	CĂN CỨ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI
11.2	1.5. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật, đình chỉ và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với các chức danh Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Thư ký Hội đồng quản trị và người quản lý, người điều hành khác theo quy định nội bộ của Hội đồng quản trị.	Bổ sung cụm từ "in đậm – gạch chân", lược bỏ cụm từ "in đậm – gạch ngang" tại Điểm 1.5 khoản 1 Quy chế như sau:  5. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật, đình chỉ và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với các chức danh Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Thư ký Hội đồng quản trị và người quản lý, người điều hành khác theo quy định nội bộ của Hội đồng quản trị <u><b>BAC A BANK</b></u> .	Phù hợp với thực tiễn công tác rà soát
11.3	Không có quy định	Bổ sung nội dung tại khoản 6 vào Điều 12 Quy chế như sau:  <u><b>6. Thông qua phương án góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác có giá trị dưới 20% (hai mươi phần trăm) vốn điều lệ của BAC A BANK ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất</b></u>	Khoản 6 Điều 36 Luật các tổ chức tín dụng
11.4	1.6. Phê duyệt phương án hoạt động kinh doanh (theo thẩm quyền) do Tổng giám đốc đề nghị; 1.7. Quản lý Ngân hàng theo quy định của pháp luật và Điều lệ BAC A BANK và vì lợi ích của Ngân hàng, cổ đông;	Lược bỏ nội dung điểm 1.6 và 1.7 khoản 1 Điều 12 Quy chế  <del>1.6. Phê duyệt phương án hoạt động kinh doanh (theo thẩm quyền) do Tổng giám đốc đề nghị;</del>  <del>1.7. Quản lý Ngân hàng theo quy định của pháp luật và Điều lệ BAC A BANK và vì lợi ích của Ngân hàng, cổ đông;</del>	Đề xuất lược bỏ nội dung này do các quyền hạn, nghĩa vụ này không được quy định trong Luật các tổ chức tín dụng và Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản pháp luật có liên quan khác.



STT	QUY CHẾ HIỆN HÀNH (*) (QĐ 59/2020/QĐ/HĐQT-BACABANK)	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (**) (Dự thảo Quy chế HĐQT)	CĂN CỨ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI
11.5	1.9. Quyết định các khoản cấp tín dụng theo quy định tại khoản 7 Điều 128 của Luật các tổ chức tín dụng, trừ các giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định tại điểm q khoản 2 Điều 59 Luật các tổ chức tín dụng; điểm q khoản 3 Điều 27 Điều lệ BAC A BANK và điểm p khoản 1.2 Điều này;	Lược bỏ cụm từ “in đậm – gạch ngang” tại Điểm 1.9 khoản 1 Điều 12 Quy chế:  8. Quyết định các khoản cấp tín dụng theo quy định tại khoản 7 Điều 128 của Luật các tổ chức tín dụng theo, trừ các giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định tại điểm q khoản 2 Điều 59 Luật các tổ chức tín dụng; <del>điểm q khoản 3 Điều 27 Điều lệ BAC A BANK và điểm p khoản 1.2 Điều này;</del>	Lược bỏ nội dung viện dẫn đến quy định tại Điều lệ của BAC A BANK  <b>Lý do:</b> Điều lệ BAC A BANK sẽ được rà soát và thực hiện sửa đổi/bổ sung hàng năm để phù hợp với tình hình thực tế của BAC A BANK và rà soát theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
11.6	<i>Không có quy định</i>	<i>Bổ sung nội dung tại Khoản 9 vào Điều 12 Quy chế:</i>  <u>9. Quyết định đầu tư, giao dịch mua, bán tài sản của BAC A BANK từ 10% trở lên so với vốn điều lệ của BAC A BANK ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất, trừ các khoản đầu tư, giao dịch mua, bán tài sản của BAC A BANK quy định tại điểm p khoản 2 Điều 59 Luật Các Tổ chức tín dụng</u>	Căn cứ quy định tại Khoản 8 Điều 63 Luật các tổ chức tín dụng
11.7	<i>Không có quy định</i>	<i>Bổ sung nội dung khoản 10 vào Điều 12 Quy chế:</i>  <u>10. Thông qua các hợp đồng của BAC A BANK với công ty con, công ty liên kết của BAC A BANK; các hợp đồng của BAC A BANK với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, cổ đông lớn,</u>	Căn cứ quy định tại Khoản 10 Điều 63 Luật các tổ chức tín dụng

STT	QUY CHẾ HIỆN HÀNH (*) (QĐ 59/2020/QĐ/HĐQT-BACABANK)	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (**) (Dự thảo Quy chế HĐQT)	CĂN CỨ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI
		<u>người có liên quan của họ có giá trị bằng hoặc nhỏ hơn 20% (hai mươi phần trăm) vốn điều lệ của BAC A BANK ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất. Trong trường hợp này, thành viên có liên quan không có quyền biểu quyết.</u>	
11.8	<i>Không có quy định</i>	Bổ sung quy định tại khoản 11 vào Điều 12 Quy chế  11. <u>Quyết định các khoản cấp tín dụng thuộc thẩm quyền của HĐQT quy định tại Khoản 1 Điều 127 Luật các tổ chức tín dụng và Thông tư 22/2019/TT-NHNN, và các văn bản thay thế/sửa đổi/bổ sung các văn bản nêu trên trong từng thời kỳ.</u>	Khoản 3 Điều 127 Luật các tổ chức tín dụng; Khoản 4 Điều 13 Thông tư số 22/2019/TT-NHNN
11.9	1.11. Quyết định lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập theo Ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông để kiểm toán hoạt động của BAC A BANK theo quy định của Ngân hàng Nhà nước;	<del>Lược bỏ nội dung điểm 1.11 khoản 1 Điều 12 Quy chế HĐQT hiện hành;</del> <del>1.11. Quyết định lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập theo Ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông để kiểm toán hoạt động của BAC A BANK theo quy định của Ngân hàng Nhà nước;</del>	- Luật các tổ chức tín dụng không quy định quyền này của HĐQT, việc lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập chỉ thực hiện trên cơ sở ủy quyền của ĐHCĐ BAC A BANK.  - Khoản 1 Điều 288 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP; thẩm quyền trình ĐHCĐ thông qua nội dung lựa chọn tổ chức kiểm

STT	QUY CHẾ HIỆN HÀNH (*) (QĐ 59/2020/QĐ/HĐQT-BACABANK)	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (**) (Dự thảo Quy chế HĐQT)	CĂN CỨ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI
			toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính của BAC A BANK thuộc về Ban kiểm soát BAC A BANK.
11.10	<i>Không có quy định</i>	Bổ sung khoản 16, 17, 18 vào Điều 12 của Quy chế  <b><u>16. Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán;</u></b> <b><u>17. Quyết định giá chào bán cổ phần và trái phiếu chuyển đổi của BAC A BANK;</u></b> <b><u>18. Quyết định mua lại cổ phần của BAC A BANK;</u></b>	Căn cứ quy định tại Khoản 17, 18, 19 Điều 63 Luật các tổ chức tín dụng
11.11	1.15. Ban hành văn bản dưới hình thức phù hợp để ủy quyền cho Tổng giám đốc thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT theo quy định tại Điều lệ BAC A Bank khi thấy cần thiết;	Bổ sung cụm từ “in đậm – gạch chân” tại điểm 1.15 khoản 1 Điều 12 Quy chế như sau:  <b><u>22. Ban hành văn bản dưới hình thức phù hợp để ủy quyền cho Tổng giám đốc thực hiện triển khai các quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT sau khi được phê duyệt chủ trương</u></b> theo quy định tại Điều lệ BAC A BANK khi thấy cần thiết;	Chỉnh sửa lại cách diễn đạt để làm rõ việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng nhà nước.
11.12	1.24. Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo ủy quyền của ĐHĐCĐ, quy định tại Điều lệ BAC A BANK và quy định của pháp luật;	Bổ sung cụm từ “in đậm – gạch chân”, lược bỏ cụm từ “in đậm – gạch ngang” tại điểm 1.24 khoản 1 Điều 12 Quy chế như sau:  <b><u>28. Các nhiệm vụ, quyền hạn khác được theo ủy quyền của ĐHĐCĐ giao thực hiện theo Nghị</u></b>	Chỉnh sửa lại cách diễn đạt để làm rõ việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng nhà



STT	QUY CHẾ HIỆN HÀNH (*) (QĐ 59/2020/QĐ/HĐQT-BACABANK)	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (**) (Dự thảo Quy chế HĐQT)	CĂN CỨ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI
		<u>quyết ĐHĐCĐ hoặc</u> quy định tại Điều lệ BAC A BANK và quy định của pháp luật;	nước.
11.13	<i>Không có quy định</i>	<i>Bổ sung khoản 30 vào Điều 12 Quy chế:</i> <b><u>30. HĐQT thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Điều lệ BAC A BANK quy định. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.</u></b>	Khoản 3 Điều 153 Luật Doanh nghiệp 2020
11.14	3. Hội đồng quản trị có trách nhiệm tuân thủ đúng các quyết định của ĐHĐCĐ, quy định của Điều lệ BAC A BANK và của pháp luật. Trong trường hợp quyết định do HĐQT thông qua trái với quy định của Điều lệ BAC A BANK và/hoặc pháp luật gây thiệt hại cho BAC A BANK thì các thành viên chấp nhận thông qua quyết định đó cũng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho BAC A BANK; thành viên phản đối thông qua quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trong trường hợp này, cổ đông sở hữu cổ phần của BAC A BANK liên tục trong thời hạn ít nhất một năm có quyền yêu cầu HĐQT đình chỉ thực hiện quyết định nói trên.	<i>Bổ sung cụm từ “in đậm – gạch chân”, lược bỏ cụm từ “in đậm – gạch ngang” tại Khoản 3 Điều 12 Quy chế như sau:</i> 31. Hội đồng quản trị có trách nhiệm tuân thủ đúng các <u>nghị quyết</u> , quyết định của ĐHĐCĐ, quy định của Điều lệ BAC A BANK và của pháp luật. Trong trường hợp <u>nghị quyết</u> , quyết định do HĐQT thông qua trái với <u>nghị quyết ĐHĐCĐ</u> , quy định của Điều lệ BAC A BANK và/hoặc pháp luật gây thiệt hại cho BAC A BANK thì các thành viên <b><u>chấp nhận tán thành</u></b> thông qua <u>nghị quyết</u> , quyết định đó cũng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho BAC A BANK; thành viên phản đối thông qua <u>nghị quyết</u> , quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trong trường hợp này, cổ đông <u>của BAC A BANK có quyền yêu cầu</u> <del>sở hữu cổ phần của BAC A</del>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khoản 4 Điều 153 Luật Doanh nghiệp 2020</li> <li>- Lược bỏ nội dung: “<i>sở hữu cổ phần của BAC A BANK liên tục trong thời hạn ít nhất một năm có quyền yêu cầu HĐQT và/hoặc</i>”</li> </ul> <p>Lý do: Luật Doanh nghiệp 2020 đã lược bỏ quy định liên quan về điều kiện phải sở hữu cổ phần của BAC A BANK liên tục trong thời hạn ít nhất một năm có quyền yêu cầu HĐQT đình chỉ thực hiện nghị quyết, quyết định của HĐQT. Đây là nội dung điểm mới so với quy định tại</p>

STT	QUY CHẾ HIỆN HÀNH (*) (QĐ 59/2020/QĐ/HĐQT-BACABANK)	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (**) (Dự thảo Quy chế HĐQT)	CĂN CỨ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI
		<del>BANK liên tục trong thời hạn ít nhất một năm có quyền yêu cầu HĐQT và/hoặc Tòa án</del> đình chỉ thực hiện <u>ng nghị quyết</u> , quyết định nói trên.	Luật Doanh nghiệp năm 2014. Do đó, đề xuất lược bỏ nội dung <del>"cổ đông sở hữu cổ phần của BAC A BANK liên tục trong thời hạn ít nhất một năm"</del>
12	Không có quy định	Điều 14. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường	
12.1		<p><u>Bổ sung Điều 14 vào Dự thảo Quy chế:</u></p> <p><u>1. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:</u></p> <p><u>a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của BAC A BANK;</u></p> <p><u>b. Số thành viên Hội đồng quản trị, còn lại ít hơn số thành viên tối thiểu quy định tại Điều lệ BAC A BANK và các văn bản pháp luật có liên quan;</u></p> <p><u>c. Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 10% (mười phần trăm) tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất 06 (sáu) tháng;</u></p> <p><u>d. Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;</u></p> <p><u>e. Theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà Nước;</u></p> <p><u>f. Các trường hợp khác theo quy định của pháp</u></p>	Căn cứ quy định tại Khoản 1 Điều 1 Phụ lục III Mẫu Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC

STT	QUY CHẾ HIỆN HÀNH (*) (QĐ 59/2020/QĐ/HĐQT-BACABANK)	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (**) (Dự thảo Quy chế HĐQT)	CĂN CỨ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI
		<p><u>luật có liên quan,</u></p> <p><u>Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.</u></p> <p><u>2. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường</u></p> <p><u>Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số lượng thành viên Hội đồng quản trị còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu như quy định tại điểm b hoặc nhận được yêu cầu quy định tại các điểm c, d và e khoản 1 Điều này;</u></p> <p><u>3. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:</u></p> <p><u>a. Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp;</u></p> <p><u>b. Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông;</u></p> <p><u>c. Lập chương trình và nội dung cuộc họp;</u></p> <p><u>d. Chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp;</u></p> <p><u>e. Dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát;</u></p>	



STT	QUY CHẾ HIỆN HÀNH (*) (QĐ 59/2020/QĐ/HĐQT-BACABANK)	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (**) (Dự thảo Quy chế HĐQT)	CĂN CỨ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI
		<u>f. Xác định thời gian và địa điểm họp;</u> <u>g. Gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định Luật doanh nghiệp;</u> <u>h. Các công việc khác phục vụ cuộc họp.</u>	
13	Điều 13: Chủ tịch Hội đồng quản trị	Điều 15: Chủ tịch Hội đồng quản trị	
13.1	1. Hội đồng quản trị bầu ra một Chủ tịch trong số các thành viên HĐQT theo nguyên tắc đa số quá bán, Chủ tịch HĐQT phải thường trú tại Việt Nam trong suốt nhiệm kỳ của mình;	<p><i>Lược bỏ nội dung "in đậm – gạch ngang" tại Khoản 1 Điều 13 Quy chế:</i></p> <p>1. Hội đồng quản trị bầu ra một Chủ tịch trong số các thành viên HĐQT theo nguyên tắc đa số quá bán. <del>Chủ tịch HĐQT phải thường trú tại Việt Nam trong suốt nhiệm kỳ của mình;</del></p>	Yêu cầu về chủ tịch HĐQT phải thường trú tại Việt Nam trong suốt nhiệm kỳ không được quy định trong Luật các tổ chức tín dụng và Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản pháp luật có liên quan khác. Do đó, đề nghị lược bỏ yêu cầu này
13.2	<p>2. g. Phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT;</p> <p>2.i. Chuẩn bị kế hoạch làm việc và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng quản trị. Nội dung phân công nhiệm vụ cụ thể của từng thành viên HĐQT phải được thể hiện dưới dạng văn bản và có chữ ký của Chủ tịch HĐQT;</p>	<p><i>Gộp điểm g và điểm i khoản 2 Điều 13 Quy chế HĐQT hiện hành như sau:</i></p> <p>2. g. <del>Phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT</del></p> <p><u>Chuẩn bị kế hoạch làm việc và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng quản trị. Nội dung phân công nhiệm vụ cụ thể của từng thành viên HĐQT phải được thể hiện dưới dạng văn bản và có chữ ký của Chủ tịch HĐQT;</u></p>	Để thống nhất các nội dung về phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT

STT	QUY CHẾ HIỆN HÀNH (*) (QĐ 59/2020/QĐ/HĐQT-BACABANK)	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (**) (Dự thảo Quy chế HĐQT)	CĂN CỨ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI
13.3	2.k. Đảm bảo việc HĐQT gửi báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo hoạt động của BAC A BANK, báo cáo kiểm toán và báo cáo kiểm tra của HĐQT cho các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông;	<i>Bổ sung cụm từ "in đậm – gạch chân", lược bỏ cụm từ "in đậm – gạch ngang" tại điểm k Khoản 2 điều 13 Quy chế như sau:</i>  k. Đảm bảo việc HĐQT gửi báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo hoạt động của BAC A BANK, báo cáo kiểm toán và báo cáo kiểm tra của HĐQT <del>cho các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông</del> <u>trình ĐHĐCĐ thông qua</u> ;	Phù hợp với thực tiễn quá trình rà soát Quy chế.
13.4	2.n. Đảm bảo rằng người lao động có thể được báo cáo về những bất bình thường liên quan đến tình hình tài chính, hoạt động và các vấn đề chung, kể cả các vi phạm về quy tắc đạo đức của BAC A BANK, với Chủ tịch HĐQT hoặc thành viên độc lập khác của HĐQT;	<i>Lược bỏ</i>	Nội dung nghĩa vụ này của HĐQT không được quy định trong Luật các tổ chức tín dụng và Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản pháp luật có liên quan khác. Đây là quy định bất lợi cho BAC A BANK.  Do đó, đề xuất lược bỏ.
13.5	<i>Không có quy định</i>	<i>Bổ sung nội dung Khoản 4 vào Điều 13 Quy chế như sau:</i>  <b><u>4. Trường hợp Chủ tịch HĐQT có đơn từ chức hoặc bị bãi miễn, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị bãi miễn</u></b>	Căn cứ quy định tại Khoản 1 Điều 1 Phụ lục III Mẫu Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC
13.6		<i>Bổ sung cụm từ "in đậm – gạch chân", lược bỏ cụm từ "in đậm – gạch ngang" tại điểm o khoản 2 Điều 13 Quy chế như sau:</i>	- Khoản 4 Điều 156 Luật Doanh nghiệp năm 2020; - Phụ lục III Mẫu Quy chế hoạt động

STT	QUY CHẾ HIỆN HÀNH (*) (QĐ 59/2020/QĐ/HĐQT-BACABANK)	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (**) (Dự thảo Quy chế HĐQT)	CĂN CỨ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI
	o. Ủy quyền bằng văn bản cho một trong số thành viên HĐQT đảm nhiệm công việc của mình trong thời gian vắng mặt; trường hợp không có người được ủy quyền, các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một trong số các thành viên tạm thời thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số	4. <u>Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải</u> ủy quyền bằng văn bản cho một trong số thành viên HĐQT <del>đảm nhiệm công việc của mình trong thời gian vắng mặt</del> <u>thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị</u> ; trường hợp không có người được ủy quyền các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một trong số các thành viên tạm thời thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số <u>thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.</u>	của Hội đồng quản trị ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC
14	Điều 14. Quyền và Nghĩa vụ của Thành viên Hội đồng quản trị	Điều 16. Quyền và Nghĩa vụ của Thành viên Hội đồng quản trị	



STT	QUY CHẾ HIỆN HÀNH (*) (QĐ 59/2020/QĐ/HĐQT-BACABANK)	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (**) (Dự thảo Quy chế HĐQT)	CĂN CỨ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI
14.1	<p>8. Thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm công bố cho BAC A BANK các khoản thù lao mà họ nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác mà họ là người đại diện phần vốn góp của công ty;</p> <p>Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của BAC A BANK theo quy định của pháp luật;</p> <p>9. Các thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan khi thực hiện giao dịch cổ phần của BAC A BANK phải báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và thực hiện công bố thông tin về việc giao dịch này theo quy định của pháp luật;</p>	<p><i>Bổ sung cụm từ "in đậm – gạch chân", lược bỏ cụm từ "in đậm – gạch ngang" tại Khoản 8 và Khoản 9 Điều 14 Quy chế như sau:</i></p> <p><b>8. Thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm <u>công bố cho BAC A BANK báo cáo kịp thời, đầy đủ với HĐQT</u> các khoản thù lao mà họ nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác mà họ là người đại diện phần vốn góp của <u>công ty BAC A BANK</u>;</b></p> <p>Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của BAC A BANK <b><u>theo quy định nội bộ của BAC A BANK và</u></b> theo quy định của pháp luật;</p> <p><del>9. Các thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan khi thực hiện giao dịch cổ phần của BAC A BANK phải báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và thực hiện công bố thông tin về việc giao dịch này theo quy định của pháp luật;</del></p>	<p>- Phụ lục III Mẫu Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC và đảm bảo phù hợp với quy định nội bộ của BAC A BANK về công bố thông tin.</p> <p>- Căn cứ quy định tại Khoản 1 Điều 56 Luật các tổ chức tín dụng: thành viên HĐQT không được chuyển nhượng cổ phần trong thời gian đảm nhiệm chức vụ</p>
14.3	<p>13. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi của các thành viên HĐQT:</p>	<p><i>Bổ sung cụm từ "in đậm – gạch chân", lược bỏ cụm từ "in đậm – gạch ngang" tại Khoản 13 Điều 14 Quy chế như sau:</i></p> <p>13. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi của các thành viên HĐQT:</p> <p>a. Thành viên HĐQT phải công khai các lợi ích</p>	<p>- Lược bỏ nội dung viển vông dẫn đến quy định tại Điều lệ của BAC A BANK</p> <p>Lý do: Điều lệ BAC A BANK sẽ được rà soát và thực hiện sửa đổi/bổ sung hàng năm để phù hợp</p>

STT	QUY CHẾ HIỆN HÀNH (*) (QĐ 59/2020/QĐ/HĐQT-BACABANK)	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (**) (Dự thảo Quy chế HĐQT)	CĂN CỨ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI
	<p>a. Thành viên HĐQT phải công khai các lợi ích liên quan theo quy định tại Luật Doanh nghiệp; Luật Các tổ chức tín dụng và Điều 51 Điều lệ BAC A BANK;</p> <p>b. Thành viên HĐQT không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho BAC A BANK vì mục đích cá nhân; không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác;</p> <p>c. Thành viên HĐQT có nghĩa vụ thông báo cho HĐQT các giao dịch giữa BAC A BANK, Công ty con, Công ty con do BAC A BANK nắm quyền kiểm soát với chính thành viên đó hoặc với những người có liên quan tới thành viên đó theo quy định của pháp luật;</p>	<p>liên quan theo quy định <del>tại Luật Doanh nghiệp; Luật Các tổ chức tín dụng và Điều 51</del> Điều lệ BAC A BANK <u>và các quy định pháp luật có liên quan</u>;</p> <p>b. Thành viên HĐQT không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho BAC A BANK vì mục đích cá nhân; không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác;</p> <p>c. Thành viên HĐQT có nghĩa vụ thông báo cho HĐQT <u>tại cuộc họp gần nhất</u> các giao dịch giữa BAC A BANK, Công ty con, Công ty con do BAC A BANK nắm quyền kiểm soát <u>trên 50% (năm mươi phần trăm) trở lên vốn điều lệ</u> với chính thành viên đó hoặc với những người có liên quan tới thành viên đó theo quy định của pháp luật; <u>giao dịch giữa BAC A BANK với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 (ba) năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.</u></p>	<p>với tình hình thực tế của BAC A BANK và rà soát theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.</p> <p>Căn cứ quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 277 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP</p>

STT	QUY CHẾ HIỆN HÀNH (*) (QB 59/2020/QĐ/HĐQT-BACABANK)				
14.4	Không có quy định	Bổ sung vào khoản 16 vào Điều 14 Quy chế như sau: 16. Thành viên HĐQT độc lập của BAC A BANK phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của HĐQT	Điều 16: Giám sát của quản lý cấp cao	Điều 18: Giám sát của quản lý cấp cao	Điều d khoản 2 Điều 277 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP
15			Điều 16: Giám sát của quản lý cấp cao	Điều 18: Giám sát của quản lý cấp cao	
16.1		Không có quy định	Bổ sung nội dung khoản 3 vào Điều 16 Quy chế: 3. Giám sát của quản lý cấp cao đối với đánh giá nội bộ về mức độ vốn Hội đồng quản trị giám sát Tổng giám đốc trong việc: a. Tổ chức thực hiện đánh giá nội bộ về mức độ vốn; b. Xử lý, khắc phục các tồn tại, hạn chế của đánh giá nội bộ về mức độ vốn theo yêu cầu, kiến nghị của Ngân hàng Nhà nước, tổ chức kiểm toán độc lập và các cơ quan chức năng khác; c. Các nội dung khác do Hội đồng quản trị quy định.	Điều 19. Hội đồng quản trị	
16	Điều 17. Hội đồng quản trị			Điều 19. Hội đồng quản trị	
16.1				Bổ sung cụm từ "in đậm – gạch chân", lược bỏ cụm từ "in đậm – gạch chân"	- Căn cứ Khoản 2 Điều 157 Luật



STT	QUY CHẾ HIỆN HÀNH (*) (QĐ 59/2020/QĐ/HĐQT-BACABANK)	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (**) (Dự thảo Quy chế HĐQT)	CĂN CỨ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI
	3. HĐQT có thể họp định kỳ hoặc bất thường. Hội đồng quản trị có thể họp tại trụ sở chính của Ngân hàng hoặc ở nơi khác;	từ "in đậm – gạch ngang" tại Khoản 3 Điều 17 Quy chế như sau: 3. HĐQT có thể họp <u>định kỳ ít nhất mỗi quý một lần hoặc và có thể họp</u> bất thường. Hội đồng quản trị họp tại trụ sở chính của BAC A BANK;	Doanh nghiệp 2020;  - Căn cứ quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 23 Thông tư số 40/2011/TT-NHNN
16.2	4. Cuộc họp định kỳ của HĐQT do Chủ tịch triệu tập bất cứ khi nào nếu xét thấy cần thiết, nhưng mỗi quý phải họp ít nhất 01 (một) lần;	Lược bỏ	Nội dung này đã được quy định gộp vào Khoản 3
16.3	5. Chủ tịch HĐQT phải triệu tập cuộc họp HĐQT khi có một trong các trường hợp sau đây: a. Có đề nghị của Ban kiểm soát; b. Có đề nghị của Tổng giám đốc hoặc ít nhất năm người quản lý khác; c. Có đề nghị của ít nhất hai thành viên điều hành của HĐQT; Đề nghị phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của HĐQT;	Bổ sung cụm từ "in đậm – gạch chân", lược bỏ cụm từ "in đậm – gạch ngang": 4. Chủ tịch HĐQT phải triệu tập cuộc họp HĐQT khi có một trong các trường hợp sau đây: a. Có đề nghị của Ban kiểm soát <u>hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị</u> ; b. Có đề nghị của Tổng giám đốc hoặc ít nhất năm người quản lý khác; c. Có đề nghị của ít nhất hai thành viên <u>điều hành</u> của HĐQT; Đề nghị phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của HĐQT;	Căn cứ Điểm a, c khoản 3 Điều 157 Luật Doanh nghiệp 2020
16.4		Bổ sung cụm từ "in đậm – gạch chân", lược bỏ cụm	Căn cứ Khoản 6 Điều 157 Luật

STT	QUY CHẾ HIỆN HÀNH (*) (QĐ 59/2020/QĐ/HĐQT-BACABANK)	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (**) (Dự thảo Quy chế HĐQT)	CĂN CỨ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI
	<p>8. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Kèm theo thông báo mời họp phải có tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên;</p> <p>Thông báo mời họp được gửi bằng bưu điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại BAC A BANK;</p>	<p>từ "in đậm – gạch ngang":</p> <p>7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Kèm theo thông báo mời họp phải có tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên;</p> <p>Thông báo mời họp được gửi bằng <del>bưu điện</del>-giấy mời, <u>điện thoại</u>, fax, <u>thư phương tiện</u> điện tử hoặc phương <u>tiện thức</u> khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại BAC A BANK;</p>	Doanh nghiệp 2020
16.5	<p>12. Thành viên Hội đồng quản trị được ủy quyền cho người khác không phải là thành viên Hội đồng quản trị dự họp nếu được đa số thành viên hội đồng quản trị chấp thuận. Trong trường hợp này, người được ủy quyền dự họp không được biểu quyết;</p>	<p><del>Bổ sung cụm từ "in đậm – gạch chân", lược bỏ cụm từ "in đậm – gạch ngang":</del></p> <p>14. Thành viên Hội đồng quản trị được ủy quyền cho người khác không phải là thành viên Hội đồng quản trị dự họp <u>và biểu quyết</u> nếu được đa số thành viên hội đồng quản trị chấp thuận. <del>Trong trường hợp này, người được ủy quyền dự họp không được biểu quyết;</del></p>	Căn cứ Khoản 11 Điều 157 Luật Doanh nghiệp năm 2020
17	Điều 18: Biên bản họp Hội đồng quản trị	Điều 20: Biên bản họp Hội đồng quản trị	



STT	QUY CHẾ HIỆN HÀNH (*) (QĐ 59/2020/QĐ/HĐQT-BACABANK)	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (**) (Dự thảo Quy chế HĐQT)	CĂN CỨ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI
17.1	<p>1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị phải được ghi vào sổ biên bản. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể cả bằng tiếng nước ngoài, có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, nơi đăng ký kinh doanh;</p> <p>b. Mục đích, chương trình và nội dung họp;</p> <p>c. Thời gian, địa điểm họp;</p> <p>d. Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được uỷ quyền dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;</p> <p>e. Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;</p> <p>f. Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;</p> <p>g. Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;</p> <p>h. Các quyết định đã được thông qua;</p> <p>i. Họ, tên, chữ ký của tất cả thành viên hoặc</p>	<p><i>Bổ sung cụm từ “in đậm – gạch chân”, lược bỏ cụm từ “in đậm – gạch ngang” như sau:</i></p> <p>1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị phải được ghi vào sổ biên bản. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể cả bằng tiếng nước ngoài, có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, <del>số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, nơi đăng ký kinh doanh</del> <u>mã số doanh nghiệp</u>;</p> <p>b. Mục đích, chương trình và nội dung họp;</p> <p>c. Thời gian, địa điểm họp;</p> <p>d. Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được uỷ quyền dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;</p> <p>e. Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;</p> <p>f. Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;</p> <p>g. Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;</p> <p>h. <u>Các quyết định <b>vấn đề</b> đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;</u></p>	<p>- <b>Điểm a Khoản 1:</b> Điều chỉnh thuật ngữ để phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2020</p> <p>- <b>Điểm h khoản 1:</b> Căn cứ quy định tại Điểm h khoản 1 Điều 158 Luật Doanh nghiệp 2020</p> <p>- <b>Điểm i khoản 1:</b> Căn cứ quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 158 Luật Doanh nghiệp 2020</p>



STT	QUY CHẾ HIỆN HÀNH (*) (QĐ 59/2020/QĐ/HĐQT-BACABANK)	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (**) (Dự thảo Quy chế HĐQT)	CĂN CỨ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI
	đại diện theo uỷ quyền dự họp. Chủ toạ và thư ký phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.	i. Họ, tên, chữ ký của tất cả thành viên hoặc đại diện theo uỷ quyền dự họp <u>trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này</u> . Chủ toạ và thư ký <u>và những người khác ký tên trong biên bản</u> phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.	
17.2	<i>Không có quy định</i>	<i>Bổ sung nội dung Khoản 2 vào Điều 18 Quy chế như sau:</i> <b><u>2. Trường hợp chủ toạ, thư ký từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, d, e, f, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.</u></b>	Căn cứ quy định tại Khoản 2 Điều 158 Luật Doanh nghiệp 2020
18	Điều 19: Thông qua Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị	Điều 21: Thông qua Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị	
18.1	2. Quyền biểu quyết của thành viên HĐQT độc lập:	<i>Lược bỏ cụm từ "in đậm – gạch ngang" như sau:</i> 2. Quyền biểu quyết của thành viên HĐQT <b>độc lập</b> :	Nội dung Khoản này đang điều chỉnh về quyền biểu quyết của thành viên HĐQT
18.2	5. Trường hợp có thành viên Hội đồng quản trị yêu cầu khởi kiện hoặc trực tiếp khởi kiện đối với Nghị quyết/Quyết định đã được thông qua thì Nghị quyết/Quyết định bị khởi kiện vẫn tiếp tục được thi	<i>Lược bỏ</i>	Để phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020.

STT	QUY CHẾ HIỆN HÀNH (*) (QĐ 59/2020/QĐ/HĐQT-BACABANK)	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (**) (Dự thảo Quy chế HĐQT)	CĂN CỨ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI
	hành cho đến khi Tòa án hoặc Trọng tài có quyết định khác		
19	Điều 20: Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản	Điều 22: Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản	
19.1	3.a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của BAC A BANK;	<i>Bổ sung cụm từ "in đậm – gạch chân", lược bỏ cụm từ "in đậm – gạch ngang" tại điểm a Khoản 3 Điều 20 Quy chế như sau:</i>  3.a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, <del>số và ngày cấp Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh</del> <u>mã số doanh nghiệp</u> của BAC A BANK;	Để phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2020
19.2	5.a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của BAC A BANK;	<i>Bổ sung cụm từ "in đậm – gạch chân", lược bỏ cụm từ "in đậm – gạch ngang" tại điểm a Khoản 5 Điều 20 Quy chế như sau:</i>  5.a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, <del>số và ngày cấp Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh</del> <u>mã số doanh nghiệp</u> của BAC A BANK;	Để phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2020
19.3	5.d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề được xin ý kiến;	<i>Bổ sung cụm từ "in đậm – gạch chân", tại điểm d Khoản 5 Điều 20 Quy chế như sau:</i>  5.d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề được xin ý kiến, <u>các vấn đề đã được thông qua</u> ;	Phù hợp với thực tiễn hoạt động BAC A BANK

STT	QUY CHẾ HIỆN HÀNH (*) (QĐ 59/2020/QĐ/HĐQT-BACABANK)	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (**) (Dự thảo Quy chế HĐQT)	CĂN CỨ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI
20	Điều 21: Chương trình làm việc của Hội đồng quản trị	Điều 23: Chương trình làm việc của Hội đồng quản trị	
20.1	1. Các thành viên HĐQT trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao tiến hành xây dựng chương trình, kế hoạch công tác cụ thể và trình Chủ tịch HĐQT. Phòng Thư ký HĐQT ra thông báo chương trình làm việc của Chủ tịch HĐQT và các thành viên HĐQT theo chỉ đạo của Chủ tịch HĐQT;	<i>Bổ sung cụm từ “in đậm – gạch chân”, lược bỏ cụm từ “in đậm – gạch ngang” tại Khoản 1 Điều 21 Quy chế như sau:</i>  1. Các thành viên HĐQT trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao tiến hành xây dựng chương trình, kế hoạch công tác cụ thể và trình Chủ tịch HĐQT. <b>Phòng Thư ký Văn phòng</b> HĐQT ra thông báo chương trình làm việc của Chủ tịch HĐQT và các thành viên HĐQT theo chỉ đạo của Chủ tịch HĐQT;	Phù hợp với quá trình rà soát sửa đổi Quy chế nội dung về Phòng thư ký HĐQT tại Điều 7 của Quy chế
21	Điều 22: Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị	<i>Bổ sung cụm từ “in đậm – gạch chân”, lược bỏ cụm từ “in đậm – gạch ngang” tại tên Điều 22 Quy chế như sau:</i>  Điều 24: Thù lao, <b>tiền lương thưởng</b> và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị	Căn cứ quy định tại Điều 163 Luật Doanh nghiệp năm 2020, thành viên HĐQT không được trả lương, mà chỉ được hưởng thù lao, thưởng và lợi ích khác
22	Điều 23: Phân cấp, ủy quyền của thành viên Hội đồng quản trị	Điều 25: Phân cấp, ủy quyền của thành viên Hội đồng quản trị	
22.1	1. HĐQT phân cấp, ủy quyền bằng những hạn	<i>Bổ sung cụm từ “in đậm – gạch chân” Khoản 1 Điều 23 Quy chế như sau:</i>  1. HĐQT phân cấp, ủy quyền bằng những hạn mức	Bổ sung nội dung này để đảm bảo việc phân cấp công việc/hạn mức của BAC A BANK là phù hợp theo



STT	QUY CHẾ HIỆN HÀNH (*) (QĐ 59/2020/QĐ/HĐQT-BACABANK)	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (**) (Dự thảo Quy chế HĐQT)	CĂN CỨ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI
	mức cụ thể cho Tổng giám đốc thực hiện nhiệm vụ điều hành hoạt động hàng ngày của BAC A BANK. Việc phân cấp, ủy quyền được thực hiện bằng biểu quyết của các thành viên HĐQT, được lập bằng văn bản dưới hình thức phù hợp với quy định của pháp luật theo đề nghị của Tổng giám đốc hoặc trong những trường hợp HĐQT thấy cần thiết;	cụ thể cho Tổng giám đốc thực hiện nhiệm vụ điều hành hoạt động hàng ngày của BAC A BANK, <u>trừ những nhiệm vụ, công việc thuộc quyền hạn hoặc thẩm quyền quyết định của HĐQT</u> . Việc phân cấp, ủy quyền được thực hiện bằng biểu quyết của các thành viên HĐQT, được lập bằng văn bản dưới hình thức phù hợp với quy định của pháp luật theo đề nghị của Tổng giám đốc hoặc trong những trường hợp HĐQT thấy cần thiết;	quy định của pháp luật
23	<i>Không có quy định</i>	Điều 27. Công khai các lợi ích liên quan	
23.1		<p><i>Bổ sung nội dung quy định về công khai các lợi ích có liên quan tại Quy chế:</i></p> <p><b><u>1. Thành viên HĐQT phải kê khai cho BAC A BANK về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:</u></b></p> <p><b><u>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, mã số doanh nghiệp của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế mà mình và người có liên quan đứng tên sở hữu phần vốn góp, cổ phần hoặc ủy quyền, ủy thác cho cá nhân, tổ chức khác đứng tên từ 5% (năm phần trăm) vốn điều lệ trở lên;</u></b></p> <p><b><u>b. Tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, mã số doanh nghiệp của doanh nghiệp</u></b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Căn cứ quy định tại Điều 39 Luật các tổ chức tín dụng.</li> <li>- Phụ lục III Mẫu Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC và đảm bảo phù hợp với quy định nội bộ của BAC A BANK về công bố thông tin.</li> </ul>

STT	QUY CHẾ HIỆN HÀNH (*) (QĐ 59/2020/QĐ/HĐQT-BACABANK)	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (**) (Dự thảo Quy chế HĐQT)	CĂN CỨ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI
		<p><u>mã minh và người có liên quan đang là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc).</u></p> <p><u>2. Việc kê khai quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện bằng văn bản trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với BAC A BANK trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.</u></p> <p><u>3. BAC A BANK phải công khai thông tin quy định tại khoản 1 Điều này định kỳ hằng năm cho ĐHĐCĐ và được niêm yết, lưu giữ tại trụ sở chính của BAC A BANK.</u></p> <p><u>4. BAC A BANK phải thông báo bằng văn bản cho Ngân hàng Nhà nước các thông tin quy định tại khoản 1 Điều này trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày BAC A BANK nhận được thông tin công khai theo quy định tại khoản 2 Điều này.</u></p> <p><u>5. Thành viên HĐQT nhân danh cá nhân hoặc nhân danh người khác để thực hiện công việc dưới mọi hình thức trong phạm vi công việc kinh doanh của BAC A BANK đều phải giải trình</u></p>	

STT	QUY CHẾ HIỆN HÀNH (*) (QĐ 59/2020/QĐ/HĐQT-BACABANK)	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (**) (Dự thảo Quy chế HĐQT)	CĂN CỨ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI
		<u>bản chất, nội dung của công việc đó trước Hội đồng quản trị và chỉ được thực hiện khi được đa số thành viên còn lại của Hội đồng quản trị chấp thuận; nếu thực hiện mà không khai báo hoặc không được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị thì tất cả thu nhập có được từ hoạt động đó thuộc về BAC A BANK</u>	
24	Điều 28: Lưu trữ hồ sơ Hội đồng quản trị	Điều 31: Lưu trữ hồ sơ Hội đồng quản trị	
24.1	2. Các văn bản sau khi ban hành (bao gồm bản mềm và bản cứng) sẽ được lưu tại Phòng Thư ký Hội đồng quản trị 01 bộ gốc.	<i>Bổ sung cụm từ “in đậm – gạch chân”, lược bỏ cụm từ “in đậm – gạch ngang” tại Khoản 2 Điều 28 Quy chế như sau:</i>  2. Các văn bản sau khi ban hành (bao gồm bản mềm và bản cứng) sẽ được lưu tại <b>Phòng Thư ký Văn phòng</b> Hội đồng quản trị 01 bộ gốc.	Phù hợp với quá trình rà soát sửa đổi Quy chế nội dung về Phòng thư ký HĐQT tại Điều 7 của Quy chế
24.2	3. Cán bộ, nhân viên BAC A BANK thuộc Phòng Thư ký có trách nhiệm:	<i>Bổ sung cụm từ “in đậm – gạch chân”, lược bỏ cụm từ “in đậm – gạch ngang” tại Khoản 3 Điều 28 Quy chế như sau:</i>  3. Cán bộ, nhân viên BAC A BANK thuộc <b>Phòng Thư ký Văn phòng Hội đồng quản trị</b> có trách nhiệm:	
24.3		<i>Bổ sung nội dung in đậm và gạch chân, lược bỏ nội dung in đậm và gạch ngang tại khoản 4 Điều 28 Quy chế HĐQT hiện hành (tại Dự thảo là khoản 4 Điều 33) như sau:</i>	



STT	QUY CHẾ HIỆN HÀNH (*) (QĐ 59/2020/QĐ/HĐQT-BACABANK)	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (**) (Dự thảo Quy chế HĐQT)	CĂN CỨ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI
	<p>4. Sử dụng tài liệu lưu trữ của Hội đồng quản trị:</p> <p>a. Các bộ phận/Khoá/Phòng/Ban và cá nhân thuộc BAC A BANK được phép xem, mượn tài liệu nhằm phục vụ cho mục đích công việc của Ngân hàng, phải có ý kiến của cấp lãnh đạo quản lý trực tiếp trước khi mượn tại Phòng Thư ký Hội đồng quản trị.</p> <p>b. Cán bộ, nhân viên Phòng Thư ký Hội đồng quản trị có trách nhiệm tìm tài liệu cho các đối tượng được phép khai thác sử dụng và vào sổ theo dõi thời gian mượn, trả tài liệu.</p>	<p>4. Sử dụng tài liệu lưu trữ của Hội đồng quản trị:</p> <p>a. Các bộ phận/Khoá/Phòng/Ban và cá nhân thuộc BAC A BANK được phép xem, mượn tài liệu nhằm phục vụ cho mục đích công việc của Ngân hàng, phải có ý kiến của cấp lãnh đạo quản lý trực tiếp trước khi mượn tại <del>Phòng Thư ký</del> <u>Văn phòng</u> Hội đồng quản trị.</p> <p>b. Cán bộ, nhân viên <del>Phòng Thư ký</del> <u>Văn phòng</u> quản trị có trách nhiệm tìm tài liệu cho các đối tượng được phép khai thác sử dụng và vào sổ theo dõi thời gian mượn, trả tài liệu.</p>	
24.4		<p><i>Bổ sung nội dung điểm c Khoản 4 Điều 28 Quy chế hiện hành (tại Dự thảo là điểm c khoản 4 Điều 33) như sau:</i></p> <p><b><u>4.c. Ngoài việc tuân thủ quy định tại Quy chế này thì cá nhân có nhu cầu sử dụng tài liệu lưu trữ của HĐQT và Cán bộ, nhân viên Văn phòng Hội đồng quản trị còn phải tuân thủ quy định tại Quy định quản lý, lưu trữ hồ sơ, tài liệu về hệ thống kiểm soát nội bộ ban hành kèm theo quyết định 151/2018/QĐ-BACABANK ngày 12/12/2018 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có).</u></b></p>	<p>Phù hợp quy định nội bộ của BAC A BANK tại Quy định quản lý, lưu trữ hồ sơ, tài liệu về hệ thống kiểm soát nội bộ ban hành kèm theo quyết định 151/2018/QĐ-BACABANK ngày 12/12/2018</p>
25	Điều 29: Sao lưu văn bản	Điều 32: Sao lưu văn bản	

STT	QUY CHẾ HIỆN HÀNH (*) (QĐ 59/2020/QĐ/HĐQT-BACABANK)	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (**) (Dự thảo Quy chế HĐQT)	CĂN CỨ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI
25.1	2. Thể thức bản sao thực hiện theo quy định tại Điều 12 và Điều 15 Quy định về cách thức soạn thảo và kỹ thuật trình bày văn bản, ban hành kèm theo Quyết định 429/QĐ-BacABank ngày 28/05/2012, Quyết định số 390/QĐ-BacABank ngày 17/07/2013 sửa đổi bổ sung Quyết định số 429/QĐ-BacABank và các văn bản sửa đổi bổ sung nếu có của BAC A BANK trong từng thời kỳ.	<i>Bổ sung cụm từ "in đậm – gạch chân", lược bỏ cụm từ "in đậm – gạch ngang" tại Khoản 2 Điều 29 Quy chế như sau:</i>  2. Thể thức bản sao thực hiện theo quy định tại <b>Điều 12 và Điều 15 Phụ lục II</b> Quy định nội bộ của BAC A BANK về cách thức soạn thảo và kỹ thuật trình bày văn bản theo từng thời kỳ <b><u>ban hành kèm theo Quyết định số 55/2020/QĐ-BACABANK ngày 02/06/2020 của Hội đồng quản trị BAC A BANK ban hành kèm theo Quyết định 429/QĐ-BacABank ngày 28/05/2012, Quyết định số 390/QĐ-BacABank ngày 17/07/2013 sửa đổi bổ sung Quyết định số 429/QĐ-BacABank và các văn bản sửa đổi bổ sung nếu có của BAC A BANK trong từng thời kỳ.</u></b>	Điều chỉnh để phù hợp với hiệu lực văn bản nội bộ của BAC A BANK trên thực tế.  Quyết định 429/QĐ-BacABank ngày 28/05/2012, Quyết định số 390/QĐ-BacABank ngày 17/07/2013 sửa đổi bổ sung Quyết định số 429/QĐ-BacABank đã hết hiệu lực thi hành
26	Điều 30: Hiệu lực thi hành	Điều 33: Hiệu lực thi hành	
26.1	<b>Điều 30: Hiệu lực thi hành</b>  1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày được ký ban hành và thay thế "Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị" ban hành kèm theo Quyết định số ...../2020/QĐ-HĐQT- BACABANK ngày .....  2. Trong trường hợp những quy định của pháp luật, Điều lệ BAC A BANK có liên quan đến	<i>Gộp điều 30 và điều 31 Quy chế hiện hành (tại Dự thảo là Điều 33); <i>Bổ sung cụm từ "in đậm – gạch chân", lược bỏ cụm từ "in đậm – gạch ngang" như sau:</i></i>  <b>Điều 35: Hiệu lực thi hành</b>  <del>1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày được ký ban hành và thay thế "Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị" ban</del>	Do phần được lược bỏ đã được nêu tại Quyết định ban hành Quy chế, không cần thiết nhắc lại tại điều khoản này.

STT	QUY CHẾ HIỆN HÀNH (*) (QĐ 59/2020/QĐ/HĐQT-BACABANK)	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (**) (Dự thảo Quy chế HĐQT)	CĂN CỨ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI
	<p>hoạt động của Hội đồng quản trị chưa được đề cập trong Quy chế này thì những quy định của Pháp luật, Điều lệ đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của HĐQT.</p> <p>3. Trong trường hợp có sự khác nhau giữa Quy chế này và các quy định của Pháp luật và/hoặc của Điều lệ ngân hàng thì các quy định của pháp luật và/hoặc của Điều lệ được ưu tiên áp dụng.</p> <p><b>Điều 31: Tổ chức thực hiện</b></p> <p>1. Các thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các đơn vị, cá nhân thuộc BAC A BANK chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này;</p> <p>2. Việc sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy chế này do HĐQT quyết định trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn./.</p>	<p><del>hành kèm theo Quyết định số ...../2020/QĐ-HĐQT-BACABANK ngày .....</del></p> <p>1. Trong trường hợp những quy định của pháp luật, Điều lệ BAC A BANK có liên quan đến hoạt động của Hội đồng quản trị chưa được đề cập trong Quy chế này thì những quy định của Pháp luật, Điều lệ đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của HĐQT.</p> <p>2. Trong trường hợp có sự khác nhau giữa Quy chế này và các quy định của Pháp luật và/hoặc của Điều lệ <b>BAC A BANK</b> ngân hàng thì các quy định của pháp luật và/hoặc của Điều lệ được ưu tiên áp dụng.</p> <p><del>Điều 31: Tổ chức thực hiện</del></p> <p>3. Các thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các đơn vị, cá nhân thuộc BAC A BANK chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này;</p> <p>4. Việc sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy chế này do HĐQT quyết định trình Đại hội đồng cổ đông <b>BAC A BANK</b> phê chuẩn./.</p>	



Số: 22/BC-HĐQT

Nghệ An, ngày 01 tháng 04 năm 2021

**DỰ THẢO****BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ***V/v Kết quả hoạt động năm 2020 và định hướng, kế hoạch hoạt động năm 2021***Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Bắc Á****I. TÌNH HÌNH KINH TẾ CHUNG**

Thế giới trải qua đợt suy thoái kinh tế với tổng sản phẩm quốc nội (GDP) toàn cầu giảm khoảng 4,4%, hầu hết các nền kinh tế lớn đều có mức tăng trưởng âm. Nguyên nhân từ đầu năm 2020 bùng phát của đại dịch Covid-19 ảnh hưởng toàn diện, sâu rộng. Ở trong nước, ngoài ảnh hưởng của đại dịch Covid 19, thiên tai diễn ra ở nhiều nơi, đặc biệt là đợt lũ lụt, sạt lở lịch sử tại các tỉnh miền Trung.

Trong bối cảnh hết sức khó khăn, Chính phủ đã kịp thời ban hành các nghị quyết, chỉ thị với phương châm “chống dịch như chống giặc”; quyết tâm thực hiện “mục tiêu kép”: Vừa quyết liệt phòng, chống dịch hiệu quả; vừa tập trung phục hồi phát triển kinh tế - xã hội. GDP năm 2020 tăng 2,91%, tuy là mức tăng thấp nhất của các năm trong giai đoạn 2011-2020 nhưng trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, ảnh hưởng tiêu cực tới mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội thì đây là mức tăng trưởng thuộc nhóm cao nhất thế giới. Lạm phát tiếp tục được kiểm soát ở mức thấp, dưới mức mục tiêu 4%.

Bám sát chủ trương của Quốc hội, Chính phủ và diễn biến kinh tế vĩ mô, thị trường trong và ngoài nước, Ngân hàng nhà nước (NHNN) đã điều hành chính sách tiền tệ (CSTT) chủ động, linh hoạt, thận trọng, phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khóa và các chính sách kinh tế vĩ mô khác nhằm kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, thị trường tiền tệ và ngoại hối, hỗ trợ phục hồi kinh tế trước diễn biến phức tạp của dịch Covid-19. Với những kết quả cơ bản đạt được là: Tổng phương tiện thanh toán tăng 12,83%, thanh khoản thông suốt, lãi suất giảm 1,5 -2%/năm; Thị trường tiền tệ, ngoại hối, tỷ giá ổn định; Hoạt động tín dụng tăng trưởng 12,12%, kiểm soát quy mô tín dụng phù hợp, tích cực việc xử lý khó khăn cho doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid 19; Công tác cơ cấu lại các tổ chức tín dụng cũng đạt được những kết quả quan trọng.

**II. KẾT QUẢ QUẢN TRỊ ĐIỀU HÀNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ BAC A BANK 2020****1. Chỉ đạo hoàn thành Đề án Tái cơ cấu và hoàn thành kế hoạch kinh doanh 2020**

Hội đồng quản trị (HĐQT) đánh giá BAC A BANK đã hoàn thành tổng thể Đề án Tái cơ cấu giai đoạn 2016 – 2020 tạo nền tảng vững chắc bước vào giai đoạn phát triển tiếp theo với thế và lực mới.

- Kết quả thực hiện Đề án sau 5 năm qua đã hoàn thành hầu hết các mục tiêu kế hoạch đặt ra. Trong đó các chỉ tiêu quan trọng đều hoàn thành:
  - ✓ Tổng tài sản tăng 84,81% so với năm 2015, tăng bình quân 13,23%/năm, hoàn thành vượt mục tiêu đến năm 2020 là 111.000 tỷ đồng;
  - ✓ Vốn điều lệ tăng 61% so với năm 2015, tăng bình quân 10,16%/năm, hoàn thành vượt mục tiêu đến năm 2020 là 7.000 tỷ đồng;
  - ✓ Huy động vốn Thị trường 1 tăng 73,11% so với năm 2015, bình quân tăng 11,64%/năm, hoàn thành vượt mục tiêu đến năm 2020 là 89.000 tỷ đồng;
  - ✓ Dư nợ cho vay khách hàng tăng 90,26% so với năm 2015, tăng bình quân 13,76%/năm, hoàn thành vượt mục tiêu đến năm 2020 là 70.000 tỷ đồng;
  - ✓ Tỷ lệ nợ xấu kiểm soát ở mức dưới 1% cả giai đoạn, đạt mục tiêu đề ra là dưới 2,5%;
  - ✓ Lợi nhuận sau thuế đạt mức tăng trưởng bình quân 12,27%/năm, đạt mục tiêu cả giai đoạn 2016 – 2020;
  - ✓ Mạng lưới tăng từ 93 điểm giao dịch (trong đó có 22 chi nhánh tại 18 tỉnh thành năm 2015) tăng lên 146 điểm giao dịch tại 33 tỉnh thành năm 2020. Trong 5 năm đã tăng thêm 53 điểm giao dịch gồm 23 chi nhánh, 30 phòng giao dịch. Tổng số cán bộ nhân viên tăng thêm 970 người tăng 70% so với năm 2015;
  - ✓ Hoàn thành 12/14 chỉ tiêu định lượng và hầu hết các chỉ tiêu định tính về nâng cao năng lực quản trị điều hành, năng lực quản trị rủi ro, năng lực tài chính và quy mô hoạt động.
- Với những khó khăn môi trường kinh doanh do tình hình đại dịch Covid-19, BAC A BANK đã có sự điều chỉnh linh hoạt các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh phù hợp với diễn biến thị trường và thực tế hoạt động. Hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh toàn hàng đều đạt và vượt mức đề ra mà Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) năm 2020 đã thông qua (được thể hiện chi tiết trên Báo cáo của Ban Tổng giám đốc).
- Từ năm 2017, cổ phiếu BAC A BANK được đăng ký giao dịch trên sàn Upcom và theo kế hoạch, lộ trình Hội đồng quản trị đề ra sẽ thực hiện niêm yết cổ phiếu của BAC A BANK trên Sở giao dịch chứng khoán vào năm 2020. Đây là một mục tiêu quan trọng trong Đề án Tái cơ cấu giai đoạn 2016 – 2020 của BAC A BANK nói riêng và Đề án cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu nói chung do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Kết quả BAC A BANK đã hoàn thành xuất sắc kế hoạch, mục tiêu đề ra: ngày 29/12/2020 BAC A BANK đã được Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) chấp thuận niêm yết cổ phiếu trên sàn HNX và chính thức giao dịch cổ phiếu thành công vào ngày 03/03/2021. Việc niêm yết cổ phiếu của BAC A BANK trên thị trường chứng khoán nhằm gia tăng lợi ích cho cổ đông, tiếp cận thêm một kênh huy động vốn dài hạn, minh bạch hóa thông tin, gia tăng giá trị doanh nghiệp và khả năng tiếp cận các nhà đầu tư mới. Đây là một tiền đề quan trọng để BAC A BANK tiếp tục tăng trưởng mạnh mẽ, toàn diện trong giai đoạn sắp tới.
- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, tổ chức thực hiện hoàn thành kế hoạch tăng vốn điều lệ



của BAC A BANK lên 7.085 tỷ đồng theo đúng phương án tăng vốn đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 thông qua theo hình thức: phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho các cổ đông hiện hữu của BAC A BANK. Đồng thời thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, sửa đổi nội dung Giấy phép thành lập và hoạt động của BAC A BANK (nội dung vốn điều lệ), thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán của BAC A BANK tại các cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan... đảm bảo tuân thủ đúng trình tự, thủ tục, thời gian theo quy định của pháp luật có liên quan.

- Cũng trong năm 2020, ghi nhận những đóng góp của tập thể và cá nhân, bà Thái Hương Phó chủ tịch HĐQT-Tổng giám đốc BAC A BANK được Nhà nước phong tặng danh hiệu cao quý **"Anh hùng lao động thời kỳ đổi mới"**. Tập thể BAC A BANK đã giành giải thưởng **"Ngân hàng tiêu biểu vì cộng đồng"** trong khuôn khổ **"Giải thưởng Ngân hàng tiêu biểu Việt Nam 2020"** do Tập đoàn Dữ liệu Quốc Tế IDG, Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam phối hợp tổ chức và được UBND tỉnh Nghệ An tặng Bằng khen **"Doanh nghiệp tiêu biểu của năm"**.
- Ngay sau khi Việt Nam chính thức công bố dịch Covid-19 trong cộng đồng, Hội đồng quản trị BAC A BANK đã ban hành kịp thời các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo quyết liệt trong phòng, chống dịch Covid-19, đảm bảo an toàn sức khỏe cho người lao động và vận hành hoạt động hệ thống hoạt động liên tục, thông suốt, đáp ứng đầy đủ nhu cầu của khách hàng và tuân thủ các chính sách của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước. Đến thời điểm hiện tại, hoạt động của toàn hệ thống BAC A BANK vẫn diễn ra bình thường, thông suốt, chưa có trường hợp cán bộ nhân viên bị nhiễm Covid-19.

## 2. Thủ lao, chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị.

Thủ lao, chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 được thực hiện theo phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông. Thành viên HĐQT được hưởng mức thù lao, các lợi ích khác (nếu có) theo năng lực chuyên môn, phạm vi công việc được giao, kết quả thực hiện công việc và kết quả hoạt động kinh doanh trong năm của BAC A BANK phù hợp với nội bộ và quy định của pháp luật hiện hành.

## 3. Về công tác quản trị điều hành

- Trong năm 2020, công tác quản trị ngân hàng tiếp tục được HĐQT đặc biệt chú trọng và bám sát các phương châm, nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao phó/ủy quyền tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, kết quả như sau:
  - ✓ HĐQT đã tổ chức 37 cuộc họp và ban hành 76 Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, trong đó tập trung triển khai các nhiệm vụ quan trọng như: tăng vốn điều lệ; hoàn thành niêm yết cổ phiếu của BAC A BANK trên sàn HNX trong năm 2020; kiện toàn hoạt động và vận hành đối với hệ thống mạng lưới các Chi nhánh, Phòng giao dịch trên toàn hệ thống BAC A BANK, ban hành mới, sửa đổi, rà soát các văn bản nội bộ thuộc thẩm quyền....nhằm củng cố và phát triển mọi mặt hoạt động kinh doanh của BAC A BANK;



- ✓ HĐQT BAC A BANK đã thực hiện tích cực vai trò chức năng quản trị điều hành theo đúng quy định. Tăng cường giữ vững sự đoàn kết nội bộ; nâng cao tinh thần gắn bó trách nhiệm của tập thể, quản trị rủi ro, nghiêm túc tuân thủ các quy định của Pháp luật. HĐQT chỉ đạo các hoạt động cơ bản như: đảm bảo tăng trưởng tín dụng theo đúng định hướng, nâng cao chất lượng tín dụng; tập trung tư vấn đầu tư và cho vay các dự án, ngành nghề áp dụng công nghệ cao trong sản xuất nông - lâm - ngư nghiệp, các lĩnh vực sản xuất chế biến, công nghiệp phụ trợ, y tế giáo dục; đánh giá, sắp xếp lại và phát triển mạng lưới; nâng cao năng lực hệ thống quản trị, tổ chức, nhân sự;
  - ✓ HĐQT cũng đã phối hợp với Ban kiểm soát thông qua Ban kiểm toán nội bộ chỉ đạo tổ chức các chương trình kiểm toán toàn diện; định kỳ, đột xuất trong toàn hàng nhằm nâng cao hoạt động giám sát; chỉ đạo nghiêm túc chấp hành các quy định nội bộ, pháp luật đảm bảo cho hoạt động của BAC A BANK luôn được kiểm soát tốt, thể hiện ở các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn hoạt động của BAC A BANK luôn nằm trong giới hạn cho phép của quy định pháp luật và của Ngân hàng Nhà nước.
- 4. Báo cáo về các giao dịch giữa BAC A BANK, công ty con, công ty BAC A BANK nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa BAC A BANK với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp**
- Trong năm 2020, các Công ty con do BAC A BANK sở hữu 100% vốn điều lệ là Công ty TNHH Kiều Hối Bắc Á và Công ty TNHH quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Bắc Á; các thành viên HĐQT BAC A BANK có thực hiện các giao dịch gửi tiền tại BAC A BANK; BAC A BANK đã ký kết hợp đồng kinh tế với Công ty cổ phần Chứng khoán Việt. Theo đó, Công ty cổ phần Chứng khoán Việt đã cung cấp cho BAC A BANK dịch vụ tư vấn, hoàn thiện hồ sơ niêm yết cổ phiếu của BAC A BANK trên sàn HNX và tiến hành các thủ tục chính thức giao dịch sau khi được chấp thuận niêm yết. Các giao dịch được này được thực hiện đúng theo quy định nội bộ của BAC A BANK và các quy định của pháp luật có liên quan.
  - Chi tiết về các giao dịch này đã được báo cáo chi tiết tại Báo cáo tình hình quản trị BAC A BANK năm 2020 và thực hiện công bố thông tin công khai trên website của BAC A BANK, các phương tiện công bố thông tin của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội theo đúng quy định của pháp luật.
- 5. Về hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị, đánh giá của thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT**
- Trên cơ sở phân công nhiệm vụ cụ thể của từng thành viên HĐQT đảm bảo huy tối đa năng lực, kinh nghiệm cũng như khả năng của từng thành viên trong năm 2020, các thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT triển khai các quyết sách, chiến lược; phối hợp với Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc trong công tác quản trị và giám sát góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của BAC A BANK. Hội đồng quản trị làm việc nghiêm túc, trách nhiệm luôn đặt lợi ích của BAC A BANK

lên hàng đầu, thực hiện tốt công tác chỉ đạo điều hành của mình và hoàn thành các chức trách, nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông và HĐQT giao phó, giúp BAC A BANK phát triển hiệu quả, bền vững.

- Thành viên HĐQT độc lập luôn hoàn thành tốt vai trò của mình trong việc tham gia vào nhiệm vụ, công việc của HĐQT dưới góc độ độc lập và không bị ràng buộc bởi tư tưởng nội bộ, giám sát chặt chẽ quy trình hoạt động của HĐQT và tạo nên sự hài hòa trong việc phối hợp kinh nghiệm, trình độ, năng lực chuyên môn của các thành viên HĐQT. Thành viên HĐQT độc lập cũng đã đưa ra những ý kiến khách quan mang tính xây dựng, đóng góp tích cực vào hoạt động của HĐQT BAC A BANK. Sau khi kết thúc năm tài chính 2020, thành viên HĐQT độc lập đánh giá hoạt động của HĐQT BAC A BANK luôn được tổ chức, triển khai tuân thủ Điều lệ của BAC A BANK, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, và các quy định của pháp luật có liên quan.

#### **6. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng giám đốc:**

- Hội đồng quản trị nghiêm túc và sát sao trong việc giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc theo đúng quy định của pháp luật, điều lệ và các quy định nội bộ của BAC A BANK. Đồng thời chỉ đạo, phối hợp với Ban Tổng giám đốc để triển khai các nhiệm vụ, định hướng mà Đại hội đồng cổ đông giao phó.
- Hội đồng quản trị thực hiện trách nhiệm giám sát thường xuyên đối với Ban Tổng giám đốc qua các cuộc họp định kỳ. Trong đó, các thành viên Ban Tổng giám đốc kiêm nhiệm thành viên HĐQT đã tham dự đầy đủ các buổi họp, báo cáo tình các mặt hoạt động của BAC A BANK theo yêu cầu của HĐQT. Các chỉ đạo của HĐQT luôn được Ban Tổng giám đốc và các đơn vị xác định là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách để tập trung, chú trọng thực hiện.
- Việc giám sát cũng được thông qua cơ chế tiếp nhận, xem xét và xử lý thông tin từ báo cáo của Ban Kiểm soát, Ban kiểm toán nội bộ của BAC A BANK, qua đó giám sát các mặt hoạt động và các rủi ro trong quá trình hoạt động trên toàn hệ thống một cách thường xuyên và chặt chẽ.

#### **7. Đánh giá hoạt động của các Ủy ban trực thuộc:**

##### **➤ Ủy ban Quản lý rủi ro**

Ủy ban Quản lý rủi ro đã thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, tham mưu, tư vấn cho HĐQT trong việc xử lý các vấn đề liên quan đến công tác quản trị rủi ro cho toàn hệ thống bao gồm các công tác tham mưu chính sách: rủi ro thanh khoản, lãi suất, thị trường, đặc biệt là tư vấn thành công cho HĐQT trong công tác triển khai các nội dung dự án áp dụng quản trị rủi ro theo tiêu chuẩn Basel II tại BAC A BANK.

Ủy ban thường xuyên phân tích, đưa ra những cảnh báo về mức độ an toàn của BAC A BANK trước các nguy cơ, các rủi ro tiềm ẩn có thể ảnh hưởng đến tổ chức và hoạt động của BAC A BANK và đề xuất các biện pháp phòng ngừa đối với các rủi ro trong ngắn hạn cũng như dài hạn.

##### **➤ Ủy ban Nhân sự**



Ủy ban Nhân sự có chức năng tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong công tác xây dựng chính sách phát triển nguồn nhân lực: ngắn hạn và dài hạn. Ủy ban Nhân sự đã nghiên cứu, tham mưu cho HĐQT trong việc ban hành các quy định nội bộ của BAC A BANK thuộc thẩm quyền của HĐQT về chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng, quy chế tuyển chọn nhân sự, đào tạo và các chính sách đãi ngộ khác đối với những lãnh đạo chủ chốt của ngân hàng và các cán bộ nhân viên của BAC A BANK, đảm bảo chính sách nhân sự của BAC A BANK có thể cạnh tranh với các ngân hàng khác có cùng quy mô và phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh thực tế của BAC A BANK.

### **III. ĐỊNH HƯỚNG, KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021**

Năm 2021 và giai đoạn 2021 - 2025, BAC A BANK tiếp tục thực hiện theo định hướng xuyên suốt là tập trung tư vấn đầu tư và cho vay các dự án, ngành nghề áp dụng công nghệ cao trong sản xuất nông - lâm - ngư nghiệp, các lĩnh vực sản xuất chế biến, công nghệ phụ trợ, y tế, giáo dục, du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, dưỡng lão, tái cấu trúc Nông nghiệp Nông Thôn – là những ngành, nghề đem lại nhiều lợi ích và ý nghĩa cho cộng đồng, xã hội... Xây dựng, phát triển BAC A BANK theo định hướng hiện đại, quản trị tiên tiến, phù hợp với thông lệ quốc tế, cung cấp đầy đủ, đa dạng các dịch vụ tài chính. Với các nhiệm vụ quan trọng sau:

#### **1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác quản trị điều hành.**

- Tiếp tục tập trung nguồn lực để hoàn thành kế hoạch đã đặt ra trong năm 2021;
- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát, đánh giá hoạt động của các Chi nhánh, Công ty con trong hệ thống để phát hiện sớm, cảnh báo và ngăn ngừa kịp thời các rủi ro tiềm ẩn trong quá trình hoạt động.
- Tiếp tục công tác củng cố và hoàn thiện bộ máy hoạt động. Tiếp tục hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, rà soát lại hệ thống các văn bản nội bộ và có phương án sửa đổi, bổ sung kịp thời cho phù hợp với thực tiễn hoạt động và các quy định mới của pháp luật.
- Duy trì chế độ họp định kỳ và đột xuất để có thể nắm bắt được tình hình hoạt động, cũng như những đề xuất của Ban Tổng giám đốc, trên cơ sở đó có sự điều chỉnh nhiệm vụ kịp thời và phù hợp.

#### **2. Tập trung quản trị điều hành để thực hiện các nhiệm vụ cơ bản trong giai đoạn 2021 – 2025 và trong năm tài chính 2021.**

- Tổng kết, đánh giá kết quả cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016 - 2020; đúc rút các bài học kinh nghiệm và chủ động xây dựng Phương án cho giai đoạn 2021-2025 theo chỉ đạo của NHNN Việt Nam.
- Chỉ đạo thực hiện hoàn thành các nội dung kế hoạch kinh doanh năm 2021 được Đại hội đồng cổ đông phiên họp thường niên năm 2021 giao phó/ủy quyền.
- Hoàn thành Dự án Ba trụ cột quản trị rủi ro theo chuẩn mực Basel II, đáp ứng yêu cầu Thông tư 41/2016/TT-NHNN vào giữa năm 2021.
- Thực hiện các giải pháp tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả, bền vững đi đôi với nâng cao chất lượng tín dụng, kiểm soát chặt chẽ nợ xấu phát sinh mới; hỗ trợ khách



hàng bị ảnh hưởng bởi Covid-19, thiên tai, biến đổi khí hậu. Thực hiện phân loại nợ và trích lập đầy đủ dự phòng rủi ro theo quy định; áp dụng triệt để các giải pháp xử lý nợ xấu theo quy định của pháp luật và chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước.

### **3. Nâng cao chất lượng quản trị trên toàn hệ thống**

Tiếp tục xây dựng, rà soát, sửa đổi, bổ sung phù hợp các quy chế, văn bản nội bộ thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị để quản trị rủi ro trên toàn bộ hoạt động của ngân hàng. Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục nhận thức cho cán bộ nhân viên về các rủi ro trong hoạt động ngân hàng, nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ nhằm ngăn ngừa, ngăn chặn triệt để những sai sót và các biểu hiện tiêu cực, tham nhũng tại BAC A BANK.

### **4. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, mở rộng quy mô hoạt động**

- Tiếp tục tăng cường công tác đào tạo, giảng dạy nội bộ và đào tạo lại cho cán bộ nhân viên để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực hiện có, hoàn thiện công tác tổ chức nhân sự, xây dựng các chính sách đãi ngộ và tạo môi trường làm việc thuận lợi để cạnh tranh và thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao.
- Phát triển mạng lưới của năm 2021 bao gồm mở rộng mạng lưới và rà soát các địa điểm hoạt động chưa hiệu quả để sắp xếp lại cho phù hợp, đồng thời cải tạo nội thất cho các Chi nhánh, phòng giao dịch đã xuống cấp, đảm bảo theo tiêu chuẩn hình ảnh thương hiệu BAC A BANK.

### **5. Lĩnh vực công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động ngân hàng**

Chỉ đạo triển khai kế hoạch phát triển hệ thống ngân hàng số phù hợp với sự phát triển của thị trường và của BAC A BANK. Hoàn thành và đưa vào vận hành hệ thống Kios Banking và hệ thống nhận diện khách hàng tự động eKYC, tăng cường nghiên cứu, ứng dụng công nghệ tiên tiến nhằm phát triển các dịch vụ thanh toán hiện đại, tiện lợi; đảm bảo an ninh, an toàn trong hoạt động thanh toán, bảo vệ quyền lợi khách hàng

#### ***Kính thưa Quý cổ đông!***

Như vậy, trong năm 2020, đối diện với những khó khăn và thách thức rất lớn về môi trường kinh doanh và thách thức của hệ quả suy thoái nền kinh tế toàn cầu do đại dịch Covid-19 gây ra Hội đồng quản trị BACABANK đã thực hiện tốt vai trò chức năng quản trị điều hành theo đúng tinh thần cam kết trước ĐHCĐ. Với những thành tựu kể trên, BAC A BANK vinh dự nhận được một số giải thưởng từ cơ quan, ban ngành trong, ngoài nước và gia nhập Top 500 Ngân hàng có giá trị thương hiệu lớn toàn cầu. Năm 2021, tuy vẫn còn rất nhiều khó khăn trước mắt theo tình hình chung của trong nước và thế giới, tuy nhiên với nỗ lực, quyết tâm của HĐQT trong việc bám sát các mục tiêu tăng trưởng, các nhiệm vụ đã được Đại hội đồng cổ đông giao phó, cùng với sự chung tay của Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và sự đoàn kết, nhiệt huyết cống hiến của toàn thể cán bộ nhân viên; sự tin tưởng của Quý vị cổ đông, khách hàng, đối tác sẽ là động lực mạnh mẽ để BAC A BANK cố gắng, nỗ lực và tự tin hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh đã đề ra.



Thay mặt Hội đồng quản trị BAC A BANK tôi xin trân trọng bày tỏ lòng biết ơn chân thành đến Ngân hàng Nhà nước, Quý vị cổ đông, đối tác, khách hàng đã luôn ủng hộ, tin tưởng và đồng hành với BAC A BANK trong những năm vừa qua.

Xin chúc các Quý vị sức khỏe; chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Trần Thị Thoảng**

## QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT



## Chương I - NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

**Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh**

Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Ngân hàng TMCP Bắc Á (sau đây gọi tắt là Quy chế) quy định về cơ cấu tổ chức nhân sự, tiêu chuẩn, điều kiện, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát BAC A BANK theo quy định tại Luật các tổ chức tín dụng, Luật doanh nghiệp, Điều lệ BAC A BANK và các quy định khác có liên quan.<sup>1</sup>

2. Quy chế này được áp dụng đối với Ban kiểm soát, các thành viên Ban kiểm soát và các đơn vị, cá nhân khác tại BAC A BANK có liên quan.

**Điều 2. Địa vị pháp lý của Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu, thực hiện kiểm toán nội bộ, kiểm soát, đánh giá việc chấp hành quy định của pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ và Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

**Điều 3. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động**

1. Ban kiểm soát tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy định của BAC A BANK.
2. Mọi diễn biến và những thông tin thu thập được trong quá trình giám sát của Ban kiểm soát phải được xem xét, đánh giá trung thực, khách quan trên cơ sở các tài liệu đã được kiểm tra tại chỗ hoặc qua hệ thống thông tin báo cáo.
3. Các báo cáo của Ban kiểm soát gửi cho Đại hội đồng cổ đông, các cơ quan Nhà nước phải được thảo luận tập thể trong Ban kiểm soát và có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi gửi báo cáo.
4. Ban kiểm soát làm việc theo chế độ tập thể kết hợp với chế độ trách nhiệm cá nhân về phạm vi công việc được phân công của từng thành viên Ban kiểm soát. Các thành viên Ban kiểm soát chịu trách nhiệm báo cáo về việc thực hiện các công việc được phân công phụ trách và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các công việc, quyết định của Ban kiểm soát.<sup>2</sup>

**Điều 4. Giải thích từ ngữ**

1. Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây có nghĩa như sau:

<sup>1</sup> Điều 1 Phụ lục IV Thông tư 116/2020/TT-BTC;

<sup>2</sup> Điều 2 Phụ lục IV Thông tư 116/2020/TT-BTC;



- a) **"NHNN"** hay **"Ngân hàng Nhà nước"** là Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- b) **"BAC A BANK"** là Ngân hàng Thương mại cổ phần Bắc Á;
- c) **"Ban kiểm soát"** là Ban kiểm soát của BAC A BANK;
- d) **"Bộ phận kiểm toán nội bộ"** là Bộ phận kiểm toán nội bộ của BAC A BANK;
- e) **"Hội đồng quản trị - HĐQT"** là Hội đồng quản trị của BAC A BANK;
- f) **"Người điều hành"** bao gồm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và Giám đốc các Chi nhánh của BAC A BANK;<sup>3</sup>
- g) **"Người quản lý"** bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc và những đối tượng khác do Hội đồng quản trị quy định;
- h) **"Người có liên quan"** là tổ chức, cá nhân có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với tổ chức, cá nhân khác thuộc một trong các trường hợp sau đây:<sup>4</sup>
  - (i) Công ty mẹ với Công ty con và ngược lại; tổ chức tín dụng với công ty con của tổ chức tín dụng và ngược lại; các công ty con của cùng một công ty mẹ hoặc của cùng một tổ chức tín dụng với nhau; người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của công ty mẹ hoặc của tổ chức tín dụng, cá nhân hoặc tổ chức có thẩm quyền bổ nhiệm những người này với công ty con và ngược lại;
  - (ii) Công ty hoặc tổ chức tín dụng với người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của công ty hoặc của tổ chức tín dụng đó hoặc với công ty, tổ chức có thẩm quyền bổ nhiệm những người đó và ngược lại;
  - (iii) Công ty hoặc tổ chức tín dụng với tổ chức, cá nhân sở hữu từ 5% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên tại công ty hoặc tổ chức tín dụng đó và ngược lại;
  - (iv) Cá nhân với vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em của người này;
  - (v) Công ty hoặc tổ chức tín dụng với cá nhân theo quy định tại điểm (iv) khoản này của người quản lý, thành viên Ban kiểm soát, thành viên góp vốn hoặc cổ đông sở hữu từ 5% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của công ty hoặc tổ chức tín dụng đó và ngược lại;
  - (vi) Cá nhân được ủy quyền đại diện cho tổ chức, cá nhân quy định tại các điểm (i), (ii), (iii), (iv) và (v) khoản này với tổ chức, cá nhân ủy quyền; các cá nhân được ủy quyền đại diện phần vốn góp của cùng một tổ chức với nhau;
  - (vii) Pháp nhân, cá nhân khác có mối quan hệ tiềm ẩn rủi ro cho hoạt động của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được xác định theo quy định nội bộ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài hoặc theo yêu cầu bằng văn bản của Ngân hàng Nhà nước

<sup>3</sup> Khoản 32 Luật các TCTD

<sup>4</sup> Khoản 28 Điều 4 Luật các TCTD.

thông qua hoạt động thanh tra, giám sát đối với từng trường hợp cụ thể.

- i) **“Hệ thống kiểm soát nội bộ”** là tập hợp các cơ chế, chính sách, quy trình, quy định nội bộ, cơ cấu tổ chức của BAC A BANK được xây dựng phù hợp với quy định tại Luật các tổ chức tín dụng và các quy định của pháp luật có liên quan và được tổ chức thực hiện nhằm kiểm soát, phòng ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời rủi ro và đạt được yêu cầu đề ra. Hệ thống kiểm soát nội bộ thực hiện giám sát của quản lý cấp cao, kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro, đánh giá nội bộ về mức đủ vốn và kiểm toán nội bộ;
  - j) **“Giám sát của quản lý cấp cao”** là việc giám sát của Ban kiểm soát đối với Kiểm toán nội bộ;
  - k) **“Quản lý rủi ro”** là việc nhận dạng, đo lường, theo dõi và kiểm soát rủi ro trong hoạt động của BAC A BANK;
  - l) **“Kiểm toán nội bộ”** là việc rà soát, đánh giá độc lập, khách quan đối với hệ thống kiểm soát nội bộ; đánh giá độc lập về tính thích hợp và tuân thủ quy định, chính sách nội bộ, thủ tục, quy trình đã được thiết lập trong BAC A BANK, đưa ra kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả của các hệ thống, quy trình, quy định, góp phần bảo đảm BAC A BANK hoạt động an toàn, hiệu quả, đúng pháp luật;
  - m) **“Kiểm toán viên nội bộ”** là người thực hiện kiểm toán nội bộ thuộc Bộ phận kiểm toán nội bộ của BAC A BANK;
  - n) **“Luật Các tổ chức tín dụng”** là Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16 tháng 6 năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 20 tháng 11 năm 2017;
  - o) **“Điều lệ BAC A BANK”** là Điều lệ tổ chức và hoạt động của BAC A BANK được sửa đổi, bổ sung từng thời kỳ đang có hiệu lực thi hành.
2. Các thuật ngữ khác được sử dụng trong Quy chế này có nghĩa như trong Điều lệ của BAC A BANK.

## Chương II - NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

### MỤC 01

#### CƠ CẤU, TỔ CHỨC, BỘ MÁY, QUYỀN, NGHĨA VỤ VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM SOÁT

##### Điều 5. Cơ cấu, tổ chức của Ban kiểm soát<sup>5</sup>

<sup>5</sup> Điều 44 Luật các TCTD

1. Ban kiểm soát thực hiện kiểm toán nội bộ, kiểm soát, đánh giá việc chấp hành quy định của pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ và nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.
2. Ban kiểm soát của BAC A BANK có ít nhất 03 thành viên, trong đó có ít nhất một phần hai (1/2) tổng số thành viên là thành viên chuyên trách, không đồng thời đảm nhiệm chức vụ, công việc khác tại BAC A BANK hoặc doanh nghiệp khác.
3. Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát không quá 05 năm. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát theo nhiệm kỳ của Ban kiểm soát. Thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu hoặc bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của thành viên được bổ sung hoặc thay thế là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ. Ban kiểm soát của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Ban kiểm soát của nhiệm kỳ mới tiếp quản công việc.
4. Trường hợp số thành viên Ban kiểm soát không đủ hai phần ba (2/3) tổng số thành viên của nhiệm kỳ hoặc không đủ số thành viên tối thiểu theo quy định tại khoản 2 Điều này thì trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày không đủ số lượng thành viên, BAC A BANK phải bổ sung số lượng thành viên Ban kiểm soát.

#### **Điều 6. Bộ máy giúp việc của Ban kiểm soát**

1. Ban kiểm soát có bộ phận giúp việc, bộ phận kiểm toán nội bộ, được sử dụng các nguồn lực của BAC A BANK, được thuê chuyên gia và tổ chức bên ngoài để thực hiện nhiệm vụ của mình.
2. Cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ cụ thể của bộ phận giúp việc, bộ phận kiểm toán nội bộ thực hiện theo Quy định riêng do Ban kiểm soát ban hành.

#### **Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát<sup>6</sup>**

Ban kiểm soát có nhiệm vụ và quyền hạn như sau:

1. **Nhiệm vụ:**
  - a) Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ BAC A BANK đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản trị, điều hành BAC A BANK; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao;
  - b) Ban hành quy định nội bộ của Ban kiểm soát; kế hoạch kiểm toán nội bộ, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của thành viên Ban kiểm soát, kiểm toán viên nội bộ; định kỳ hàng năm xem xét lại quy định nội bộ của Ban kiểm soát, các chính sách quan trọng về kế toán và báo cáo;
  - c) Quyết định cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của bộ phận kiểm toán nội bộ. Quy định tiêu chuẩn của kiểm toán viên nội bộ. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ

<sup>6</sup> Điều 45 Luật các TCTD, Điều 170 Luật Doanh nghiệp 2020, Điều 288 Nghị định 155/2020/NĐ-CP và Điều 11 Phụ lục IV Thông tư 116/2020/TT-BTC



luật, định chỉ và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với các chức danh thuộc bộ phận kiểm toán nội bộ theo quy định có liên quan của pháp luật, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát và các quy định nội bộ khác của BAC A BANK;

- d) Thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ; có quyền sử dụng tư vấn độc lập và quyền được tiếp cận, cung cấp đủ, chính xác, kịp thời các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động quản lý, điều hành của BAC A BANK để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao;
- e) Thẩm định báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm và hằng năm của BAC A BANK; báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả thẩm định báo cáo tài chính, đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cần trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông;
- f) Kiểm tra sổ kế toán và các tài liệu khác và công việc quản lý, điều hành hoạt động của BAC A BANK khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông lớn hoặc nhóm cổ đông lớn phù hợp với quy định của pháp luật. Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo, giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến tổ chức, cá nhân có yêu cầu. Việc kiểm tra của Ban kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của BAC A BANK;
- g) Kịp thời thông báo cho Hội đồng quản trị khi phát hiện người quản lý BAC A BANK có hành vi vi phạm; yêu cầu người vi phạm chấm dứt ngay hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả (nếu có);
- h) Lập danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn và người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc của BAC A BANK; lưu giữ và cập nhật thay đổi của danh sách này;
- i) Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cổ đông;
- j) Chứng kiến Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu nếu được Hội đồng quản trị yêu cầu trong trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;
- k) Trưởng Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp đối với trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc mà các thành viên Hội đồng quản trị còn lại không bầu được người làm chủ tọa. Trường hợp này, người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;

- l) Các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ của BAC A BANK và quy chế này.
- 2. Quyền hạn:**
  - a) Đề nghị Hội đồng quản trị họp bất thường hoặc đề nghị Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường theo quy định của pháp luật và Điều lệ của BAC A BANK;
  - b) Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong trường hợp Hội đồng quản trị có quyết định vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của người quản lý quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng/Luật khác có liên quan hoặc vượt quá thẩm quyền được giao theo quy định tại Điều lệ của BAC A BANK và các trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ BAC A BANK và pháp luật có liên quan;
  - c) Đề xuất và kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của BAC A BANK;
  - d) Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của BAC A BANK; quyết định tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của BAC A BANK, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;<sup>7</sup>
  - e) Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị của BAC A BANK;
  - f) Các quyền hạn khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ của BAC A BANK và quy chế này.

#### **Điều 8. Quyền, nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát<sup>8</sup>**

Trưởng Ban kiểm soát có quyền, nghĩa vụ sau:

1. Tổ chức triển khai việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát theo quy định tại Điều 7 Quy chế này;
2. Chuẩn bị chương trình cho các cuộc họp của Ban kiểm soát trên cơ sở ý kiến đề xuất của thành viên Ban kiểm soát liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát; triệu tập và chủ tọa cuộc họp Ban kiểm soát;
3. Thay mặt Ban kiểm soát ký các văn bản thuộc thẩm quyền của Ban kiểm soát;
4. Thay mặt Ban kiểm soát yêu cầu Hội đồng quản trị họp bất thường khi cần thiết để thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát; thay mặt Ban kiểm soát triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường khi Hội đồng quản trị có quyết định vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của người quản lý quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng/Luật khác có liên quan hoặc vượt quá thẩm quyền được giao và các trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ BAC A BANK;

<sup>7</sup> Khoản 1 Điều 288 NBĐ 155 và khoản 17 Điều 11 Phụ lục IV Thông tư 116/2020/TT-BTC

<sup>8</sup> Điều 46 Luật các TCTD



5. Tham dự cuộc họp Hội đồng quản trị, phát biểu ý kiến nhưng không được biểu quyết;
6. Yêu cầu ghi lại ý kiến của mình trong biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị nếu ý kiến của mình khác với nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông;
7. Chuẩn bị kế hoạch làm việc và phân công nhiệm vụ cho các thành viên của Ban kiểm soát;
8. Bảo đảm các thành viên Ban kiểm soát nhận được thông tin đầy đủ khách quan, chính xác và có đủ thời gian thảo luận các vấn đề mà Ban kiểm soát phải xem xét;
9. Giám sát, chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ được phân công và quyền, nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát;
10. Ủy quyền cho một thành viên khác của Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ của mình trong thời gian vắng mặt;
11. Các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ của BAC A BANK và quy chế này.

#### **Điều 9. Quyền, nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát<sup>9</sup>**

1. Tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ BAC A BANK và quy định nội bộ của Ban kiểm soát một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của BAC A BANK và của cổ đông;
2. Bầu một thành viên Ban kiểm soát làm Trưởng Ban kiểm soát;
3. Yêu cầu Trưởng Ban kiểm soát triệu tập Ban kiểm soát họp bất thường;
4. Kiểm soát hoạt động kinh doanh, kiểm soát sổ sách kế toán, tài sản, báo cáo tài chính và kiến nghị khắc phục;
5. Được quyền yêu cầu cán bộ, nhân viên của BAC A BANK cung cấp số liệu và giải trình các hoạt động kinh doanh để thực hiện nhiệm vụ được phân công;
6. Báo cáo Trưởng Ban kiểm soát về hoạt động tài chính bất thường và chịu trách nhiệm đánh giá và kết luận của mình;
7. Tham dự các cuộc họp của Ban kiểm soát, thảo luận và biểu quyết về các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát, trừ những vấn đề có xung đột lợi ích với thành viên đó;
8. Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của BAC A BANK;
9. Trung thành với lợi ích của BAC A BANK và cổ đông; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của BAC A BANK để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;
10. Các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật Điều lệ của BAC A BANK và quy chế này.

<sup>9</sup> Điều 47 Luật các TCTD và Điều 173 Luật Doanh nghiệp 2020



11. Trường hợp vi phạm quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8 Điều này mà gây thiệt hại cho BAC A BANK hoặc người khác thì thành viên Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới bồi thường thiệt hại đó. Thu nhập và lợi ích khác mà thành viên Ban Kiểm soát có được do vi phạm phải hoàn trả cho BAC A BANK.
12. Trường hợp phát hiện có thành viên Ban kiểm soát vi phạm trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao thì phải thông báo bằng văn bản đến Ban kiểm soát, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả.

**Điều 10. Trách nhiệm cẩn trọng của các thành viên Ban kiểm soát**

Thành viên Ban kiểm soát có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực vì lợi ích cao nhất của BAC A BANK và với mức độ cẩn trọng mà một người thận trọng phải có khi đảm nhiệm vị trí tương đương và trong hoàn cảnh tương tự.

**Điều 11. Trách nhiệm công khai các lợi ích liên quan<sup>10</sup>**

1. Thành viên Ban kiểm soát phải công khai các lợi ích liên quan của mình với BAC A BANK bao gồm:
  - a) Tên, địa chỉ, trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, mã số doanh nghiệp của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế mà mình và Người có liên quan đứng tên sở hữu phần vốn góp, cổ phần hoặc ủy quyền, ủy thác cho cá nhân, tổ chức khác đứng tên từ 5% vốn Điều lệ trở lên.
  - b) Tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, mã số doanh nghiệp của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế mà mình và người có liên quan đang là thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc).
2. Việc công khai thông tin quy định tại khoản 1 Điều này và việc thay đổi thông tin liên quan phải được thực hiện bằng văn bản trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh hoặc có thay đổi thông tin.
3. BAC A BANK phải công khai thông tin quy định tại khoản 1 Điều này định kỳ hàng năm cho Đại hội đồng cổ đông và được niêm yết, lưu giữ tại trụ sở chính của BAC A BANK;
4. BAC A BANK phải thông báo bằng văn bản cho Ngân hàng Nhà nước các thông tin quy định tại khoản 1 Điều này trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày BAC A BANK nhận được thông tin công khai theo quy định tại khoản 2 Điều này.

---

<sup>10</sup> Điều 39 Luật các TCTD và khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp 2020

**Điều 12. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi của các thành viên Ban kiểm soát**

1. Thành viên Ban kiểm soát phải công khai các lợi ích liên quan theo quy định tại Điều 11 Quy chế này.
2. Thành viên Ban kiểm soát và những người liên quan tới các thành viên này không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho BAC A BANK vì mục đích cá nhân; không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác.
3. Thành viên Ban kiểm soát có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị các giao dịch giữa BAC A BANK, Công ty con, Công ty do BAC A BANK nắm quyền kiểm soát với chính thành viên đó hoặc với những người có liên quan tới thành viên đó theo quy định của pháp luật. BAC A BANK phải thực hiện công bố thông tin về Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hoặc Nghị quyết Hội đồng quản trị thông qua các giao dịch nêu trên trong thời hạn 24 giờ trên trang thông tin điện tử của BAC A BANK và báo cáo ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
4. Các thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan tới các thành viên Ban kiểm soát không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của BAC A BANK hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.

**Điều 13. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường**

1. Thành viên Ban kiểm soát vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình với sự miễn cưỡng và năng lực chuyên môn phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.
2. Khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ hoặc thực thi các công việc theo ủy quyền của BAC A BANK, thành viên Ban kiểm soát, là đại diện theo ủy quyền của BAC A BANK, được BAC A BANK bồi thường khi trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (trừ các vụ kiện do BAC A BANK là người khởi kiện) trong các trường hợp sau:
  - a) Đã hành động trung thực, cẩn trọng, miễn cưỡng vì lợi ích và không mâu thuẫn với lợi ích của BAC A BANK;
  - b) Tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận đã không thực hiện trách nhiệm của mình.
3. Chi phí bồi thường bao gồm các chi phí phát sinh (kể cả phí thuê luật sư), chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế hoặc được coi là mức hợp lý khi giải quyết những vụ việc này

trong khuôn khổ luật pháp cho phép. BAC A BANK có thể mua bảo hiểm cho thành viên Ban kiểm soát để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.

## **MỤC 02**

### **CÁC QUY ĐỊNH VỀ ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ, TIÊU CHUẨN, CHUẨN MỰC ĐẠO ĐỨC VÀ ĐIỀU KIỆN BẦU, BỎ NHIỆM, MIỄN NHIỆM, BÃI NHIỆM THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**

#### **Điều 14. Ứng cử, đề cử của thành viên Ban kiểm soát.**

1. Trường hợp đã xác định được trước ứng viên (trong danh sách dự kiến đã được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận)<sup>11</sup>, thông tin liên quan đến các ứng viên Ban Kiểm soát được công bố tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của BAC A BANK để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Thông tin liên quan đến ứng viên Ban Kiểm soát được công bố tối thiểu bao gồm:
  - a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
  - b. Trình độ chuyên môn;
  - c. Quá trình công tác;
  - d. Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Ban kiểm soát của công ty khác);
  - e. Lợi ích có liên quan tới BAC A BANK và các bên có liên quan của BAC A BANK;
  - f. Các thông tin khác (nếu có) theo yêu cầu cụ thể của BAC A BANK tại từng thời kỳ;BAC A BANK phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Ban Kiểm soát, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng viên Ban Kiểm soát (nếu có).<sup>12</sup>
2. Các ứng viên Ban kiểm soát có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của BAC A BANK nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát.
3. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Việc đề cử ứng viên Ban kiểm soát mà các cổ đông sau khi gộp số quyền biểu quyết có quyền đề cử phải tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ BAC A BANK.
4. Trường hợp các cổ đông không đề cử đủ số lượng ứng cử viên đối với thành viên Ban kiểm soát, hoặc các ứng cử viên không đảm bảo đủ điều kiện, tiêu

<sup>11</sup> Khoản 1 Điều 51 Luật các TCTD

<sup>12</sup> Khoản 1 Điều 285 Nghị định 155/2020/NĐ-CP



chuẩn theo quy định, Ban kiểm soát đương nhiệm sẽ đề cử ứng cử viên bổ sung, thay thế đối với các chức danh này để Hội đồng quản trị thông qua và trình NHNN chấp thuận nhân sự dự kiến<sup>13</sup>.

**Điều 15. Những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ<sup>14</sup>**

Những người sau đây không được là thành viên Ban kiểm soát của BAC A BANK:

1. Người chưa thành niên, người bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
2. đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án;
3. Người đã bị kết án về tội từ tội phạm nghiêm trọng trở lên;
4. Người đã bị kết án về tội xâm phạm sở hữu mà chưa được xóa án tích;
5. Cán bộ, công chức, người quản lý từ cấp phòng trở lên trong các doanh nghiệp mà Nhà nước nắm từ 50% (năm mươi phần trăm) vốn điều lệ trở lên, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại BAC A BANK (nếu có);
6. Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại BAC A BANK (nếu có);
7. Người thuộc đối tượng không được tham gia quản lý, điều hành theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức và pháp luật về phòng, chống tham nhũng;
8. Người đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của Công ty hợp danh, Tổng giám đốc (Giám đốc), thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban kiểm soát của doanh nghiệp, Chủ nhiệm và các thành viên Ban quản trị hợp tác xã tại thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản, trừ trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản vì lý do bất khả kháng;
9. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp tại thời điểm doanh nghiệp bị đình chỉ hoạt động, bị buộc giải thể do vi phạm pháp luật nghiêm trọng, trừ trường hợp là đại diện theo đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm chấn chỉnh, củng cố doanh nghiệp đó;
10. Người đã từng bị đình chỉ chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Trưởng Ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám

<sup>13</sup> Khoản 2 Điều 285 ND 155/2020/ND-CP và Điểm a Khoản 2 Điều 6 Thông tư 22/2018/TT-NHNN

<sup>14</sup> Khoản 1 Điều 33 Luật các TCTD

đốc) của bất kỳ tổ chức tín dụng nào theo quy định của Luật các Tổ chức tín dụng hoặc bị cơ quan có thẩm quyền xác định người đó có vi phạm dẫn đến việc tổ chức tín dụng đó bị thu hồi Giấy phép;

11. Người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc không được là thành viên Ban kiểm soát của BAC A BANK;
12. Người phải chịu trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng ở khung phạt tiền cao nhất đối với hành vi vi phạm quy định về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng;
13. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ BAC A BANK.

#### **Điều 16. Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ**

1. Trưởng Ban kiểm soát không được đồng thời là thành viên Ban kiểm soát, người quản lý của Tổ chức tín dụng khác.
2. Thành viên Ban kiểm soát không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây:
  - a. Thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành, nhân viên của BAC A BANK hoặc Công ty con của BAC A BANK hoặc nhân viên của doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc của BAC A BANK là thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành hoặc là cổ đông lớn của doanh nghiệp đó;
  - b. Thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành của doanh nghiệp mà thành viên Ban kiểm soát của doanh nghiệp đó đang là thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành tại BAC A BANK.

#### **Điều 17. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Ban kiểm soát**

Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:<sup>15</sup>

1. Không thuộc đối tượng không được là thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Điều 15 Quy chế này và quy định của Pháp luật về quản trị ngân hàng;
2. Có đạo đức nghề nghiệp;
3. Có bằng Đại học trở lên về một trong các chuyên ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán; có ít nhất 03 (ba) năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, kế toán hoặc kiểm toán;
4. Không phải là người có liên quan của người quản lý BAC A BANK;
5. Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách phải cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm.

<sup>15</sup> Khoản 3 Điều 50 Luật các TCTD

**Điều 18. Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của thành viên Ban kiểm soát<sup>16</sup>**

1. Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của thành viên Ban kiểm soát phải bao gồm các quy tắc sau đây:
  - a) Chính trực: thực hiện công việc được giao một cách thẳng thắn, trung thực;
  - b) Khách quan: thực hiện công việc được giao khách quan; đánh giá công bằng không vì lợi ích cá nhân hoặc lợi ích của người khác;
  - c) Bảo mật: tuân thủ các quy định về bảo mật thông tin theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của BAC A BANK;
  - d) Trách nhiệm: thực hiện công việc được giao đảm bảo tiến độ và chất lượng;
  - e) Thận trọng: thực hiện công việc được giao một cách thận trọng trên cơ sở đánh giá các yếu tố sau đây:
    - (i) Mức độ phức tạp, tầm quan trọng của nội dung công việc;
    - (ii) Khả năng xảy ra các sai sót nghiêm trọng trong quá trình thực hiện.

**Điều 19. Đương nhiên mất tư cách<sup>17</sup>**

1. Các trường hợp sau đây đương nhiên mất tư cách thành viên Ban kiểm soát:
  - a. Mất năng lực hành vi dân sự
  - b. Chết;
  - c. Vi phạm các quy định tại Điều 15 của Quy chế này về những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ;
  - d. Bị trục xuất khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
  - e. BAC A BANK bị thu hồi giấy phép thành lập và hoạt động;
  - f. Tư cách pháp nhân của cổ đông là tổ chức mà thành viên Ban kiểm soát đó là người đại diện theo ủy quyền chấm dứt;
  - g. Cổ đông là tổ chức hủy bỏ/chấm dứt tư cách làm người đại diện theo ủy quyền của thành viên Ban kiểm soát đó.
2. Hội đồng quản trị của BAC A BANK phải có văn bản báo cáo kèm tài liệu chứng minh về việc các đối tượng đương nhiên mất tư cách theo quy định tại khoản 1 Điều này gửi Ngân hàng Nhà nước trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày xác định được đối tượng trên đương nhiên mất tư cách và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của báo cáo này; thực hiện các thủ tục bầu, bổ nhiệm chức danh bị khuyết theo quy định của pháp luật và Điều lệ của BAC A BANK.
3. Sau khi đương nhiên mất tư cách thành viên Ban kiểm soát của BAC A BANK phải chịu trách nhiệm về các quyết định của mình trong thời gian đương nhiệm.

<sup>16</sup> Điều 67 Thông tư 13/2018/TT-NHNN

<sup>17</sup> Điều 35 Luật các TCTD



**Điều 20. Miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát<sup>18</sup>**

1. Trưởng ban, thành viên Ban kiểm soát bị miễn nhiệm, bãi nhiệm khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:
  - a. Bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
  - b. Có đơn xin từ chức và gửi Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của BAC A BANK;
  - c. Không tham gia hoạt động của Ban kiểm soát trong 06 (sáu) tháng liên tục (trừ trường hợp bất khả kháng);
  - d. Không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Điều 17 Quy chế này;
  - e. Các trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ BAC A BANK và quy định của pháp luật (nếu có).
2. Sau khi bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Trưởng ban, thành viên Ban kiểm soát của BAC A BANK phải chịu trách nhiệm về các quyết định của mình trong thời gian đương nhiệm.
3. Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày thông qua quyết định miễn nhiệm, bãi nhiệm theo quy định tại khoản 1 Điều này, Hội đồng quản trị phải có văn bản kèm tài liệu liên quan báo cáo Ngân hàng Nhà nước.

**Điều 21. Thay thế thành viên Ban kiểm soát<sup>19</sup>**

1. Thành viên Ban kiểm soát sẽ đương nhiên mất tư cách, bị bãi nhiệm, miễn nhiệm, đình chỉ chức danh theo quy định tại Điều 19, Điều 20 Quy chế này. Trình tự, thủ tục, hồ sơ xin chấp thuận dự kiến những người được bầu làm thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.
2. Trong thời hạn không quá 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Trưởng Ban kiểm soát bị đương nhiên mất tư cách thành viên Ban kiểm soát, các thành viên Ban kiểm soát có trách nhiệm tổ chức họp Ban kiểm soát để bầu một thành viên Ban kiểm soát đủ tiêu chuẩn, điều kiện làm Trưởng Ban kiểm soát.
3. Trưởng Ban kiểm soát muốn từ chức Trưởng Ban phải có đơn gửi đến Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Trong thời hạn 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày nhận đơn, Ban kiểm soát phải tổ chức họp để xem xét quyết định và tiến hành các thủ tục miễn nhiệm, bãi nhiệm và bầu Trưởng ban kiểm soát theo quy định hiện hành.
4. Thành viên Ban kiểm soát muốn từ chức phải có đơn gửi đến Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát để trình Đại hội đồng cổ đông gần nhất quyết định.
5. Trường hợp số thành viên Ban kiểm soát hoặc không đủ hai phần ba tổng số thành viên của nhiệm kỳ hoặc không đủ số thành viên Ban kiểm soát tối thiểu

<sup>18</sup> Điều 36 Luật các TCTD;

<sup>19</sup> Điều 44 và Điều 51 Luật các TCTD;

theo quy định tại Điều lệ BAC A BANK, trong thời hạn không quá 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày không đủ số thành viên Ban kiểm soát theo quy định, Ban kiểm soát phải đề nghị Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát.

### **MỤC 03**

#### **HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

##### **Điều 22. Chế độ làm việc của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát<sup>20</sup>**

1. Trưởng Ban kiểm soát xây dựng kế hoạch công tác hằng tháng, hằng quý và hằng năm của Ban kiểm soát; phân công nhiệm vụ và công việc cụ thể cho từng thành viên.
2. Thành viên Ban kiểm soát độc lập và chủ động thực hiện các nhiệm vụ và công việc được phân công; đề xuất, kiến nghị thực hiện các nhiệm vụ, công việc kiểm soát khác ngoài kế hoạch, ngoài phạm vi được phân công khi xét thấy cần thiết.
3. Quyết định của Ban kiểm soát được thông qua khi có đa số thành viên dự họp tán thành. Các ý kiến khác với nội dung quyết định đã được thông qua phải được ghi chép đầy đủ, chính xác vào biên bản họp.

##### **Điều 23. Thù lao, thưởng, lợi ích khác và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát<sup>21</sup>**

Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định trên cơ sở kết quả, hiệu quả kinh doanh và phù hợp với quy định sau:

1. Thành viên Ban kiểm soát được trả thù lao, thưởng theo công việc và được hưởng lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát căn cứ vào số ngày làm việc dự tính, số lượng và tính chất của công việc và mức thù lao bình quân hàng ngày của thành viên.
2. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán các chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

<sup>20</sup> Điều 106 Luật Doanh nghiệp 2020

<sup>21</sup> Điều 59 Luật các TCTD và Điều 172 Luật Doanh nghiệp 2020

3. Thù lao, thưởng, lợi ích khác và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát tính vào chi phí kinh doanh của BAC A BANK theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, các quy định khác có liên quan của pháp luật và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính của BAC A BANK, đồng thời phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

#### **Điều 24. Cuộc họp của Ban kiểm soát<sup>22</sup>**

1. Cuộc họp Ban kiểm soát đầu tiên của nhiệm kỳ Ban kiểm soát để bầu Trưởng Ban và ra các quyết định khác thuộc thẩm quyền phải được tổ chức trong vòng năm (05) ngày kể từ ngày gửi thông báo cho các thành viên Ban kiểm soát. Thành viên Ban kiểm soát có số phiếu bầu cao nhất sẽ phải triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát đầu tiên, dự kiến chương trình, thời gian và địa điểm họp trước ngày họp dự kiến ít nhất năm (05) ngày. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số một người trong số họ triệu tập họp Ban kiểm soát.
2. Ban kiểm soát họp ít nhất 2 lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là 2/3 (hai phần ba) số thành viên Ban kiểm soát. Cuộc họp Ban kiểm soát do Trưởng ban hoặc người tạm thời giữ chức Trưởng ban triệu tập và làm chủ tọa.
3. Trong các cuộc họp của Ban kiểm soát, Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, thành viên kiểm toán nội bộ và kiểm toán độc lập tham dự và trả lời các vấn đề mà các thành viên Ban kiểm soát quan tâm.
4. Địa điểm họp: Các cuộc họp Ban kiểm soát sẽ được tiến hành tại Trụ sở chính của BAC A BANK.

#### **Điều 25. Trình tự tổ chức và tiến hành họp Ban kiểm soát**

1. Tất cả các cuộc họp định kỳ hoặc bất thường đều phải có nội dung chuẩn bị trước. Trưởng Ban kiểm soát căn cứ mục đích cuộc họp để phân công cho các thành viên Ban kiểm soát, bộ phận giúp việc cho Ban kiểm soát chuẩn bị nội dung tài liệu cho cuộc họp.
2. Thông báo mời họp Ban kiểm soát (trừ trường hợp bất thường) phải được gửi cho các thành viên Ban kiểm soát tối thiểu năm (05) ngày trước ngày họp. Thông báo về cuộc họp Ban kiểm soát được làm bằng văn bản tiếng Việt, trong đó nêu rõ về: Chương trình họp, thời gian, địa điểm và phải được kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề sẽ được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc họp Ban kiểm soát và cả các phiếu biểu quyết cho những thành viên Ban Kiểm soát. Trong trường hợp không thể dự họp, thành viên Ban kiểm

---

<sup>22</sup> Điều 14 Phụ lục IV Thông tư 116/2020/TT-BTC



soát có quyền gửi phiếu biểu quyết bằng văn bản cho Ban kiểm soát trước khi họp.

3. Cuộc họp Ban kiểm soát được tiến hành khi có từ 2/3 (hai phần ba) thành viên Ban kiểm soát trở lên trực tiếp tham dự hoặc qua người thay thế là một trong các thành viên Ban kiểm soát được ủy quyền.
4. Trường hợp triệu tập họp Ban kiểm soát định kỳ lần đầu nhưng không đủ số thành viên tham dự theo quy định, Trường Ban kiểm soát phải triệu tập tiếp cuộc họp Ban kiểm soát lần hai trong thời gian không quá mười năm (15) ngày tiếp theo. Sau hai lần triệu tập họp Ban kiểm soát không đủ số thành viên tham dự, Trường Ban kiểm soát phải thông báo cho Hội đồng quản trị biết và đề nghị triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong thời hạn không quá ba mươi (30) ngày tiếp theo để cổ đông xem xét tư cách của các thành viên Ban kiểm soát.

#### **Điều 26. Thông qua quyết định của Ban kiểm soát**

1. Mỗi thành viên tham dự cuộc họp Ban kiểm soát sẽ có một phiếu biểu quyết tại cuộc họp Ban kiểm soát. Nếu thành viên Ban kiểm soát không thể tham dự cuộc họp thì có thể ủy quyền biểu quyết của mình bằng văn bản cho một thành viên Ban kiểm soát khác (là đối tượng được phép tham gia biểu quyết) thực hiện biểu quyết thay.
2. Thành viên Ban kiểm soát có quyền lợi liên quan tới vấn đề được đưa ra Ban kiểm soát quyết định sẽ không được phép tham gia biểu quyết đối với vấn đề đó và không được tính vào số lượng đại biểu yêu cầu có mặt tại cuộc họp, đồng thời cũng không được nhận ủy quyền của thành viên Ban kiểm soát khác để tham gia biểu quyết vấn đề đó.
3. Nếu có nghi ngờ nào nảy sinh tại một cuộc họp liên quan đến quyền lợi của thành viên Ban kiểm soát hoặc liên quan đến quyền được biểu quyết của thành viên Ban kiểm soát và những nghi ngờ đó không được thành viên Ban kiểm soát đó tự nguyện giải quyết bằng cách chấp thuận từ bỏ quyền biểu quyết, thì nghi ngờ đó sẽ được chuyển tới Chủ tọa của cuộc họp. Phán quyết của Chủ tọa sẽ có giá trị cuối cùng và có tính kết luận trừ trường hợp khi bản chất hoặc mức độ quyền lợi của thành viên Ban kiểm soát có liên quan đó chưa được biết rõ.
4. Quyết định của Ban kiểm soát được thông qua nếu được đa số thành viên Ban kiểm soát có quyền tham gia biểu quyết dự họp chấp thuận. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Trường Ban kiểm soát hoặc thành viên Ban kiểm soát được Trường Ban kiểm soát ủy quyền Chủ tọa cuộc họp (trường hợp Trường Ban kiểm soát vắng mặt).

5. Trường hợp Ban kiểm soát lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua quyết định về một vấn đề thì quyết định được coi là có giá trị tương đương với một quyết định được thông qua bởi các thành viên Ban kiểm soát tại một cuộc họp được triệu tập và tổ chức thông thường, nếu được sự nhất trí bằng văn bản của đa số các thành viên Ban kiểm soát có quyền tham gia biểu quyết đối với vấn đề ra xin ý kiến và số lượng thành viên Ban kiểm soát có mặt tham gia biểu quyết bằng văn bản phải đáp ứng được điều kiện về số lượng thành viên bắt buộc phải có để tiến hành họp Ban kiểm soát.
6. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
  - a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, Mã số doanh nghiệp của BAC A BANK;
  - b. Mục đích lấy ý kiến;
  - c. Họ, tên và địa chỉ liên lạc của thành viên Ban kiểm soát;
  - d. Vấn đề cần lấy ý kiến;
  - e. Phương án biểu quyết, bao gồm: tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
  - f. Thời hạn gửi phiếu lấy ý kiến đã được trả lời về BAC A BANK;
  - g. Họ và tên, chữ ký của Trưởng Ban kiểm soát.

#### **Điều 27. Biên bản họp của Ban kiểm soát**

1. Cuộc họp Ban kiểm soát phải được ghi đầy đủ vào sổ biên bản. Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết, rõ ràng bằng tiếng Việt và phải được tất cả các thành viên Ban kiểm soát tham dự cuộc họp ký tên và phải liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác và trung thực của biên bản. Thư ký cuộc họp chịu trách nhiệm ghi chép và lập biên bản cuộc họp Ban kiểm soát và ký tên vào Biên bản.
2. Chủ tọa cuộc họp có trách nhiệm bố trí lập và gửi Biên bản cuộc họp Ban kiểm soát cho các thành viên Ban kiểm soát và Biên bản đó sẽ được coi là những bằng chứng mang tính kết luận về công việc tiến hành tại các cuộc họp đó, trừ trường hợp có những khiếu nại liên quan đến nội dung của Biên bản đó trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày gửi biên bản.
3. Sổ biên bản và biên bản cuộc họp Ban kiểm soát phải được lưu giữ và bảo quản tại Ban kiểm soát.

#### **Điều 28. Giám sát của quản lý cấp cao đối với Kiểm toán nội bộ<sup>23</sup>**

Ban kiểm soát thực hiện giám sát đối với kiểm toán nội bộ bao gồm:

- a. Giám sát, đánh giá việc thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của thành viên Ban kiểm soát, kiểm toán viên nội bộ;
- b. Giám sát bộ phận kiểm toán nội bộ trong việc:
  - (i) Thực hiện kiểm toán nội bộ;

<sup>23</sup> Khoản 1 Điều 13 Thông tư 13/2018/TT-NHNN

- (ii) Rà soát, đánh giá tính hiệu quả của kiểm toán nội bộ và kết quả thực hiện nhiệm vụ của Trưởng kiểm toán nội bộ;
  - (iii) Xử lý, khắc phục các tồn tại, hạn chế của kiểm toán nội bộ theo yêu cầu, kiến nghị của Ngân hàng Nhà nước, tổ chức kiểm toán độc lập và các cơ quan chức năng khác;
- c. Các nội dung khác do Ban kiểm soát quy định.

**Điều 29. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên<sup>24</sup>**

Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định tại điểm d và điểm đ khoản 2 Điều 139 Luật doanh nghiệp, ngoài ra phải đảm bảo có các nội dung sau:

1. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban Kiểm soát theo quy định tại khoản 3 Điều 172 Luật doanh nghiệp và Điều lệ BAC A BANK;
2. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát và các kết luận, kiến nghị của Ban kiểm soát;
3. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của BAC A BANK;
4. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa BAC A BANK, công ty con của BAC A BANK, Công ty do BAC A BANK nắm quyền kiểm soát trên 50% (năm mươi phần trăm) trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của BAC A BANK và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa BAC A BANK với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của BAC A BANK là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 (ba) năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;
5. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các người điều hành khác của BAC A BANK;
6. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cổ đông.

**MỤC 04**

**QUYỀN ĐƯỢC CUNG CẤP THÔNG TIN, TIẾP CẬN THÔNG TIN VÀ MỐI QUAN HỆ CỦA BAN KIỂM SOÁT**

**Điều 30. Quyền được cung cấp thông tin và tiếp cận thông tin của thành viên Ban kiểm soát**

<sup>24</sup> Điều 290 Nghị định 155/2020/NĐ-CP



1. Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và các tài liệu kèm theo phải gửi đến thành viên Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị.
2. Báo cáo của Tổng Giám đốc trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do BAC A BANK phát hành được gửi đến thành viên Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị.
3. Thành viên Ban kiểm soát có quyền tiếp nhận các hồ sơ, tài liệu của BAC A BANK lưu giữ tại trụ sở Chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến các địa điểm nơi người quản lý và nhân viên BAC A BANK làm việc.
4. Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các người quản lý khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời tất cả các thông tin và tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của BAC A BANK theo yêu cầu của Ban kiểm soát.
5. Các nghị quyết và biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị phải được gửi đến thành viên Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị.

#### **Điều 31. Bảo mật thông tin**

1. Các thành viên Ban kiểm soát xử lý mọi thông tin và tài liệu có được trong phạm vi thẩm quyền là thành viên Ban kiểm soát với sự cẩn trọng cần thiết và bảo mật trong trường hợp thông tin được xếp loại mật theo quy định của BAC A BANK và Pháp luật.
2. Các thành viên Ban kiểm soát không được tiết lộ ra bên ngoài, công bố hoặc bằng cách khác cung cấp cho bên thứ ba các thông tin mật, các văn bản tài liệu BAC A BANK và các thông tin khác liên quan đến hoạt động của BAC A BANK, hoặc các thông tin mà BAC A BANK chưa công bố ra bên ngoài.
3. Việc bảo mật thông tin vẫn được thực hiện sau khi thành viên Ban kiểm soát đã hết nhiệm kỳ.
4. Các thành viên Ban kiểm soát có trách nhiệm tuân thủ bảo mật thông tin theo Điều lệ BAC A BANK, Quy chế này và quy định có liên quan của pháp luật.

#### **Điều 32. Các mối quan hệ của Ban kiểm soát**

1. **Quan hệ với các cơ quan quản lý Nhà nước:**  
Ban kiểm soát thực hiện chế độ báo cáo cho các cơ quan quản lý Nhà nước theo quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ BAC A BANK.
2. **Quan hệ với các cổ đông:**
  - a. Ban kiểm soát thực hiện báo cáo hoạt động tại Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định tại Điều 29 Quy chế này

- b. Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra đột xuất khi nhận được yêu cầu từ cổ đông lớn hoặc nhóm cổ đông lớn theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và gửi báo cáo theo quy định tại Quy chế này và Điều lệ của BAC A BANK.

**3. Quan hệ với Hội đồng quản trị:**

- a. Hội đồng quản trị bảo đảm chế độ cung cấp thông tin cho Ban kiểm soát theo Quy chế này, Điều lệ BAC A BANK và các quy định khác có liên quan.
- b. Hội đồng quản trị phối hợp với Ban kiểm soát/bộ phận Kiểm toán nội bộ khi kiểm toán nội bộ về giám sát của quản lý cấp cao đối với Hội đồng quản trị.
- c. Ban kiểm soát thực hiện giám sát, kiểm toán nội bộ và thực hiện báo cáo kết quả giám sát, kiểm toán nội bộ theo quy định. Khi nhận được kết quả giám sát, kiểm toán và những đề xuất, kiến nghị của Ban kiểm soát đối với Hội đồng Quản trị (nếu có), Hội đồng quản trị sẽ xem xét để đưa ra kết luận, tổ chức thực hiện các kiến nghị của Ban Kiểm soát và thông báo cho Ban Kiểm soát về kết quả thực hiện kiến nghị.
- d. Ban kiểm soát thực hiện thẩm định các báo cáo Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên theo quy định tại Điều lệ BAC A BANK. Hội đồng quản trị đảm bảo Ban kiểm soát có đủ thông tin và thời gian cần thiết để thực hiện thẩm định các báo cáo này.
- e. Ban kiểm soát tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị về các vấn đề được nêu trong báo cáo của Ban kiểm soát trước khi gửi Đại hội đồng cổ đông.
- f. Hội đồng quản trị thực hiện các kiến nghị của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị tại báo cáo kết quả kiểm toán nội bộ (nếu có) và thông báo cho Ban kiểm soát về kết quả thực hiện kiến nghị.

**4. Quan hệ với Ban Tổng Giám đốc:**

- a. Ban Tổng Giám đốc đảm bảo chế độ cung cấp thông tin cho Ban kiểm soát theo Quy chế này, Điều lệ BAC A BANK và các quy định khác có liên quan.
- b. Trường hợp xét thấy cần thiết, Ban Tổng Giám đốc mời đại diện Ban kiểm soát tham dự họp Ban Tổng Giám đốc hoặc các cuộc họp khác.
- c. Ban Tổng Giám đốc thực hiện báo cáo định kỳ theo quy định tại Điều lệ BAC A BANK, quy chế này và các quy định khác có liên quan. Ngoài các thông tin báo cáo theo định kỳ, Ban Tổng Giám đốc thực hiện báo cáo trực tiếp hoặc cung cấp các thông tin, báo cáo có liên quan đến hoạt động của BAC A BANK theo yêu cầu của Trưởng Ban kiểm soát.
- d. Trường hợp phát hiện rủi ro có thể ảnh hưởng lớn đến uy tín hoặc hoạt động kinh doanh của BAC A BANK, Ban Tổng Giám đốc cần báo cáo Ban kiểm soát
- e. Tổng giám đốc phối hợp Ban kiểm soát/bộ phận Kiểm toán nội bộ khi kiểm toán nội bộ về giám sát của quản lý cấp cao đối với Tổng giám đốc.

- f. Tổng giám đốc chỉ đạo bộ phận quản lý rủi ro và các bộ phận có liên quan cung cấp đầy đủ thông tin về rủi ro cho Ban kiểm soát/bộ phận Kiểm toán nội bộ để phục vụ việc lập kế hoạch kiểm toán nội bộ.
  - g. Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra, giám sát và kiểm toán nội bộ và thực hiện báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát, kiểm toán nội bộ theo quy định. Tổng giám đốc tiếp nhận báo cáo nội bộ về kiểm toán nội bộ, tổ chức thực hiện các kiến nghị của Ban kiểm soát đối với Tổng giám đốc tại báo cáo kết quả kiểm toán nội bộ (nếu có) và báo cáo Ban kiểm soát kết quả thực hiện các kiến nghị.
- 5. Quan hệ với các đơn vị trong hệ thống BAC A BANK:**
- a. Các đơn vị trong hệ thống đảm bảo cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu phục vụ công tác kiểm tra, giám sát, kiểm toán nội bộ theo yêu cầu của Ban kiểm soát.
  - b. Lãnh đạo các đơn vị được kiểm tra, kiểm toán chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, trung thực, hợp pháp của các thông tin, tài liệu cung cấp cho Ban kiểm soát và các đoàn kiểm tra, kiểm toán của Ban kiểm soát; thực hiện các kiến nghị của Ban kiểm soát đối với những vấn đề nêu trong báo cáo của Ban kiểm soát theo chỉ đạo của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc; thực hiện cung cấp thông tin phản hồi cho Ban kiểm soát về việc thực hiện các kiến nghị của Ban kiểm soát theo quy định.
  - c. Các đơn vị (các Khối, phòng/Ban BAC A BANK, các đơn vị trực thuộc của BAC A BANK) thực hiện cơ chế phối hợp hoạt động với Ban kiểm soát theo quy định nội bộ của BAC A BANK.

### **Điều 33. Khen thưởng và kỷ luật**

- 1. Thành viên Ban kiểm soát được khen thưởng và kỷ luật theo quy định về khen thưởng và kỷ luật của BAC A BANK.
- 2. Hàng năm, Trưởng Ban kiểm soát tiến hành tổ chức việc đánh giá hoạt động của các thành viên Ban kiểm soát và đề xuất hình thức khen thưởng và kỷ luật để Hội đồng quản trị tổng hợp trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.
- 3. Trưởng Ban kiểm soát đánh giá kết quả hoạt động của các cán bộ thuộc bộ máy giúp việc của Ban kiểm soát theo quy định của BAC A BANK và đề xuất hình thức khen thưởng và kỷ luật để trình Hội đồng quản trị xem xét, quyết định.

## **Chương III – ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 34. Hiệu lực thi hành**

- 1. Trong trường hợp có sự khác nhau giữa Quy chế này với Điều lệ BAC A BANK và/ hoặc các quy định của pháp luật về cùng một vấn đề thì các quy định pháp luật và/hoặc của Điều lệ BAC A BANK sẽ được ưu tiên áp dụng.



2. Việc sửa đổi, bổ sung các điều khoản của Quy chế này do Ban kiểm soát đề xuất trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.
3. Những nội dung nào trong Quy chế này trái với quy định của pháp luật thì đương nhiên hết hiệu lực thi hành.

**Điều 35. Tổ chức thực hiện**

Các thành viên Ban kiểm soát, các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**Trưởng Ban**

**Phạm Hồng Công**



## BẢNG PHỤ LỤC GIẢI TRÌNH

## RÀ SOÁT NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

**A. Căn cứ pháp lý để rà soát:****1. Các văn bản Pháp luật:**

- Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010; Sửa đổi bổ sung năm 2017 (Sau đây gọi chung là "Luật các Tổ chức tín dụng");
- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 (Sau đây gọi là "Luật doanh nghiệp 2020");
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP Hướng dẫn Luật chứng khoán (Sau đây gọi là "NĐ 155");
- Thông tư 116/2020/TT-BTC Hướng dẫn một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP (Sau đây gọi là "TT 116");
- Thông tư 13/2018/TT-NHNN Quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (Sau đây gọi là "TT 13").

**2. Văn bản nội bộ BAC A BANK:**

- Điều lệ BAC A BANK hiện hành (Sau đây gọi là "Điều lệ hiện hành");
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát ban hành theo Quyết định số 14/2020/QĐ/BKS-BACABANK của Ban kiểm soát BAC A BANK ngày 08/07/2020 (Sau đây gọi là "Quy chế BKS").

**B. Nội dung rà soát:**

STT	QUY CHẾ HIỆN HÀNH (*) (QĐ 14/2020/QĐ/BKS-BACABANK)	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (**) (Dự thảo Quy chế BKS)	CƠ SỞ/LÝ DO
-----	---	--	-------------

1	Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh	
1.1.	<p>1. Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Ngân hàng TMCP Bắc Á (sau đây gọi tắt là Quy chế) quy định về cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ chế hoạt động của Ban kiểm soát BAC A BANK.</p>	
2	Điều 3. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động	Điều 3. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động
	<p>Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh</p>	<p>Điều 3. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động</p>



2.1	<p>4. Ban kiểm soát làm việc theo chế độ tập thể kết hợp với chế độ trách nhiệm cá nhân về phạm vi công việc được phân công của từng thành viên Ban kiểm soát. Thành viên Ban kiểm soát chịu trách nhiệm báo cáo về việc thực hiện các công việc được phân công phụ trách.</p>	<p><i>Bổ sung nội dung khoản 4, Điều 3 Quy chế BKS hiện hành (tại Dự thảo là khoản 4, Điều 3) như sau:</i></p> <p>4. Ban kiểm soát làm việc theo chế độ tập thể kết hợp với chế độ trách nhiệm cá nhân về phạm vi công việc được phân công của từng thành viên Ban kiểm soát. Các Thành viên Ban kiểm soát chịu trách nhiệm báo cáo về việc thực hiện các công việc được phân công phụ trách <b><u>và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các công việc, quyết định của Ban kiểm soát.</u></b></p>	<p><b>Căn cứ:</b></p> <p>Điều 2 Phụ lục IV TT 116</p> <p><i>"Ban kiểm soát làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Ban kiểm soát chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và <u>cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các công việc, quyết định của Ban Kiểm soát.</u>"</i></p> <p><b>Ý kiến đề xuất:</b></p> <p>Sửa đổi khoản 4 Điều 3 Dự thảo Quy chế theo quy định tại Điều 2 Quy chế BKS mẫu theo TT 116</p>
3	Điều 4. Giải thích từ ngữ	Điều 4. Giải thích từ ngữ	
3.1	<p>f) "<u>Ban điều hành</u>" bao gồm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và Giám đốc các Chi nhánh của BAC A BANK;</p>	<p><i>Chỉnh sửa điểm f khoản 1, Điều 4 Quy chế BKS hiện hành (tại Dự thảo là khoản 1, Điều 4) như sau:</i></p> <p>f) "<del>Ban</del> <u>Người điều hành</u>" bao gồm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và Giám đốc các Chi nhánh của BAC A BANK;</p>	<p><b>Căn cứ:</b></p> <p>Khoản 32 Luật các TCTD</p> <p><b>Ý kiến đề xuất:</b></p> <p>Sửa "<u>Ban điều hành</u>" thành "<u>Người điều hành</u>" để phù hợp theo quy định của Luật các TCTD và thống</p>

					nhất với Điều lệ BAC A BANK.
4	Điều 6. Bộ máy giúp việc của Ban Kiểm soát	Điều 6. Bộ máy giúp việc của Ban Kiểm soát	<p>Bổ sung khoản 2, Điều 6 Quy chế BKS hiện hành (tại Dự thảo là khoản 2, Điều 6) như sau:</p> <p>2. <u>Cơ cấu tổ chức</u>, chức năng, nhiệm vụ cụ thể của bộ phận giúp việc, bộ phận kiểm toán nội bộ thực hiện theo Quy định riêng do Ban kiểm soát ban hành</p>	<p>Sửa đổi khoản 2 Điều 6 Dự thảo Quy chế thành:</p> <p>"2. <u>Cơ cấu tổ chức</u>, chức năng, nhiệm vụ cụ thể của bộ phận giúp việc, bộ phận kiểm toán nội bộ thực hiện theo Quy định riêng do Ban kiểm soát ban hành"</p> <p>Lý do: Để làm rõ quy định cơ cấu tổ chức của kiểm toán nội bộ do Ban kiểm soát quyết định</p>	
4.1	2. Chức năng, nhiệm vụ cụ thể của bộ phận giúp việc, bộ phận kiểm toán nội bộ thực hiện theo Quy định riêng do Ban kiểm soát ban hành				
5	Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát	Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát			
5.1	1.a) Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ BAC A BANK, chịu trách nhiệm	1.a) Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ BAC A BANK đối với <u>Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc</u> trong việc quản trị, điều hành BAC A BANK, chịu trách nhiệm			

	<p>trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao;</p>	<p>điều hành BAC A BANK; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao;</p>	<p>công ty."</p> <p>- Khoản 1 Điều 45 Luật các TCTD: "1. Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ của tổ chức tín dụng trong việc quản trị, điều hành tổ chức tín dụng; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, chủ sở hữu, thành viên góp vốn trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao."</p> <p><b>Ý kiến đề xuất:</b></p> <p>Đề xuất sửa đổi điểm a khoản 1 Điều 7 Dự thảo Quy chế phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 170 LDN nhằm làm rõ hơn nhiệm vụ, quyền hạn của BKS, cụ thể như sau:</p> <p>"Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ BAC A BANK <u>đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc</u> trong việc quản trị, điều hành BAC A BANK; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao"</p>
--	---	--	---



<p>5.2</p>	<p>1.f) Kiểm tra sổ kế toán và các tài liệu khác và công việc quản lý, điều hành hoạt động của BAC A BANK khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông lớn hoặc nhóm cổ đông lớn phù hợp với quy định của pháp luật. Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo, giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến tổ chức, cá nhân có yêu cầu;</p>	<p><i>Bổ sung nội dung điểm f khoản 1 Điều 7 Quy chế BKS hiện hành (tại Dự thảo là điểm f khoản 1 Điều 7) như sau:</i></p> <p>1.f) Kiểm tra sổ kế toán và các tài liệu khác và công việc quản lý, điều hành hoạt động của BAC A BANK khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông lớn hoặc nhóm cổ đông lớn phù hợp với quy định của pháp luật. Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo, giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến tổ chức, cá nhân có yêu cầu. <u>Việc kiểm tra của Ban kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của BAC A BANK;</u></p>	<p><b>Căn cứ:</b></p> <p>Khoản 6 Điều 170 LDN quy định: “6. Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật này, Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu. <u>Việc kiểm tra của Ban kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của công ty.</u>”</p> <p><b>Ý kiến đề xuất:</b> Bổ sung nội dung: “<u>Việc kiểm tra của Ban kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của BAC A BANK</u>” nhằm phù</p>
------------	---	---	--

			hợp với quy định của LDN và đảm bảo quyền lợi của BAC A BANK
5.3		<p>Bổ sung quy định tại khoản 1 Điều 7 Quy chế BKS hiện hành (tại Dự thảo là điểm i khoản 1 Điều 7) như sau:</p> <p><u>1.i) Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cổ đông</u></p>	<p><b>Căn cứ:</b> Khoản 4 Điều 288 NB 155</p> <p><b>Ý kiến đề xuất:</b> Bổ sung nội dung: <u>"Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cổ đông"</u></p>
5.4		<p>Bổ sung quy định tại khoản 1 Điều 7 Quy chế BKS hiện hành (tại Dự thảo là điểm j khoản 1 Điều 7) như sau:</p> <p><u>1.j) Chứng kiến Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu nếu được Hội đồng quản trị yêu cầu trong trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</u></p>	<p><b>Căn cứ:</b> Khoản 23 Điều 11 Phụ lục IV TT 116</p> <p><b>Ý kiến đề xuất:</b> Bổ sung nội dung: <u>"Chứng kiến Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu nếu được Hội đồng quản trị yêu cầu trong trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông"</u></p>
5.5		<p>Bổ sung quy định tại khoản 1 Điều 7 Quy chế BKS hiện hành (tại Dự thảo là điểm k khoản 1 Điều 7) như sau:</p> <p><u>1.k) Trưởng Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp đối với</u></p>	<p><b>Căn cứ:</b> Khoản 24 Điều 11 Phụ lục IV TT116</p> <p><b>Ý kiến đề xuất:</b> Bổ sung nội dung: <u>"Trưởng Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ"</u></p>

		<u>trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc mà các thành viên Hội đồng quản trị còn lại không bầu được người làm chủ tọa. Trường hợp này, người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp</u>	<i>toa cuộc họp đối với trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc mà các thành viên Hội đồng quản trị còn lại không bầu được người làm chủ tọa. Trường hợp này, người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp."</i>
5.6		Bổ sung quy định tại khoản 2 Điều 7 Quy chế BKS hiện hành (tại Dự thảo là điểm c khoản 2 Điều 7) như sau:  2.c) <u>Đề xuất và kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của BAC A BANK</u>	<b>Căn cứ:</b> Khoản 7 Điều 170 LDN 2020  <b>Ý kiến đề xuất:</b> Bổ sung nội dung: " <u>Đề xuất và kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của BAC A BANK</u> "
5.7		Bổ sung quy định tại khoản 2 Điều 7 Quy chế BKS hiện hành (tại Dự thảo là điểm e khoản 2 Điều 7) như sau:  2.e) <u>Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị của BAC A BANK;</u>	<b>Căn cứ:</b> khoản 9 Điều 170 LDN 2020  <b>Ý kiến đề xuất:</b> bổ sung nội dung: " <u>Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị của BAC A BANK</u> "
6	Điều 9. Quyền, nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát	Điều 9. Quyền, nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát	



6.1	<p>1. Tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ BAC A BANK và quy định nội bộ của Ban kiểm soát một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của BAC A BANK và của cổ đông;</p> <p>2. Bầu một thành viên Ban kiểm soát làm Trưởng Ban kiểm soát;</p> <p>3. Yêu cầu Trưởng Ban kiểm soát triệu tập Ban kiểm soát họp bất thường;</p> <p>4. Kiểm soát hoạt động kinh doanh, kiểm soát sổ sách kế toán, tài sản, báo cáo tài chính và kiến nghị khắc phục;</p> <p>5. Được quyền yêu cầu cán bộ, nhân viên của BAC A BANK cung cấp số liệu và giải trình các hoạt động kinh doanh để thực hiện nhiệm vụ được phân công;</p> <p>6. Báo cáo Trưởng Ban kiểm soát về hoạt động tài chính bất thường và chịu trách về đánh giá và kết luận của mình;</p> <p>7. Tham dự các cuộc họp của Ban kiểm soát, thảo luận và biểu quyết về các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát, trừ những vấn đề có xung đột lợi ích với thành viên đó;</p>	<p><i>Bổ sung quy định tại Điều 9 Quy chế BKS hiện hành (tại Dự thảo là khoản 8, khoản 9, khoản 11, khoản 12 Điều 9) như sau:</i></p> <p>1. Tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ BAC A BANK và quy định nội bộ của Ban kiểm soát một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của BAC A BANK và của cổ đông;</p> <p>2. Bầu một thành viên Ban kiểm soát làm Trưởng Ban kiểm soát;</p> <p>3. Yêu cầu Trưởng Ban kiểm soát triệu tập Ban kiểm soát họp bất thường;</p> <p>4. Kiểm soát hoạt động kinh doanh, kiểm soát sổ sách kế toán, tài sản, báo cáo tài chính và kiến nghị khắc phục;</p> <p>5. Được quyền yêu cầu cán bộ, nhân viên của BAC A BANK cung cấp số liệu và giải trình các hoạt động kinh doanh để thực hiện nhiệm vụ được phân công;</p> <p>6. Báo cáo Trưởng Ban kiểm soát về hoạt động tài chính bất thường và chịu trách về đánh giá và kết luận của mình;</p> <p>7. Tham dự các cuộc họp của Ban kiểm soát, thảo luận và biểu quyết về các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát, trừ những vấn đề có xung đột lợi ích với thành viên đó;</p>	<p><b>Căn cứ:</b></p> <p>Điều 173 LDN 2020</p> <p><b>Ý kiến đề xuất:</b> Bổ sung nội dung:</p> <p><u>"8. Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của BAC A BANK;</u></p> <p><u>9. Trung thành với lợi ích của BAC A BANK và cổ đông; không làm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của BAC A BANK để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;</u></p> <p>10. Các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật Điều lệ của BAC A BANK và quy chế này.</p> <p><u>11. Trường hợp vi phạm quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8 Điều này mà gây thiệt hại cho BAC A BANK hoặc người khác thì thành viên Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới bồi thường thiệt hại đó. Thu nhập và lợi ích khác mà thành viên Ban Kiểm</u></p>
-----	---	---	---

	<p>8. Các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật Điều lệ của BAC A BANK và quy chế này.</p>	<p>8. <u>Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của BAC A BANK;</u></p> <p>9. <u>Trung thành với lợi ích của BAC A BANK và cổ đông; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của BAC A BANK để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;</u></p> <p>10. Các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật Điều lệ của BAC A BANK và quy chế này.</p> <p>11. <u>Trường hợp vi phạm quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8 Điều này mà gây thiệt hại cho BAC A BANK hoặc người khác thì thành viên Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới bồi thường thiệt hại đó. Thu nhập và lợi ích khác mà thành viên Ban Kiểm soát có được do vi phạm phải hoàn trả cho BAC A BANK.</u></p> <p>12. <u>Trường hợp phát hiện có thành viên Ban kiểm soát vi phạm trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao thì phải thông báo bằng văn bản đến Ban kiểm soát, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả.</u></p>	<p><u>soát có được do vi phạm phải hoàn trả cho BAC A BANK.</u></p> <p><u>12. Trường hợp phát hiện có thành viên Ban kiểm soát vi phạm trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao thì phải thông báo bằng văn bản đến Ban kiểm soát, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả."</u></p>
--	---	---	--

7	Điều 11. Trách nhiệm công khai các lợi ích liên quan	Điều 11. Trách nhiệm công khai các lợi ích liên quan	
7.1	<p>1. Thành viên Ban kiểm soát phải công khai các lợi ích liên quan của mình với BAC A BANK bao gồm:</p> <p>a) Tên, địa chỉ, trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, số và ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế mà mình và Người có liên quan đứng tên sở hữu phần vốn góp, cổ phần hoặc ủy quyền, ủy thác cho cá nhân, tổ chức khác đứng tên từ 5% vốn Điều lệ trở lên.</p> <p>b) Tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, số và ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế mà mình và người có liên quan đang là thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc).</p>	<p><i>Chỉnh sửa điểm a và điểm b khoản 1 Điều 11 Quy chế BKS hiện hành (tại Dự thảo là điểm a và điểm b khoản 1 Điều 11) như sau:</i></p> <p>1. Thành viên Ban kiểm soát phải công khai các lợi ích liên quan của mình với BAC A BANK bao gồm:</p> <p>a) Tên, địa chỉ, trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, <del>số và ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh</del> <u>mã số doanh nghiệp</u> của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế mà mình và Người có liên quan đứng tên sở hữu phần vốn góp, cổ phần hoặc ủy quyền, ủy thác cho cá nhân, tổ chức khác đứng tên từ 5% vốn Điều lệ trở lên.</p> <p>b) Tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, <del>số và ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh</del> <u>mã số doanh nghiệp</u> của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế mà mình và người có liên quan đang là thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc).</p>	<p><b>Căn cứ pháp lý:</b></p> <p>Khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp 2020</p> <p><b>Ý kiến đề xuất:</b></p> <p>Đề xuất sửa <del>"số và ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh"</del> thành <u>"Mã số doanh nghiệp"</u></p>



8	Điều 14. Ứng cử, đề cử của thành viên Ban kiểm soát.	Điều 14. Ứng cử, đề cử của thành viên Ban kiểm soát.	
8.1	<p>1. Trường hợp đã xác định được trước ứng viên, thông tin liên quan đến các ứng viên Ban Kiểm soát được công bố tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của BAC A BANK để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Thông tin liên quan đến ứng viên Ban Kiểm soát được công bố tối thiểu bao gồm:</p>	<p><i>Bổ sung quy định tại khoản 1 Điều 14 Quy chế BKS hiện hành (tại Dự thảo là khoản 1 Điều 14) như sau:</i></p> <p>1. Trường hợp đã xác định được trước ứng viên <b><u>(trong danh sách dự kiến đã được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận)</u></b>, thông tin liên quan đến các ứng viên Ban Kiểm soát được công bố tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của BAC A BANK để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Thông tin liên quan đến ứng viên Ban Kiểm soát được công bố tối thiểu bao gồm:</p>	<p><b>Căn cứ:</b></p> <p>Khoản 1 Điều 51 Luật các TCTD</p> <p><b>Ý kiến đề xuất:</b></p> <p>Bổ sung nội dung “đã xác định được trước ứng viên <b><u>(trong danh sách dự kiến đã được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận)</u></b>” do khoản 1 Điều 51 Luật các Tổ chức tín dụng quy định về việc danh sách dự kiến thành viên Ban kiểm soát phải được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản trước khi bầu, bổ nhiệm</p>
8.2	<p>a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh; b) Trình độ chuyên môn; c) Quá trình công tác;</p>	<p><i>Bổ sung quy định tại khoản 1 Điều 14 Quy chế BKS hiện hành (tại Dự thảo là điểm d và điểm e khoản 1 Điều 14) như sau:</i></p> <p>a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh; b. Trình độ chuyên môn; c. Quá trình công tác; <b><u>d. Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Ban kiểm soát của công ty khác);</u></b></p>	<p><b>Căn cứ:</b></p> <p>Khoản 1 Điều 285 NG 155</p> <p><b>Ý kiến đề xuất:</b></p> <p>Bổ sung nội dung công bố về ứng viên BKS: <b><u>“d) Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Ban kiểm</u></b></p>

	d) Các thông tin khác (nếu có) theo yêu cầu cụ thể của BAC A BANK tại từng thời kỳ;	<p><b>e. Lợi ích có liên quan tới BAC A BANK và các bên có liên quan của BAC A BANK;</b></p> <p>f. Các thông tin khác (nếu có) theo yêu cầu cụ thể của BAC A BANK tại từng thời kỳ;</p>	<p><b><u>soát của công ty khác);</u></b></p> <p><b><u>e) Lợi ích có liên quan tới BAC A BANK và các bên có liên quan của BAC A BANK";</u></b></p>
8.3	BAC A BANK phải đảm bảo cổ đông có thể tiếp cận thông tin về các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Ban Kiểm soát, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng viên Ban Kiểm soát (nếu có).	<p>Sửa đổi quy định tại khoản 1 Điều 14 Quy chế BKS hiện hành (tại Dự thảo là khoản 1 Điều 14) như sau:</p> <p>BAC A BANK <del>đảm bảo cổ đông có thể tiếp cận thông tin về các công ty phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Ban Kiểm soát, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng viên Ban Kiểm soát (nếu có).</del></p>	<p><b>Căn cứ:</b></p> <p>Khoản 1 Điều 285 ND 155</p> <p><b>Ý kiến đề xuất:</b></p> <p>Đề xuất điều chỉnh thành "<u>BAC A BANK phải đảm bảo cổ đông có thể tiếp cận có trách nhiệm công bố</u>" để phù hợp quy định tại Nghị định 155/2020/ND-CP</p>
8.4	3. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp có quyền góp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Việc đề cử ứng viên Ban kiểm soát mà các cổ đông sau khi góp số quyền biểu quyết có quyền đề cử phải tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ BAC A BANK.	<p><del>Bổ phần (in đậm) tại khoản 3 Điều 14 Quy chế BKS hiện hành (tại Dự thảo là khoản 3 Điều 14) như sau:</del></p> <p>3. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông <b>trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp</b> có quyền góp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Việc đề cử ứng viên Ban kiểm soát mà các cổ đông sau khi góp số quyền biểu quyết có quyền đề cử phải tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ BAC A BANK.</p>	<p><b>Căn cứ:</b></p> <p>Điều 115 Luật doanh nghiệp 2020</p> <p><b>Đề xuất:</b></p> <p>Bổ nội dung "<b>trong thời hạn liên tục ít nhất (06) tháng tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp</b>" tại khoản 3, Điều 14 Quy chế BKS hiện hành. Vì Luật DN 2020 đã bỏ ràng buộc này tại Điều 115 Luật DN 2020 (tương ứng Điều</p>

			114 Luật DN 2014)
8.5	4. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại Điều lệ BAC A BANK. Cơ chế đề cử của Ban kiểm soát đương nhiệm được công bố rõ ràng và được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.	<p><i>Sửa đổi quy định tại khoản 4 Điều 14 Quy chế BKS hiện hành (tại Dự thảo là khoản 4 Điều 14) như sau:</i></p> <p>4. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại Điều lệ BAC A BANK. Cơ chế đề cử của Ban kiểm soát đương nhiệm được công bố rõ ràng và được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử <u>các cổ đông không đề cử đủ số lượng ứng cử viên đối với thành viên Ban kiểm soát, hoặc các ứng cử viên không đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định, Ban kiểm soát đương nhiệm sẽ đề cử ứng cử viên bổ sung, thay thế đối với các chức danh này để Hội đồng quản trị thông qua và trình NHNN chấp thuận nhân sự dự kiến.</u></p>	<p><b>Căn cứ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khoản 2 Điều 285 ND 155/2020/ND-CP;</li> <li>- Điểm a Khoản 2 Điều 6 Thông tư 22/2018/TT-NHNN;</li> </ul> <p><b>Ý kiến đề xuất:</b></p> <p>Đề xuất chỉnh sửa nội dung tại khoản 4 Điều 14 Dự thảo Quy chế như bên nhằm phù hợp với quy định của pháp luật và thực tế hoạt động của BAC A BANK.</p>
9	Điều 15. Những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ	Điều 15. Những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ	
9.1	13. Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính	<p><i>Lược bỏ quy định tại khoản 13 và khoản 14 Điều 15 Quy chế BKS hiện hành (tại Dự thảo là Điều 15) như sau:</i></p> <p>13. <del>Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của BAC A BANK;</del></p>	<p><b>Căn cứ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khoản 2 Điều 286 Nghị định 155;</li> </ul> <p><i>"a) Làm việc trong bộ phận kế</i></p>



	<p>của BAC A BANK;</p> <p>14. Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của BAC A BANK trong 03 (ba) năm liền trước đó;</p>	<p><del>14. Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của BAC A BANK trong 03 (ba) năm liền trước đó;</del></p>	<p><u>toán, tài chính của công ty:</u></p> <p><u>b) Là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó."</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều 33 Luật các TCTD</li> <li>- Điều lệ BAC A BANK</li> </ul> <p><b>Ý kiến đề xuất:</b></p> <p>Mặc dù, Nghị định 155 quy định về các trường hợp không là thành viên BKS như trên. Tuy nhiên, Luật CTCD không có quy định về nội dung này. NHNN khi chấp thuận nhân sự dự kiến làm thành viên BKS của BAC A BANK sẽ căn cứ theo quy định của Luật của TCTD.</p> <p>Do đó, đề xuất bỏ nội dung này để phù hợp với quy định của Luật các TCTD và thực tiễn hoạt động của BAC A BANK</p>
10	Điều 17. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Ban kiểm soát	Điều 17. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Ban kiểm soát	
10.1		Sửa đổi quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 5,	Căn cứ:

	<p>Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp</li> <li>2. Không thuộc đối tượng không được là thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Điều 15 Quy chế này và quy định của Pháp luật về quản trị ngân hàng</li> <li>3. Có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt, đạo đức nghề nghiệp trung thực và hiểu biết pháp luật.</li> <li>4. Có bằng Đại học trở lên về một trong các chuyên ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán; có ít nhất 03 (ba) năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, kế toán hoặc kiểm toán;</li> <li>5. Không được giữ chức vụ quản lý của BAC A BANK, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của BAC A BANK, trừ trường hợp điều lệ điều lệ BAC A BANK có quy định khác.</li> <li>6. Không phải là người có liên quan của người quản lý BAC A BANK;</li> <li>7. Cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương</li> </ol>	<p><i>khoản 8 Điều 17 Quy chế BKS hiện hành (tại Dự thảo là khoản 2 và khoản 5 Điều 17) như sau:</i></p> <p>Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li><del>1. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp</del></li> <li>1. Không thuộc đối tượng không được là thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Điều 15 Quy chế này và quy định của Pháp luật về quản trị ngân hàng;</li> <li><del>2. Có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt, đạo đức nghề nghiệp trung thực và hiểu biết pháp luật;</del></li> <li>3. Có bằng Đại học trở lên về một trong các chuyên ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán; có ít nhất 03 (ba) năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, kế toán hoặc kiểm toán;</li> <li><del>5. Không được giữ chức vụ quản lý của BAC A BANK, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của BAC A BANK, trừ trường hợp điều lệ BAC A BANK có quy định khác.</del></li> <li>4. Không phải là người có liên quan của người quản lý BAC A BANK;</li> <li><u>5. Thành viên Ban kiểm soát chuyển trách phải cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm,</u></li> </ol>	<p>- Khoản 3 Điều 50 Luật các TCTD</p> <p><b>Ý kiến đề xuất:</b></p> <p>Điều chỉnh quy định tại Điều 17 Dự thảo Quy chế BKS về tiêu chuẩn, điều kiện của thành viên BKS để phù hợp với quy định của Luật các TCTD và thực tiễn hoạt động của BAC A BANK</p>
--	--	--	---

	<p>nhiệm (đối với thành viên Ban kiểm soát chuyên trách);</p> <p>8. Các tiêu chuẩn và điều kiện khác quy định tại Điều lệ của BAC A BANK và quy định pháp luật.</p>	<p><del>8. Các tiêu chuẩn và điều kiện khác quy định tại Điều lệ của BAC A BANK và quy định pháp luật.</del></p>	
11	Điều 20. Miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát	Điều 20. Miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát	
11.1	<p>1. Thành viên Ban kiểm soát bị miễn nhiệm, bãi nhiệm khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a) Bị hạn chế năng lực hành vi dân sự</p> <p>b) Có đơn xin từ chức và được chấp thuận;</p> <p>c) Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 (sáu) tháng liên tục (trừ trường hợp bất khả kháng);</p> <p>d) Không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Điều 17 Quy chế này;</p> <p>e) Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;</p>	<p><i>Sửa đổi quy định tại khoản 1, điểm b, c, e, f và g khoản 1 Điều 20, lược bỏ quy định tại khoản 2, 3, 4, khoản 5, 6, 7 và 8 Điều 20 Quy chế BKS hiện hành (tại Dự thảo là điểm b, c khoản 1 Điều 20 và bổ sung khoản 2 và khoản 3 Điều 20) như sau:</i></p> <p>1. <u>Trưởng Ban</u>, thành viên Ban kiểm soát bị miễn nhiệm, bãi nhiệm khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a. Bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;</p> <p>b. Có đơn xin từ chức <u>và gửi Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của BAC A BANK và được chấp thuận;</u></p> <p>c. <del>Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình</del> <u>tham gia hoạt động của Ban kiểm soát</u> trong 06 (sáu) tháng liên tục (trừ trường hợp bất khả kháng);</p> <p>d. Không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Điều 17 Quy chế này;</p>	<p><b>Căn cứ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều 36 Luật các TCTD;</li> </ul> <p><b>Ý kiến đề xuất:</b></p> <p>Điều chỉnh quy định về Miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên BKS trong Dự thảo Quy chế để thống nhất và phù hợp quy định của Luật các TCTD và thực tiễn hoạt động của BAC A BANK.</p>



<p>f) Vi phạm nghiêm trọng hoặc vi phạm nhiều lần nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Quy chế này, Điều lệ BAC A BANK;</p> <p>g) Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>h) Các trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ BAC A BANK và quy định của pháp luật (nếu có).</p> <p>2. Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông để xem xét và miễn nhiệm/ bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thuộc quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này và bầu Ban kiểm soát mới thay thế.</p> <p>3. Trong trường hợp khuyết thành viên Ban kiểm soát mà những thành viên Ban kiểm soát còn lại không có chuyên môn về tài chính kế toán, Trưởng Ban kiểm soát đề nghị Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường để bầu bổ sung.</p> <p>4. Trong trường hợp Trưởng Ban kiểm soát bị đương nhiên mất tư cách, trong thời hạn không quá mười lăm (15) ngày kể từ ngày Trưởng Ban kiểm soát bị đương nhiên mất tư cách, các thành viên Ban kiểm soát có trách nhiệm tổ chức họp Ban kiểm soát để bầu một thành viên Ban kiểm soát (đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định hiện hành) làm Trưởng Ban kiểm soát.</p> <p>5. Trưởng Ban kiểm soát muốn từ chức phải có đơn gửi đến Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát.</p>	<p>e) Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;</p> <p>f) Vi phạm nghiêm trọng hoặc vi phạm nhiều lần nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Quy chế này, Điều lệ BAC A BANK;</p> <p>g) Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>e. Các trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ BAC A BANK và quy định của pháp luật (nếu có).</p> <p>2. <u>Sau khi bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Trưởng ban, thành viên Ban kiểm soát của BAC A BANK phải chịu trách nhiệm về các quyết định của mình trong thời gian đương nhiệm.</u></p> <p>3. <u>Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày thông qua quyết định miễn nhiệm, bãi nhiệm theo quy định tại khoản 1 Điều này, Hội đồng quản trị phải có văn bản kèm tài liệu liên quan báo cáo Ngân hàng Nhà nước.</u></p> <p>2. Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông để xem xét và miễn nhiệm/ bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thuộc quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này và bầu Ban kiểm soát mới thay thế.</p> <p>3. Trong trường hợp khuyết thành viên Ban kiểm soát mà những thành viên Ban kiểm soát còn lại không có chuyên môn về tài chính kế toán, Trưởng Ban kiểm soát đề nghị Hội đồng quản trị triệu tập</p>	
--	--	--

<p>Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày nhận đơn, Ban kiểm soát phải tổ chức họp để xem xét quyết định và tiến hành các thủ tục miễn nhiệm, bãi nhiệm và bầu Trưởng Ban kiểm soát theo quy định hiện hành.</p> <p>6. Thành viên Ban kiểm soát muốn từ chức phải có đơn gửi đến Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát BAC A BANK để trình Đại hội đồng cổ đông gần nhất quyết định.</p> <p>7. Trường hợp bị giảm quá 1/3 (một phần ba) số thành viên Ban kiểm soát hoặc không đủ số thành viên Ban kiểm soát tối thiểu theo quy định của Điều lệ, trong thời hạn không quá 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày không đủ số thành viên Ban kiểm soát theo quy định, Ban kiểm soát phải đề nghị Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát.</p> <p>8. Trong các trường hợp khác, cuộc họp gần nhất của Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu thành viên Ban kiểm soát mới để thay thế cho thành viên Ban kiểm soát đương nhiên mất tư cách, bị miễn nhiệm, bãi nhiệm hoặc bổ sung những thành viên còn thiếu.</p>	<p>hợp Đại hội đồng cổ đông bất thường để bầu bổ sung.</p> <p><del>4. Trong trường hợp Trưởng Ban kiểm soát bị đương nhiên mất tư cách, trong thời hạn không quá mười lăm (15) ngày kể từ ngày Trưởng Ban kiểm soát bị đương nhiên mất tư cách, các thành viên Ban kiểm soát có trách nhiệm tổ chức họp Ban kiểm soát để bầu một thành viên Ban kiểm soát (đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định hiện hành) làm Trưởng Ban kiểm soát.</del></p> <p><del>5. Trưởng Ban kiểm soát muốn từ chức phải có đơn gửi đến Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát. Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày nhận đơn, Ban kiểm soát phải tổ chức họp để xem xét quyết định và tiến hành các thủ tục miễn nhiệm, bãi nhiệm và bầu Trưởng Ban kiểm soát theo quy định hiện hành.</del></p> <p><del>6. Thành viên Ban kiểm soát muốn từ chức phải có đơn gửi đến Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát BAC A BANK để trình Đại hội đồng cổ đông gần nhất quyết định.</del></p> <p><del>7. Trường hợp bị giảm quá 1/3 (một phần ba) số thành viên Ban kiểm soát hoặc không đủ số thành viên Ban kiểm soát tối thiểu theo quy định của Điều lệ, trong thời hạn không quá 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày không đủ số thành viên Ban kiểm soát theo quy định, Ban kiểm soát phải đề nghị Hội</del></p>	
--	---	--

		<p>đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát.</p> <p>8. Trong các trường hợp khác, cuộc họp gần nhất của Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu thành viên Ban kiểm soát mới để thay thế cho thành viên Ban kiểm soát đương nhiên mất tư cách, bị miễn nhiệm, bãi nhiệm hoặc bổ sung những thành viên còn thiếu.</p>	
12		Điều 21. Thay thế thành viên Ban kiểm soát	
12.1		<p><i>Bổ sung quy định tại Điều 21 Dự thảo Quy chế:</i></p> <p>1. <u>Thành viên Ban kiểm soát sẽ đương nhiên mất tư cách, bị bãi nhiệm, miễn nhiệm, đình chỉ chức danh theo quy định tại Điều 19, Điều 20 Quy chế này. Trình tự, thủ tục, hồ sơ xin chấp thuận dự kiến những người được bầu làm thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.</u></p> <p>2. <u>Trong thời hạn không quá 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Trưởng Ban kiểm soát bị đương nhiên mất tư cách thành viên Ban kiểm soát, các thành viên Ban kiểm soát có trách nhiệm tổ chức họp Ban kiểm soát để bầu một thành viên Ban kiểm soát đủ tiêu chuẩn, điều kiện làm Trưởng Ban kiểm soát.</u></p> <p>3. <u>Trưởng Ban kiểm soát muốn từ chức Trưởng Ban phải có đơn gửi đến Hội đồng</u></p>	<p><b>Căn cứ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều 44 và Điều 51 Luật các TCTD;</li> </ul> <p><b>Ý kiến đề xuất:</b></p> <p>Bổ sung điều khoản quy định về <b><u>"Thay thế thành viên Ban kiểm soát"</u></b> để thống nhất theo Điều lệ BAC A BANK và thực tiễn hoạt động của BAC A BANK</p>



		<p><u>quản trị và Ban kiểm soát. Trong thời hạn 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày nhận đơn, Ban kiểm soát phải tổ chức họp để xem xét quyết định và tiến hành các thủ tục miễn nhiệm, bãi nhiệm và bầu Trưởng ban kiểm soát theo quy định hiện hành.</u></p> <p><u>4. Thành viên Ban kiểm soát muốn từ chức phải có đơn gửi đến Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát để trình Đại hội đồng cổ đông gần nhất quyết định.</u></p> <p><u>5. Trường hợp số thành viên Ban kiểm soát hoặc không đủ hai phần ba tổng số thành viên của nhiệm kỳ hoặc không đủ số thành viên Ban kiểm soát tối thiểu theo quy định tại Điều lệ BAC A BANK, trong thời hạn không quá 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày không đủ số thành viên Ban kiểm soát theo quy định, Ban kiểm soát phải đề nghị Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát.</u></p>	
13	Điều 21. Chế độ làm việc của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát	Điều 22. Chế độ làm việc của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát	
13.1		<p><i>Lược bỏ quy định tại khoản 1 Điều 21 Quy chế BKS hiện hành (tại Dự thảo là Điều 22) như sau:</i></p> <p>4. Trưởng Ban kiểm soát làm việc chuyên trách tại BAC A BANK, các thành viên khác có thể tham gia</p>	<p><b>Căn cứ:</b></p> <p>Điều 168 Luật DN 2020</p> <p><b>Ý kiến đề xuất:</b></p>

	1. Trưởng Ban kiểm soát làm việc chuyên trách tại BAC A BANK, các thành viên khác có thể tham gia Ban kiểm soát của Doanh nghiệp khác với điều kiện đảm bảo tỷ lệ thành viên chuyên trách theo quy định tại Điều 5 Quy chế này; đảm bảo các quy định về tiêu chuẩn, điều kiện của thành viên Ban kiểm soát; tuân thủ quy định của pháp luật và không đối lập với lợi ích của BAC A BANK.	<del>Ban kiểm soát của Doanh nghiệp khác với điều kiện đảm bảo tỷ lệ thành viên chuyên trách theo quy định tại Điều 5 Quy chế này; đảm bảo các quy định về tiêu chuẩn, điều kiện của thành viên Ban kiểm soát; tuân thủ quy định của pháp luật và không đối lập với lợi ích của BAC A BANK.</del>	Đề xuất bỏ nội dung này do theo quy định của LDN 2020 không còn quy định về việc Trưởng BKS phải làm việc chuyên trách tại BAC A BANK như Luật DN 2014.
14	<b>Điều 22. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát</b>	<b>Điều 23. Thù lao, <u>thưởng</u>, lợi ích khác và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát</b>	
14.1	<p>Thù lao và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định trên cơ sở kết quả, hiệu quả kinh doanh và phù hợp với quy định sau:</p> <p>1. Thành viên Ban kiểm soát được trả thù lao theo công việc và được hưởng lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức thù lao và ngân sách hoạt động hàng năm của Ban kiểm soát căn cứ vào số ngày làm việc dự tính, số lượng và tính chất của công việc và mức thù lao bình quân hàng ngày của thành viên.</p> <p>2. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán các</p>	<p><i>Sửa đổi quy định tại Điều 22 Quy chế BKS hiện hành (tại Dự thảo là Điều 23) như sau:</i></p> <p>Thù lao, <u>thưởng</u> và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định trên cơ sở kết quả, hiệu quả kinh doanh và phù hợp với quy định sau:</p> <p>1. Thành viên Ban kiểm soát được trả thù lao, <u>thưởng</u> theo công việc và được hưởng lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức thù lao, <u>thưởng và lợi ích khác</u> và ngân sách hoạt động hàng năm của Ban kiểm soát căn cứ vào số ngày làm việc dự tính, số lượng và tính chất của công việc và mức thù lao bình quân hàng ngày của thành viên.</p> <p>2. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán các</p>	<p><b>Căn cứ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều 59 Luật các TCTD;</li> <li>- Điều 172 Luật Doanh nghiệp 2020</li> </ul> <p><b>Ý kiến đề xuất:</b></p> <p>Đề xuất điều chỉnh điều khoản về thù lao, thưởng, lợi ích khác và chi phí hoạt động của BKS để phù hợp với quy định của Luật các TCTD, Luật Doanh nghiệp 2020 và thực tiễn hoạt động của BAC A BANK</p>

	<p>chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hàng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.</p> <p>3. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát tính vào chi phí kinh doanh của BAC A BANK theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, các quy định khác có liên quan của pháp luật và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính của BAC A BANK, đồng thời phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên</p>	<p>chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hàng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.</p> <p>3. Thù lao, <b><u>thường, lợi ích khác</u></b> và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát tính vào chi phí kinh doanh của BAC A BANK theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, các quy định khác có liên quan của pháp luật và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính của BAC A BANK, đồng thời phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên</p>	
15	Điều 23. Cuộc họp của Ban kiểm soát	Điều 24. Cuộc họp của Ban kiểm soát	
15.1	<p>2. Ban kiểm soát họp định kỳ mỗi quý một lần và có thể được triệu tập họp bất thường để kịp thời giải quyết những công việc đột xuất. Cuộc họp Ban kiểm soát do Trưởng ban hoặc người tạm thời giữ chức Trưởng ban triệu tập và làm chủ tọa.</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung quy định tại khoản 2 Điều 23 Quy chế BKS hiện hành (tại Dự thảo là khoản 2 Điều 24) như sau:</p> <p>2. Ban kiểm soát họp định kỳ mỗi quý <del>một lần ít nhất hai lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là 2/3 (hai phần ba) số thành viên Ban kiểm soát</del> và có thể được triệu tập họp bất thường để kịp thời giải quyết những công việc đột xuất. Cuộc họp Ban kiểm soát do Trưởng ban hoặc người tạm thời giữ chức Trưởng ban triệu tập và làm chủ tọa.</p>	<p><b>Căn cứ:</b></p> <p>Điều 289 ND 155 quy định: “1. <u>Ban kiểm soát phải họp ít nhất 02 lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là hai phần ba (2/3) số thành viên Ban kiểm soát.</u> Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên</p>



			<p>bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát."</p> <p><b>Ý kiến đề xuất:</b> Đề xuất điều như sau:</p> <p>"Ban kiểm soát họp định kỳ mỗi quý một lần <u>ít nhất 2 lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là 2/3 (hai phần ba) số thành viên Ban kiểm soát và có thể được triệu tập họp bất thường để kịp thời giải quyết những công việc đột xuất. Cuộc họp Ban kiểm soát do Trưởng ban hoặc người tạm thời giữ chức Trưởng ban triệu tập và làm chủ tọa"</u></p>
15.2	<p>3. Cuộc họp bất thường của Ban kiểm soát được tiến hành theo đề nghị của một trong các đối tượng sau đây:</p> <p>a) Chủ tịch Hội đồng quản trị;</p> <p>b) Ít nhất 2/3 (hai phần ba) số thành viên Hội đồng quản trị;</p>	<p>Lược bỏ quy định tại khoản 3 và khoản 4 Quy chế BKS hiện hành (Tại Dự thảo là Điều 24);</p> <p><del>3. Cuộc họp bất thường của Ban kiểm soát được tiến hành theo đề nghị của một trong các đối tượng sau đây:</del></p> <p>a) <del>Chủ tịch Hội đồng quản trị;</del></p> <p>b) <del>Ít nhất 2/3 (hai phần ba) số thành viên Hội đồng quản trị;</del></p>	<p><b>Ý kiến đề xuất:</b></p> <p>Các nội dung này trước đây được quy định tại Điều lệ mẫu cũ ban hành theo Thông tư 95/2017/TT-BTC. Điều lệ mẫu hiện hành (ban hành kèm theo TT 116) đã bỏ các quy định về triệu tập cuộc họp bất thường của Ban kiểm soát.</p>

<p>c) Trưởng Ban kiểm soát;</p> <p>d) Ít nhất 2/3 (hai phần ba) số thành viên Ban kiểm soát;</p> <p>e) Tổng Giám đốc; hoặc</p> <p>f) Giám đốc NHNN Chi nhánh tỉnh, thành phố nơi BAC A BANK đặt trụ sở chính.</p>	<p>c) Trưởng Ban kiểm soát;</p> <p>d) Ít nhất 2/3 (hai phần ba) số thành viên Ban kiểm soát;</p> <p>e) Tổng Giám đốc; hoặc</p> <p>f) Giám đốc NHNN Chi nhánh tỉnh, thành phố nơi BAC A BANK đặt trụ sở chính.</p>	Do đó, đề xuất bỏ nội dung này.
<p>4. Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị họp Ban kiểm soát bất thường của một trong các đối tượng nêu tại khoản 3 Điều này, Trưởng Ban kiểm soát phải triệu tập và tiến hành cuộc họp Ban kiểm soát bất thường.</p> <p>Trưởng hợp, sau hai lần đề nghị kế tiếp mà Trưởng Ban kiểm soát không triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị và các thành viên Ban kiểm soát phải có ngay văn bản báo cáo Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh, thành phố nơi BAC A BANK đặt trụ sở chính và tiến hành họp Ban kiểm soát để xử lý công việc, đồng thời quyết định việc miễn nhiệm, bãi nhiệm chức danh Trưởng Ban kiểm soát, bầu một thành viên Ban kiểm soát đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn giữ chức danh Trưởng Ban, trình Ngân hàng Nhà nước theo đúng quy định hiện hành, hoặc quyết định tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường để xử lý những tồn tại, vướng mắc chưa thể giải quyết (nếu có).</p>	<p>4. Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị họp Ban kiểm soát bất thường của một trong các đối tượng nêu tại khoản 3 Điều này, Trưởng Ban kiểm soát phải triệu tập và tiến hành cuộc họp Ban kiểm soát bất thường.</p> <p><del>Trưởng hợp, sau hai lần đề nghị kế tiếp mà Trưởng Ban kiểm soát không triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị và các thành viên Ban kiểm soát phải có ngay văn bản báo cáo Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh, thành phố nơi BAC A BANK đặt trụ sở chính và tiến hành họp Ban kiểm soát để xử lý công việc, đồng thời quyết định việc miễn nhiệm, bãi nhiệm chức danh Trưởng Ban kiểm soát, bầu một thành viên Ban kiểm soát đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn giữ chức danh Trưởng Ban, trình Ngân hàng Nhà nước theo đúng quy định hiện hành, hoặc quyết định tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường để xử lý những tồn tại, vướng mắc chưa thể giải quyết (nếu có).</del></p>	

15.3	6. Địa điểm họp: Các cuộc họp Ban kiểm soát sẽ được tiến hành tại Trụ sở chính của BAC A BANK hoặc địa điểm của Ban kiểm soát nếu Ban kiểm soát được đặt ngoài trụ sở chính của BAC A BANK.	<i>Sửa đổi, bổ sung quy định tại khoản 6 Điều 23 Quy chế BKS hiện hành (tại Dự thảo là khoản 3 Điều 24) như sau:</i>  3. Địa điểm họp: Các cuộc họp Ban kiểm soát sẽ được tiến hành tại Trụ sở chính của BAC A BANK hoặc địa điểm của Ban kiểm soát nếu Ban kiểm soát được đặt ngoài trụ sở chính của BAC A BANK.	<b>Ý kiến đề xuất:</b>  Đề xuất lược bỏ nội dung này bởi các cuộc họp của Ban kiểm soát được tổ chức tại trụ sở chính của BAC A BANK.
16	<b>Điều 25. Thông qua quyết định của Ban kiểm soát</b>	<b>Điều 26. Thông qua quyết định của Ban kiểm soát</b>	
16.1	6. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:  a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của BAC A BANK;	<i>Sửa đổi, bổ sung quy định tại điểm a khoản 6 Điều 25 Quy chế BKS hiện hành (tại Dự thảo là điểm a khoản 6 Điều 26) như sau:</i>  6. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:  a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh <u>mã số doanh nghiệp</u> của BAC A BANK;	<b>Ý kiến đề xuất:</b>  Sửa đổi nhằm phù hợp với nội dung LDN 2020 như sau:  “a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh <u>mã số doanh nghiệp</u> của BAC A BANK;”
17	<b>Điều 28. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên</b>	<b>Điều 29. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên</b>	
17.1		<i>Sửa đổi dẫn chiếu tại Điều 28 Quy chế BKS hiện hành (tại Dự thảo là Điều 29) như sau:</i>	<b>Ý kiến đề xuất:</b>



	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định tại điểm d và điểm đ khoản 2 Điều 136 Luật doanh nghiệp, ngoài ra phải đảm bảo có các nội dung sau:	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định tại điểm d và điểm đ <del>khoản 2 Điều 136 Luật doanh nghiệp</del> <b>khoản 3 Điều 139 Luật doanh nghiệp</b> , ngoài ra phải đảm bảo có các nội dung sau:	Sửa đổi nội dung dẫn chiếu theo Luật doanh nghiệp 2020
17.2	1. Thủ lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban Kiểm soát theo quy định tại khoản 3 Điều 167 Luật doanh nghiệp và Điều lệ BAC A BANK;	<i>Sửa đổi dẫn chiếu tại khoản 1 Điều 28 Quy chế BKS hiện hành (tại Dự thảo là khoản 1 Điều 29) như sau:</i>  1. Thủ lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban Kiểm soát theo quy định tại khoản 3 <del>Điều 172</del> Điều 167 Luật doanh nghiệp và Điều lệ BAC A BANK;	<b>Ý kiến đề xuất:</b>  Sửa đổi nội dung dẫn chiếu theo Luật doanh nghiệp 2020
17.3		<i>Bổ sung quy định tại khoản 4 Điều 29 Dự thảo Quy chế như sau:</i>  4. <u>Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa BAC A BANK, công ty con của BAC A BANK, Công ty do BAC A BANK nắm quyền kiểm soát trên 50% (năm mươi phần trăm) trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của BAC A BANK và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa BAC A BANK với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của BAC A BANK là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 (ba) năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.</u>	<b>Căn cứ:</b>  Khoản 4 Điều 290 ND 155  <b>Ý kiến đề xuất:</b>  Đề xuất bổ sung quy định về báo cáo đánh giá giao dịch trong nội dung Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên để phù hợp quy định tại ND 155

18	Điều 31. Các mối quan hệ của Ban Kiểm soát	Điều chỉnh điểm a khoản 2 Điều 31 Quy chế BKS hiện hành (tại Dự thảo là điểm a khoản 2 Điều 32) như sau:	Ý kiến đề xuất: Đãn chiếu theo quy định tại Điều 29 Dự thảo Quy chế do các quy định này có nội dung tương tự.
18.1	2.a. Ban kiểm soát thực hiện báo cáo hoạt động tại Đại hội đồng cổ đông thường niên. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên tới thiếu phải bao gồm các nội dung sau: (i) Hoạt động, thu lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát và từng thành viên; (ii) Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát và các quyết định của Ban kiểm soát; (iii) Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của BAC A BANK; (iv) Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác; Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cổ đông.	Điều chỉnh khoản 4 Điều 31 Quy chế BKS hiện hành (tại Dự thảo là khoản 4 Điều 32) như sau: 4. Quan hệ với Ban Tổng giám đốc	Ý kiến đề xuất: Sửa "Ban điều hành" thành " <u>Ban Tổng Giám đốc</u> " để thống nhất
18.2			

<p><b>4. Quan hệ với Ban Điều hành</b></p> <p>a) Ban Điều hành đảm bảo chế độ cung cấp thông tin cho Ban kiểm soát theo Quy chế này, Điều lệ BAC A BANK và các quy định khác có liên quan.</p> <p>b) Trường hợp xét thấy cần thiết, Ban Điều hành mời đại diện Ban kiểm soát tham dự họp Ban Điều hành hoặc các cuộc họp khác.</p> <p>c) Ban Điều hành thực hiện báo cáo định kỳ theo quy định tại Điều lệ BAC A BANK, quy chế này và các quy định khác có liên quan. Ngoài các thông tin báo cáo theo định kỳ, Ban Điều hành thực hiện báo cáo trực tiếp hoặc cung cấp các thông tin, báo cáo có liên quan đến hoạt động của BAC A BANK theo yêu cầu của Trưởng Ban kiểm soát.</p> <p>d) Trường hợp phát hiện rủi ro có thể ảnh hưởng lớn đến uy tín hoặc hoạt động kinh doanh của BAC A BANK, Ban Điều hành cần báo cáo Ban kiểm soát</p> <p>e) Tổng giám đốc phối hợp Ban kiểm soát/bộ phận Kiểm toán nội bộ khi kiểm toán nội bộ về giám sát của quản lý cấp cao đối với Tổng giám đốc.</p> <p>f) Tổng giám đốc chỉ đạo bộ phận quản lý rủi ro và các bộ phận có liên quan cung cấp đầy đủ thông tin về rủi ro cho Ban kiểm soát/bộ phận Kiểm toán nội bộ để phục vụ việc lập kế hoạch kiểm toán nội bộ.</p>	<p>a) <del>Ban Điều hành</del> <u>Ban Tổng Giám đốc</u> đảm bảo chế độ cung cấp thông tin cho Ban kiểm soát theo Quy chế này, Điều lệ BAC A BANK và các quy định khác có liên quan.</p> <p>b) Trường hợp xét thấy cần thiết, <del>Ban Điều hành</del> <u>Ban Tổng Giám đốc</u> mời đại diện Ban kiểm soát tham dự họp <del>Ban Điều hành</del> <u>Ban Tổng Giám đốc</u> hoặc các cuộc họp khác.</p> <p>c) <del>Ban Điều hành</del> <u>Ban Tổng Giám đốc</u> thực hiện báo cáo định kỳ theo quy định tại Điều lệ BAC A BANK, quy chế này và các quy định khác có liên quan. Ngoài các thông tin báo cáo theo định kỳ, <del>Ban Điều hành</del> <u>Ban Tổng Giám đốc</u> thực hiện báo cáo trực tiếp hoặc cung cấp các thông tin, báo cáo có liên quan đến hoạt động của BAC A BANK theo yêu cầu của Trưởng Ban kiểm soát.</p> <p>d) Trường hợp phát hiện rủi ro có thể ảnh hưởng lớn đến uy tín hoặc hoạt động kinh doanh của BAC A BANK, <del>Ban Điều hành</del> <u>Ban Tổng Giám đốc</u> cần báo cáo Ban kiểm soát</p> <p>e) Tổng giám đốc phối hợp Ban kiểm soát/bộ phận Kiểm toán nội bộ khi kiểm toán nội bộ về giám sát của quản lý cấp cao đối với Tổng giám đốc.</p> <p>f) Tổng giám đốc chỉ đạo bộ phận quản lý rủi ro và các bộ phận có liên quan cung cấp đầy đủ thông tin về rủi ro cho Ban kiểm soát/bộ phận Kiểm toán nội bộ để phục vụ việc lập kế hoạch kiểm toán nội bộ.</p>	<p>Quyết định số 144/QĐ-HĐQT-BAC A BANK ban hành ngày 14/11/2018 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban TGD của BAC A BANK</p>
--	---	---



	g) Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra, giám sát và kiểm toán nội bộ và thực hiện báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát, kiểm toán nội bộ theo quy định. Tổng giám đốc tiếp nhận báo cáo nội bộ về kiểm toán nội bộ, tổ chức thực hiện các kiến nghị của Ban kiểm soát đối với Tổng giám đốc tại báo cáo kết quả kiểm toán nội bộ (nếu có) và báo cáo Ban kiểm soát kết quả thực hiện các kiến nghị.	g) Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra, giám sát và kiểm toán nội bộ và thực hiện báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát, kiểm toán nội bộ theo quy định. Tổng giám đốc tiếp nhận báo cáo nội bộ về kiểm toán nội bộ, tổ chức thực hiện các kiến nghị của Ban kiểm soát đối với Tổng giám đốc tại báo cáo kết quả kiểm toán nội bộ (nếu có) và báo cáo Ban kiểm soát kết quả thực hiện các kiến nghị.	
19	<b>Điều 33. Hiệu lực thi hành</b>	<b>Điều <del>34</del>. Hiệu lực thi hành</b>	
19.2	1. Quy chế này có hiệu lực thi hành sau khi được Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, được Ban kiểm soát ký ban hành và thay thế Quyết định số 14/2019/QĐ/BKS-BACABANK ngày 20/05/2019 của Trưởng Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Bắc Á.	<i>Lược bỏ khoản 1 Điều 33 Quy chế BKS hiện hành (tại Dự thảo là Điều 34) như sau:</i> <del>1. Quy chế này có hiệu lực thi hành sau khi được Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, được Ban kiểm soát ký ban hành và thay thế Quyết định số 14/2020/QĐ/BKS-BACABANK ngày 08/07/2020 của Trưởng Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Bắc Á.</del>	<b>Ý kiến đề xuất:</b>  Đề xuất bỏ nội dung này do đã có quy định tại Quyết định ban hành
20	<b>Điều 34. Tổ chức thực hiện</b>	<b>Điều <del>35</del>. Tổ chức thực hiện</b>	
20.1	Các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này./.	<i>Sửa đổi Điều 34 Quy chế BKS hiện hành (tại Dự thảo là Điều 35) như sau:</i>  <del>Các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này./.</del>	<b>Ý kiến đề xuất:</b>  Bỏ đối tượng " <u>Thành viên Hội đồng quản trị</u> ", " <u>Ban Tổng Giám đốc</u> " trong nội dung tổ chức thực hiện theo đúng nội dung khoản 2, Điều 1 Dự thảo Quy chế BKS

**DỰ THẢO****BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH****TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2020 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2021****PHẦN I: NHỮNG KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAC A BANK NĂM 2020****1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu Kế hoạch kinh doanh**

Năm 2020, với những khó khăn về môi trường kinh doanh do tình hình đại dịch Covid 19 nhưng BAC A BANK đã nỗ lực hoàn thành hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh đạt và vượt mức đề ra. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu cụ thể như sau:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Thực hiện 2020	Tăng trưởng so với 2019	Kế hoạch 2020	Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch
1	Tổng tài sản	Tỷ đồng	117.302	8,6%	115.530	101,5%
2	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	7.085	9,0%	7.085	100%
3	Huy động vốn khách hàng	Tỷ đồng	92.455	12,2%	89.830	102,9%
4	Dư nợ cho vay khách hàng	Tỷ đồng	79.440	8,9%	80.220	99%
5	Tỷ lệ nợ xấu	%	0,79		<1,5%	Đạt KH
6	Thu từ hoạt động dịch vụ và bảo lãnh	Tỷ đồng	99	-13,6%	90	110,2%
7	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	731	-21,3%	700	104,4%
8	Trích dự phòng rủi ro tín dụng	Tỷ đồng	274	68,1%	340	Đủ theo quy định
9	Chi phí hoạt động	Tỷ đồng	1.233	12,3%	1.224	100,7%
10	Số điểm giao dịch	Điểm	146	6,6%	147	99,3%

**2. Kết quả thực hiện trên các mặt nghiệp vụ****2.1. Hoạt động huy động vốn**

Huy động vốn của BAC A BANK tiếp tục tăng trưởng tốt, đảm bảo thanh khoản và đáp ứng nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh. Cơ cấu vốn tiếp tục duy trì các tỷ trọng hợp lý, thể hiện sự ổn định và bền vững, hiệu quả của nguồn vốn huy động.

Tổng nguồn vốn huy động khách hàng đạt 92.455 tỷ đồng, tăng 10.045 tỷ đồng tương đương tăng 12,2% so với đầu năm, hoàn thành 102,9% kế hoạch, chiếm tỷ trọng 87,4% tổng nguồn vốn huy động. Trong đó: Huy động dân cư đạt 83.483 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 90,3%, tăng 11,2% so với đầu năm; Huy động Tổ chức kinh tế đạt 8.972 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 9,7%, tăng 22,9% so đầu năm; Huy động vốn trung dài hạn đạt 42.877 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 46,38%.

Lãi suất huy động vốn trong năm được điều chỉnh giảm theo điều hành của Ngân hàng Nhà nước và tình hình thị trường. Mặt bằng lãi suất huy động giảm khoảng 1,2% so với đầu năm.

## **2.2. Hoạt động tín dụng, đầu tư, tư vấn và xử lý nợ**

Tăng trưởng tín dụng luôn đảm bảo bám sát quy định về giới hạn tín dụng của NHNN, chất lượng tín dụng tiếp tục được cải thiện. Nợ xấu tiếp tục được kiểm soát tốt, công tác xử lý nợ xấu hoàn thành mục tiêu đặt ra.

Tổng dư nợ cho vay khách hàng đạt 79.440 tỷ đồng, tăng 6.507 tỷ đồng (tương đương 8,9%) so với đầu năm, hoàn thành 99% kế hoạch tăng trưởng tín dụng và nằm trong giới hạn tăng trưởng tín dụng 10,75% của NHNN giao. Trong đó, Dư nợ cho vay trung dài hạn chiếm tỷ trọng 55,1%, Dư nợ cho vay ngắn hạn chiếm tỷ trọng 44,9% tổng dư nợ cho vay khách hàng.

Tỷ lệ nợ xấu 0,79% tổng dư nợ, kiểm soát tỷ lệ nợ xấu kế hoạch dưới 1,5%. Trong năm đã xử lý được 145,9 tỷ đồng nợ xấu. Đồng thời BAC A BANK đã hoàn thành thực hiện mua lại toàn bộ nợ đã bán VAMC sau khi đã trích lập đầy đủ dự phòng rủi ro.

Tổng giá trị đầu tư giấy tờ có giá đạt 21.084 tỷ đồng, tăng 2.838 tỷ đồng (tương đương 16%) so với năm 2019. Trong đó, phần lớn là đầu tư trái phiếu chính phủ, chính phủ bảo lãnh và còn lại trái phiếu, giấy tờ có giá tổ chức tín dụng.

Hoạt động tư vấn đầu tư tiếp tục được thúc đẩy cho các dự án liên quan đến nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, y tế, giáo dục, du lịch nghỉ dưỡng,... Đây là những lĩnh vực hoạt động mang lại lợi ích và ý nghĩa rất lớn với phát triển kinh tế xã hội. Đồng thời tư vấn đầu tư là hoạt động có đóng góp thúc đẩy cho kết quả thu dịch vụ của Ngân hàng.

## **2.3. Thu dịch vụ, Lợi nhuận và Chi phí**

Tổng thu nhập năm 2020 đạt 10.169 tỷ đồng. Trong đó, thu từ lãi và tương đương lãi đạt 9.825 tỷ đồng (chiếm 96,6% tổng thu nhập), tăng 9,4% so với năm trước.

Thu từ dịch vụ và bảo lãnh đạt 99,22 tỷ đồng, hoàn thành 110% kế hoạch năm. Tuy nhiên so với năm trước, tổng thu dịch vụ giảm 13,6% và mức thu dịch vụ chưa tương xứng.

Tổng chi phí cả năm là 9.177 tỷ đồng, tăng 11,9% so với năm trước. Trong đó, chi phí lãi và tương đương lãi đạt 7.803 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 85% tổng chi phí. Chi phí hoạt động 1.233 tỷ đồng, tăng 11,9% so với năm trước. Tổng chi phí dự phòng rủi ro đã trích trong kỳ đạt 274 tỷ đồng, đã thực hiện trích đủ dự phòng rủi ro theo quy định.

Lợi nhuận trước thuế đạt 730,6 tỷ đồng, giảm 21,4% so với năm trước. Lợi nhuận sau thuế đạt 585 tỷ đồng, giảm 21,6% so với năm trước và đạt 104,6% kế hoạch cả năm. Kết quả lợi nhuận giảm so với năm 2019 là do khó khăn chung về tình hình dịch bệnh Covid 19 và Ngân hàng thực hiện các chính sách chia sẻ khó khăn hỗ trợ khách hàng.

## **2.4. Đầu tư công nghệ thông tin và phát triển ngân hàng bán lẻ**

Nâng cấp một số chức năng mới của hệ thống E-Banking, xây dựng chức năng dành cho doanh nghiệp, nâng cấp phương thức bảo mật OTP. Hoàn thành nâng cấp hệ thống Swift, hệ thống thanh toán liên ngân hàng Citad, hoàn thành hệ thống hóa đơn điện tử, hoàn thành trung tâm dữ liệu dự phòng (DR) đạt tiêu chuẩn quy định của NHNN.

Triển khai Dự án hệ thống Kios banking, Dự án thẻ tín dụng sau khi trở thành thành viên chính thức gia nhập MASTER CARD; Thiết kế xong hệ thống bảo mật tiên tiến thế hệ mới,...

Thành lập Ban Ngân hàng Số, là đơn vị đầu mối xây dựng và triển khai các Dự án phát triển hệ thống dịch vụ Ngân hàng số trong thời gian tới.

## **2.5. Phát triển mạng lưới và Công tác nhân sự**

Trong năm 2020, BAC A BANK được NHNN cấp phép thành lập và đã khai trương đi vào hoạt động 05 Chi nhánh và 04 phòng giao dịch. Đến nay, BAC A BANK có mạng lưới 146 điểm giao dịch, gồm Hội sở, 45 chi nhánh, 100 Phòng giao dịch tại 33 tỉnh thành trên toàn quốc.



Nhân sự được bổ sung mới đầy đủ cho các bộ phận kinh doanh, các Chi nhánh và PGD mới, chất lượng nguồn nhân lực ngày được nâng cao qua công tác đào tạo và sắp xếp bố trí phù hợp theo từng vị trí. Tổng số nhân viên 2.372 người, tăng 222 nhân sự so với năm 2019.

## **2.6. Công tác quản trị rủi ro**

BAC A BANK tuân thủ áp dụng chuẩn mực quản trị rủi ro theo quy định của NHNN và thông lệ quốc tế. Đã triển khai Dự án quản trị rủi ro đầy đủ 3 trụ cột theo Thông tư 13/NHNN áp dụng chuẩn mực Basel 2 dự kiến sẽ hoàn thành vào tháng 6/2021.

Tăng cường và cải tiến công tác kiểm tra, kiểm toán nội bộ thông qua giám sát hoạt động từ xa kết hợp với trực tiếp thanh kiểm tra nhằm đảm bảo phát hiện và xử lý kịp thời các vi phạm, sai sót nếu có trong quá trình hoạt động của các đơn vị kinh doanh.

Các chỉ số an toàn hoạt động theo quy định tại Thông tư 22 và Thông tư 41 được Ngân hàng thực hiện đúng và vẫn còn biên độ giới hạn để đảm bảo cho hoạt động kinh doanh.

## **PHẦN II: MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2021**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

BAC A BANK tiếp tục thực hiện theo định hướng xuyên suốt là tập trung tư vấn, cho vay, đầu tư dự án, ngành nghề áp dụng công nghệ cao trong sản xuất nông - lâm - ngư nghiệp, các lĩnh vực sản xuất chế biến, công nghệ phụ trợ, y tế, giáo dục, du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, dưỡng lão, tái cấu trúc Nông nghiệp Nông thôn...

Xây dựng, phát triển ngân hàng theo hướng hiện đại, quản trị tiên tiến, phù hợp với thông lệ quốc tế, cung cấp đầy đủ, đa dạng các dịch vụ tài chính.

### **2. Nhiệm vụ cụ thể**

1) Chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị kinh doanh tập trung tối đa triển khai các giải pháp thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 đã được phân giao. Tiếp tục phát huy lợi thế, kết quả đã đạt được của các đơn vị kinh doanh tốt, sản phẩm dịch vụ tốt, khắc phục những mảng kinh doanh còn hạn chế. Trực tiếp chỉ đạo thúc đẩy kinh doanh tại các đơn vị còn yếu kém, tại địa bàn chưa khai thác hết tiềm năng lợi thế.

2) Tiếp tục thực hiện cho vay theo đúng định hướng, an toàn, hiệu quả. Đa dạng hóa sản phẩm, điều kiện cho vay, bảo lãnh, thúc đẩy tăng trưởng tín dụng có chất lượng. Tăng cường công tác giám sát hoạt động cho vay để đảm bảo chất lượng tín dụng, đôn đốc thu hồi nợ, đẩy mạnh công tác xử lý nợ xấu. Trích lập dự phòng rủi ro đủ theo quy định.

3) Tiếp tục tập trung thúc đẩy công tác huy động vốn thị trường 1 với quy mô và tăng trưởng phù hợp với tình hình sử dụng vốn, ưu tiên tăng trưởng huy động nguồn kỳ hạn dài, nguồn vốn giá rẻ để duy trì ổn định nguồn vốn và đảm bảo hiệu quả kinh doanh.

4) Thúc đẩy hoạt động dịch vụ, tăng tỷ trọng thu dịch vụ trong tổng thu nhập thuần. Chuẩn bị nguồn lực để triển khai nhanh chóng hoàn thành dự án Ngân hàng số phù hợp với BAC A BANK, hoàn thành dự án phát hành thẻ tín dụng. Phát triển các sản phẩm dịch vụ hiện đại, tăng khả năng cạnh tranh cho các sản phẩm dịch vụ trên thị trường.

5) Nâng cao chất lượng nhân sự, đảm bảo công tác tuyển dụng đủ và kịp thời. Tiếp tục tìm kiếm nguồn nhân sự chất lượng cao, đáp ứng về tiêu chuẩn và thời gian tuyển dụng nhân sự cho các Chi nhánh, Phòng giao dịch trong năm 2021.

6) Tiếp tục đẩy mạnh quản lý chi phí để nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của các đơn vị trên toàn hệ thống.

7) Chuẩn bị các bước để triển khai theo kế hoạch phát triển mạng lưới của năm 2021. Tiếp tục khảo sát, rà soát các địa điểm hoạt động chưa hiệu quả để sắp xếp lại phù hợp, đồng thời cải tạo nội thất cho các chi nhánh, phòng giao dịch đã xuống cấp, đảm bảo theo tiêu chuẩn hình ảnh thương hiệu BAC A BANK.

8) Tiếp tục đầu tư để phát triển hệ thống công nghệ thông tin, duy trì hệ thống hoạt động ổn định, an toàn, bảo mật. Chuẩn bị đầy đủ nhân lực, hạ tầng để phối hợp với đối tác triển khai dự án ngân hàng số theo tiến độ. Xây dựng có lộ trình về đầu tư hạ tầng, xây dựng hệ thống lõi, hệ thống phần mềm khai thác thông tin theo kịp tốc độ phát triển ngân hàng.

9) Nâng cao công tác quản trị rủi ro, tăng cường kiểm tra, kiểm soát, kiểm toán nội bộ để ngăn ngừa, cảnh báo, phát hiện kịp thời các sai phạm về hoạt động kinh doanh. Hoàn thành Dự án triển khai áp dụng theo Thông tư 13/2018/NHNN quy định về Hệ thống kiểm soát nội bộ tại Ngân hàng thương mại. Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các chính sách quản lý rủi ro phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh.

## 2. Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2021

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch 2021	Tăng/ giảm so với 2020 (%)
1	Tổng tài sản	Tỷ đồng	125.510	7,0%
2	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	7.531	6,3%
3	Huy động vốn khách hàng	Tỷ đồng	99.851	8,0%
4	Dư nợ cho vay khách hàng (*)	Tỷ đồng	88.179	11,0%
5	Tỷ lệ nợ xấu	%	<1,5%	
6	Thu từ hoạt động dịch vụ và bảo lãnh	Tỷ đồng	105	5,8%
7	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	875	19,7%
8	Trích dự phòng rủi ro tín dụng	Tỷ đồng	205	(Đủ theo quy định)
9	Chi phí hoạt động	Tỷ đồng	1.375	11,5%
10	Số điểm giao dịch	Địa điểm	155	Tăng 9

\* Dư nợ cho vay tối đa không tăng trưởng quá hạn mức theo Thông báo của NHNN.

**Trên đây là Báo cáo tổng kết tình hình hoạt động năm 2020, mục tiêu kế hoạch nhiệm vụ quan trọng năm 2021 của Ban điều hành.**

**Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua!**

**TÓNG GIÁM ĐỐC**

**Thái Hương**



**DỰ THẢO ĐIỀU LỆ**  
**NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BẮC Á**



Ngày .... tháng ..... năm 2021



## **PHẦN MỞ ĐẦU**

Ngân hàng thương mại cổ phần Bắc Á (sau đây gọi tắt là BAC A BANK) là Ngân hàng thương mại cổ phần được thực hiện tất cả các hoạt động ngân hàng và các hoạt động kinh doanh khác có liên quan theo quy định của pháp luật vì mục tiêu lợi nhuận. Tổ chức và hoạt động của BAC A BANK được thực hiện theo Điều lệ này, các quy định hiện hành của pháp luật trong lĩnh vực ngân hàng và các quy định pháp luật hiện hành khác có liên quan.

*Điều lệ này đã được thông qua ngày ..... tháng ..... năm 2021 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số ...../2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày ..... tháng ..... năm 2021.*

## **CHƯƠNG I**

### **ĐỊNH NGHĨA VÀ CÁC TỪ VIẾT TẮT**

#### **Điều 1. Định nghĩa và các từ viết tắt**

1. "NHNN" hay "Ngân hàng Nhà nước" là Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
2. "BAC A BANK" là Ngân hàng thương mại cổ phần Bắc Á
3. "Việt Nam" có nghĩa là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
4. "Luật Doanh nghiệp" là Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 ("LDN 2020").
5. "Luật Các tổ chức tín dụng" là Luật Các tổ chức tín dụng được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16/6/2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày ngày 20 tháng 11 năm 2017 ("Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017").
6. "Pháp luật" là tất cả các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành thuộc lĩnh vực ngân hàng, được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành trong từng thời kỳ.
7. "Vốn điều lệ" là vốn do tất cả các cổ đông của BAC A BANK đóng góp và được ghi vào Điều lệ này.
8. "Vốn pháp định" là mức vốn tối thiểu BAC A BANK phải đáp ứng tại từng thời điểm cụ thể theo quy định của Chính phủ và phải duy trì giá trị trong suốt thời hạn hoạt động của BAC A BANK.

9. "Cổ tức" là khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác<sup>1</sup>.

10. "Cổ phần" là các phần vốn bằng nhau được chia từ vốn Điều lệ của BAC A BANK.

11. "Cổ phiếu" là chứng chỉ do BAC A BANK phát hành hoặc bút toán ghi sổ hoặc dữ liệu điện tử xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của BAC A BANK. Cổ phiếu của BAC A BANK có thể là cổ phiếu ghi tên hoặc không ghi tên.

12. "Cổ đông" là tổ chức hoặc cá nhân sở hữu ít nhất một cổ phần đã phát hành của BAC A BANK và đăng ký tên trong sổ đăng ký cổ đông của BAC A BANK.

13. "Cổ đông sáng lập" là cổ đông sở hữu ít nhất một cổ phần phổ thông của BAC A BANK và ký tên trong danh sách cổ đông sáng lập BAC A BANK.

14. "Cổ đông lớn" là cổ đông sở hữu trực tiếp, gián tiếp từ 5% vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của BAC A BANK.

15. "Sổ đăng ký cổ đông" là một tài liệu bằng văn bản, tệp dữ liệu điện tử hoặc cả hai loại này. Sổ đăng ký cổ đông của BAC A BANK phải có các nội dung chủ yếu theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

16. "Sở hữu gián tiếp" là việc tổ chức, cá nhân sở hữu vốn điều lệ, vốn cổ phần của BAC A BANK thông qua người có liên quan hoặc thông qua ủy thác đầu tư.

17. "Người có liên quan" là tổ chức, cá nhân có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với tổ chức, cá nhân khác thuộc một trong các trường hợp sau đây<sup>2</sup>:

a) Công ty mẹ với công ty con và ngược lại; tổ chức tín dụng với công ty con của tổ chức tín dụng và ngược lại; các công ty con của cùng một công ty mẹ hoặc của cùng một tổ chức tín dụng với nhau; người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của công ty mẹ hoặc của tổ chức tín dụng, cá nhân hoặc tổ chức có thẩm quyền bổ nhiệm những người này với công ty con và ngược lại;

b) Công ty hoặc tổ chức tín dụng với người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của công ty hoặc tổ chức tín dụng đó hoặc với công ty, tổ chức có thẩm quyền bổ nhiệm những người đó và ngược lại;

c) Công ty hoặc tổ chức tín dụng với tổ chức, cá nhân sở hữu từ 5% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên tại công ty hoặc tổ chức tín dụng đó và ngược lại;

d) Cá nhân với vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em của người này;

<sup>1</sup> Khoản 5 Điều 4 LDN 2020

<sup>2</sup> Khoản 28 Điều 4 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017

đ) Công ty hoặc tổ chức tín dụng với cá nhân theo quy định tại điểm d khoản này của người quản lý, thành viên Ban kiểm soát, thành viên góp vốn hoặc cổ đông sở hữu từ 5% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của công ty hoặc tổ chức tín dụng đó và ngược lại;

e) Cá nhân được ủy quyền đại diện cho tổ chức, cá nhân quy định tại các điểm a, b, c, d và đ khoản này với tổ chức, cá nhân ủy quyền; các cá nhân được ủy quyền đại diện phần vốn góp của cùng một tổ chức với nhau;

g) Pháp nhân, cá nhân khác có mối quan hệ tiềm ẩn rủi ro cho hoạt động của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được xác định theo quy định nội bộ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài hoặc theo yêu cầu bằng văn bản của Ngân hàng Nhà nước thông qua hoạt động thanh tra, giám sát đối với từng trường hợp cụ thể.

18. "Người điều hành" bao gồm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc chi nhánh của BAC A BANK.

19. "Thời hạn hoạt động" có nghĩa là thời gian mà BAC A BANK được tiến hành các hoạt động kinh doanh theo quy định của pháp luật kể từ ngày được Ngân hàng Nhà nước cấp giấy phép hoạt động. BAC A BANK có thể được gia hạn thời hạn hoạt động trên cơ sở quyết định của Đại hội đồng cổ đông và phải được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận.

20. "Công ty con của BAC A BANK" là công ty thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) BAC A BANK hoặc BAC A BANK và người có liên quan của BAC A BANK sở hữu trên 50% vốn điều lệ hoặc trên 50% vốn cổ phần có quyền biểu quyết;

b) BAC A BANK có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp bổ nhiệm đa số hoặc tất cả thành viên Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên hoặc Tổng giám đốc (Giám đốc) của công ty con;

c) BAC A BANK có quyền sửa đổi, bổ sung điều lệ của công ty con;

d) BAC A BANK và người có liên quan của BAC A BANK trực tiếp hay gián tiếp kiểm soát việc thông qua nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên của công ty con.

23. "Công ty liên kết của BAC A BANK" là công ty trong đó BAC A BANK hoặc BAC A BANK và người có liên quan của BAC A BANK sở hữu trên 11% vốn điều lệ hoặc trên 11% vốn cổ phần có quyền biểu quyết, nhưng không phải là công ty con của BAC A BANK.



24. "Người quản lý" bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị; Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc và những đối tượng khác do Hội đồng quản trị quy định.

## **Điều 2. Áp dụng và dẫn chiếu**

1. Trong Điều lệ này, bất kỳ dẫn chiếu nào tới bất cứ quy định hoặc văn bản pháp luật nào sẽ bao gồm cả những sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản pháp luật thay thế của chúng.

2. Các tiêu đề được đưa vào chỉ để tiện theo dõi và không ảnh hưởng tới cấu trúc của Điều lệ này.

## **CHƯƠNG II**

### **TÊN, ĐỊA CHỈ, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP**

#### **Điều 3. Tên Ngân hàng**

1. Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: Ngân hàng thương mại cổ phần Bắc Á
2. Tên viết tắt bằng tiếng Việt: Ngân hàng Bắc Á
3. Tên đầy đủ bằng tiếng Anh: Bac A Commercial Joint Stock Bank
4. Tên viết tắt: BAC A BANK

#### **Điều 4. Địa chỉ**

Địa chỉ trụ sở chính của BAC A BANK: 117 đường Quang Trung, phường Quang Trung, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

*Điện thoại:* 0238.3844277

*Fax:* 0238.3841757

*Website:* <http://www.baca-bank.vn>

#### **Điều 5. Thời hạn hoạt động<sup>3</sup>**

Thời hạn hoạt động của BAC A BANK là 99 năm, kể từ ngày được Thống đốc Ngân hàng Nhà nước cấp Giấy phép hoạt động số 00052/NHGP ngày 01/09/1994.

Thời hạn hoạt động của BAC A BANK có thể được gia hạn theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận.

<sup>3</sup> Khoản 1 Điều 22 TT 40/2011/TT-NHNN

### **CHƯƠNG III**

#### **MỤC TIÊU, NỘI DUNG VÀ PHẠM VI HOẠT ĐỘNG**

##### **Điều 6. Mục tiêu hoạt động**

1. Lĩnh vực kinh doanh của BAC A BANK là hoạt động kinh doanh tiền tệ, tín dụng và các dịch vụ tài chính, tiền tệ, ngân hàng... được quy định trong Giấy phép thành lập và hoạt động của BAC A BANK, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trên cơ sở tuân thủ các quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và các văn bản pháp luật có liên quan, nhằm phục vụ cho các đối tượng khách hàng, phù hợp với kế hoạch, chiến lược kinh doanh đã đề ra.

2. Mục tiêu hoạt động của BAC A BANK là trở thành một ngân hàng thương mại đô thị đa năng và hiện đại, hoạt động tốt nhất tại Việt Nam với chất lượng dịch vụ tốt, công nghệ hiện đại, đội ngũ nhân sự có trình độ chuyên môn cao, hoạt động kinh doanh ổn định, an toàn và hiệu quả.

##### **Điều 7. Nội dung và phạm vi hoạt động<sup>4</sup>**

1. Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác.

2. Cấp tín dụng dưới các hình thức sau đây:

- a) Cho vay;
- b) Chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác;
- c) Bảo lãnh ngân hàng;
- d) Phát hành thẻ tín dụng;
- đ) Bao thanh toán trong nước.

3. Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng.

4. Cung ứng dịch vụ thanh toán trong nước:

- a) Cung ứng phương tiện thanh toán;
- b) Thực hiện dịch vụ thanh toán séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thư tín dụng, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ.

5. Mở tài khoản:

- a) Mở tài khoản tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

---

<sup>4</sup> Giấy phép thành lập và hoạt động Ngân hàng thương mại cổ phần số 47/GP-NHNN do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 16/04/2019.

- b) Mở tài khoản tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác.
6. Tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia.
7. Dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng, tài chính; các dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn.
8. Tư vấn tài chính doanh nghiệp, tư vấn mua, bán, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp và tư vấn đầu tư.
9. Tham gia đấu thầu, mua, bán tín phiếu Kho bạc, công cụ chuyển nhượng, trái phiếu Chính phủ, tín phiếu Ngân hàng Nhà nước và các giấy tờ có giá khác trên thị trường tiền tệ.
10. Mua, bán trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp.
11. Dịch vụ môi giới tiền tệ.
12. Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng, Luật Chứng khoán, quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
13. Vay vốn của Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
14. Vay, cho vay, gửi, nhận gửi vốn của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
15. Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
16. Ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, quản lý tài sản theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
17. Kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế trong phạm vi do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định.
18. Ví điện tử.
19. Đầu tư hợp đồng tương lai trái phiếu Chính phủ.
20. Mua nợ.
21. Các hoạt động khác sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận.



#### **Điều 8. Kinh doanh bất động sản<sup>5</sup>**

BAC A BANK không được kinh doanh bất động sản, trừ các trường hợp sau đây:

1. Mua, đầu tư, sở hữu bất động sản để sử dụng làm trụ sở kinh doanh, địa điểm làm việc hoặc cơ sở kho tàng phục vụ trực tiếp cho các hoạt động nghiệp vụ của BAC A BANK;
2. Cho thuê một phần trụ sở kinh doanh chưa sử dụng hết, thuộc sở hữu của BAC A BANK;
3. Nắm giữ bất động sản do việc xử lý nợ vay. Trong thời hạn 03 năm, kể từ ngày quyết định xử lý tài sản bảo đảm là bất động sản, BAC A BANK phải bán, chuyển nhượng hoặc mua lại bất động sản này; đồng thời phải bảo đảm mục đích sử dụng tài sản cố định là phục vụ trực tiếp cho hoạt động của BAC A BANK và tỷ lệ đầu tư vào tài sản cố định không quá 50% vốn điều lệ và quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ.

#### **Điều 9. Bảo đảm an toàn trong hoạt động**

Trong quá trình hoạt động, BAC A BANK phải tuân thủ các quy định về bảo đảm an toàn theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng, các quy định khác có liên quan của Ngân hàng Nhà nước và Điều lệ này; thực hiện phân loại tài sản "Cò" và trích lập dự phòng để xử lý các rủi ro trong hoạt động ngân hàng theo quy định của pháp luật hiện hành.

Mọi thay đổi trong lĩnh vực kinh doanh và mục tiêu hoạt động của BAC A BANK phải phù hợp với pháp luật hiện hành.

### **CHƯƠNG IV**

#### **VỐN ĐIỀU LỆ, THAY ĐỔI VỐN ĐIỀU LỆ, VỐN HOẠT ĐỘNG VÀ TỶ LỆ BẢO ĐẢM AN TOÀN VỐN**

#### **Điều 10. Vốn điều lệ của BAC A BANK**

1. Vốn điều lệ của BAC A BANK tính đến thời điểm đăng ký điều lệ này là: 7.085.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Bảy nghìn không trăm tám mươi lăm tỷ đồng*);
2. Vốn điều lệ của BAC A BANK được hạch toán bằng đồng Việt Nam (VND) và có thể được tăng từ các nguồn sau:

---

<sup>5</sup> Điều 132 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi bổ sung 2017

a) Quỹ dự trữ bổ sung vốn Điều lệ; Quỹ thặng dư vốn cổ phần; lợi nhuận để lại và các quỹ khác theo quy định của pháp luật;

b) Phát hành cổ phiếu ra công chúng, phát hành cổ phiếu riêng lẻ;

c) Chuyển đổi từ trái phiếu thành cổ phiếu phổ thông;

d) Các cổ đông góp thêm vốn;

đ) Các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

3. BAC A BANK phải duy trì giá trị thực của vốn Điều lệ tối thiểu bằng mức vốn pháp định theo quy định của pháp luật hiện hành.<sup>6</sup>

4. BAC A BANK không được sử dụng vốn điều lệ và các quỹ để mua cổ phần, góp vốn vào các cổ đông của chính BAC A BANK.

5. Vốn Điều lệ của BAC A BANK được sử dụng vào các mục đích:

- Mua, đầu tư vào tài sản cố định của BAC A BANK không vượt quá tỷ lệ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước;

- Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của NHNN;

- Thành lập Công ty con trực thuộc BAC A BANK;

- Cấp tín dụng;

- Kinh doanh các dịch vụ khác theo quy định của pháp luật.

6. Vốn điều lệ của BAC A BANK có thể thay đổi trong từng thời kỳ, theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, phù hợp với quy định của NHNN, của pháp luật về việc thay đổi vốn điều lệ. Số vốn điều lệ mới sau khi được đăng ký theo quy định của pháp luật được xem là sửa đổi, bổ sung quy định tại Khoản 1 Điều này.

## **Điều 11. Thay đổi vốn Điều lệ<sup>7</sup>**

1. Việc thay đổi vốn điều lệ của BAC A BANK (tăng hoặc giảm) được thực hiện trên cơ sở quyết định của Đại hội đồng cổ đông và phải được NHNN chấp thuận bằng văn bản trước khi thay đổi vốn điều lệ theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

2. Hồ sơ, trình tự, thủ tục đề nghị NHNN chấp thuận thay đổi vốn Điều lệ được thực hiện theo các quy định của NHNN.

## **Điều 12. Vốn hoạt động của BAC A BANK<sup>8</sup>**

### **1. Vốn chủ sở hữu:**

<sup>6</sup> Khoản 2 Điều 5 NĐ 93/2017/NĐ-CP

<sup>7</sup> Điều 29 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017

<sup>8</sup> Điều 4 NĐ 93/2017/NĐ-CP

- a) Vốn Điều lệ;
- b) Các khoản chênh lệch do đánh giá lại tài sản, chênh lệch tỷ giá theo quy định của pháp luật;
- c) Thặng dư vốn cổ phần;
- d) Các quỹ: quỹ dự trữ bổ sung vốn Điều lệ, quỹ đầu tư phát triển, quỹ dự phòng tài chính;
- đ) Lợi nhuận lũy kế chưa phân phối, lỗ lũy kế chưa xử lý;
- e) Vốn khác thuộc sở hữu của BAC A BANK theo quy định của pháp luật.

## **2. Vốn huy động:**

- a) Vốn huy động tiền gửi của các tổ chức và cá nhân;
- b) Vốn huy động thông qua phát hành các loại giấy tờ có giá;
- c) Vốn vay các tổ chức tín dụng, tổ chức tài chính trong và ngoài nước;
- d) Vay Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- đ) Vốn nhận ủy thác đầu tư;
- e) Vốn huy động khác theo quy định của pháp luật.

## **3. Vốn khác theo quy định của pháp luật.**

### **Điều 13. Sử dụng vốn, tài sản<sup>9</sup>**

1. BAC A BANK được sử dụng vốn hoạt động để kinh doanh theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng, đảm bảo nguyên tắc an toàn và phát triển vốn.
2. BAC A BANK được quyền thay đổi cơ cấu vốn, tài sản phục vụ cho việc phát triển hoạt động kinh doanh.
3. Việc điều động vốn, tài sản giữa các chi nhánh hoặc giữa các công ty thành viên độc lập của BAC A BANK được thực hiện theo quy định của Hội đồng quản trị.

### **Điều 14. Tỷ lệ bảo đảm an toàn<sup>10</sup>**

1. BAC A BANK phải duy trì các tỷ lệ bảo đảm an toàn sau đây:
  - a) Tỷ lệ khả năng chi trả;
  - b) Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu theo quy định của Ngân hàng Nhà nước trong từng thời kỳ;
  - c) Tỷ lệ tối đa của nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng để cho vay trung hạn và dài hạn;

<sup>9</sup> Điều 6 NG 93/2017/NG-CP

<sup>10</sup> Điều 130 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017



- d) Trạng thái ngoại tệ, vàng tối đa so với vốn tự có;
- đ) Tỷ lệ dư nợ cho vay so với tổng tiền gửi;
- e) Tỷ lệ mua, đầu tư trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh;
- g) Giới hạn góp vốn, mua cổ phần;
- h) Hạn chế, giới hạn cấp tín dụng;
- i) Các tỷ lệ bảo đảm an toàn khác theo quy định của pháp luật trong từng thời kỳ.

2. BAC A BANK tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia phải nắm giữ số lượng tối thiểu giấy tờ có giá được phép cầm cố theo quy định của Ngân hàng Nhà nước trong từng thời kỳ.

3. Tổng số vốn của BAC A BANK đầu tư vào tổ chức tín dụng khác, công ty con của BAC A BANK dưới hình thức góp vốn, mua cổ phần và các khoản đầu tư dưới hình thức góp vốn, mua cổ phần nhằm nắm quyền kiểm soát các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực ngân hàng, bảo hiểm, chứng khoán phải trừ khỏi vốn tự có khi tính các tỷ lệ an toàn.

## **CHƯƠNG V**

### **CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG, CỔ PHIẾU, TRÁI PHIẾU**

#### **Điều 15. Các loại cổ phần, mệnh giá cổ phần, cổ đông**

1. BAC A BANK phải có cổ phần phổ thông. Người sở hữu cổ phần phổ thông là cổ đông phổ thông.

2. Mỗi cổ phần của BAC A BANK có mệnh giá 10.000 đồng (Mười nghìn đồng). Số lượng cổ phần của BAC A BANK bằng vốn Điều lệ chia cho một mệnh giá cổ phần.

3. BAC A BANK có thể có cổ phần ưu đãi cổ tức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Cổ phần ưu đãi cổ tức là cổ phần được trả cổ tức với mức cao hơn so với mức cổ tức của cổ phần phổ thông hoặc mức ổn định hằng năm. Cổ tức được chia hằng năm gồm cổ tức cố định và cổ tức thưởng. Cổ tức cố định không phụ thuộc vào kết quả kinh doanh của BAC A BANK và chỉ được trả khi BAC A BANK có lãi. Trường hợp BAC A BANK kinh doanh thua lỗ hoặc có lãi nhưng không đủ để chia cổ tức cố định thì cổ tức cố định trả cho cổ phần ưu đãi cổ tức được cộng dồn vào các năm tiếp theo. Mức cổ tức cố định cụ thể và phương thức xác định cổ tức thưởng do Đại hội đồng cổ đông quyết định và được ghi trên cổ phiếu của cổ phần ưu đãi cổ tức. Tổng giá trị mệnh giá của cổ phần ưu đãi cổ tức tối đa bằng 20% vốn điều lệ của BAC A BANK.

Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý, người điều hành khác của BAC A BANK không được mua cổ phần ưu đãi cổ tức do BAC A BANK phát hành. Người được mua cổ phần ưu đãi cổ tức do Đại hội đồng cổ đông quyết định.

Cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi cổ tức có các quyền như cổ đông phổ thông, trừ quyền biểu quyết, dự họp Đại hội đồng cổ đông, đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

4. Cổ phần phổ thông không thể chuyển đổi thành cổ phần ưu đãi. Cổ phần ưu đãi có thể chuyển đổi thành cổ phần phổ thông theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

5. Trong quá trình hoạt động, BAC A BANK phải có tối thiểu 100 cổ đông và không hạn chế số lượng tối đa.

6. Cổ phần của BAC A BANK có thể được mua bằng tiền Việt Nam, ngoại tệ tự do chuyển đổi, vàng, giá trị quyền sử dụng đất và các tài sản khác theo quy định của pháp luật.

Trường hợp góp vốn bằng giá trị quyền sử dụng đất và các tài sản khác không phải là tiền Việt Nam, ngoại tệ tự do chuyển đổi, vàng thì phải là những tài sản cần thiết phục vụ trực tiếp cho hoạt động của BAC A BANK và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Việc định giá và chuyển quyền sử dụng đất và quyền sở hữu tài sản này được thực hiện theo quy định tại Điều 35, Điều 36 Luật Doanh nghiệp 2020 và các quy định của pháp luật có liên quan.

#### **Điều 16. Quyền của cổ đông phổ thông<sup>11</sup>**

1. Tham dự và phát biểu ý kiến trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền; mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết.

2. Được nhận cổ tức theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

3. Được ưu tiên mua cổ phần mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông của từng cổ đông.

4. Được chuyển nhượng cổ phần cho cổ đông khác của BAC A BANK hoặc tổ chức, cá nhân khác theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và Điều lệ của BAC A BANK.

5. Xem xét, tra cứu và trích lục thông tin trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết và yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác.

---

<sup>11</sup> Điều 53 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017

6. Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ của BAC A BANK, sổ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

7. Được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với số cổ phần sở hữu tại BAC A BANK khi BAC A BANK giải thể hoặc phá sản.

8. Được ủy quyền bằng văn bản cho người khác thực hiện các quyền, nghĩa vụ của mình; người được ủy quyền không được ứng cử với tư cách của chính mình.

9. Được ứng cử, đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo quy định tại khoản 2 Điều 35 Điều lệ này. Danh sách ứng cử viên phải được cổ đông hoặc nhóm cổ đông gửi tới Hội đồng quản trị theo thời hạn do Hội đồng quản trị quy định.

### **Điều 17. Nghĩa vụ của cổ đông phổ thông<sup>12</sup>**

1. Cổ đông của BAC A BANK phải thực hiện các nghĩa vụ sau đây:

a) Thanh toán đủ số cổ phần đã cam kết mua trong thời hạn do BAC A BANK quy định; chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của BAC A BANK trong phạm vi vốn cổ phần đã góp vào BAC A BANK;

b) Không được rút vốn cổ phần đã góp ra khỏi BAC A BANK dưới mọi hình thức dẫn đến việc giảm vốn điều lệ của BAC A BANK;

c) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của nguồn vốn góp, mua, nhận chuyển nhượng cổ phần tại tổ chức tín dụng; không sử dụng nguồn vốn do tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cấp tín dụng để mua, nhận chuyển nhượng cổ phần của tổ chức tín dụng; không được góp vốn, mua cổ phần của tổ chức tín dụng dưới tên của cá nhân, pháp nhân khác dưới mọi hình thức, trừ trường hợp ủy thác theo quy định của pháp luật

d) Tuân thủ Điều lệ và các quy chế quản lý nội bộ của BAC A BANK;

đ) Chấp hành nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;

e) Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh BAC A BANK dưới mọi hình thức để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;

g) Bảo mật các thông tin được BAC A BANK cung cấp theo quy định tại Điều lệ BAC A BANK và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được BAC A BANK cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác<sup>13</sup>.

<sup>12</sup> Điều 54 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017; Khoản 5 Điều 119 LDN 2020



2. Cổ đông nhận ủy thác đầu tư cho tổ chức, cá nhân khác phải cung cấp cho BAC A BANK thông tin về chủ sở hữu thực sự của sổ cổ phần mà mình nhận ủy thác đầu tư trong BAC A BANK. BAC A BANK có quyền đình chỉ quyền cổ đông của các cổ đông này trong trường hợp phát hiện họ không cung cấp thông tin xác thực về chủ sở hữu thực sự các cổ phần.

#### **Điều 18. Tỷ lệ sở hữu cổ phần<sup>14</sup>**

1. Một cổ đông là cá nhân không được sở hữu vượt quá 5% vốn điều lệ của BAC A BANK;

2. Một cổ đông là tổ chức không được sở hữu vượt quá 15% vốn điều lệ của BAC A BANK, trừ các trường hợp sau đây:

a) Sở hữu cổ phần tại tổ chức tín dụng được kiểm soát đặc biệt theo phương án cơ cấu lại được cấp có thẩm quyền phê duyệt; sở hữu cổ phần của BAC A BANK tại công ty con, công ty liên kết quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 103, khoản 3 Điều 110 của Luật Các tổ chức tín dụng;

b) Sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài quy định tại khoản 2 Điều 16 của Luật Các tổ chức tín dụng.

3. Cổ đông và người có liên quan của cổ đông đó không được sở hữu cổ phần vượt quá 20% vốn điều lệ của BAC A BANK trừ các trường hợp theo quy định tại điểm a, b và c khoản 2 Điều 55 Luật Các tổ chức tín dụng. Cổ đông lớn của BAC A BANK và người có liên quan của cổ đông đó không được sở hữu cổ phần từ 5% trở lên vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng khác.

4. Tỷ lệ sở hữu quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều này bao gồm cả phần vốn ủy thác cho tổ chức, cá nhân khác mua cổ phần;

#### **Điều 19. Chào bán cổ phần<sup>15</sup>**

1. Hội đồng quản trị quyết định thời điểm, phương thức và giá chào bán cổ phần trong sổ cổ phần được quyền chào bán. Giá chào bán cổ phần không được thấp hơn giá thị trường tại thời điểm chào bán hoặc giá trị được ghi trong sổ sách của cổ phần tại thời điểm gần nhất, trừ những trường hợp sau đây:

a) Cổ phần chào bán cho tất cả cổ đông theo tỷ lệ cổ phần hiện có của họ ở BAC A BANK;

<sup>14</sup> Điều 55 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017

<sup>15</sup> Điều 126; khoản 4, 5 Điều 124; Khoản 3 Điều 123 LDN 2020

b) Cổ phần chào bán cho người môi giới hoặc người bảo lãnh. Trường hợp này, số chiết khấu hoặc tỷ lệ chiết khấu cụ thể phải được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông.

c) Các trường hợp khác và mức chiết khấu trong các trường hợp đó do Đại hội đồng cổ đông BAC A BANK quyết định.

2. Cổ phần được coi là đã bán khi được thanh toán đủ và những thông tin về người mua quy định tại Khoản 2 Điều 122 Luật Doanh nghiệp 2020 được ghi đúng, ghi đủ vào sổ đăng ký cổ đông; kể từ thời điểm đó, người mua cổ phần trở thành cổ đông của BAC A BANK.

3. Sau khi cổ phần được bán, BAC A BANK phải phát hành và trao cổ phiếu cho người mua. BAC A BANK có thể bán cổ phần mà không trao cổ phiếu. Trong trường hợp này, các thông tin về cổ đông quy định tại Khoản 2 Điều 122 Luật Doanh nghiệp 2020 được ghi vào sổ đăng ký cổ đông là đủ để chứng thực quyền sở hữu cổ phần của cổ đông đó trong BAC A BANK.

4. Điều kiện, phương thức, thủ tục Chào bán cổ phần riêng lẻ; Chào bán cổ phần ra công chúng; Chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu của BAC A BANK thực hiện theo quy định của Luật Chứng khoán và các quy định pháp luật khác có liên quan.

## **Điều 20. Chuyển nhượng cổ phần<sup>16</sup>**

1. Cổ đông là cá nhân, cổ đông là tổ chức có người đại diện là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc của BAC A BANK không được chuyển nhượng cổ phần của mình trong thời gian đảm nhiệm chức vụ.

2. Trong thời gian đang xử lý hậu quả theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo quyết định của Ngân hàng Nhà nước do trách nhiệm cá nhân, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc không được chuyển nhượng cổ phần, trừ một trong các trường hợp sau đây:

a) Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc là đại diện theo ủy quyền của cổ đông tổ chức bị sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, phá sản theo quy định của pháp luật;

b) Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc bị buộc chuyển nhượng cổ phần theo quyết định của Tòa án;

<sup>16</sup> Điều 56 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017

c) Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc chuyển nhượng cổ phần cho nhà đầu tư khác nhằm thực hiện phương án cơ cấu lại đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

3. Trường hợp chuyển nhượng cổ phần của cổ đông lớn, chuyển nhượng cổ phần dẫn đến cổ đông lớn thành cổ đông thường và ngược lại phải được sự chấp thuận bằng văn bản của NHNN trước khi thực hiện các thủ tục chuyển nhượng.

4. Việc chuyển nhượng cổ phần niêm yết của BAC A BANK được thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán.

## **Điều 21. Mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông hoặc theo quyết định của BAC A BANK<sup>17</sup>**

1. Việc mua lại cổ phần của cổ đông của BAC A BANK phải đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.

2. BAC A BANK chỉ được mua lại cổ phần của cổ đông nếu sau khi thanh toán hết số cổ phần được mua lại mà vẫn bảo đảm các tỷ lệ an toàn trong hoạt động ngân hàng, giá trị thực của vốn điều lệ không giảm thấp hơn mức vốn pháp định; trường hợp mua lại cổ phần dẫn đến việc giảm vốn điều lệ của BAC A BANK thì phải xin ý kiến Ngân hàng Nhà nước.

3. Trình tự, thủ tục và hồ sơ đề nghị mua lại cổ phần dẫn đến việc giảm vốn điều lệ của ngân hàng thương mại cổ phần thực hiện theo hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước.

## **Điều 22. Cổ phiếu<sup>18</sup>**

1. Cổ phiếu là chứng chỉ do BAC A BANK phát hành hoặc bút toán ghi sổ xác nhận hoặc dữ liệu điện tử xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của BAC A BANK. Cổ phiếu có thể ghi tên hoặc không ghi tên. Cổ phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của BAC A BANK;

b) Số lượng cổ phần và loại cổ phần;

c) Mệnh giá mỗi cổ phần và tổng mệnh giá số cổ phần ghi trên cổ phiếu;

d) Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá

<sup>17</sup> Điều 57 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017

<sup>18</sup> Điều 121 LDN 2020, Điều 58 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017



nhân; tên, mã số doanh nghiệp, Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức;

đ) Chữ ký của người đại diện theo pháp luật và dấu của BAC A BANK;

e) Sổ đăng ký tại sổ đăng ký cổ đông của BAC A BANK và ngày phát hành cổ phiếu;

g) Các nội dung khác theo quy định tại các Điều 116, 117 và 118 của Luật Doanh nghiệp 2020 đối với cổ phiếu của cổ phần ưu đãi.

2. Trường hợp có sai sót trong nội dung và hình thức cổ phiếu do BAC A BANK phát hành thì quyền và lợi ích của người sở hữu nó không bị ảnh hưởng. Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc BAC A BANK phải liên đới chịu trách nhiệm về thiệt hại do những sai sót đó gây ra đối với BAC A BANK.

3. Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác thì cổ đông được BAC A BANK cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải bao gồm các nội dung sau đây:

a) Thông tin về cổ phiếu đã bị mất; bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác;

b) Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.

4. Cổ phiếu của BAC A BANK không được sử dụng để cầm cố tại chính BAC A BANK.

5. Trường hợp BAC A BANK tăng vốn điều lệ, trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày cổ đông thanh toán đủ cổ phần cam kết mua, BAC A BANK phải phát hành cổ phiếu mới cho các cổ đông nếu cổ phiếu phát hành dưới hình thức chứng chỉ.

### **Điều 23. Phát hành trái phiếu**

Ngoài việc tuân thủ theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, việc phát giấy tờ có giá, trái phiếu chuyển đổi và các loại trái phiếu khác của BAC A BANK phải đảm bảo các quy định sau:

1. Tuân thủ quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và các văn bản pháp luật có liên quan;

2. Đối với trái phiếu chuyển đổi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án phát hành; Thủ tục, hồ sơ phát hành trái phiếu chuyển đổi được thực hiện theo quy định của NHNN và các quy định của pháp luật hiện hành khác có liên quan.

## **CHƯƠNG VI**

### **CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ**

#### **Điều 24. Cơ cấu tổ chức quản lý<sup>19</sup>**

Cơ cấu tổ chức quản lý của BAC A BANK gồm:

1. Đại hội đồng cổ đông.
2. Hội đồng quản trị.
3. Ban kiểm soát.
4. Tổng giám đốc.

#### **Điều 25. Người đại diện theo pháp luật<sup>20</sup>**

1. Người đại diện theo pháp luật của BAC A BANK là Tổng giám đốc.
2. Người đại diện theo pháp luật của BAC A BANK phải cư trú tại Việt Nam, trường hợp vắng mặt ở Việt Nam phải ủy quyền bằng văn bản cho người khác là người quản lý, người điều hành của BAC A BANK đang cư trú tại Việt Nam để thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình.

### **Mục 1 - ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

#### **Điều 26. Vị trí, nhiệm vụ, quyền hạn của Đại hội đồng cổ đông<sup>21</sup>**

1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của BAC A BANK. Đại hội đồng cổ đông hoạt động qua phiên họp thường niên, phiên họp bất thường hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.
2. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên trong thời hạn 04 tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Trong trường hợp cần thiết, việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên có thể được gia hạn theo hướng dẫn của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
3. Thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát phải tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên để trả lời các câu hỏi của cổ đông tại cuộc họp (nếu có); trường hợp bất khả kháng không tham dự được, thành viên Hội đồng quản trị và

<sup>19</sup> Khoản 1 Điều 32 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017

<sup>20</sup> Điều 12 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017

<sup>21</sup> Khoản 1, khoản 2 Điều 59 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017; Khoản 1 Điều 138 LDN 2020; khoản 4 Điều 273, khoản 2 Điều 272 ND 155/2020/ND-CP

thành viên Ban kiểm soát phải báo cáo bằng văn bản với Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của BAC A BANK có các khoản ngoại trừ trọng yếu, ý kiến kiểm toán trái ngược hoặc từ chối, BAC A BANK phải mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của BAC A BANK dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận nêu trên có trách nhiệm tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của BAC A BANK.

4. Đại hội đồng cổ đông có các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

- a) Thông qua định hướng phát triển của BAC A BANK;
- b) Sửa đổi, bổ sung Điều lệ của BAC A BANK;
- c) Phê chuẩn quy chế quản trị BAC A BANK, quy định về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- d) Quyết định số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát từng nhiệm kỳ; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, bầu bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát phù hợp với các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và Điều lệ của BAC A BANK;
- đ) Quyết định mức thù lao, thưởng và các lợi ích khác đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- e) Xem xét và xử lý theo thẩm quyền vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát gây thiệt hại cho BAC A BANK và cổ đông của BAC A BANK;
- g) Thông qua phương án thay đổi mức vốn điều lệ; thông qua phương án chào bán cổ phần, bao gồm loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ chào bán;
- h) Thông qua việc mua lại cổ phần đã bán;
- j) Thông qua phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi;
- k) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm; phương án phân phối lợi nhuận sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác của BAC A BANK;
- l) Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao;
- m) Quyết định thành lập công ty con;
- n) Thông qua phương án góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác có giá trị từ 20% trở lên so với vốn điều lệ của BAC A BANK ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;



o) Quyết định đầu tư, mua, bán tài sản của BAC A BANK có giá trị từ 20% trở lên so với vốn điều lệ của BAC A BANK ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;

p) Thông qua các hợp đồng có giá trị trên 20% vốn điều lệ của BAC A BANK ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất giữa BAC A BANK với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, cổ đông lớn, người có liên quan của người quản lý, thành viên Ban kiểm soát, cổ đông lớn của BAC A BANK; công ty con, công ty liên kết của BAC A BANK;

q) Quyết định việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý, giải thể hoặc yêu cầu Tòa án mở thủ tục phá sản BAC A BANK;

r) Quyết định giải pháp khắc phục biến động lớn về tài chính của BAC A BANK;

t) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập, quyết định công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm tra hoạt động của BAC A BANK, bãi miễn kiểm toán viên độc lập khi xét thấy cần thiết.

5. Các nội dung đã được thông qua tại các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trước đó chưa được thực hiện, Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại kỳ họp thường niên gần nhất. Trường hợp có thay đổi nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị phải trình Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất thông qua trước khi thực hiện.

6. Cổ đông là tổ chức có quyền cử một hoặc một số người đại diện theo ủy quyền thực hiện các quyền và nghĩa vụ cổ đông theo quy định của pháp luật và Điều lệ này. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện. Việc cử, chấm dứt hoặc thay đổi người đại diện theo ủy quyền phải được thông báo bằng văn bản đến BAC A BANK trong thời hạn sớm nhất. Thông báo phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông;

b) Số lượng người đại diện theo ủy quyền và tỷ lệ sở hữu cổ phần, tương ứng của mỗi người đại diện theo ủy quyền;

c) Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác của người đại diện theo ủy quyền;

d) Thời hạn ủy quyền tương ứng của từng người đại diện theo ủy quyền; trong đó ghi rõ ngày bắt đầu được đại diện;

e) Họ, tên, chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và của người đại diện theo ủy quyền.

## **Điều 27. Thẩm quyền triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông<sup>22</sup>**

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Điều lệ này và triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau đây:

- a) Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của BAC A BANK;
- b) Số thành viên Hội đồng quản trị còn lại ít hơn số thành viên tối thiểu quy định tại khoản 1 Điều 51 Điều lệ này;
- c) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng;
- d) Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;
- đ) Theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà Nước.

Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.

2. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị còn lại như quy định tại điểm b hoặc nhận được yêu cầu quy định tại các điểm c, d và đ khoản 1 Điều này.

Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông như quy định thì Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại phát sinh đối với BAC A BANK.

3. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều này thì trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Điều lệ này.

Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông như quy định thì Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại phát sinh đối với BAC A BANK.

4. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều này thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại điểm c khoản 1 Điều này đã yêu cầu có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Điều lệ này.

Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát việc triệu tập và tiến hành họp nếu xét thấy cần thiết.

<sup>22</sup> Khoản 1 Điều 59 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017

5. Người triệu tập phải lập danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông, cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông, lập chương trình và nội dung cuộc họp, chuẩn bị tài liệu, xác định thời gian và địa điểm họp, gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định của Điều lệ này.

6. Chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại các khoản 2, 3 và 4 của Điều này sẽ được BAC A BANK hoàn lại.

7. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước: Trường hợp xảy ra sự kiện ảnh hưởng đến an toàn hoạt động của BAC A BANK, Ngân hàng Nhà nước có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị của BAC A BANK triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường và quyết định về nội dung Ngân hàng Nhà nước yêu cầu.

#### **Điều 28. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông<sup>23</sup>**

1. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên Danh sách người sở hữu chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền do Trung tâm lưu ký chứng khoán/Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam cung cấp cho BAC A BANK. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn 10 (mười) ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông.

BAC A BANK phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 (hai mươi) ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.

2. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc giấy tờ pháp lý khác có giá trị tương đương của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại, số và ngày đăng ký cổ đông của từng cổ đông.

3. Cổ đông có quyền kiểm tra, tra cứu, trích lục, sao chép tên và địa chỉ liên lạc của cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông; yêu cầu sửa đổi những thông tin sai lệch hoặc bổ sung những thông tin cần thiết về mình trong danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông.

<sup>23</sup> Điều 141 LDN 2020; Khoản 1 Điều 273 NBĐ 155/2020/NĐ-CP



## **Điều 29. Chương trình và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông<sup>24</sup>**

1. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải lập danh sách cổ đông có quyền dự họp và biểu quyết; chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu cuộc họp và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp; xác định thời gian, địa điểm họp và gửi thông báo mời họp đến các cổ đông có quyền dự họp.

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại điểm c khoản 1 Điều 27 Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến BAC A BANK chậm nhất 03 (ba) ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, số và ngày đăng ký cổ đông tại BAC A BANK, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

3. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông chỉ có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 2 Điều này nếu có một trong các trường hợp sau đây:

- a) Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại khoản 2 Điều này;
- b) Vấn đề kiến nghị không thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

4. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại khoản 2 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này; kiến nghị được chỉnh thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

## **Điều 30. Mời họp Đại hội đồng cổ đông<sup>25</sup>**

1. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc.

Thông báo mời họp phải có tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; tên, địa chỉ liên lạc của cổ đông, thời gian, địa điểm họp và những yêu cầu khác đối với người dự họp.

Thông báo mời họp được gửi bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

<sup>24</sup> Điều 142 LDN 2020

<sup>25</sup> Điều 143 LDN 2020

2. Kèm theo thông báo mời họp phải có mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp, chương trình họp, phiếu biểu quyết, các tài liệu thảo luận làm cơ sở thông qua quyết định và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.

Việc gửi tài liệu họp theo thông báo mời họp quy định tại khoản 1 Điều này có thể thay thế bằng đăng tải lên trang thông tin điện tử của BAC A BANK. Trường hợp này, thông báo mời họp phải ghi rõ nơi, cách thức tải tài liệu và BAC A BANK phải gửi tài liệu họp cho cổ đông nếu cổ đông yêu cầu.

### **Điều 31. Quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông<sup>26</sup>**

1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp, ủy quyền bằng văn bản cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều này.

2. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo mẫu do BAC A BANK quy định phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan và phải có chữ ký theo quy định sau đây:

a) Trường hợp cổ đông là cá nhân là người ủy quyền thì phải có chữ ký của cổ đông đó và người được ủy quyền dự họp;

b) Trường hợp người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức là người ủy quyền thì phải có chữ ký của người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp;

c) Trong trường hợp khác thì phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp.

Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải xuất trình văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với BAC A BANK).

3. Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây:

a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;

b) Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;

<sup>26</sup> Điều 144 LDN 2020; Khoản 2 Điều 16 TT 116/2020/TT-BTC

c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác do quy chế nội bộ BAC A BANK quy định;

d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử.

4. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 5 Điều này Phiếu biểu quyết của Người được ủy quyền dự họp trong phạm vi ủy quyền nêu tại điểm b Khoản 3 Điều này vẫn có hiệu lực khi có một trong các trường hợp sau đây:

a) Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;

b) Người ủy quyền đã chấm dứt việc ủy quyền;

5. Quy định tại điểm b Khoản 3 Điều này không áp dụng nếu BAC A BANK nhận được thông báo bằng văn bản về một trong các trường hợp quy định tại Khoản 4 Điều này chậm nhất 24h (hai mươi bốn giờ) trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

### **Điều 32. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông<sup>27</sup>**

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết;

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết.

3. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn hai mươi ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông dự họp và tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp.

4. Chỉ có Đại hội đồng cổ đông mới có quyền thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại Điều 29 Điều lệ này.

### **Điều 33. Thẻ thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông<sup>28</sup>**

<sup>27</sup> Điều 145 LDN 2020

<sup>28</sup> Điều 146 LDN 2020



1. Trước ngày khai mạc cuộc họp, BAC A BANK phải tiến hành đăng ký việc dự họp Đại hội đồng cổ đông cho đến khi bảo đảm việc đăng ký đầy đủ các cổ đông có quyền dự họp. Người đăng ký dự họp sẽ được cấp thẻ biểu quyết tương ứng với số vấn đề cần biểu quyết trong chương trình họp.

2. Chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được quy định như sau:

a) Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập; trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số; trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì thành viên Hội đồng quản trị có chức vụ cao nhất điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;

b) Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;

c) Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông;

d) Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp;

3. Chương trình và nội dung họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngay trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;

4. Chủ tọa và thư ký họp Đại hội đồng cổ đông có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp;

5. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp;

6. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không được dừng cuộc họp để những người đến muộn đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng;

7. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền:

- a) Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
- b) Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;

8. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:

- a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp; Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
- b) Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

Thời gian hoãn tối đa không quá 03 (ba) ngày, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc;

9. Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại khoản 8 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc và hiệu lực các biểu quyết tại cuộc họp đó không bị ảnh hưởng.

### **Điều 34. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông<sup>29</sup>**

1. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua theo quy định sau đây:

- a) Đại hội đồng cổ đông thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản;
- b) Trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản này, quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện trên 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận;
- c) Các Quyết định về các vấn đề sau phải được số cổ đông đại diện trên 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận gồm:
  - Sửa đổi, bổ sung Điều lệ của BAC A BANK;

<sup>29</sup> Khoản 3, khoản 4 Điều 59 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017

- Thông qua phương án thay đổi mức vốn điều lệ; thông qua phương án chào bán cổ phần, bao gồm loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ chào bán;

- Quyết định đầu tư, mua, bán tài sản của BAC A BANK có giá trị từ 20% trở lên so với vốn điều lệ của BAC A BANK ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;

- Quyết định việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý, giải thể hoặc yêu cầu Tòa án mở thủ tục phá sản BAC A BANK;

d) Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải được thực hiện dưới hình thức bầu dồn phiếu. Theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng viên.

2. Quyết định về các vấn đề dưới đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, bao gồm:

- Thông qua định hướng phát triển của BAC A BANK;

- Quyết định số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát từng nhiệm kỳ; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, bầu bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát phù hợp với các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và Điều lệ của BAC A BANK trừ những trường hợp có văn bản hướng dẫn cụ thể của Ngân hàng Nhà nước liên quan đến nội dung này;

- Xem xét và xử lý theo thẩm quyền vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát gây thiệt hại cho BAC A BANK và cổ đông của BAC A BANK;

- Quyết định việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý, giải thể hoặc yêu cầu Tòa án mở thủ tục phá sản BAC A BANK;

3. Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết tán thành.

### **Điều 35. Bầu dồn phiếu<sup>30</sup>**

Phương thức dồn phiếu bầu quy định tại điểm d khoản 1 Điều 34 của Điều lệ này được quy định cụ thể như sau:

1. Trước và trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, các cổ đông có quyền cùng nhau lập nhóm để đề cử và dồn phiếu bầu cho người do họ đề cử.

<sup>30</sup> Khoản 3 Điều 148 LDN 2020



2. Số lượng ứng cử viên mà mỗi nhóm có quyền đề cử phụ thuộc vào số lượng ứng cử viên do Đại hội đồng cổ đông quyết định và tỷ lệ sở hữu cổ phần của mỗi nhóm. Nếu Đại hội đồng cổ đông không quyết định khác thì số lượng ứng cử viên mà các nhóm có quyền đề cử thực hiện như sau:

a) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một ứng cử viên;

b) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai ứng cử viên;

c) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba ứng cử viên;

d) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn ứng cử viên;

đ) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm ứng cử viên;

e) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu ứng cử viên;

g) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bảy ứng cử viên;

h) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa tám ứng cử viên.

Trường hợp số lượng ứng cử viên được cổ đông, nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử, số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát hoặc các cổ đông khác đề cử.

3. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ này. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

**Điều 36. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông<sup>31</sup>**

<sup>31</sup> Điều 149 LDN 2020

Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của BAC A BANK trừ trường hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 34 Điều lệ này;

2. Hội đồng quản trị chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết, quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo nghị quyết, quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng cổ đông chậm nhất 10 (mười) ngày trước thời hạn phải gửi phiếu lấy ý kiến;

3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp của BAC A BANK;

b) Mục đích lấy ý kiến;

c) Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp, Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức hoặc họ tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cá nhân đối với đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;

d) Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;

đ) Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến;

e) Thời hạn phải gửi về BAC A BANK phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;

g) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo uỷ quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức.

Phiếu lấy ý kiến gửi về BAC A BANK phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến gửi về BAC A BANK sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở đều không hợp lệ.

5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý BAC A BANK.

Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh;

b) Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết,;

c) Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;

d) Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;

đ) Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;

e) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người giám sát kiểm phiếu và người kiểm phiếu.

Các thành viên Hội đồng quản trị, người giám sát kiểm phiếu và người kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

6. Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.

7. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của BAC A BANK.

8. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

### **Điều 37. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông<sup>32</sup>**

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:

a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b) Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;

c) Chương trình và nội dung cuộc họp;

d) Chủ tọa và thư ký;

đ) Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;

<sup>32</sup> Điều 150 LDN 2020



e) Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;

g) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

i) Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;

k) Chữ ký của chủ tọa và thư ký.

Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu tất cả các thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung biên bản tiếng Việt và tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.

2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải làm xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp.

Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong Biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

3. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bế mạc cuộc họp. BAC A BANK thực hiện việc công bố thông tin Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật có liên quan và theo quy định nội bộ của BAC A BANK về công bố thông tin.

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính BAC A BANK.

### **Điều 38. Hiệu lực của nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông<sup>33</sup>**

1. Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua hoặc từ ngày có hiệu lực được ghi rõ trong nghị quyết, quyết định đó.

2. Trường hợp có cổ đông, nhóm cổ đông yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 39 của Điều lệ, thì các nghị

---

<sup>33</sup> Điều 152 LDN 2020

quyết đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi Tòa án, Trọng tài có quyết định khác, trừ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

3. Các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết, quyết định đó không được thực hiện đúng như quy định.

4. Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bế mạc cuộc họp hoặc kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu đối với trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản, tất cả các nghị quyết, quyết định được Đại hội đồng cổ đông thông qua phải được gửi đến cổ đông, Ngân hàng Nhà nước.

5. BAC A BANK thực hiện công bố thông tin nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật có liên quan và quy định nội bộ của BAC A BANK về công bố thông tin.

### **Điều 39. Yêu cầu huỷ bỏ nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông<sup>34</sup>**

Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần trở lên có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp và ra nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật này và Điều lệ công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 38 của Điều lệ;

2. Nội dung nghị quyết, quyết định vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ BAC A BANK.

## **Mục 2**

### **CÁC QUY ĐỊNH CHUNG VỀ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

### **Điều 40. Nhiệm vụ và quyền hạn chung<sup>35</sup>**

<sup>34</sup> Điều 151 LDN 2020

<sup>35</sup> Khoản 1 Điều 43, khoản 1 Điều 44, khoản 2 Điều 48 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị BAC A BANK, có toàn quyền nhân danh BAC A BANK để quyết định, thực hiện các vấn đề liên quan đến quyền, nghĩa vụ của BAC A BANK trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Ban kiểm soát là cơ quan kiểm tra, giám sát của BAC A BANK; thực hiện kiểm toán nội bộ; kiểm soát, đánh giá việc chấp hành các quy định của pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ và nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

3. Tổng giám đốc là người điều hành cao nhất của BAC A BANK; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; được Hội đồng quản trị phân công/ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ của Hội đồng quản trị nhằm điều hành hoạt động của Ngân hàng; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Tổng giám đốc được Hội đồng quản trị phân công/ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ của Hội đồng quản trị nhằm điều hành hoạt động của BAC A BANK phù hợp với quy định nội bộ và quy định của pháp luật hiện hành

4. Việc bầu, bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch và các thành viên khác trong Hội đồng quản trị, Trưởng ban và các thành viên khác trong Ban kiểm soát, Tổng giám đốc của BAC A BANK phải được thông báo đến Ngân hàng Nhà nước theo đúng trình tự, thủ tục Luật định.

**Điều 41. Bầu, bổ nhiệm các chức danh thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc<sup>36</sup>**

1. Trước khi tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 30 ngày, Hội đồng quản trị BAC A BANK phải thông báo cho các cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông về số lượng thành viên dự kiến được bầu, bổ sung vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; trong đó dự kiến số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập; đồng thời thông báo thời hạn gửi danh sách ứng cử viên, các điều kiện, tiêu chuẩn phải đáp ứng đối với các chức danh được bầu để các cổ đông đề cử người giữ các chức danh này theo quy định của pháp luật.

2. Trên cơ sở danh sách đề cử của các cổ đông đối với các chức danh này, Hội đồng quản trị thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn; lập danh sách ứng cử viên đối với các chức danh dự kiến bầu và gửi NHNN chấp thuận bằng văn bản. Trường hợp các cổ đông không đề cử đủ số lượng, ứng cử viên đối với thành viên Hội đồng quản trị (bao gồm cả thành viên Hội đồng quản trị độc lập), thành viên Ban kiểm soát hoặc các ứng

<sup>36</sup> Khoản 1, khoản 3 Điều 51, khoản 1 Điều 48 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017; khoản 3 Điều 274, khoản 2 Điều 285 ND 155/2020/ND-CP



cử viên không đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đương nhiệm sẽ đề cử ứng cử viên bổ sung, thay thế đối với các chức danh này.

Đối với các ứng cử viên không đảm bảo điều kiện theo quy định, Hội đồng quản trị thông báo cho cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử của ứng viên này biết rõ lý do.

3. Danh sách dự kiến những người được bầu, bổ nhiệm làm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát phải được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản trước khi bầu, bổ nhiệm các chức danh này. Những người được bầu, bổ nhiệm làm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát của BAC A BANK phải thuộc danh sách đã được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận.

4. Đại hội đồng cổ đông quyết định số lượng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát được bầu và tiến hành bầu những người có tên trong danh sách ứng cử viên đã được NHNN chấp thuận tại khoản 3 Điều này. BAC A BANK có thể lập danh sách đề cử và tiến hành bầu riêng thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Trong trường hợp này, việc bầu thành viên Hội đồng quản trị độc lập được tiến hành như việc bầu các thành viên Hội đồng quản trị khác.

5. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát bắt đầu thực hiện nhiệm vụ kể từ khi Đại hội đồng cổ đông bầu các chức danh này và tiếp quản công việc; phải chịu trách nhiệm cá nhân đối với nhiệm vụ của mình trong thời gian đương nhiệm.

6. Trong thời hạn tối đa 10 ngày làm việc kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông bầu các thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát, BAC A BANK phải có văn bản thông báo cho NHNN danh sách những người được bầu và các chức danh nêu trên.

7. Hội đồng quản trị bổ nhiệm một trong số các thành viên của mình làm Tổng giám đốc hoặc thuê Tổng giám đốc. Người dự kiến được bổ nhiệm làm Tổng giám đốc phải được NHNN chấp thuận bằng văn bản trước khi bổ nhiệm. Hội đồng quản trị phải có văn bản thông báo cho NHNN người được bổ nhiệm làm Tổng giám đốc trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày bổ nhiệm.

#### **Điều 42. Những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ<sup>37</sup>**

1. Những người sau đây không được là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc của BAC A BANK:

<sup>37</sup> Điều 33 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017

- a) Người chưa thành niên, người bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
- b) Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án;
- c) Người đã bị kết án về tội từ tội phạm nghiêm trọng trở lên;
- d) Người đã bị kết án về tội xâm phạm sở hữu mà chưa được xóa án tích;
- đ) Cán bộ, công chức, người quản lý từ cấp phòng trở lên trong các doanh nghiệp mà Nhà nước nắm từ 50% vốn điều lệ trở lên, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại BAC A BANK (nếu có);
- e) Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sỹ quan, hạ sỹ quan chuyên nghiệp trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại BAC A BANK (nếu có);
- g) Người thuộc đối tượng không được tham gia quản lý, điều hành theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức và pháp luật về phòng, chống tham nhũng;
- h) Người đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của công ty hợp danh, Tổng giám đốc (Giám đốc), thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban kiểm soát của doanh nghiệp, Chủ nhiệm và các thành viên Ban quản trị hợp tác xã tại thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản, trừ trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản vì lý do bất khả kháng;
- i) Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp tại thời điểm doanh nghiệp bị đình chỉ hoạt động, bị buộc giải thể do vi phạm pháp luật nghiêm trọng, trừ trường hợp là đại diện theo đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm chấn chỉnh, củng cố doanh nghiệp đó;
- k) Người đã từng bị đình chỉ chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Trưởng Ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng theo quy định tại Điều 37 của Luật Các tổ chức tín dụng 2010 hoặc bị cơ quan có thẩm quyền xác định người đó có vi phạm dẫn đến việc tổ chức tín dụng bị thu hồi Giấy phép;
- l) Người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc không được là thành viên Ban kiểm soát của BAC A BANK;
- m) Người có liên quan của Chủ tịch Hội đồng quản trị không được là Tổng giám đốc của BAC A BANK;

n) Người phải chịu trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc BAC A BANK bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng ở khung phạt tiền cao nhất đối với hành vi vi phạm quy định về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng

2. Cha, mẹ, vợ, chồng, con và anh, chị, em của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và vợ, chồng của những người này không được là Kế toán trưởng hoặc là người phụ trách tài chính của BAC A BANK.

#### **Điều 43. Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ<sup>38</sup>**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị của BAC A BANK không được đồng thời là:

a. Người điều hành của BAC A BANK và của tổ chức tín dụng khác.

b. Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó giám đốc) hoặc các chức danh tương đương của doanh nghiệp khác.

Thành viên Hội đồng quản trị của Bac A Bank không được đồng thời là người quản lý của tổ chức tín dụng khác, trừ trường hợp tổ chức này là công ty con của B BAC A BANK hoặc là thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng đó.

2. Trưởng Ban kiểm soát của BAC A BANK không được đồng thời là thành viên Ban kiểm soát, người quản lý của tổ chức tín dụng khác. Thành viên Ban kiểm soát BAC A BANK không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây:

a) Thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành, nhân viên của BAC A BANK hoặc công ty con của BAC A BANK hoặc nhân viên của doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc của BAC A BANK là thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành hoặc là cổ đông lớn của doanh nghiệp đó;

b) Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, người điều hành của doanh nghiệp mà thành viên Ban kiểm soát của doanh nghiệp đó đang là thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành tại BAC A BANK.

3. Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc của BAC A BANK không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng khác, trừ trường hợp tổ chức đó là công ty con của BAC A BANK.

<sup>38</sup> Điều 34 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017



Phó Tổng giám đốc của BAC A BANK không được đồng thời là Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó giám đốc) hoặc các chức danh tương đương của doanh nghiệp khác;

Tổng giám đốc của BAC A BANK không được đồng thời là Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó giám đốc) hoặc các chức danh tương đương của doanh nghiệp khác.

**Điều 44. Tiêu chuẩn, điều kiện đối với người quản lý, người điều hành và một số chức danh khác của BAC A BANK<sup>39</sup>**

**1. Thành viên Hội đồng quản trị phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:**

- a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 42 Điều lệ này;
- b) Có đạo đức nghề nghiệp;
- c) Có bằng đại học trở lên;
- d) Có ít nhất 03 năm là người quản lý, người điều hành của tổ chức tín dụng hoặc có ít nhất 05 năm là người quản lý, người điều hành của doanh nghiệp hoạt động trong ngành tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán hoặc của doanh nghiệp khác có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng tương ứng hoặc có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán;

**2. Thành viên độc lập của Hội đồng quản trị phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này và các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:**

a) Không phải là người đang làm việc cho chính BAC A BANK hoặc công ty con của BAC A BANK hoặc đã làm việc cho chính BAC A BANK hoặc công ty con của BAC A BANK trong 03 năm liền kể trước đó;

b) Không phải là người hưởng lương, thù lao thường xuyên của BAC A BANK ngoài những khoản phụ cấp của thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

c) Không phải là người có vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em và vợ, chồng của những người này là cổ đông lớn của BAC A BANK, người quản lý hoặc thành viên Ban kiểm soát của BAC A BANK hoặc công ty con của BAC A BANK;

<sup>39</sup> Điều 50 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017

d) Không trực tiếp, gián tiếp sở hữu hoặc đại diện sở hữu từ 1% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của BAC A BANK; không cùng người có liên quan sở hữu từ 5% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của BAC A BANK;

đ) Không phải là người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của BAC A BANK tại bất kỳ thời điểm nào trong 05 năm liền kề trước đó.

**3. Thành viên Ban kiểm soát phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:**

- a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 42 Điều lệ này;
- b) Có đạo đức nghề nghiệp;
- c) Có bằng đại học trở lên về một trong các ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán; có ít nhất 03 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, kế toán hoặc kiểm toán;
- d) Không phải là người có liên quan của người quản lý BAC A BANK;
- đ) Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách phải cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm.

**4. Tổng giám đốc phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:**

- a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 42 Điều lệ này;
- b) Có đạo đức nghề nghiệp;
- c) Có bằng đại học trở lên về một trong các ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, luật;
- d) Có ít nhất 05 năm là người điều hành của tổ chức tín dụng hoặc có ít nhất 05 năm là Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó giám đốc) doanh nghiệp có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng tương ứng và có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán hoặc có ít nhất 10 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán;
- đ) Cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm.

**5. Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc Chi nhánh, Giám đốc công ty con phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:**

- a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 42 Điều lệ này; đối với Phó Tổng giám đốc không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 42 Điều lệ này;
- b) Có bằng đại học trở lên về một trong các ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, luật hoặc lĩnh vực chuyên môn mà mình sẽ đảm nhiệm; hoặc có bằng đại học trở lên ngoài các ngành, lĩnh vực nêu trên và có ít nhất 03 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính hoặc lĩnh vực chuyên môn mà mình sẽ đảm nhiệm;

c) Cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm.

#### **Điều 45. Đương nhiên mất tư cách<sup>40</sup>**

1. Các trường hợp sau đây đương nhiên mất tư cách thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc:

a) Mất năng lực hành vi dân sự, chết;

b) Vi phạm quy định tại Điều 42 của Điều lệ này về những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ;

c) Là người đại diện phần vốn góp của một tổ chức là cổ đông của BAC A BANK khi tổ chức đó bị chấm dứt tư cách pháp nhân;

d) Không còn là người đại diện phần vốn góp theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức;

đ) Bị trục xuất khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

e) Khi BAC A BANK bị thu hồi Giấy phép thành lập và hoạt động;

g) Khi hợp đồng thuê Tổng giám đốc hết hiệu lực;

2. Hội đồng quản trị của BAC A BANK phải có văn bản báo cáo kèm tài liệu chứng minh về việc các đối tượng đương nhiên mất tư cách theo quy định tại khoản 1 Điều này gửi Ngân hàng Nhà nước trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày xác định được đối tượng trên đương nhiên mất tư cách và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của báo cáo này; thực hiện các thủ tục bầu, bổ nhiệm chức danh bị khuyết theo quy định của pháp luật và Điều lệ BAC A BANK.

3. Sau khi đương nhiên mất tư cách, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc của BAC A BANK phải chịu trách nhiệm về các quyết định của mình trong thời gian đương nhiệm.

#### **Điều 46. Miễn nhiệm, bãi nhiệm<sup>41</sup>**

1. Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản trị; Trưởng ban, thành viên Ban kiểm soát; Tổng giám đốc của BAC A BANK bị miễn nhiệm, bãi nhiệm khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

b) Có đơn xin từ chức gửi Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của BAC A BANK;

<sup>40</sup> Điều 35 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017

<sup>41</sup> Điều 36 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017



c) Không tham gia hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

d) Không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Điều 44 của Điều lệ này;

đ) Thành viên độc lập của Hội đồng quản trị không bảo đảm yêu cầu về tính độc lập;

e) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

2. Sau khi bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản trị; Trưởng ban, thành viên Ban kiểm soát; Tổng giám đốc của BAC A BANK phải chịu trách nhiệm cá nhân về các quyết định của mình trong thời gian đương nhiệm.

3. Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày thông qua quyết định miễn nhiệm, bãi nhiệm đối với các đối tượng theo quy định tại khoản 1 Điều này, Hội đồng quản trị của BAC A BANK phải có văn bản kèm tài liệu liên quan báo cáo Ngân hàng Nhà nước.

#### **Điều 47. Đình chỉ, tạm đình chỉ chức danh Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc<sup>42</sup>**

1. Ngân hàng Nhà nước có quyền đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực thi quyền, nghĩa vụ của Chủ tịch, các thành viên Hội đồng quản trị; Trưởng ban, các thành viên Ban kiểm soát, người điều hành BAC A BANK vi phạm quy định tại Điều 43 Điều lệ này, quy định khác của pháp luật có liên quan trong quá trình thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao; yêu cầu cơ quan có thẩm quyền miễn nhiệm, bầu, bổ nhiệm người thay thế hoặc chỉ định người thay thế nếu xét thấy cần thiết.

2. Ban kiểm soát đặc biệt do NHNN thành lập có quyền đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực thi quyền, nghĩa vụ của Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản trị; Trưởng ban, thành viên Ban kiểm soát; người điều hành của BAC A BANK nếu xét thấy cần thiết.

3. Người bị đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực thi quyền, nghĩa vụ theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này phải có trách nhiệm tham gia xử lý các tồn tại và vi phạm có liên quan đến trách nhiệm cá nhân khi có yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của BAC A BANK hoặc Ban kiểm soát đặc biệt.

#### **Điều 48. Quyền, nghĩa vụ của người quản lý, người điều hành BAC A BANK<sup>43</sup>**

<sup>42</sup> Điều 37 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017

<sup>43</sup> Điều 38 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017

1. Thực hiện quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ của BAC A BANK, nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

2. Thực hiện quyền, nghĩa vụ một cách trung thực, cẩn trọng, vì lợi ích của BAC A BANK và các cổ đông.

3. Trung thành với BAC A BANK; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của BAC A BANK, lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của BAC A BANK để thu lợi cá nhân hoặc để phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác làm tổn hại tới lợi ích của BAC A BANK, cổ đông.

4. Bảo đảm lưu trữ hồ sơ của BAC A BANK để cung cấp được các số liệu phục vụ cho hoạt động quản lý, điều hành, kiểm soát mọi hoạt động của BAC A BANK, hoạt động thanh tra, giám sát, kiểm tra của Ngân hàng Nhà nước.

5. Am hiểu về các loại rủi ro trong hoạt động của BAC A BANK.

6. Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho BAC A BANK về quyền lợi của mình tại tổ chức khác, giao dịch với tổ chức, cá nhân khác có thể gây xung đột với lợi ích của BAC A BANK và chỉ được tham gia vào giao dịch đó khi được Hội đồng quản trị chấp thuận.

7. Không được tạo điều kiện để bản thân hoặc người có liên quan của mình vay vốn, sử dụng các dịch vụ ngân hàng khác của BAC A BANK với những điều kiện ưu đãi, thuận lợi hơn so với quy định chung của BAC A BANK.

8. Không được tăng lương, thù lao hoặc yêu cầu trả thưởng khi BAC A BANK bị lỗ.

9. Chấp hành đúng các quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ và các quy chế nội bộ của BAC A BANK trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ của mình và phải chịu trách nhiệm cá nhân trước pháp luật về những thiệt hại do hành vi vi phạm nghĩa vụ của mình gây ra.

10. Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

#### **Điều 49. Trách nhiệm công khai các lợi ích liên quan<sup>44</sup>**

1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc của BAC A BANK phải công khai với BAC A BANK các thông tin sau đây:

---

<sup>44</sup> Điều 39 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017

a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, mã số doanh nghiệp tổ chức kinh tế mà mình và người có liên quan đứng tên sở hữu phần vốn góp, cổ phần hoặc ủy quyền, ủy thác cho cá nhân, tổ chức khác đứng tên từ 5% vốn điều lệ trở lên;

b) Tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, mã số doanh nghiệp của doanh nghiệp mà mình và người có liên quan đang là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc).

2. Việc công khai thông tin quy định tại khoản 1 Điều này và việc thay đổi thông tin liên quan phải được thực hiện bằng văn bản trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh hoặc có thay đổi thông tin.

3. BAC A BANK phải công khai thông tin quy định tại khoản 1 Điều này định kỳ hằng năm cho Đại hội đồng cổ đông và được niêm yết, lưu giữ tại trụ sở chính của BAC A BANK.

4. BAC A BANK phải thông báo bằng văn bản cho Ngân hàng Nhà nước các thông tin quy định tại khoản 1 Điều này trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày tổ chức tín dụng nhận được thông tin công khai theo quy định tại khoản 2 Điều này.

#### **Điều 50. Thù lao, tiền lương, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc**

Thù lao, tiền lương, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc do Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định trên cơ sở kết quả, hiệu quả kinh doanh và phù hợp với các quy định sau:

1. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.

Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán các chi phí ăn, ở, đi lại và chi phí hợp lý khác mà họ chỉ trả khi thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Tổng giám đốc được trả lương và tiền thưởng. Tiền lương của Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định.

3. Thành viên Ban kiểm soát được trả thù lao, thưởng theo công việc và được hưởng các lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác và ngân sách hoạt động hàng năm



của Ban kiểm soát căn cứ vào số ngày làm việc dự tính, số lượng và tính chất của công việc và mức thù lao bình quân hàng ngày của thành viên;

Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hàng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

4. Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, tiền lương của Tổng giám đốc và người quản lý khác, thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của BAC A BANK theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hàng năm của BAC A BANK, đồng thời phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

### **Mục 3 - HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

#### **Điều 51. Hội đồng quản trị và cơ cấu Hội đồng quản trị<sup>45</sup>**

1. Hội đồng quản trị phải có không ít hơn 05 thành viên và không quá 11 thành viên, trong đó có ít nhất 01 thành viên độc lập. Hội đồng quản trị phải có ít nhất  $\frac{1}{2}$  (một phần hai) tổng số thành viên là thành viên độc lập và thành viên không phải là người điều hành.

2. Cá nhân và người có liên quan của cá nhân đó hoặc những người đại diện vốn góp của một cổ đông là tổ chức và người có liên quan của những người này được tham gia Hội đồng quản trị, nhưng không được vượt quá  $\frac{1}{3}$  (một phần ba) tổng số thành viên Hội đồng quản trị của BAC A BANK, trừ trường hợp là người đại diện phần vốn góp của Nhà nước.

3. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 05 năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị theo nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị được bổ sung hoặc thay thế là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Hội đồng quản trị của nhiệm kỳ mới tiếp quản công việc.

4. Trường hợp số thành viên Hội đồng quản trị không đủ  $\frac{2}{3}$  (hai phần ba) tổng số thành viên của nhiệm kỳ hoặc không đủ số thành viên tối thiểu theo quy định tại khoản

<sup>45</sup> Điều 43 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017

2 Điều này thì trong thời hạn 60 (sáu mươi) ngày, kể từ ngày không đủ số lượng thành viên, BAC A BANK phải bổ sung đủ số lượng thành viên Hội đồng quản trị.

5. Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị.

6. Hội đồng quản trị sử dụng con dấu của BAC A BANK để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

7. Hội đồng quản trị có Thư ký để giúp việc. Chức năng, nhiệm vụ của Thư ký do Hội đồng quản trị quy định.

8. Hội đồng quản trị phải thành lập các Ủy ban để giúp Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình, trong đó phải có Ủy ban quản lý rủi ro và Ủy ban nhân sự. Hội đồng quản trị quy định nhiệm vụ, quyền hạn của hai Ủy ban này theo hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước.

#### **Điều 52. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị<sup>46</sup>**

1. Chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

2. Trình Đại hội đồng cổ đông quyết định, thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông quy định tại Điều lệ này.

3. Quyết định việc thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp.

4. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật, đình chỉ và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với các chức danh Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Thư ký Hội đồng quản trị và người quản lý, người điều hành khác theo quy định nội bộ của Hội đồng quản trị.

5. Thông qua phương án góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác có giá trị dưới 20% vốn điều lệ của BAC A BANK ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.

6. Cử người đại diện vốn góp của BAC A BANK tại doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác.

7. Quyết định đầu tư, giao dịch mua, bán tài sản của BAC A BANK từ 10% trở lên so với vốn điều lệ của BAC A BANK ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất, trừ các khoản đầu tư, giao dịch mua, bán tài sản của BAC A BANK quy định tại điểm p khoản 4 Điều 26 của Điều lệ này.

---

<sup>46</sup> Điều 63 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017

8. Quyết định các khoản cấp tín dụng theo quy định tại khoản 7 Điều 128 của Luật Các tổ chức tín dụng, trừ các giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định tại Điều lệ này.

9. Thông qua các hợp đồng của BAC A BANK với công ty con, công ty liên kết của BAC A BANK; các hợp đồng của BAC A BANK với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, cổ đông lớn, người có liên quan của họ có giá trị bằng hoặc nhỏ hơn 20% vốn điều lệ của BAC A BANK ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất. Trong trường hợp này, thành viên có liên quan không có quyền biểu quyết.

10. Kiểm tra, giám sát, chỉ đạo Ban Tổng giám đốc thực hiện nhiệm vụ được phân công; đánh giá hằng năm về hiệu quả làm việc của Ban Tổng giám đốc; đồng thời xem xét những sai phạm (nếu có) của những vị trí quản lý trên gây thiệt hại cho BAC A BANK và nhanh chóng thực hiện các biện pháp khắc phục cần thiết.

11. Ban hành các quy định nội bộ liên quan đến tổ chức, quản trị và hoạt động của BAC A BANK phù hợp với các quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và pháp luật có liên quan, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Ban kiểm soát hoặc của Đại hội đồng cổ đông.

12. Quyết định chính sách quản lý rủi ro và giám sát việc thực thi các biện pháp phòng ngừa rủi ro của BAC A BANK.

13. Xem xét, phê duyệt báo cáo thường niên.

14. Lựa chọn tổ chức định giá chuyên nghiệp để định giá tài sản góp vốn không phải là tiền Việt Nam, ngoại tệ tự do chuyển đổi, vàng theo quy định của pháp luật.

15. Đề nghị Thống đốc Ngân hàng Nhà nước chấp thuận các vấn đề theo quy định của pháp luật.

16. Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán.

17. Quyết định giá chào bán cổ phần và trái phiếu chuyển đổi của BAC A BANK.

18. Quyết định mua lại cổ phần của BAC A BANK.

19. Kiến nghị phương án phân phối lợi nhuận, mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh.

20. Chuẩn bị nội dung, tài liệu liên quan để trình Đại hội đồng cổ đông quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, trừ những nội dung thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát.

21. Duyệt chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị; chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông; triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông



hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

22. Tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

23. Thông báo kịp thời cho Ngân hàng Nhà nước thông tin ảnh hưởng tiêu cực đến tư cách thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc.

24. Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông và quy định tại Điều lệ này.

### **Điều 53. Quyền, nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị<sup>47</sup>**

1. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị.
2. Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập và chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị.
3. Tổ chức việc thông qua quyết định của Hội đồng quản trị.
4. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị.
5. Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
6. Bảo đảm các thành viên Hội đồng quản trị nhận được thông tin đầy đủ, khách quan, chính xác và có đủ thời gian thảo luận các vấn đề mà Hội đồng quản trị phải xem xét.
7. Phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng quản trị.
8. Giám sát các thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện nhiệm vụ được phân công và các quyền, nghĩa vụ chung.
9. Ít nhất mỗi năm một lần, đánh giá hiệu quả làm việc của từng thành viên, các Ủy ban của Hội đồng quản trị và báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả đánh giá này.
10. Các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.
11. Chủ tịch ủy quyền bằng văn bản cho Phó Chủ tịch hoặc một thành viên Hội đồng quản trị thực hiện các quyền và nhiệm vụ của mình trong thời gian Chủ tịch vắng mặt hoặc trong các trường hợp khác phù hợp với quy định của pháp luật và thông báo cho các thành viên còn lại của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc BAC A BANK biết về việc ủy quyền này. Trường hợp không có người được ủy quyền thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số các thành viên tạm thời thực hiện

<sup>47</sup> Điều 64 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017; khoản 4 Điều 156 LDN 2020

nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.

#### **Điều 54. Quyền, nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị<sup>48</sup>**

1. Thực hiện quyền, nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị theo đúng quy chế nội bộ của Hội đồng quản trị và sự phân công của Chủ tịch Hội đồng quản trị một cách trung thực vì lợi ích của BAC A BANK và cổ đông.

2. Xem xét báo cáo tài chính do kiểm toán viên độc lập chuẩn bị, có ý kiến hoặc yêu cầu người điều hành BAC A BANK, kiểm toán viên độc lập và kiểm toán viên nội bộ giải trình các vấn đề có liên quan đến báo cáo.

3. Đề nghị Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập cuộc họp Hội đồng quản trị bất thường.

4. Tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị, thảo luận và biểu quyết về các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật và Điều lệ BAC A BANK, trừ trường hợp không được biểu quyết vì vấn đề xung đột lợi ích với thành viên đó. Chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị về quyết định của mình.

5. Triển khai thực hiện nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

6. Có trách nhiệm giải trình trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ được giao khi có yêu cầu.

7. Báo cáo kịp thời, đầy đủ với Hội đồng quản trị các khoản thù lao nhận được từ các Công ty con, công ty liên kết và tổ chức khác mà họ là người đại diện phần vốn góp của BAC A BANK;

8. Báo cáo Hội đồng quản trị tại cuộc họp gần nhất các giao dịch giữa BAC A BANK, công ty con, công ty do BAC A BANK nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa BAC A BANK với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 (ba) năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;

9. Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của BAC A BANK theo quy định của pháp luật;

---

<sup>48</sup> Điều 65 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017; Điều 277 NĐ 155/2020/NĐ-CP

10. Các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ BAC A BANK.

#### **Điều 55. Cuộc họp Hội đồng quản trị<sup>49</sup>**

1. Trường hợp Hội đồng quản trị bầu Chủ tịch thì cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị để bầu Chủ tịch và ra các quyết định khác thuộc thẩm quyền phải được tiến hành trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất triệu tập. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên đã bầu theo nguyên tắc đa số để chọn một người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.

2. Hội đồng quản trị họp ít nhất mỗi quý một lần và có thể họp bất thường.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị khi có một trong các trường hợp sau đây:

- a) Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;
- b) Có đề nghị của Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 (năm) người quản lý khác;
- c) Có đề nghị của ít nhất 02 (hai) thành viên của Hội đồng quản trị.

Đề nghị phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

4. Chủ tịch hoặc thành viên Hội đồng quản trị được Chủ tịch ủy quyền phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được một trong các đề nghị theo quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp Chủ tịch hoặc người được ủy quyền không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với BAC A BANK, trừ trường hợp không triệu tập họp được vì lý do bất khả kháng. Trong trường hợp này, người đề nghị họp Hội đồng quản trị có quyền triệu tập họp Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị dự họp bỏ phiếu bầu chủ tọa cuộc họp.

5. Hội đồng quản trị có quyền ban hành quy định nội bộ về các trường hợp họp khẩn cấp, thời hạn thông báo và hình thức thông báo mời họp Hội đồng quản trị trong trường hợp cần họp khẩn cấp.

6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp

<sup>49</sup> Điều 157 LDN 2020



phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Kèm theo thông báo mời họp phải có tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp được gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại BAC A BANK.

7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập phải gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban kiểm soát và Tổng giám đốc như đối với thành viên Hội đồng quản trị.

Thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc không phải là thành viên Hội đồng quản trị có quyền dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

8. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 (ba phần tư) tổng số thành viên trở lên dự họp.

Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành, nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

- a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp theo quy định tại khoản 11 Điều này.
- c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử.

Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất 01 (một) giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

10. Thành viên Hội đồng quản trị được ủy quyền cho người khác không phải là thành viên Hội đồng quản trị dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên hội đồng quản trị chấp thuận.

11. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số phiếu tán thành, bao gồm cả phiếu biểu quyết bằng văn bản và biểu quyết theo ủy

quyền; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của người chủ tọa cuộc họp.

12. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua hoặc từ ngày có hiệu lực được ghi rõ trong nghị quyết, quyết định đó.

13. Hội đồng quản trị được quyền tổ chức các cuộc họp dưới các hình thức khác theo quy định của pháp luật hiện hành với điều kiện các hình thức này phải được quy định cụ thể trong Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị.

#### **Điều 56. Biên bản họp Hội đồng quản trị<sup>50</sup>**

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị phải được ghi vào sổ biên bản. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể cả bằng tiếng nước ngoài, có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b) Thời gian, địa điểm họp;
- c) Mục đích, chương trình và nội dung họp;
- d) Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được uỷ quyền dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;
- đ) Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;
- e) Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;
- g) Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
- h) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
- i) Họ, tên, chữ ký của chủ tọa và thư ký cùng tất cả thành viên hoặc đại diện theo uỷ quyền dự họp trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả các thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.

3. Chủ tọa và thư ký và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.

---

<sup>50</sup> Điều 158 LDN 2020

4. Trường hợp thành viên trực tiếp dự họp không ký vào biên bản thì phải ghi rõ lý do; nếu không ghi rõ lý do thì biểu quyết của thành viên đó đối với những nội dung tại cuộc họp coi như không có giá trị.

5. Biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị phải được lập bằng tiếng Việt và có thể bằng một thứ tiếng nước ngoài, và hai bản này có giá trị pháp lý ngang nhau. Trường hợp hai biên bản này có sự khác biệt về nội dung thì được giải thích theo biên bản được lập bằng tiếng Việt.

6. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ chính của BAC A BANK.

#### **Điều 57. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản.

2. Thư ký Hội đồng quản trị chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, các tài liệu cần thiết có liên quan đến nội dung xin ý kiến. Phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị.

3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp của BAC A BANK;
- b) Mục đích lấy ý kiến;
- c) Họ, tên và địa chỉ liên lạc của thành viên Hội đồng quản trị;
- d) Vấn đề cần lấy ý kiến;
- đ) Phương án biểu quyết, bao gồm: tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
- e) Thời hạn gửi phiếu lấy ý kiến đã được trả lời về BAC A BANK;
- g) Họ và tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của thành viên Hội đồng quản trị và gửi về BAC A BANK theo quy định của BAC A BANK.

5. Thư ký Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự giám sát của tối thiểu một thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp của BAC A BANK;
- b) Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến;



c) Tổng số phiếu biểu quyết gửi đi, tổng số phiếu biểu quyết thu về, số phiếu biểu quyết hợp lệ, số phiếu biểu quyết không hợp lệ. Biên bản phải có phụ lục danh sách thành viên Hội đồng quản trị đã tham gia biểu quyết;

d) Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề được xin ý kiến;

đ) Các vấn đề đã được thông qua;

e) Họ, tên, chữ ký của người phụ trách kiểm phiếu, người giám sát.

6. Thư ký Hội đồng quản trị tham gia vào việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

7. Biên bản kết quả kiểm phiếu kèm nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị thông qua dựa trên kết quả kiểm phiếu phải được gửi đến các thành viên Hội đồng quản trị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.

8. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của BAC A BANK.

9. Nghị quyết, quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Hội đồng quản trị.

#### **Mục 4 - TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BỘ MÁY GIÚP VIỆC**

##### **Điều 58. Tổng giám đốc<sup>51</sup>**

1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm một trong số các thành viên của mình làm Tổng giám đốc hoặc thuê Tổng giám đốc.

2. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định nhưng không quá 05 năm. Tổng giám đốc có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

3. Việc bổ nhiệm, bãi nhiệm và từ chức của Tổng giám đốc được thực hiện theo Luật các tổ chức tín dụng, quy định của Ngân hàng Nhà nước và Điều lệ này.

##### **Điều 59. Quyền, nghĩa vụ của Tổng giám đốc<sup>52</sup>**

<sup>51</sup> Điều 48 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017; khoản 2 Điều 162 LDN 2020

1. Tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.
2. Quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền liên quan đến hoạt động kinh doanh hằng ngày của BAC A BANK.
3. Thiết lập, duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ hoạt động có hiệu quả.
4. Lập và trình Hội đồng quản trị thông qua hoặc để báo cáo cấp có thẩm quyền thông qua báo cáo tài chính. Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của báo cáo tài chính, báo cáo thống kê, số liệu quyết toán và các thông tin tài chính khác. Trình Hội đồng quản trị các vấn đề liên quan đến hoạt động của BAC A BANK theo thẩm quyền.
5. Ban hành theo thẩm quyền hoặc được HĐQT phân công/ủy quyền ban hành quy chế, quy định nội bộ; quy trình, thủ tục tác nghiệp để vận hành hệ thống điều hành kinh doanh, hệ thống thông tin báo cáo.
6. Báo cáo Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Đại hội đồng cổ đông và cơ quan nhà nước có thẩm quyền về hoạt động và kết quả kinh doanh của BAC A BANK.
7. Quyết định áp dụng biện pháp vượt thẩm quyền của mình trong trường hợp thiên tai, dịch bệnh, địch họa, hỏa hoạn, sự cố hoặc trường hợp cấp bách khác vì lợi ích của BAC A BANK và chịu trách nhiệm về quyết định đó và kịp thời báo cáo Hội đồng quản trị.
8. Quyết định đầu tư, giao dịch mua, bán tài sản của BAC A BANK có giá trị dưới 10% so với vốn điều lệ của BAC A BANK ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.
9. Kiến nghị, đề xuất cơ cấu tổ chức và hoạt động của BAC A BANK trình Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông quyết định theo thẩm quyền.
10. Đề nghị Hội đồng quản trị họp bất thường theo quy định của Điều lệ này.
11. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý, điều hành của BAC A BANK, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.
12. Ký kết hợp đồng nhân danh BAC A BANK theo quy định của Điều lệ này và quy định nội bộ của BAC A BANK.
13. Kiến nghị phương án sử dụng lợi nhuận, xử lý lỗ trong kinh doanh của BAC A BANK.
14. Tuyển dụng, kỷ luật và cho thôi việc các nhân viên của BAC A BANK, quyết định lương và phụ cấp đối với người lao động kể cả cán bộ quản lý theo quy định của

---

<sup>52</sup> Điều 49 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017

BAC A BANK, trừ các trường hợp thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông.

15. Đại diện cho BAC A BANK trong quan hệ với các cơ quan, tổ chức, cá nhân; trong các quan hệ tố tụng, tranh chấp, giải thể, phá sản.

16. Các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và quyết định của Hội đồng quản trị.

#### **Điều 60. Bộ máy giúp việc**

1. Giúp việc cho Tổng giám đốc có các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và bộ máy chuyên môn nghiệp vụ. Hội đồng quản trị quy định cụ thể cơ cấu, chức năng, nhiệm vụ của bộ máy giúp việc cho Tổng giám đốc.

2. Phó Tổng giám đốc là người giúp Tổng giám đốc điều hành một hoặc một số lĩnh vực hoạt động của BAC A BANK theo sự phân công của Tổng giám đốc.

3. Kế toán trưởng giúp Tổng giám đốc chỉ đạo thực hiện công tác kế toán, thống kê của BAC A BANK, có các quyền và nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

### **Mục 5 - BAN KIỂM SOÁT**

#### **Điều 61. Ban kiểm soát và cơ cấu Ban kiểm soát<sup>53</sup>**

1. Ban kiểm soát thực hiện kiểm toán nội bộ, kiểm soát, đánh giá việc chấp hành quy định của pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ và nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

2. Ban kiểm soát của BAC A BANK có ít nhất 03 thành viên, trong đó phải có ít nhất  $\frac{1}{2}$  (một phần hai) tổng số thành viên là thành viên chuyên trách, không đồng thời đảm nhiệm chức vụ, công việc khác tại BAC A BANK hoặc doanh nghiệp khác.

3. Ban kiểm soát có bộ phận giúp việc, bộ phận kiểm toán nội bộ, được sử dụng các nguồn lực của BAC A BANK, được thuê chuyên gia và tổ chức bên ngoài để thực hiện nhiệm vụ của mình.

4. Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát không quá 05 năm. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát theo nhiệm kỳ của Ban kiểm soát. Thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của thành viên được bổ sung hoặc thay

<sup>53</sup> Điều 44 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017



thể là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ. Ban kiểm soát của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Ban kiểm soát của nhiệm kỳ mới tiếp quản công việc.

5. Trường hợp số thành viên Ban kiểm soát không đủ 2/3 (hai phần ba) tổng số thành viên của nhiệm kỳ hoặc không đủ số thành viên Ban kiểm soát tối thiểu theo quy định tại khoản 2 Điều này, trong thời hạn 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày không đủ số lượng thành viên Ban kiểm soát theo quy định, Ban kiểm soát phải đề nghị Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát.

#### **Điều 62. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát<sup>54</sup>**

1. Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ của BAC A BANK đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản trị, điều hành BAC A BANK; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

2. Ban hành quy định nội bộ của Ban kiểm soát; định kỳ hằng năm xem xét lại quy định nội bộ của Ban kiểm soát, các chính sách quan trọng về kế toán và báo cáo.

3. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật, đình chỉ và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với các chức danh thuộc bộ phận kiểm toán nội bộ.

4. Thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ; có quyền sử dụng tư vấn độc lập và quyền được tiếp cận, cung cấp đủ, chính xác, kịp thời các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động quản lý, điều hành BAC A BANK để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

5. Thẩm định báo cáo tài chính 06 (sáu) tháng đầu năm và hằng năm của BAC A BANK; báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả thẩm định báo cáo tài chính, đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ can trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.

6. Kiểm tra sổ kế toán, các tài liệu khác và công việc quản lý, điều hành hoạt động của BAC A BANK khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông lớn hoặc nhóm cổ đông lớn phù hợp với quy định của pháp luật. Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm

---

<sup>54</sup> Điều 45 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017; Điều 288 ND 155/2020/ND-CP; TT 116/2020/TT-BTC

tra, Ban kiểm soát phải báo cáo, giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến tổ chức, cá nhân có yêu cầu.

7. Kịp thời thông báo cho Hội đồng quản trị khi phát hiện người quản lý BAC A BANK có hành vi vi phạm; yêu cầu người vi phạm chấm dứt ngay hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả, nếu có.

8. Lập danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn và người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc của BAC A BANK; lưu giữ và cập nhật thay đổi của danh sách này.

9. Đề nghị Hội đồng quản trị họp bất thường hoặc đề nghị Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

10. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong trường hợp Hội đồng quản trị có quyết định vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của người quản lý quy định tại Luật các Tổ chức tín dụng/Luật khác có liên quan hoặc vượt quá thẩm quyền được giao theo quy định tại Điều lệ này.

11. Đề xuất, kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông các biện pháp bổ sung, sửa đổi, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của BAC A BANK theo quy định của pháp luật.

12. Đề xuất, kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của BAC A BANK; quyết định tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của BAC A BANK, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết.

13. Chứng kiến Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu nếu được Hội đồng quản trị yêu cầu trong trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

14. Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị của BAC A BANK.

15. Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định nội bộ của BAC A BANK và theo quy định của pháp luật.

### **Điều 63. Quyền, nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát<sup>55</sup>**

1. Tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát quy định tại Điều 62 Điều lệ này.

<sup>55</sup> Điều 46 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017

2. Chuẩn bị chương trình họp của Ban kiểm soát trên cơ sở ý kiến đề xuất của thành viên Ban kiểm soát liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát; triệu tập và chủ tọa cuộc họp Ban kiểm soát.

3. Thay mặt Ban kiểm soát ký các văn bản thuộc thẩm quyền của Ban kiểm soát.

4. Thay mặt Ban kiểm soát triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường quy định tại Điều 62 Điều lệ này hoặc đề nghị Hội đồng quản trị họp bất thường.

5. Tham dự cuộc họp Hội đồng quản trị, phát biểu ý kiến nhưng không được biểu quyết.

6. Yêu cầu ghi lại ý kiến của mình trong biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị nếu ý kiến của mình khác với nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông.

7. Chuẩn bị kế hoạch làm việc và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban kiểm soát.

8. Bảo đảm các thành viên Ban kiểm soát nhận được thông tin đầy đủ, khách quan, chính xác và có đủ thời gian thảo luận các vấn đề mà Ban kiểm soát phải xem xét.

9. Giám sát, chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ được phân công và quyền, nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát.

10. Ủy quyền cho một thành viên khác của Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ của mình trong thời gian vắng mặt.

11. Các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 64. Quyền, nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát<sup>56</sup>**

1. Tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ của BAC A BANK và quy định nội bộ của Ban kiểm soát một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của BAC A BANK và của cổ đông.

2. Bầu một thành viên Ban kiểm soát làm Trưởng Ban kiểm soát.

3. Yêu cầu Trưởng Ban kiểm soát triệu tập Ban kiểm soát họp bất thường.

4. Kiểm soát hoạt động kinh doanh, kiểm soát sổ sách kế toán, tài sản, báo cáo tài chính và kiến nghị biện pháp khắc phục.

5. Được quyền yêu cầu cán bộ, nhân viên của BAC A BANK cung cấp số liệu và giải trình các hoạt động kinh doanh để thực hiện nhiệm vụ được phân công.

---

<sup>56</sup> Điều 47 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017



6. Báo cáo Trưởng Ban kiểm soát về hoạt động tài chính bất thường và chịu trách nhiệm về đánh giá và kết luận của mình.

7. Tham dự cuộc họp của Ban kiểm soát, thảo luận và biểu quyết về vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát, trừ những vấn đề có xung đột lợi ích với thành viên đó.

8. Các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 65. Quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát<sup>57</sup>**

1. Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và các tài liệu kèm theo phải được gửi đến thành viên Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị.

2. Báo cáo của Tổng giám đốc trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do BAC A BANK phát hành được gửi đến thành viên Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị.

3. Thành viên Ban kiểm soát có quyền tiếp cận các hồ sơ, tài liệu của BAC A BANK lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến các địa điểm nơi người quản lý và nhân viên của BAC A BANK làm việc.

4. Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của BAC A BANK theo yêu cầu của Ban kiểm soát.

5. Các nghị quyết và biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị phải được gửi đến cho các thành viên Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị.

#### **Điều 66. Thay thế thành viên Ban kiểm soát**

1. Thành viên Ban kiểm soát sẽ đương nhiên mất tư cách, bị bãi nhiệm, miễn nhiệm, đình chỉ chức danh theo quy định tại Điều 45, Điều 46 của Điều lệ này. Trình tự, thủ tục, hồ sơ xin chấp thuận dự kiến những người được bầu làm thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

2. Trong thời hạn không quá 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Trưởng Ban kiểm soát bị đương nhiên mất tư cách thành viên Ban kiểm soát, các thành viên Ban kiểm

---

<sup>57</sup> Điều 171 LDN 2020

soát có trách nhiệm tổ chức họp Ban kiểm soát để bầu một thành viên Ban kiểm soát đủ tiêu chuẩn, điều kiện làm Trưởng Ban kiểm soát.

3. Trưởng Ban kiểm soát muốn từ chức Trưởng Ban phải có đơn gửi đến Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Trong thời hạn 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày nhận đơn, Ban kiểm soát phải tổ chức họp để xem xét quyết định và tiến hành các thủ tục miễn nhiệm, bãi nhiệm và bầu Trưởng ban kiểm soát theo quy định hiện hành.

4. Thành viên Ban kiểm soát muốn từ chức phải có đơn gửi đến Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát để trình Đại hội đồng cổ đông gần nhất quyết định.

#### **Điều 67. Cuộc họp Ban kiểm soát<sup>58</sup>**

1. Ban kiểm soát họp ít nhất 02 (hai) lần trong một năm. Cuộc họp Ban kiểm soát được tiến hành sau 05 (năm) ngày kể từ ngày gửi thông báo cho các thành viên Ban kiểm soát. Thông báo về cuộc họp Ban kiểm soát được làm bằng văn bản tiếng Việt trong đó nêu rõ về: chương trình họp, thời gian, địa điểm họp và phải được gửi kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề sẽ được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc họp Ban kiểm soát và cả các phiếu bầu cho những thành viên Ban kiểm soát không thể dự họp. Những thành viên Ban kiểm soát này sẽ gửi phiếu bầu cho Ban kiểm soát trước khi họp.

2. Cuộc họp Ban kiểm soát được tiến hành khi có từ 2/3 (hai phần ba) số thành viên Ban kiểm soát trở lên trực tiếp tham dự hoặc thông qua người thay thế là một trong các thành viên Ban kiểm soát được ủy quyền. Trường hợp triệu tập Ban kiểm soát định kỳ lần đầu nhưng không đủ số thành viên tham dự theo quy định, Trưởng Ban kiểm soát phải triệu tập tiếp cuộc họp Ban kiểm soát lần 2 trong thời gian không quá 15 ngày tiếp theo. Sau hai lần triệu tập họp Ban kiểm soát không đủ số thành viên tham dự; Trưởng ban kiểm soát phải thông báo cho Hội đồng quản trị biết và đề nghị triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong thời hạn không quá 30 ngày tiếp theo để cổ đông xem xét tư cách của các thành viên Ban kiểm soát.

#### **3. Biểu quyết:**

a) Mỗi thành viên tham dự cuộc họp Ban kiểm soát sẽ có một phiếu biểu quyết tại cuộc họp Ban kiểm soát. Nếu thành viên Ban kiểm soát không thể tham dự cuộc họp thì có thể ủy quyền biểu quyết của mình bằng văn bản cho một thành viên Ban kiểm soát khác.

<sup>58</sup> Điều 289 NB 155/2020/NB-CP; TT 116/2020/TT-BTC

b) Thành viên Ban kiểm soát có quyền lợi liên quan đến vấn đề được đưa ra Ban kiểm soát quyết định sẽ không được phép tham gia biểu quyết đối với vấn đề đó và không được tính vào số lượng đại biểu yêu cầu có mặt tại cuộc họp, đồng thời cũng không được nhận ủy quyền của thành viên Ban kiểm soát khác để tham gia biểu quyết vấn đề đó.

c) Nếu có nghi ngờ nào nảy sinh tại một cuộc họp liên quan đến quyền lợi của thành viên Ban kiểm soát hoặc liên quan đến quyền lợi được biểu quyết của thành viên Ban kiểm soát và những nghi ngờ đó không được thành viên Ban kiểm soát đó tự nguyện giải quyết bằng cách chấp thuận từ bỏ biểu quyết thì nghi ngờ đó sẽ được chuyển tới Chủ tọa cuộc họp. Phán quyết của Chủ tọa sẽ có giá trị cuối cùng và có tính kết luận, trừ trường hợp khi bản chất hoặc mức độ quyền lợi của thành viên Ban kiểm soát có liên quan đó chưa được biết rõ.

4. Biểu quyết đa số: Quyết định của Ban kiểm soát được thông qua nếu được đa số thành viên Ban kiểm soát có quyền tham gia biểu quyết dự họp chấp thuận. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Trưởng ban kiểm soát hoặc thành viên Ban kiểm soát được Trưởng ban ủy quyền chủ tọa (trường hợp Trưởng ban vắng mặt)

5. Biên bản: Cuộc họp của Ban kiểm soát phải được ghi đầy đủ vào sổ biên bản. Biên bản họp phải lập bằng tiếng Việt và phải được tất cả các thành viên Ban kiểm soát tham dự cuộc họp ký tên và phải liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Biên bản. Chủ tọa cuộc họp có trách nhiệm bố trí và gửi Biên bản cuộc họp cho các thành viên Ban kiểm soát; Biên bản đó sẽ được coi là những bằng chứng mang tính kết luận về công việc tiến hành tại cuộc họp đó, trừ trường hợp có những khiếu nại liên quan đến nội dung của Biên bản đó trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày gửi Biên bản. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm lưu giữ của từng thành viên Ban kiểm soát.

6. Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Tổng giám đốc và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ.

## **Điều 68. Trách nhiệm và bồi thường<sup>59</sup>**

### **1. Trách nhiệm:**

<sup>59</sup> Điều 48 Điều lệ mẫu TT 116/2020/TT-BTC



Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc và Người điều hành khác của BAC A BANK phải có nghĩa vụ chấp hành đúng các quy định pháp luật hiện hành, Điều lệ BAC A BANK và các Quy chế nội bộ của BAC A BANK trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm nghĩa vụ của mình gây ra.

**2. Bồi thường:**

BAC A BANK sẽ bồi thường toàn bộ chi phí hợp lý về việc khiếu nại, tố tụng liên quan đối với công việc thuộc trách nhiệm được giao của lãnh đạo, cán bộ, nhân viên của BAC A BANK mà những người này phải tham gia, với điều kiện những người này đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ BAC A BANK và các Quy chế của BAC A BANK.

## **CHƯƠNG VII**

### **KIỂM TOÁN NỘI BỘ, KIỂM SOÁT NỘI BỘ, KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

#### **Mục 1 - KIỂM TOÁN NỘI BỘ**

##### **Điều 69. Kiểm toán nội bộ<sup>60</sup>**

1. Kiểm toán nội bộ của BAC A BANK được tổ chức thành hệ thống chuyên trách thuộc Ban kiểm soát thực hiện kiểm toán nội bộ BAC A BANK.

**2. Kiểm toán nội bộ thực hiện:**

a) Rà soát, đánh giá độc lập, khách quan đối với hệ thống kiểm soát nội bộ thông qua việc: Thường xuyên kiểm tra việc chấp hành pháp luật, các quy định của Ngân hàng nhà nước và quy định nội bộ của BAC A BANK; trực tiếp kiểm tra các hoạt động nghiệp vụ trên tất cả các lĩnh vực tại trụ sở chính, chi nhánh, công ty con trong toàn hệ thống BAC A BANK.

b) Đánh giá độc lập về tính thích hợp và sự tuân thủ quy định, chính sách nội bộ, thủ tục, quy trình đã được thiết lập trong BAC A BANK;

c) Đưa ra kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả của các hệ thống, quy trình, quy định, góp phần bảo đảm BAC A BANK hoạt động an toàn, hiệu quả, đúng pháp luật.

3. Kết quả kiểm toán nội bộ phải được báo cáo kịp thời cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và gửi Tổng giám đốc BAC A BANK, đồng thời gửi cho Ngân hàng Nhà nước theo quy định pháp luật hiện hành.

<sup>60</sup> Điều 41 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017

**Điều 70. Cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của bộ phận kiểm toán nội bộ**

Cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của bộ phận kiểm toán nội bộ do Ban kiểm soát quyết định theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng và quy định của Ngân hàng Nhà nước.

**Điều 71. Tiêu chuẩn đối với kiểm toán viên nội bộ**

Kiểm toán viên nội bộ phải đạt các tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật và quy định của Ban Kiểm soát.

**Mục 2 - HỆ THỐNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ**

**Điều 72. Thiết lập và duy trì hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ<sup>61</sup>**

1. Hệ thống kiểm soát nội bộ là tập hợp các cơ chế, chính sách, quy trình, quy định nội bộ, cơ cấu tổ chức của BAC A BANK được xây dựng phù hợp với hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước và được tổ chức thực hiện nhằm bảo đảm phòng ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời rủi ro và đạt được yêu cầu đề ra. Hệ thống kiểm soát nội bộ thực hiện giám sát của quản lý cấp cao, kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro, đánh giá nội bộ về mức đủ vốn và kiểm toán nội bộ.

2. BAC A BANK phải xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ để đảm bảo các yêu cầu sau đây:

a) Hiệu quả và an toàn trong hoạt động; bảo vệ, quản lý, sử dụng an toàn, hiệu quả tài sản và các nguồn lực;

b) Hệ thống thông tin tài chính và thông tin quản lý trung thực, hợp lý, đầy đủ và kịp thời;

c) Tuân thủ pháp luật và các quy chế, quy trình, quy định nội bộ.

3. Hệ thống kiểm soát nội bộ của BAC A BANK phải thường xuyên kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành pháp luật và các quy định nội bộ; trực tiếp kiểm tra, kiểm soát các hoạt động nghiệp vụ trên tất cả các lĩnh vực tại trụ sở chính chi nhánh và các công ty trực thuộc.

<sup>61</sup> Điều 40 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017

4. Hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ của BAC A BANK phải được kiểm toán nội bộ, tổ chức kiểm toán độc lập đánh giá định kỳ.

### **Mục 3 - KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

#### **Điều 73. Kiểm toán độc lập<sup>62</sup>**

1. Trước khi kết thúc năm tài chính, BAC A BANK phải lựa chọn một tổ chức kiểm toán độc lập đủ điều kiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước để kiểm toán các hoạt động của mình trong năm tài chính tiếp theo.

2. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày quyết định chọn tổ chức kiểm toán độc lập, BAC A BANK phải thông báo cho Ngân hàng Nhà nước về tổ chức kiểm toán độc lập được lựa chọn.

3. BAC A BANK phải thực hiện kiểm toán độc lập lại trong trường hợp báo cáo kiểm toán có ý kiến ngoại trừ của tổ chức kiểm toán độc lập.

#### **Điều 74 .Quản lý và sử dụng Con dấu**

1. Dấu của BAC A BANK bao gồm dấu được làm tại cơ sở khắc dấu hoặc dấu dưới hình thức chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử và quy định nội bộ của BAC A BANK (nếu có).

2. Hội đồng quản trị BAC A BANK được quyền quyết định hình thức, số lượng và nội dung con dấu của BAC A BANK;

3. Việc sử dụng, lưu giữ và quản lý con dấu BAC A BANK phù hợp với quy định của pháp luật, và được thực hiện theo các quy định nội bộ liên quan đến việc sử dụng, lưu giữ và quản lý con dấu.

4. Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và những người có thẩm quyền khác của BAC A BANK sử dụng con dấu theo quy định BAC A BANK và quy định của pháp luật hiện hành.

## **CHƯƠNG VIII**

### **TÀI CHÍNH, HẠCH TOÁN, BÁO CÁO, THÔNG TIN VÀ BẢO MẬT THÔNG TIN**

#### **Điều 75. Chế độ tài chính, năm tài chính<sup>63</sup>**

<sup>62</sup> Điều 42 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017



1. BAC A BANK chấp hành chế độ tài chính theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ tài chính. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc BAC A BANK chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước các cơ quan quản lý Nhà nước về việc chấp hành chế độ tài chính của BAC A BANK.

2. Năm tài chính của BAC A BANK bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm dương lịch.

#### **Điều 76. Hạch toán, kế toán<sup>64</sup>**

1. BAC A BANK phải thực hiện hạch toán, kế toán theo quy định của pháp luật về kế toán.

2. Hệ thống kế toán BAC A BANK sử dụng là Hệ thống Kế toán Việt Nam (VAS) hoặc hệ thống kế toán khác được Bộ Tài chính chấp thuận.

3. BAC A BANK lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt. BAC A BANK lưu giữ hồ sơ kế toán theo loại hình của các hoạt động kinh doanh mà BAC A BANK tham gia. Những hồ sơ này phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và phải đủ để chứng minh và giải trình các giao dịch của BAC A BANK.

4. BAC A BANK sử dụng đồng Việt Nam làm đơn vị tiền tệ dùng trong kế toán.

#### **Điều 77. Quỹ dự trữ<sup>65</sup>**

1. Hằng năm, BAC A BANK phải trích từ lợi nhuận sau thuế để lập và duy trì các quỹ dự trữ sau đây:

a) Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ được trích hằng năm theo tỷ lệ 5% lợi nhuận sau thuế. Mức tối đa của quỹ này không vượt quá mức vốn điều lệ của BAC A BANK;

b) Quỹ dự phòng tài chính;

c) Các quỹ dự trữ khác theo quy định của pháp luật.

2. BAC A BANK không được dùng các quỹ quy định tại khoản 1 Điều này để trả cổ tức cho cổ đông.

#### **Điều 78. Mua, đầu tư vào tài sản cố định<sup>66</sup>**

---

<sup>63</sup> Điều 136, 137 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017

<sup>64</sup> Điều 138 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017

<sup>65</sup> Điều 139 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017

<sup>66</sup> Điều 140 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017

BAC A BANK được mua, đầu tư vào tài sản cố định phục vụ trực tiếp cho hoạt động không quá 50% vốn điều lệ và quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ.

#### **Điều 79. Báo cáo<sup>67</sup>**

1. BAC A BANK phải thực hiện chế độ báo cáo theo quy định của pháp luật về kế toán, thống kê và báo cáo hoạt động nghiệp vụ định kỳ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

2. Ngoài báo cáo quy định tại khoản 1 Điều này, BAC A BANK có trách nhiệm báo cáo kịp thời bằng văn bản với Ngân hàng Nhà nước trong các trường hợp sau đây:

a) Phát sinh diễn biến không bình thường trong hoạt động nghiệp vụ có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình kinh doanh của BAC A BANK;

b) Có thay đổi về tổ chức, quản trị, điều hành, tình hình tài chính của cổ đông lớn và các thay đổi khác có ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động kinh doanh của BAC A BANK.

c) Thay đổi tên chi nhánh; tạm ngừng hoạt động kinh doanh dưới 05 ngày làm việc; niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán trong nước.

3. Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính, BAC A BANK phải gửi Ngân hàng Nhà nước các báo cáo hằng năm theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 80. Công khai báo cáo tài chính<sup>68</sup>**

BAC A BANK phải thực hiện công bố thông tin liên quan đến Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán, báo cáo tài chính bán niên, Báo cáo tài chính quý và các tài liệu khác trong thời hạn theo những quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và quy định của pháp luật liên quan.

#### **Điều 81. Thông tin và bảo mật thông tin<sup>69</sup>**

1. BAC A BANK phải cung cấp thông tin cho chủ tài khoản về giao dịch và số dư trên tài khoản của chủ tài khoản theo thỏa thuận với chủ tài khoản.

2. BAC A BANK có trách nhiệm cung cấp cho Ngân hàng Nhà nước thông tin liên quan đến hoạt động kinh doanh và được Ngân hàng Nhà nước cung cấp thông tin của

<sup>67</sup> Điều 141 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017

<sup>68</sup> Điều 143 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017

<sup>69</sup> Điều 13, 14 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017

khách hàng có quan hệ tín dụng với BAC A BANK theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

3. BAC A BANK được trao đổi thông tin với các tổ chức tín dụng khác về hoạt động của BAC A BANK.

4. Nhân viên, người quản lý, người điều hành của BAC A BANK và những người có liên quan không được tiết lộ bí mật kinh doanh của BAC A BANK.

5. BAC A BANK phải đảm bảo bí mật thông tin liên quan đến tài khoản, tiền gửi, tài sản gửi và các giao dịch của khách hàng tại BAC A BANK.

6. BAC A BANK không được cung cấp thông tin liên quan đến tài khoản, tiền gửi, tài sản gửi và các giao dịch khác của khách hàng tại BAC A BANK cho tổ chức, cá nhân khác, trừ trường hợp có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật hoặc được sự chấp thuận của khách hàng.

## CHƯƠNG IX

### PHÂN CHIA LỢI NHUẬN VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ

#### **Điều 82. Trả cổ tức<sup>70</sup>**

1. Cổ tức trả cho cổ phần ưu đãi được thực hiện theo các điều kiện áp dụng riêng cho mỗi loại cổ phần ưu đãi.

2. Cổ tức trả cho cổ phần phổ thông được xác định căn cứ vào số lợi nhuận ròng đã thực hiện và khoản chi trả cổ tức được trích từ nguồn lợi nhuận giữ lại của BAC A BANK. BAC A BANK chỉ được trả cổ tức cho cổ đông khi BAC A BANK đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; trích lập các quỹ và bù đắp đủ lỗ trước đó theo quy định của pháp luật và Điều lệ BAC A BANK; ngay sau khi trả hết số cổ tức đã định, BAC A BANK vẫn phải bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn.

Cổ tức có thể được chi trả bằng tiền mặt, bằng cổ phần của BAC A BANK hoặc bằng tài sản khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Nếu chi trả bằng tiền mặt thì phải được thực hiện bằng đồng Việt Nam và theo các phương thức thanh toán theo quy định của pháp luật. Nếu chi trả bằng cổ phần, các cổ phần bổ sung để trả cổ tức này được ghi là những cổ phần đã thanh toán đầy đủ tiền mua trên cơ sở giá trị của các cổ phần trả cổ tức phải tương đương với số tiền mặt trả cổ tức.

---

<sup>70</sup> Điều 135 LDN 2020



Cổ tức có thể được thanh toán bằng chuyển khoản qua ngân hàng khi BAC A BANK đã có đủ chi tiết về ngân hàng của cổ đông để có thể chuyển trực tiếp được vào tài khoản ngân hàng của cổ đông. Nếu BAC A BANK đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng như thông báo của cổ đông thì BAC A BANK không chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ việc chuyển khoản đó.

3. Hội đồng quản trị phải lập danh sách cổ đông được nhận cổ tức, xác định mức cổ tức được trả đối với từng cổ phần, thời hạn và hình thức trả chậm nhất 30 (ba mươi) ngày trước mỗi lần trả cổ tức. Thông báo về trả cổ tức phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký tất cả cổ đông chậm nhất 15 (mười lăm) ngày trước khi thực hiện trả cổ tức. Thông báo phải ghi rõ tên và địa chỉ trụ sở chính của BAC A BANK; họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại của cổ đông; mức cổ tức đối với từng cổ phần và tổng số cổ tức mà cổ đông đó được nhận; thời điểm và phương thức trả cổ tức; họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật của BAC A BANK.

4. Trường hợp cổ đông chuyển nhượng cổ phần của mình trong thời gian giữa thời điểm kết thúc lập danh sách cổ đông và thời điểm trả cổ tức thì người chuyển nhượng là người nhận cổ tức từ BAC A BANK.

5. BAC A BANK không được trả lãi suất hoặc một khoản tiền khác có tính chất lãi cho cổ tức, trừ trường hợp cổ tức được trả vào tài khoản tiền gửi của cổ đông tại BAC A BANK.

### **Điều 83. Giải quyết tranh chấp nội bộ<sup>71</sup>**

1. Trường hợp phát sinh tranh chấp hay khiếu nại có liên quan tới hoạt động của BAC A BANK hay tới quyền, nghĩa vụ của các cổ đông từ Điều lệ hay từ bất cứ quyền hoặc nghĩa vụ do pháp luật hoặc quyết định hành chính quy định, giữa:

- a) Cổ đông với BAC A BANK; hoặc
- b) Cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát hoặc Tổng giám đốc hay các chức danh quản lý khác theo quy định của BAC A BANK.

Các bên liên quan sẽ cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hòa giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan đến Hội đồng quản trị hay Chủ tịch

<sup>71</sup> Điều 62 Điều lệ mẫu TT 116/2020/TT-BTC

Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu từng bên trình bày các yếu tố thực tiễn liên quan đến tranh chấp trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan đến Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu Ban kiểm soát (hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền – tùy chọn) chỉ định một chuyên gia độc lập để hành động với tư cách là trọng tài cho quá trình giải quyết tranh chấp.

2. Trường hợp không đạt được quyết định hòa giải trong vòng 6 tuần từ khi bắt đầu quá trình hòa giải hoặc nếu quyết định của trung gian hòa giải không được các bên chấp nhận, bất cứ bên nào cũng có thể đưa tranh chấp đó ra Trọng tài thương mại (nếu các bên có thỏa thuận trọng tài và thỏa thuận đó có hiệu lực) hoặc Tòa án có thẩm quyền.

3. Các bên sẽ tự chịu chi phí của mình có liên quan tới thủ tục thương lượng và hoà giải. Các chi phí của Trọng tài và Tòa án sẽ do Trọng tài, Tòa án phán quyết bên nào phải chịu.

## **CHƯƠNG X**

### **KIỂM SOÁT ĐẶC BIỆT, TÒ CHỨC LẠI, PHÁ SẢN, GIẢI THỂ, THANH LÝ**

#### **Mục 1 - KIỂM SOÁT ĐẶC BIỆT**

##### **Điều 84. Báo cáo khó khăn về khả năng chi trả<sup>72</sup>**

Khi có nguy cơ mất khả năng chi trả, nguy cơ mất khả năng thanh toán, BAC A BANK phải kịp thời báo cáo Ngân hàng Nhà nước về thực trạng, nguyên nhân, các biện pháp đã áp dụng, các biện pháp dự kiến áp dụng để khắc phục và các đề xuất, kiến nghị với Ngân hàng Nhà nước.

##### **Điều 85. Tình trạng kiểm soát đặc biệt<sup>73</sup>**

BAC A BANK có thể bị Ngân hàng Nhà nước xem xét, đặt vào tình trạng kiểm soát đặc biệt khi lâm vào một trong các trường hợp sau đây:

1. Mất, có nguy cơ mất khả năng chi trả hoặc mất, có nguy cơ mất khả năng thanh toán theo quy định của Ngân hàng Nhà nước;

<sup>72</sup> Khoản 2 Điều 145 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017

<sup>73</sup> Khoản 1 Điều 145 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017

2. Số lỗ lũy kế của BAC A BANK lớn hơn 50% giá trị của vốn điều lệ và các quỹ dự trữ ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;

3. Không duy trì được tỷ lệ an toàn vốn quy định tại điểm b khoản 1 Điều 130 của Luật Các tổ chức tín dụng trong thời gian 12 tháng liên tục hoặc tỷ lệ an toàn vốn thấp hơn 4% trong thời gian 06 tháng liên tục;

4. Xếp hạng yếu kém trong 02 năm liên tục theo quy định của Ngân hàng Nhà nước;

**Điều 86. Trách nhiệm của BAC A BANK, cổ đông, Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc của BAC A BANK khi được kiểm soát đặc biệt<sup>74</sup>**

1. BAC A BANK, cổ đông của BAC A BANK khi được kiểm soát đặc biệt có trách nhiệm sau đây:

- a) Xây dựng phương án cơ cấu lại theo yêu cầu của Ban kiểm soát đặc biệt;
- b) Thực hiện chủ trương, phương án cơ cấu lại đã được cấp có thẩm quyền quyết định, phê duyệt;
- c) Thực hiện quyết định, yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước quy định tại Điều 146a của Luật Các tổ chức tín dụng;
- d) Thực hiện quyết định, yêu cầu của Ban kiểm soát đặc biệt quy định tại Điều 146b của Luật Các tổ chức tín dụng.

2. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc của BAC A BANK khi được kiểm soát đặc biệt có trách nhiệm sau đây:

- a) Thực hiện trách nhiệm quy định tại khoản 1 Điều này;
- b) Quản trị, kiểm soát, điều hành hoạt động kinh doanh của BAC A BANK, bảo đảm an toàn tài sản của BAC A BANK.

**Điều 87. Khoản vay đặc biệt<sup>75</sup>**

1. BAC A BANK khi được kiểm soát đặc biệt được vay đặc biệt của Ngân hàng Nhà nước, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam và các tổ chức tín dụng khác trong trường hợp sau đây:

- a) Để hỗ trợ thanh khoản khi BAC A BANK có nguy cơ mất khả năng chi trả hoặc lâm vào tình trạng mất khả năng chi trả, đe dọa sự ổn định của hệ thống trong thời gian

<sup>74</sup> Điều 146c Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017

<sup>75</sup> Điều 146d Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017



BAC A BANK được kiểm soát đặc biệt, bao gồm cả trường hợp BAC A BANK đang thực hiện phương án cơ cấu lại đã được phê duyệt;

b) Để hỗ trợ phục hồi theo phương án phục hồi, phương án chuyển giao bắt buộc đã được phê duyệt.

2. Khoản vay đặc biệt được ưu tiên hoàn trả trước tất cả các khoản nợ khác, kể cả các khoản nợ có tài sản bảo đảm của BAC A BANK trong trường hợp sau đây:

a) Khi đến hạn trả nợ, trừ trường hợp trong thời gian phương án cơ cấu lại chưa được phê duyệt hoặc trường hợp thay đổi phương án cơ cấu lại nhưng chưa được phê duyệt;

b) Khi giải thể, phá sản BAC A BANK.

#### **Điều 88. Chấm dứt kiểm soát đặc biệt<sup>76</sup>**

Việc kiểm soát đặc biệt đối với BAC A BANK được Ngân hàng Nhà nước xem xét quyết định chấm dứt trong các trường hợp sau đây:

1. BAC A BANK khắc phục được tình trạng dẫn đến BAC A BANK được đặt vào kiểm soát đặc biệt và tuân thủ các tỷ lệ bảo đảm an toàn quy định tại Điều 130 của Luật các Tổ chức tín dụng.

2. Trong thời gian kiểm soát đặc biệt, BAC A BANK được sáp nhập, hợp nhất vào tổ chức tín dụng khác hoặc bị giải thể.

3. Sau khi Thẩm phán chỉ định Quản tài viên hoặc doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản để tiến hành thủ tục phá sản BAC A BANK.

### **Mục 2 - TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ, PHÁ SẢN, THANH LÝ**

#### **Điều 89. Tổ chức lại BAC A BANK<sup>77</sup>**

1. BAC A BANK được tổ chức lại dưới hình thức chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản.

2. Hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận việc tổ chức lại thực hiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

#### **Điều 90. Giải thể BAC A BANK<sup>78</sup>**

<sup>76</sup> Điều 145b Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017

<sup>77</sup> Điều 153 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017

BAC A BANK giải thể trong các trường hợp sau đây:

1. Tự nguyện xin giải thể nếu có khả năng thanh toán hết nợ và được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản;
2. Khi hết thời hạn hoạt động không xin gia hạn hoặc xin gia hạn nhưng không được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản;
3. Bị thu hồi Giấy phép.

#### **Điều 91. Phá sản BAC A BANK<sup>79</sup>**

1. Sau khi Ngân hàng Nhà nước có văn bản chấm dứt kiểm soát đặc biệt hoặc văn bản chấm dứt áp dụng hoặc văn bản không áp dụng các biện pháp phục hồi khả năng thanh toán mà BAC A BANK vẫn lâm vào tình trạng phá sản, thì BAC A BANK phải làm đơn yêu cầu Tòa án mở thủ tục giải quyết yêu cầu tuyên bố phá sản theo quy định của pháp luật về phá sản.

2. Thủ tục phá sản BAC A BANK được thực hiện theo các quy định của pháp luật về phá sản.

#### **Điều 92. Thanh lý tài sản của BAC A BANK<sup>80</sup>**

1. Trong trường hợp BAC A BANK bị tuyên bố phá sản, việc thanh lý tài sản của BAC A BANK được thực hiện theo quy định của pháp luật về phá sản.

2. Khi giải thể theo quy định tại Điều 91 Điều lệ này, BAC A BANK phải tiến hành thanh lý tài sản dưới sự giám sát của Ngân hàng Nhà nước và theo trình tự, thủ tục thanh lý tài sản do Ngân hàng Nhà nước quy định.

3. BAC A BANK có trách nhiệm thanh toán các chi phí liên quan đến việc thanh lý tài sản.

4. Sau khi Thẩm phán chỉ định Quản tài viên hoặc doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản, Ngân hàng Nhà nước thu hồi Giấy phép của BAC A BANK.

### **CHƯƠNG XI ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 93. Luật điều chỉnh, giải thích Điều lệ**

---

<sup>78</sup> Điều 154 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017

<sup>79</sup> Điều 155 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017

<sup>80</sup> Điều 156 Luật Các TCTD 2010, sửa đổi, bổ sung 2017

Điều lệ này được điều chỉnh theo Pháp luật Việt Nam. Nếu một điều hoặc một phần của một điều là bất hợp pháp, không có hiệu lực thi hành hay vô hiệu thì điều hoặc phần điều đó được được xem là xóa khỏi Điều lệ này nhưng phần còn lại của Điều lệ không bị ảnh hưởng.

#### **Điều 94. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ**

1. Việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định.

2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của BAC A BANK chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Điều lệ này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của BAC A BANK.

#### **Điều 95. Ngày hiệu lực**

*Bản Điều lệ này gồm 11 Chương, 96 Điều, được Đại hội đồng cổ đông BAC A BANK nhất trí thông qua ngày 26 tháng 04 năm 2021 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số ...../NQ-ĐHĐCĐ-BACABANK ngày ..... tháng ..... năm 2021. Bản Điều lệ này thay thế cho bản Điều lệ cũ trước đây của BAC A BANK.*

#### **Điều 96. Điều khoản cuối cùng**

1. Điều lệ này được lập thành 09 bản, có giá trị pháp lý như nhau, trong đó:

- 01 bản nộp Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng);
- 01 bản nộp Trung tâm lưu ký chứng khoán;
- 05 bản đăng ký tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;
- 02 bản lưu trữ tại trụ sở chính của BAC A BANK.

2. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của BAC A BANK.



3. Ngôn ngữ chính thức được sử dụng trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát là Tiếng Việt; ngôn ngữ sử dụng trong các văn bản Điều lệ, quy chế, quy định, quyết định của BAC A BANK cũng như Biên bản của các cuộc họp kể trên là Tiếng Việt. Các cổ đông là nước ngoài (nếu có) tự chuẩn bị và chịu các chi phí phiên dịch, biên dịch từ tiếng Việt sang tiếng nước ngoài.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Thái Hương**



## **BẢNG PHỤ LỤC GIẢI TRÌNH RÀ SOÁT NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ BAC A BANK**

### **Căn cứ pháp lý để rà soát**

- Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/06/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 ngày 20/11/2017 (Sau đây gọi là "Luật Các TCTD");
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 16/11/2019 (Sau đây gọi là "LCK 2019");
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 (Sau đây gọi là "LDN 2020");
- Nghị định 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Sau đây gọi là "NĐ 01/2021/NĐ-CP");
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (Sau đây gọi là "NĐ 05/2020/NĐ-CP");
- Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (Sau đây gọi là "TT 116/2020/TT-BTC");
- Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán (Sau đây gọi là "TT 96/2020/TT-BTC");
- Điều lệ hiện hành Ngân hàng TMCP Bắc Á (BAC A BANK).

### **II. Nội dung rà soát**

STT	Điều lệ hiện hành	Điều lệ đề xuất sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	Diễn giải nội dung sửa đổi, bổ sung
1	<b>Điều 1. Định nghĩa và các từ viết tắt</b>			
1.1.	9. "Cổ tức" là khoản lợi nhuận	Đề xuất sửa đổi (lược bỏ - gạch ngang): 9. "Cổ tức" là khoản lợi nhuận ròng được	Khoản 5 Điều 4 LDN 2020	Sửa đổi nhằm phù hợp với quy định LDN 2020.

STT	Điều lệ hiện hành	Điều lệ đề xuất sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	Diễn giải nội dung sửa đổi, bổ sung
	ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác từ nguồn lợi nhuận còn lại của BAC A BANK sau khi đã thực hiện các nghĩa vụ về tài chính.	<i>trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác từ nguồn lợi nhuận còn lại của BAC A BANK sau khi đã thực hiện các nghĩa vụ về tài chính.</i>		
<b>2</b>	<b>Điều 5. Thời hạn hoạt động</b>			
	BAC A BANK được phép hoạt động theo Giấy phép hoạt động số 0052/NHGP ngày 01/09/1994 do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước cấp và Giấy phép thành lập số 004924 GP/TLDN do Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An cấp ngày 01/01/1995. Thời hạn hoạt động của BAC A BANK là 99 năm, kể từ ngày được cấp.	Đề xuất sửa đổi lại như sau: <i>Thời hạn hoạt động của BAC A BANK là 99 năm, kể từ ngày được Thống đốc Ngân hàng Nhà nước cấp Giấy phép hoạt động số 0052/NHGP ngày 01/09/1994.</i>		Chỉnh sửa lại nội dung diễn đạt tại điều khoản để phù hợp với tên tiêu đề: <b>"Điều 5. Thời hạn hoạt động"</b> (thời hạn hoạt động được tính từ thời điểm bắt đầu là ngày cấp Giấy phép hoạt động của NHNN) và lược bỏ nội dung <b>"Giấy phép thành lập số 004924 GP/TLDN do Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An cấp ngày 01/01/1995"</b> bởi Giấy phép này hiện đã được thay thế bởi các Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp qua các thời kỳ thay đổi của BAC A BANK.



STT	Điều lệ hiện hành	Điều lệ đề xuất sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	Diễn giải nội dung sửa đổi, bổ sung
3	<b>Điều 17. Nghĩa vụ của cổ đông phổ thông</b>			
		Đề xuất bổ sung nội dung sau: <i>g) Bảo mật các thông tin được BAC A BANK cung cấp theo quy định tại Điều lệ BAC A BANK và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được BAC A BANK cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác.</i>	Khoản 5 Điều 119 LDN 2020 Điều 54 Luật Các TCTD	Bổ sung nội dung điều khoản nhằm phù hợp với quy định của LDN 2020.
4	<b>Điều 20. Chuyển nhượng cổ phần</b>			
		Đề xuất bổ sung thêm Khoản 4 Điều 20 Điều lệ như sau: <i>4. Việc chuyển nhượng cổ phần niêm yết của BAC A BANK được thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán.</i>	Khoản 3 Điều 56 Luật Các TCTD	Bổ sung thêm nội dung về việc <b>chuyển nhượng cổ phần niêm yết của BAC A BANK</b> nhằm phù hợp với tình hình hoạt động thực tế của BAC A BANK hiện nay đã được niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.
5	<b>Điều 22. Cổ phiếu</b>			
	3. Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị rách, bị cháy hoặc bị tiêu hủy	Đề xuất sửa đổi như sau: <i>3. Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác thì cổ</i>	Khoản 3 Điều 121 LDN 2020	Sửa đổi nhằm phù hợp với quy định của LDN 2020.

STT	Điều lệ hiện hành	Điều lệ đề xuất sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	Diễn giải nội dung sửa đổi, bổ sung
	<p>dưới hình thức khác thì cổ đông được BAC A BANK cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó.</p> <p>Đề nghị của cổ đông phải có cam đoan về các nội dung sau đây:</p> <p>a) Cổ phiếu thực sự đã bị mất, bị cháy hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác; trường hợp bị mất thì cam đoan thêm rằng đã tiến hành tìm kiếm hết mức và nếu tìm lại được sẽ đem trả BAC A BANK để tiêu hủy;</p> <p>b) Chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.</p> <p>Đối với cổ phiếu có giá trị danh nghĩa trên mười triệu đồng Việt Nam, trước khi tiếp nhận đề nghị cấp cổ phiếu mới, người đại diện theo pháp luật của BAC A BANK có thể yêu cầu chủ sở hữu cổ phiếu đăng thông báo về việc cổ phiếu bị mất, bị cháy hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác và sau mười lăm ngày, kể từ ngày đăng thông báo sẽ đề nghị công ty cấp</p>	<p>đồng được BAC A BANK cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải bao gồm các nội dung sau đây:</p> <p>a) Thông tin về cổ phiếu đã bị mất; bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác;</p> <p>b) Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.</p>		

STT	Điều lệ hiện hành	Điều lệ đề xuất sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	Diễn giải nội dung sửa đổi, bổ sung
	cổ phiếu mới.			
6	<b>Điều 25. Người đại diện theo pháp luật</b>			
	2. Người đại diện theo pháp luật của BAC A BANK phải cư trú tại Việt Nam, trường hợp vắng mặt ở Việt Nam trên 30 ngày thì phải ủy quyền bằng văn bản cho người khác là người quản lý, người điều hành của BAC A BANK đang cư trú tại Việt Nam để thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình.	Đề xuất sửa đổi (lược bỏ - gạch ngang) như sau: <i>2. Người đại diện theo pháp luật của BAC A BANK phải cư trú tại Việt Nam, trường hợp vắng mặt ở Việt Nam trên 30 ngày thì phải ủy quyền bằng văn bản cho người khác là người quản lý, người điều hành của BAC A BANK đang cư trú tại Việt Nam để thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình.</i>	Khoản 2 Điều 12 Luật Các TCTD	Sửa đổi nhằm phù hợp với quy định của Luật Các TCTD về Người đại diện theo pháp luật, theo đó trường hợp vắng mặt ở Việt Nam phải ủy quyền bằng văn bản chứ không phải vắng mặt trên 30 ngày mới phải ủy quyền.
7	<b>Điều 26. Vị trí, nhiệm vụ, quyền hạn của Đại hội đồng cổ đông</b>			
7.1		Đề xuất bổ sung nội dung: <i>3. Thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát phải tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên để trả lời các câu hỏi của cổ đông tại cuộc họp (nếu có); trường hợp bất khả kháng không tham dự được, thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát phải báo cáo bằng văn bản với Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của BAC A BANK có các khoản ngoại trừ trọng yếu, ý kiến kiểm</i>	Khoản 4 Điều 273 ND 155/2020/NĐ-CP	Bổ sung điều khoản nêu trên bởi BAC A BANK là tổ chức niêm yết, do đó cần bổ sung thêm quy định tại ND 155/2020/NĐ-CP áp dụng với tổ chức niêm yết trong hoạt động của BAC A BANK.



STT	Điều lệ hiện hành	Điều lệ đề xuất sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	Diễn giải nội dung sửa đổi, bổ sung
		<i>toán trái ngược hoặc từ chối, BAC A BANK phải mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của BAC A BANK dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận nêu trên có trách nhiệm tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của BAC A BANK.</i>		
7.2.	4. Đại hội đồng cổ đông có các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây: c) Phê chuẩn quy định về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;	Đề xuất sửa đổi, bổ sung (in đậm) thêm điều khoản theo điểm mới của LDN 2020 như sau: 4. Đại hội đồng cổ đông có các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây: c) <b>Phê chuẩn Quy chế quản trị BAC A BANK</b> , quy định về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; t) <b>Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập; quyết định công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm tra hoạt động của BAC A BANK, bãi miễn kiểm toán viên độc lập khi xét thấy cần thiết.</b>	Khoản 2 Điều 138 LDN 2020 Điều 59 Luật Các TCTD	Bổ sung nhằm phù hợp với quy định của LDN 2020 và thực tiễn hoạt động của BAC A BANK.
7.3		Đề xuất bổ sung nội dung: 5. <b>Các nội dung đã được thông qua tại các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trước đó chưa được thực hiện, Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại kỳ họp thường niên gần nhất. Trường hợp có</b>	Điều 272 NBĐ 155/2020/NĐ-CP	BAC A BANK là tổ chức niêm yết, do đó cần bổ sung thêm quy định áp dụng với tổ chức niêm yết trong hoạt động của BAC A

STT	Điều lệ hiện hành	Điều lệ đề xuất sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	Diễn giải nội dung sửa đổi, bổ sung
		<i>thay đổi nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị phải trình Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất thông qua trước khi thực hiện.</i>		BANK.
7.4	6. BAC A BANK phải gửi thông báo về người đại diện theo uỷ quyền quy định tại khoản này đến cơ quan đăng ký kinh doanh trong thời hạn năm ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo.	Đề xuất lược bỏ nội dung (gạch ngang): <del>6. BAC A BANK phải gửi thông báo về người đại diện theo uỷ quyền quy định tại khoản này đến cơ quan đăng ký kinh doanh trong thời hạn năm ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo.</del>	NĐ 01/2021/NĐ-CP về đăng ký doanh nghiệp.	Theo quy định tại NĐ 01/2021/NĐ-CP về đăng ký doanh nghiệp đã bãi bỏ nội dung này.
8	<b>Điều 28. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông</b>			
	1. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên <del>sổ đăng ký cổ đông của BAC A BANK</del> . Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập <u>không sớm hơn 05 ngày</u> trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông.	Đề xuất sửa đổi, bổ sung (in đậm) như sau: 1. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên danh sách người sở hữu chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền do Trung tâm lưu ký chứng khoán/Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam cung cấp. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập <u>không sớm hơn 10 ngày</u> trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông.	Khoản 1 Điều 141 LDN 2020	Sửa đổi bổ sung nhằm phù hợp với quy định điểm mới của LDN 2020 và thực tiễn hoạt động của BAC A BANK.

STT	Điều lệ hiện hành	Điều lệ đề xuất sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	Diễn giải nội dung sửa đổi, bổ sung
9	<b>Điều 30. Mời họp Đại hội đồng cổ đông</b>			
	1. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp <b><u>chậm nhất 10 ngày</u></b> trước ngày khai mạc.	Đề xuất sửa đổi (in đậm) : 1. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp <b><u>chậm nhất 21 ngày</u></b> trước ngày khai mạc.	Khoản 1 Điều 143 LDN 2020	Sửa đổi nhằm phù hợp với quy định của LDN 2020.
10	<b>Điều 31. Quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông</b>			
	1. Cổ đông có thể trực tiếp tham dự họp, ủy quyền bằng văn bản cho một người khác dự họp hoặc thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp cổ đông là tổ chức không có người đại diện theo ủy quyền theo quy định tại khoản 4 Điều 27 Điều lệ này và Khoản 4 Điều 15 Luật Doanh nghiệp 2014 thì ủy quyền người khác dự họp Đại hội đồng cổ đông. 2. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo mẫu	Đề xuất sửa đổi (lược bỏ - gạch ngang, bổ sung – in đậm) như sau: 1. Cổ đông, <b>người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức</b> có thể trực tiếp tham dự họp, ủy quyền bằng văn bản <b>cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức</b> khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều này. <del>Trường hợp cổ đông là tổ chức không có người đại diện theo ủy quyền theo quy định tại khoản 4 Điều 27 Điều lệ này và Khoản 4 Điều 15 Luật Doanh nghiệp 2014 thì ủy quyền người khác dự họp Đại hội đồng cổ đông.</del> 2. Việc ủy quyền cho <b>cá nhân, tổ chức</b> đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập	Điều 144 LDN 2020 Khoản 2 Điều 16 Điều lệ mẫu TT116/2020/TT-BTC	Sửa đổi bổ sung nhằm phù hợp với quy định của LDN 2020. Bổ sung nội dung đối với trường hợp ủy quyền lại căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Điều lệ mẫu ban hành kèm theo TT 116/2020/TT-BTC quy định " <i>Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là</i>



STT	Điều lệ hiện hành	Điều lệ đề xuất sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	Diễn giải nội dung sửa đổi, bổ sung
	<p>do BAC A BANK phát hành và phải có chữ ký theo quy định sau đây:</p> <p>a) Trường hợp cổ đông là cá nhân là người uỷ quyền thì phải có chữ ký của cổ đông đó và người được uỷ quyền dự họp;</p> <p>b) Trường hợp người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông là tổ chức là người uỷ quyền thì phải có chữ ký của người đại diện theo uỷ quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được uỷ quyền dự họp;</p> <p>c) Trong trường hợp khác thì phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được uỷ quyền dự họp.</p> <p>Người được uỷ quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải xuất trình văn bản uỷ quyền khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp.</p>	<p>thành văn bản theo mẫu do BAC A BANK quy định phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan và phải có chữ ký theo quy định sau đây:</p> <p>a) Trường hợp cổ đông là cá nhân là người uỷ quyền thì phải có chữ ký của cổ đông đó và người được uỷ quyền dự họp;</p> <p>b) Trường hợp người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông là tổ chức là người uỷ quyền thì phải có chữ ký của người đại diện theo uỷ quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được uỷ quyền dự họp;</p> <p>c) Trong trường hợp khác thì phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được uỷ quyền dự họp.</p> <p>Người được uỷ quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải xuất trình văn bản uỷ quyền khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp. Trường hợp uỷ quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản uỷ quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với BAC A BANK).</p>		<p>tổ chức, người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông là tổ chức".</p>
11	<b>Điều 32. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</b>			
		Đề xuất sửa đổi (in đậm):	Khoản 1 Điều	Sửa đổi nhằm phù hợp

STT	Điều lệ hiện hành	Điều lệ đề xuất sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	Diễn giải nội dung sửa đổi, bổ sung
	1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất <b>51%</b> tổng số phiếu biểu quyết;	1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện <b>trên 50% tổng số phiếu biểu quyết</b> ;	145 LDN 2020	với quy định của LDN 2020.
<b>12</b>	<b>Điều 33. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông</b>			
	5. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách thu thẻ biểu quyết tán thành, <del>ngợi quyết, sau đó thu thẻ biểu quyết không tán thành, cuối cùng kiểm phiếu tập hợp số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp;</del>	Đề xuất sửa đổi (in đậm) như sau:  5. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành <b>bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến</b> . Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp;	Khoản 5 Điều 146 LDN 2020	Sửa đổi nhằm phù hợp với thực tế vận hành của BAC A BANK và phù hợp với quy định của LDN 2020.
<b>13</b>	<b>Điều 34. Thông qua nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b>			
	1. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua theo quy định sau đây: a) Đại hội đồng cổ đông thông	Đề xuất sửa đổi (lược bỏ - gạch ngang) 2 điều khoản sau:  1. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua theo quy định sau đây: a) Đại hội đồng cổ đông thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình	Khoản 2 Khoản 3 Điều 59 Luật Các TCTD	Lược bỏ 02 nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của số cổ đông đại diện trên 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp

STT	Điều lệ hiện hành	Điều lệ đề xuất sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	Diễn giải nội dung sửa đổi, bổ sung
	<p>qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản;</p> <p>b) Trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản này, quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện trên 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận;</p> <p>c) Các Quyết định về các vấn đề sau phải được số cổ đông đại diện trên 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ của BAC A BANK;</li> <li>- Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý điều hành của BAC A BANK;</li> <li>- Thông qua phương án thay đổi mức vốn điều lệ; thông qua phương án chào bán cổ phần, bao gồm loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ chào bán;</li> <li>- Quyết định đầu tư, mua, bán tài</li> </ul>	<p>thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản;</p> <p>b) Trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản này, quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện trên 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận;</p> <p>c) Các Quyết định về các vấn đề sau phải được số cổ đông đại diện trên 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ của BAC A BANK;</li> <li><del>Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý điều hành của BAC A BANK;</del></li> <li>- Thông qua phương án thay đổi mức vốn điều lệ; thông qua phương án chào bán cổ phần, bao gồm loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ chào bán;</li> <li>- Quyết định đầu tư, mua, bán tài sản của BAC A BANK có giá trị từ 20% trở lên so với vốn điều lệ của BAC A BANK ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;</li> <li>- Quyết định việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý, giải thể</li> </ul>		<p>thuận.</p> <p><b>Lý do:</b> Căn cứ theo quy định của Luật Các TCTD quy định về thẩm quyền thông qua nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và thực tiễn hoạt động của BAC A BANK.</p>



STT	Điều lệ hiện hành	Điều lệ đề xuất sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	Diễn giải nội dung sửa đổi, bổ sung
	<p>sản của BAC A BANK có giá trị từ 20% trở lên so với vốn điều lệ của BAC A BANK ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;</p> <p>- Quyết định việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý, giải thể hoặc yêu cầu Tòa án mở thủ tục phá sản BAC A BANK;</p> <p>- Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</p>	<p>hoặc yêu cầu Tòa án mở thủ tục phá sản BAC A BANK;</p> <p><del>—Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</del></p>		
<b>14</b>	<b>Điều 37. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</b>			
14.1		<p>Bổ sung tại khoản 1 Điều 37 như sau:</p> <p><i>Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu tất cả các thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.</i></p>	Điều 150 LDN 2020	Bổ sung nhằm phù hợp với quy định của LDN 2020.
14.2		<p>Đề xuất bổ sung nội dung tại khoản 3 như sau:</p> <p><i>BAC A BANK thực hiện việc công bố thông tin Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật có liên quan và theo</i></p>	LCK 2019 TT 96/2020/TT-BTC	BAC A BANK là tổ chức niêm yết, do đó đề xuất bổ sung nội dung công bố thông tin nhằm phù hợp với quy

STT	Điều lệ hiện hành	Điều lệ đề xuất sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	Diễn giải nội dung sửa đổi, bổ sung
		<i>quy định nội bộ của BAC A BANK về công bố thông tin.</i>		định của pháp luật áp dụng đối với tổ chức niêm yết.
<b>15</b>	<b>Điều 38. Hiệu lực của nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b>			
		<p>Đề xuất bổ sung nội dung thêm khoản 4, khoản 5 như sau:</p> <p>4. Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bế mạc cuộc họp hoặc kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu đối với trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản, tất cả các nghị quyết, quyết định được Đại hội đồng cổ đông thông qua phải được gửi đến cổ đông, Ngân hàng Nhà nước.</p> <p>5. BAC A BANK thực hiện công bố thông tin nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật có liên quan và quy định nội bộ của BAC A BANK về công bố thông tin.</p>	<p>Điều 61 Luật Các TCTD LCK 2019 TT 96/2020/TT-BTC</p>	<p>Bổ sung khoản 4 nhằm phù hợp với quy định của Luật Các TCTD. Bổ sung khoản 5 bởi BAC A BANK là tổ chức niêm yết, do đó đề xuất bổ sung nội dung công bố thông tin nhằm phù hợp với quy định của pháp luật áp dụng đối với tổ chức niêm yết.</p>
<b>16</b>	<b>Điều 39. Yêu cầu huỷ bỏ nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b>			
	<p>Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số</p>	<p>Đề xuất sửa đổi (in đậm):</p> <p>Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ <b>05% tổng số cổ phần</b> trở lên có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng</p>	<p>Điều 151 LDN 2020</p>	<p>Sửa đổi nhằm phù hợp với quy định của LDN 2020.</p>

STT	Điều lệ hiện hành	Điều lệ đề xuất sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	Diễn giải nội dung sửa đổi, bổ sung
	<b>cổ phần trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:</b>	tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:		
<b>17</b>	<b>Điều 54. Quyền, nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị</b>			
		<p>Đề xuất bổ sung thêm nội dung:</p> <p>7. Báo cáo kịp thời, đầy đủ với Hội đồng quản trị các khoản thù lao nhận được từ các Công ty con, công ty liên kết và tổ chức khác;</p> <p>8. Báo cáo Hội đồng quản trị tại cuộc họp gần nhất các giao dịch giữa BAC A BANK, công ty con, công ty do BAC A BANK nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa BAC A BANK với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 (ba) năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;</p> <p>9. Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của BAC A BANK theo quy định của pháp luật;</p>	Điều 277 ND 155/2020/NĐ-CP	BAC A BANK là tổ chức niêm yết nên bổ sung thêm nội dung nêu trên nhằm phù hợp với quy định của pháp luật đối với tổ chức niêm yết.



STT	Điều lệ hiện hành	Điều lệ đề xuất sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	Diễn giải nội dung sửa đổi, bổ sung
18	<b>Điều 55. Cuộc họp Hội đồng quản trị</b>			
	<p>11. Thành viên Hội đồng quản trị được ủy quyền cho người khác không phải là thành viên Hội đồng quản trị dự họp nếu được đa số thành viên hội đồng quản trị chấp thuận. Trong trường hợp này, <b>người được ủy quyền dự họp không được biểu quyết.</b></p> <p>14. Trường hợp có thành viên Hội đồng quản trị yêu cầu khởi kiện hoặc trực tiếp khởi kiện đối với nghị quyết, quyết định đã được thông qua thì nghị quyết, quyết định bị khởi kiện vẫn tiếp tục được thi hành cho đến khi tòa án hoặc trọng tài có quyết định khác.</p>	<p>Đề xuất sửa đổi (lược bỏ - gạch ngang, sửa đổi - in đậm):</p> <p>11. Thành viên <b>được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết</b> nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.</p> <p><del>14. Trường hợp có thành viên Hội đồng quản trị yêu cầu khởi kiện hoặc trực tiếp khởi kiện đối với nghị quyết, quyết định đã được thông qua thì nghị quyết, quyết định bị khởi kiện vẫn tiếp tục được thi hành cho đến khi tòa án hoặc trọng tài có quyết định khác.</del></p>	Khoản 11 Điều 157 LDN 2020	Sửa đổi nhằm phù hợp với quy định của LDN 2020 và thực tế hoạt động của BAC A BANK.
19	<b>Điều 56. Biên bản họp Hội đồng quản trị</b>			
		<p>Đề xuất bổ sung thêm nội dung sau:</p> <p><i>2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả các thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g</i></p>	Khoản 2 Điều 158 LDN	Sửa đổi nhằm phù hợp với quy định của LDN 2020.

STT	Điều lệ hiện hành	Điều lệ đề xuất sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	Diễn giải nội dung sửa đổi, bổ sung
-----	-------------------	----------------------------------	----------------	-------------------------------------

		và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.		
--	--	---	--	--

20	Điều 62. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát			
----	--	--	--	--

		<p>Đề xuất bổ sung nội dung sau theo quy định điểm mới của NB 155/2020/NĐ-CP:</p> <p>12. Đề xuất, kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Bảo cáo tài chính của BAC A BANK; quyết định tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của BAC A BANK, khi xét thấy cần thiết</p> <p>13. Chứng kiến Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu nếu được Hội đồng quản trị yêu cầu trong trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>14. Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị của BAC A BANK.</p>	<p>Khoản 1 Điều 288 NB 155/2020/NĐ-CP</p> <p>Khoản 17 Điều 11 Phụ lục IV TT</p> <p>116/2020/TT-BTC</p> <p>Khoản 23 Điều 11 Phụ lục IV TT 116</p> <p>Khoản 9 Điều 170 LDN 2020</p>	<p>Bổ sung nội dung nhằm phù hợp với thực tiễn hoạt động của BAC A BANK và đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật chứng khoán khi BAC A BANK đã niêm yết</p>
--	--	--	---	--

21	Điều 67. Cuộc họp Ban Kiểm soát			
		<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung (lược bỏ - gạch ngang, bổ sung – in đậm) như sau:</p> <p>1. Ban kiểm soát họp định kỳ</p>	<p>Điều 289 NB 155/2020/NĐ-CP</p>	<p>Lược bỏ nội dung về việc họp bất thường</p> <p>Ban kiểm soát nhằm</p>

STT	Điều lệ hiện hành	Điều lệ đề xuất sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	Diễn giải nội dung sửa đổi, bổ sung
	<p>mỗi quý một lần và có thể được triệu tập họp bất thường để kịp thời giải quyết những công việc đột xuất. Cuộc họp bất thường của Ban kiểm soát được tiến hành theo đề nghị của:</p> <p>a) Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Trưởng Ban kiểm soát;</p> <p>b) Ít nhất 2/3 số thành viên Hội đồng quản trị hoặc ít nhất 2/3 số thành viên Ban kiểm soát trở lên;</p> <p>c) Tổng giám đốc;</p> <p>d) Giám đốc NHNN Chi nhánh tỉnh, thành phố nơi BAC A BANK đặt trụ sở chính.</p> <p>2. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị họp Ban kiểm soát bất thường của một trong các đối tượng nêu tại khoản 1 Điều này, Trưởng Ban kiểm soát phải triệu tập và tiến hành cuộc họp Ban kiểm soát bất thường. Trường hợp sau hai lần đề nghị liên tiếp mà Trưởng Ban kiểm soát không triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị và các thành viên Ban kiểm soát phải có văn bản báo cáo NHNN Chi nhánh tỉnh, thành phố nơi BAC A BANK đặt trụ sở chính và tiến hành họp Ban kiểm soát để xử lý công việc đồng thời quyết định việc miễn nhiệm, bãi nhiệm chức danh Trưởng Ban kiểm</p>	<p>lần và có thể được triệu tập họp bất thường để kịp thời giải quyết những công việc đột xuất. Cuộc họp bất thường của Ban kiểm soát được tiến hành theo đề nghị của:</p> <p>a) Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Trưởng Ban kiểm soát;</p> <p>b) Ít nhất 2/3 số thành viên Hội đồng quản trị hoặc ít nhất 2/3 số thành viên Ban kiểm soát trở lên;</p> <p>c) Tổng giám đốc;</p> <p>d) Giám đốc NHNN Chi nhánh tỉnh, thành phố nơi BAC A BANK đặt trụ sở chính.</p> <p>2. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị họp Ban kiểm soát bất thường của một trong các đối tượng nêu tại khoản 1 Điều này, Trưởng Ban kiểm soát phải triệu tập và tiến hành cuộc họp Ban kiểm soát bất thường. Trường hợp sau hai lần đề nghị liên tiếp mà Trưởng Ban kiểm soát không triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị và các thành viên Ban kiểm soát phải có văn bản báo cáo NHNN Chi nhánh tỉnh, thành phố nơi BAC A BANK đặt trụ sở chính và tiến hành họp Ban kiểm soát để xử lý công việc đồng thời quyết định việc miễn nhiệm, bãi nhiệm chức danh Trưởng Ban kiểm</p>	<p>Thông tư 116/2020/TT-BTC</p>	<p>phù hợp quy định Thông tư 116/2020/TT-BTC.</p> <p>Sửa đổi nội dung hợp định kỳ của Ban kiểm soát theo quy định ND 155/2020/NĐ-CP</p>



STT	Điều lệ hiện hành	Điều lệ đề xuất sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	Diễn giải nội dung sửa đổi, bổ sung
	<p>kiểm soát phải có văn bản báo cáo NHNN Chi nhánh tỉnh, thành phố nơi BAC A BANK đặt trụ sở chính và tiến hành họp Ban kiểm soát để xử lý công việc đồng thời quyết định việc miễn nhiệm, bãi nhiệm chức danh Trưởng Ban kiểm soát; bầu một thành viên Ban kiểm soát đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn giữ chức danh Trưởng Ban, trình NHNN chuẩn ý theo đúng quy định hiện hành hoặc quyết định tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường để xử lý những tồn tại, vướng mắc chưa thể giải quyết (nếu có).</p> <p>3. Cuộc họp Ban kiểm soát được tiến hành sau 05 (năm) ngày kể từ ngày gửi thông báo cho các thành viên Ban kiểm soát. Thông báo về cuộc họp Ban kiểm soát được làm bằng văn bản tiếng Việt trong đó nêu rõ về: chương trình họp, thời gian, địa điểm họp và phải được gửi kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề sẽ được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc</p>	<p><del>soát; bầu một thành viên Ban kiểm soát đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn giữ chức danh Trưởng Ban, trình NHNN chuẩn ý theo đúng quy định hiện hành hoặc quyết định tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường để xử lý những tồn tại, vướng mắc chưa thể giải quyết (nếu có).</del></p> <p><b>31. Ban kiểm soát họp ít nhất 02 (hai) lần trong một năm.</b> Cuộc họp Ban kiểm soát được tiến hành sau 05 (năm) ngày kể từ ngày gửi thông báo cho các thành viên Ban kiểm soát. Thông báo về cuộc họp Ban kiểm soát được làm bằng văn bản tiếng Việt trong đó nêu rõ về: chương trình họp, thời gian, địa điểm họp và phải được gửi kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề sẽ được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc họp Ban kiểm soát và cả các phiếu bầu cho những thành viên Ban kiểm soát không thể dự họp. Những thành viên Ban kiểm soát này sẽ gửi phiếu bầu cho Ban kiểm soát trước khi họp.</p> <p><b>6. Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Tổng giám đốc và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ.</b></p>		

STT	Điều lệ hiện hành	Điều lệ đề xuất sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	Diễn giải nội dung sửa đổi, bổ sung
	họp Ban kiểm soát và cả các phiếu bầu cho những thành viên Ban kiểm soát không thể dự họp. Những thành viên Ban kiểm soát này sẽ gửi phiếu bầu cho Ban kiểm soát trước khi họp.			
22	<b>Điều 74 .Quản lý và sử dụng Con dấu</b>			
		Đề xuất bổ sung thêm nội dung theo điểm mới của LDN 2020: <i>1. Dấu của BAC A BANK bao gồm dấu được làm tại cơ sở khắc dấu hoặc dấu dưới hình thức chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử và quy định nội bộ của BAC A BANK (nếu có).</i>	Điều 43 LDN 2020	Bổ sung nhằm phù hợp với quy định của LDN 2020.
23	<b>Điều 82. Trả cổ tức</b>			
	2. Cổ tức trả cho cổ phần phổ thông được xác định căn cứ vào số lợi nhuận ròng đã thực hiện và khoản chi trả cổ tức được trích từ nguồn lợi nhuận giữ lại của BAC A BANK. BAC A BANK chỉ được trả cổ tức cho cổ đông khi BAC A BANK đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính	Đề xuất sửa đổi (in đậm) như sau: 2. Cổ tức trả cho cổ phần phổ thông được xác định căn cứ vào số lợi nhuận ròng đã thực hiện và khoản chi trả cổ tức được trích từ nguồn lợi nhuận giữ lại của BAC A BANK. BAC A BANK chỉ được trả cổ tức cho cổ đông khi BAC A BANK đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; trích lập các quỹ và bù đắp đủ lỗ trước đó	Khoản 3 Điều 135 LDN 2020	Sửa đổi nhằm phù hợp với quy định của LDN 2020.

STT	Điều lệ hiện hành	Điều lệ đề xuất sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	Diễn giải nội dung sửa đổi, bổ sung
	khác theo quy định của pháp luật; trích lập các quỹ và bù đắp đủ lỗ trước đó theo quy định của pháp luật và Điều lệ BAC A BANK; ngay sau khi trả hết số cổ tức đã định, BAC A BANK vẫn phải bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn. Cổ tức có thể được chi trả bằng tiền mặt, bằng cổ phần của BAC A BANK hoặc bằng tài sản khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Nếu chi trả bằng tiền mặt thì phải được thực hiện bằng đồng Việt Nam và <del>có thể được thanh toán bằng séc hoặc lệnh trả tiền gửi bằng bưu điện đến địa chỉ thường trú của cổ đông.</del> Nếu chi trả bằng cổ phần, các cổ phần bổ sung để trả cổ tức này được ghi là những cổ phần đã thanh toán đầy đủ tiền mua trên cơ sở giá trị của các cổ phần trả cổ tức phải tương đương với số tiền mặt trả cổ tức.	theo quy định của pháp luật và Điều lệ BAC A BANK; ngay sau khi trả hết số cổ tức đã định, BAC A BANK vẫn phải bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn. Cổ tức có thể được chi trả bằng tiền mặt, bằng cổ phần của BAC A BANK hoặc bằng tài sản khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Nếu chi trả bằng tiền mặt thì phải được thực hiện bằng đồng Việt Nam và <b>theo các phương thức thanh toán theo quy định của pháp luật.</b> Nếu chi trả bằng cổ phần, các cổ phần bổ sung để trả cổ tức này được ghi là những cổ phần đã thanh toán đầy đủ tiền mua trên cơ sở giá trị của các cổ phần trả cổ tức phải tương đương với số tiền mặt trả cổ tức.		
24	<b>Điều 84. Quyền khởi kiện đối với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc</b>			
		Đề xuất lược bỏ toàn bộ Điều 84 của Điều lệ.	Luật Các TCTD TT	Nội dung điều khoản này Luật Các TCTD



STT	Điều lệ hiện hành	Điều lệ đề xuất sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	Diễn giải nội dung sửa đổi, bổ sung
			116/2020/TT-BTC	không quy định. Điều lệ mẫu ban hành kèm theo TT 116/2020/TT-BTC cũng không quy định. Không cần quy định chi tiết điều khoản này trong nội dung điều lệ BAC A BANK mà thực hiện theo quy định của LDN 2020